

Biểu mẫu 18

(Kèm theo Công văn số: 457 /ĐHLĐXH ngày 12 tháng 3 năm 2020)

**BỘ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG – XÃ HỘI****Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Lao động – Xã hội năm học 2018 – 2019****A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại**

STT	Khối ngành	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiền sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số								
1	Khối ngành I								
2	Khối ngành II					x	x	x	x
3	Khối ngành III	16	306	13240		x	x	x	x
4	Khối ngành IV					x	x	x	x
5	Khối ngành V					x	x	x	x
6	Khối ngành VI					x	x	x	x
7	Khối ngành VII		51	1961	136	x	x	x	x

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
	Tổng số					
1	Khối ngành I					
2	Khối ngành II					
3	Khối ngành III	2057	0.6	10	62	93

STT	Khối ngành	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
4	Khối ngành IV					
5	Khối ngành V					
6	Khối ngành VI					
7	Khối ngành VII	547		5	80	74.5

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

Ngành Bảo hiểm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
I	Kiến thức GD đại cương		30		
	<i>Các học phần bắt buộc</i>		28		
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	- Kiến thức - Sinh viên hiểu khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin, xác định được đối tượng, mục đích và những yêu cầu về mặt phương pháp của môn học. - Sinh viên nắm được những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử, từ đó từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất cho bản thân. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải thích một số hiện tượng mang tính phổ biến diễn ra trong lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy. - Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu hiểu được cơ sở lý luận của Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. - Tăng cường bản lĩnh chính trị, tính chủ động, tự tin cho sinh viên,	2	Sinh viên nắm vững nhất các ngành Quản trị nhân lực, Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		từng bước xây dựng, củng cố niềm tin vào con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã chọn, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.			
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	- Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những lý luận cơ bản về Kinh tế chính trị và Chủ nghĩa xã hội khoa học của Chủ nghĩa Mác – Lênin. - Kỹ năng: Vận dụng các kiến thức đã học để nhận thức và phân tích được một số vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. - Thái độ - Có ý thức bảo vệ, truyền bá những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác -Lênin, đấu tranh chống những quan điểm sai trái đi ngược lại với những lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lênin. - Nhận thức đầy đủ và đúng đắn về những chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước ta trong chiến lược phát triển kinh tế, ổn định hệ thống chính trị và xây dựng Chủ nghĩa Xã hội.	3	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Kế toán; Bảo hiểm; Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học, Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị nhân lực; Công tác xã hội.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
3	Tư tưởng Hồ chí Minh	- Kiến thức - Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng Hồ Chí Minh và giá trị của nó trong thời đại ngày nay. - Tiếp tục cung cấp những kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác – Lênin. - Cùng với môn học Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin tạo lập những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. - Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới cho đối tượng sinh viên. - Về kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu, hiểu được cơ sở lý luận của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng. - Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải thích và bình luận một số vấn đề liên quan trực tiếp tới con đường cách mạng Việt Nam, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta, đặc biệt là các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. - Rèn luyện kỹ năng lập luận, thuyết trình, làm việc theo nhóm, kỹ năng tư duy logic, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên. - Thái độ: - Cần cù, tích cực tiếp thu kiến thức, làm đầy đủ bài kiểm tra, bài tập mà giảng viên yêu cầu. - Trên cơ sở nhận thức được những vấn đề cơ bản trong hệ thống tư	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Kế toán, Công tác xã hội, Bảo hiểm, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị nhân lực	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tưởng Hồ Chí Minh có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. - Tăng cường bản lĩnh chính trị, tính chủ động, tự tin cho sinh viên, từng bước xây dựng, củng cố niềm tin vào con đường cách mạng mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta đã chọn, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.			
4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	- Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về đường lối của Đảng, đặc biệt là đường lối trong thời kỳ đổi mới. - Kỹ năng: Vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội theo đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. - Thái độ:- Có ý thức bảo vệ, truyền bá đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, đấu tranh chống những quan điểm sai trái. - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.	3	Sinh viên năm thứ nhất ngành Công tác xã hội, Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
5	Tiếng Anh cơ bản 1	- Kiến thức: Kiến thức tiếng Anh tương đương trình độ giữa A2 theo khung tham chiếu của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Kỹ năng: các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết cơ bản.	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
6	Tiếng Anh cơ bản 2	- Kiến thức: kiến thức tiếng Anh tương đương trình độ tương đương đạt A2 theo khung tham chiếu của bộ GD Đào tạo. - Kỹ năng: các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết cơ bản.	3	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
7	Tin cơ bản 1	- Kiến thức sinh viên sau khi học xong phải được trang bị những kiến thức cơ bản để sử dụng máy tính điện tử, phần mềm hệ thống (Windows); nắm vững nguyên tắc làm việc với phần mềm soạn thảo văn bản (Microsoft Word), phần mềm bảng tính (Microsoft Excel). - Kỹ năng: sinh viên sau khi học xong phải sử dụng thành thạo các phần mềm Microsoft Word, Microsoft Excel để soạn thảo và trình bày văn bản nhanh chóng, đúng quy định, chuyên nghiệp và khoa học, thiết kế các trang bảng tính và sử dụng tốt các hàm thông dụng của Excel để	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tính toán, phân tích, tổng hợp dữ liệu (như bảng lương, bảng kế toán, bảng dự toán,...). - Thái độ: nhận thức được tầm quan trọng của việc áp dụng Tin học trong học tập cũng như trong công việc thực tế.			
8	Tin cơ bản 2	- Kiến thức sau khi học xong học phần này sinh viên sẽ nắm vững các kiến thức về: - Cơ sở dữ liệu, Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access. - Cách thức xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu thông qua Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access. - Kỹ năng: - Sinh viên sau khi học xong phải sử dụng thành thạo phần mềm Microsoft Access để xây dựng, quản lý và khai thác các cơ sở dữ liệu vừa và nhỏ. - Có khả năng ứng dụng các lý thuyết đã học để tự xây dựng các bài toán quản lý trong thực tế cuộc sống. - Thái độ: - Nhận thức được tầm quan trọng của việc áp dụng Tin học trong học tập cũng như trong công việc thực tế. - Góp phần rèn luyện sinh viên thành người có tính cẩn thận, có tác phong làm việc khoa học, chuẩn xác; có tư duy logic và khả năng quản lý tốt.	2	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
9	Toán cao cấp 1	Kiến thức: Học phần cung cấp cho sinh viên: - Các khái niệm: Ma trận, các phép toán, các phép biến đổi tuyến tính trên ma trận; Định thức; Hệ phương trình tuyến tính; Không gian vector; Mối liên hệ tuyến tính trong không gian vector. - Cách tính định thức, tìm ma trận nghịch đảo, tìm nghiệm của hệ phương trình tuyến tính, tìm hạng, cơ sở của hệ véc tơ, cơ sở của không gian con R^n. - Ứng dụng của đại số tuyến tính trong phân tích mô hình cân bằng cung cầu, mô hình cân đối liên ngành (Bảng INPUT - OUTPUT). Kỹ năng: Học phần giúp cho sinh viên có kỹ năng giải các bài tập về các kiến thức cơ bản được trang bị, kỹ năng tư duy logic, kỹ năng đặt bài toán cho các tình huống thực tế, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình. Thái độ: Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn và khoa học về bản chất của các vấn đề toán học, vấn đề vận dụng các kiến thức toán vào lĩnh vực kinh tế.	2	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
10	Toán cao cấp 2	Kiến thức: Học phần cung cấp cho sinh viên: - Các khái niệm: Dãy số, giới hạn của dãy số; Hàm số một biến số, giới hạn và tính liên tục của hàm số một biến số; Đạo hàm và vi phân của hàm số một biến số; Tích phân xác định và tích phân suy rộng; Hàm số hai biến số, giới hạn và tính liên tục của hàm hai biến số. Đạo hàm và vi phân của hàm số hai biến số. - Cách tính giới hạn của dãy số và của hàm số (một biến và hai biến); Cách tính đạo hàm vi phân của hàm số một biến số; Cách tính tích phân xác định và tích phân suy rộng; Cách tính đạo hàm riêng; Cách tìm cực trị của hàm số một biến số và hàm số hai biến số. - Ứng dụng của đạo hàm và vi phân trong toán học: Tính giá trị gần đúng, tìm cực trị. - Ứng dụng của đạo hàm trong phân tích kinh tế: Hệ số co giãn cung, cầu theo giá. - Ứng dụng của đạo hàm riêng và vi phân trong kinh tế học. - Ứng dụng của cực trị trong bài toán tối ưu. Kỹ năng: Sinh viên có: -Kỹ năng trình bày các vấn đề hợp logic, dùng từ chính xác trong các mệnh đề. -Kỹ năng tính đạo hàm, tính tích phân, tìm cực trị của hàm số một biến số và hai biến số. - Kỹ năng vận dụng các kết quả của toán học trong việc xây dựng và phân tích một số mô hình toán kinh tế đơn giản như: Mô hình cân bằng, Mô hình tối ưu,..... - Khả năng kết hợp, ứng dụng các kiến thức cơ bản vào kiến thức, kỹ năng chuyên ngành - Kỹ năng tự học, kỹ năng làm việc theo nhóm Thái độ: Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn và khoa học về bản chất của các vấn đề toán học, vấn đề vận dụng các kiến thức toán vào lĩnh vực kinh tế.	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
11	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	- Kiến thức - Cung cấp cho người học cơ sở của lý thuyết xác suất và thống kê toán học với mục đích giúp người học có phương pháp, công cụ để học tập, nghiên cứu và giải quyết các bài toán thuộc chuyên ngành trong điều kiện ngẫu nhiên, bao gồm các kiến thức sau: - Các kiến thức về lý thuyết xác suất: Phép thử, biến cố, xác suất của biến cố, biến ngẫu nhiên, biến ngẫu nhiên hai chiều và các đặc trưng kỳ vọng,	3	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Công tác xã hội, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh; Sinh viên năm thứ hai ngành các Bảo hiểm, Kế toán, Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phương sai, hiệp phương sai ... - Các kiến thức về thống kê: Lý thuyết mẫu, lý thuyết ước lượng và kiểm định giả thiết thống kê. - Kỹ năng: thông qua môn xác suất và thống kê có thể rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng vận dụng công cụ toán học để học tập nghiên cứu các vấn đề thuộc chuyên ngành kinh tế xã hội - Kỹ năng khảo sát và giải quyết bài toán trong điều kiện ngẫu nhiên. - Vận dụng lý thuyết xác suất và thống kê để học tập các môn khác - Kỹ năng ứng dụng lý thuyết xác suất thống kê để giải quyết các vấn đề thực tế thuộc chuyên ngành kinh tế xã hội. - Thái độ: Chuyên cần, nghiêm túc, cẩn thận, chính xác..			
12	Pháp luật đại cương	- Kiến thức Trang bị cho người học có những kiến thức cơ bản về nhà nước (nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, chức năng, hình thức, kiểu nhà nước); nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; pháp luật (nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, vai trò, hình thức, kiểu pháp luật, quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý); một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam; pháp chế XHCN; pháp luật về phòng chống tham nhũng. - Kỹ năng: Người học có kỹ năng phân tích cơ cấu của quy phạm pháp luật; xác định hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật; phân tích cấu thành của quan hệ pháp luật; nhận biết hành vi vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý tương ứng. Người học vận dụng được kiến thức đã học để làm kiến thức nền nghiên cứu một số môn học luật chuyên ngành trong chương trình đào tạo. Đồng thời, người học có kỹ năng thuyết trình về một vấn đề của pháp luật; có kỹ năng điều hành hoạt động nhóm, tham gia hoạt động nhóm; có kỹ năng ghi biên bản cuộc họp. - Thái độ: Người học thấy được ý nghĩa lý luận và thực tiễn của môn học ứng dụng vào học tập và cuộc sống của bản thân; thấy được vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội, từ đó nâng cao ý thức thực hiện pháp luật, tuyên truyền ý thức thực hiện pháp luật với cộng đồng xung quanh. Đồng thời, người học biết cách tra cứu và tự cập nhật các văn bản pháp luật để phục vụ cho công việc và có ý thức tự điều chỉnh công việc của mình theo những quy định của pháp luật.	2	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
13	<i>Giáo dục thể chất</i>		3		Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
14	<i>Giáo dục quốc phòng và an ninh</i>		8		Điểm bộ phận 40%; Điểm thi

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
					kết thúc học phần 60%
	Các học phần tự chọn (chọn 1 HP trong tổ hợp)		2		
15	Soạn thảo văn bản	- Kiến thức: Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về văn bản nói chung và văn bản quản lý nhà nước nói riêng, bao gồm các nội dung như: - Khái niệm, đặc điểm, chức năng của văn bản; - Phân loại văn bản quản lý nhà nước; - Những yêu cầu về nội dung, thể thức, ngôn ngữ và văn phong của văn bản; - Khái niệm, đặc trưng và kỹ thuật soạn thảo một số loại văn bản hành chính thông thường. - Kỹ năng: Sau khi học xong học phần này, sinh viên nhận biết về mục đích, ý nghĩa của việc sử dụng và ban hành văn bản; nắm rõ những yêu cầu thuộc về thể thức và cơ cấu nội dung của một số văn bản hành chính nói chung và văn bản quản lý nhà nước nói riêng. Qua đó, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức đã học để soạn thảo một số văn bản hành chính thông thường trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức. Đồng thời, sinh viên được trau dồi thêm các kỹ năng khác như: Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm và sử dụng công nghệ thông tin phục vụ việc tra cứu và soạn thảo một số văn bản một cách hoàn chỉnh. - Thái độ: Qua môn học này, sinh viên thấy được vai trò ý nghĩa và tầm quan trọng của văn bản trong hoạt động quản lý của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp... Từ đó có động lực học tập và phấn đấu để trau dồi kiến thức và kỹ năng để áp dụng vào công việc sau khi ra trường.	2	Sinh viên năm thứ nhất ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kinh tế, Quản trị nhân lực, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
16	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	- Kiến thức: Nghiên cứu môn học này nhằm giúp người học nắm được bản chất của khoa học, nghiên cứu khoa học, phương pháp luận nghiên cứu khoa học, cách tiến hành nghiên cứu và trình bày một đề tài khoa học (viết báo; tiểu luận, báo cáo thực tập và khóa luận tốt nghiệp...). Ngoài ra, học phần còn giúp sinh viên nhận thức được các nguyên tắc cơ bản của nhận thức luận khoa học, các quy luật tư duy của khoa học, các phương pháp dự báo khoa học và quản lý khoa học - Kỹ năng: Học tập môn khoa học bước đầu giúp sinh viên có kỹ năng xác định một đề tài nghiên cứu khoa học, đồng thời cũng hình thành và phát triển khả năng hiểu và phân tích, đánh giá một công trình nghiên cứu khoa học cụ thể. Và quan trọng nhất là giúp cho sinh viên những	2	1. Sinh viên năm thứ nhất các ngành Quản trị nhân lực, Bảo hiểm, Công tác xã hội, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Kế	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		bước cơ bản nhất để rèn luyện các kỹ năng tư duy, thuyết trình, tìm tài liệu và làm việc nhóm. - Thái độ: Có tinh thần yêu thích, ham mê khoa học - Có thái độ nghiêm túc, cầu thị, cẩn thận trong nghiên cứu khoa học		toán, Luật kinh tế	
17	Logic học	- Kiến thức - Sinh viên xác định được đối tượng, mục đích, ý nghĩa và những yêu cầu về mặt phương pháp của môn học. - Sinh viên nắm được những nội dung cơ bản của logic học hình thức từ đó từng bước rèn luyện, nâng cao trình độ tư duy logic, tạo thói quen suy nghĩ, lập luận chặt chẽ, rõ ràng, có cơ sở, có hệ thống để đạt tới những tri thức chính xác, khách quan và khoa học. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để học tập và nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tiễn. - Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu, phân tích, lập luận để bảo vệ những quan điểm tư tưởng đúng đắn, phê phán, bác bỏ một cách có hiệu quả những tư tưởng, quan niệm sai lầm, lối tư duy ngụy biện, tráo trở. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc đóng góp ý kiến xây dựng, bảo vệ, thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. - Tăng cường tính chủ động, tự tin trong việc tìm kiếm những tri thức khoa học mới, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.	2	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Quản trị nhân lực, Bảo hiểm, Công tác xã hội, Tâm lý học; Sinh viên nắm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán, Luật kinh tế.	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
18	Tâm lý học đại cương	- Kiến thức - Phân loại, mô tả được đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu của tâm lý học. Sơ lược về sự hình thành và phát triển khoa học tâm lý học. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học. - Trình bày được những kiến thức về bản chất, cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của các hiện tượng tâm lý, hiểu khái quát sự hình thành và phát triển tâm lý ý thức của con người. - Giải thích được khái niệm, đặc điểm và các qui luật của các quá trình tâm lý, các trạng thái tâm lý và các thuộc tính tâm lý của nhân cách, phân tích được các yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách con người. - Kỹ năng: - Có kỹ năng lập kế hoạch học tập môn Tâm lý học, kỹ năng tư duy và giải thích các vấn đề tâm lý nảy sinh trong cuộc sống.	2	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Quản trị nhân lực; Sinh viên nắm thứ hai các ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh, Luật kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Người học có Kỹ năng sử dụng các tri thức tâm lý được học vào cuộc sống, học tập, giao tiếp, tự rèn luyện, tự giáo dục để phát triển nhân cách của bản thân. - Thái độ: - Hình thành thái độ tự giác, tích cực, hợp tác, khách quan, khoa học đối với những biểu hiện đa dạng của đời sống tâm lý con người.			
II	Kiến thức GD chuyên nghiệp		90		
II.1	Kiến thức cơ sở khối ngành		12		
19	Kinh tế vi mô	- Kiến thức Sau khi học xong, sinh viên sẽ nắm vững các kiến thức về: - Các khái niệm và mô hình cơ bản trong phân tích kinh tế vi mô. - Cách thức thị trường hàng hóa, thị trường các yếu tố đầu vào sản xuất hoạt động như thế nào. Các kết cục do chính sách can thiệp vào thị trường của Chính phủ. - Nguyên tắc ra quyết định kinh tế tối ưu của các tác nhân riêng rẽ (người tiêu dùng, người sản xuất...) trong nền kinh tế và sự tương tác giữa các tác nhân này trong các cơ cấu thị trường khác nhau. - Kỹ năng: - Có thể hiểu các bài viết, phân tích về kinh tế được bàn luận trên các phương tiện truyền thông đại chúng như sách, báo, đài và tạp chí. - Có khả năng ứng dụng các lý thuyết kinh tế đã học để lý giải một số hiện tượng kinh tế diễn ra hàng ngày. - Thái độ: - Góp phần rèn luyện sinh viên trở thành người có tính cẩn thận và trách nhiệm khi đưa ra quyết định lựa chọn trong thực tế. - Góp phần giúp sinh viên có khả năng quản lý tốt, tránh lãng phí các nguồn lực của bản thân, gia đình và xã hội từ đó góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong nền kinh tế nói chung.	3	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Kinh tế, Luật kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
20	Kinh tế vĩ mô	- Kiến thức: - Nắm được những kiến thức cơ bản, các khái niệm và cách thức đo lường các biến số kinh tế vĩ mô của nền kinh tế. - Hiểu được cách thức vận hành và những mối quan hệ kinh tế chủ yếu của một nền kinh tế thông qua các lý thuyết và mô hình cơ bản. - Hiểu và phân tích được bản chất của các biến động kinh tế vĩ mô và cách thức giải quyết chúng.	3	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Kế toán; sinh viên nắm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Hiểu được cách thức vận dụng các chính sách tài khóa và tiền tệ nhằm góp phần giảm bớt các biến động kinh tế có tính chu kỳ. - Nhận biết được tầm quan trọng của các yếu tố góp phần vào tăng trưởng và phát triển kinh tế dài hạn của mỗi quốc gia. - Kỹ năng: - Có kỹ năng sử dụng một số phương pháp phân tích trong việc nghiên cứu, phân tích, đánh giá các hiện tượng và sự kiện kinh tế vĩ mô. - Có khả năng nhất định để nhìn nhận và phân tích một số vấn đề kinh tế và chính sách kinh tế vĩ mô. - Có kỹ năng làm việc theo nhóm. - Thái độ: Góp phần giúp sinh viên cải thiện mức độ hiểu biết về kinh tế, phân tích chính sách; xác lập ý thức trách nhiệm và thái độ tích cực tự rèn luyện nâng cao trình độ để có thể đáp ứng được yêu cầu của xã hội đang trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế.			
21	Nguyên lý thống kê	- Kiến thức: Giúp cho sinh viên nắm được quá trình nghiên cứu thống kê, tổng hợp tài liệu thống kê thông qua phương pháp phân tổ thống kê. Nắm vững các phương pháp phân tích thống kê như: phân tích hồi quy và tương quan để nghiên cứu mối liên hệ giữa các tiêu thức; Phân tích đặc điểm và xu thế vận động của hiện tượng qua thời gian; sử dụng hệ thống chỉ số phân tích biến động của hiện tượng. Trang bị bước đầu cho sinh viên một số công cụ thống kê phục vụ cho các môn học Thống kê chuyên ngành và nghiên cứu khoa học. - Kỹ năng: sinh viên hiểu và sử dụng được các phương pháp thu thập tài liệu, thiết kế bảng hỏi. Thực hành tốt các kỹ năng tổng hợp tài liệu thống kê bằng phương pháp phân tổ thống kê, trình bày dữ liệu thống kê bằng bảng và đồ thị thống kê. Thành thạo kỹ năng tính toán các mức độ của các hiện tượng KTXH, và phân tích hiện tượng trên cơ sở các mức độ đó. Có khả năng chủ động vận dụng các phương pháp phân tích thống kê trong học tập, nghiên cứu khoa học. - Thái độ: Rèn luyện thái độ nghiêm túc, trung thực trong thu thập, xử lý tổng hợp, phân tích dữ liệu và trong cung cấp thông tin. Tạo tác phong nghiêm túc và khoa học trong học tập, nghiên cứu và lao động.	2	Sinh viên năm thứ nhất ngành Quản trị kinh doanh; Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị nhân lực, Kinh tế.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
22	Luật kinh tế	- Kiến thức Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về địa vị pháp lý của các chủ thể kinh doanh; pháp luật về cạnh tranh trong kinh doanh; pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh doanh; pháp luật về phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. - Kỹ năng: Người học vận dụng được kiến thức đã học giải quyết các	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Luật kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tình huống nảy sinh trong thực tiễn kinh doanh liên quan đến địa vị pháp lý các chủ thể kinh doanh; giải quyết các tình huống liên quan đến hành vi cạnh tranh không lành mạnh và hành vi hạn chế cạnh tranh; giải quyết các tình huống liên quan đến phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã; giải quyết tranh chấp kinh doanh phát sinh trong quá trình thành lập, hoạt động của doanh nghiệp. Người học có Kỹ năng bình luận, đánh giá các quy định của pháp luật thực định nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng. Người học có kỹ năng thuyết trình về một vấn đề của pháp luật kinh tế; có kỹ năng điều hành hoạt động nhóm, tham gia hoạt động nhóm. - Thái độ: Người học thấy được ý nghĩa lý luận và thực tiễn của môn học ứng dụng vào học tập và cuộc sống của bản thân. Hình thành nhận thức và thái độ đúng đắn về quyền tự do kinh doanh của tổ chức, cá nhân trong nền kinh tế thị trường. Đồng thời, người học cũng thấy được vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội, biết cách tra cứu và tự cập nhật các văn bản pháp luật để phục vụ cho công việc, từ đó nâng cao ý thức thực hiện pháp luật, tuyên truyền ý thức thực hiện pháp luật với cộng đồng.			
23	Marketing căn bản	- Kiến thức - Nắm được các vấn đề cơ bản của marketing gồm các khái niệm trong marketing, các quan điểm và nội dung marketing. - Hiểu, phân tích và vận dụng các vấn đề về thị trường, khách hàng, khách hàng mục tiêu. Nghiên cứu khách hàng mục tiêu thông qua các hoạt động phân đoạn, lựa chọn và định vị thị trường. - Hiểu, phân tích và vận dụng được các mô hình nghiên cứu hành vi mua của khách hàng. - Hiểu và phân tích được chính sách marketing – mix (4 “p”) - Nắm được các kiến thức mới về marketing - Kỹ năng: - Rèn luyện năng lực tư duy marketing. - Có kỹ năng phân tích và xử lý tình huống marketing cụ thể - Thái độ: - Ý thức được vai trò và tầm quan trọng của marketing trong hoạt động kinh doanh. Có ý thức ứng dụng marketing trong công việc. - Xây dựng ý thức hướng về thị trường, về khách hàng trong các hoạt động.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Luật kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
II. 2	Kiến thức cơ sở ngành		18		
	Các học phần bắt buộc		14		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
24	Quản trị rủi ro	Kiến thức: - Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận chung về rủi ro, nguồn rủi ro và quản trị rủi ro - Sinh viên nắm được các bước của quy trình quản trị rủi ro và các phương pháp đối phó với rủi ro -Sinh viên nắm được các vấn đề lý luận về kiểm soát rủi ro và tài trợ rủi ro Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào nhận dạng, đánh giá rủi ro cho một đối tượng cụ thể - Có khả năng vận dụng và xây dựng một chương trình quản trị rủi ro cho một đối tượng cụ thể. Thái độ - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về môn học.	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm, sinh viên năm thứ hai ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
25	Nguyên lý bảo hiểm	Kiến thức - Sinh viên được trang bị hệ thống kiến thức cơ bản về rủi ro và các phương thức xử lý rủi ro, bản chất của bảo hiểm, phân loại bảo hiểm; các nguyên tắc cơ bản trong kinh doanh bảo hiểm; từ đó, phân biệt được các loại hình bảo hiểm thương mại, áp dụng các nguyên tắc nhằm giải quyết được các bài tập tình huống; - Sinh viên hiểu và vận dụng được hệ thống các văn bản pháp lý trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm; - Sinh viên hiểu được các loại hình doanh nghiệp bảo hiểm và phân biệt được các hình thức tổ chức doanh nghiệp bảo hiểm chủ yếu mà các doanh nghiệp hiện nay đang áp dụng; phân tích và đánh giá được ưu nhược điểm của từng loại mô hình hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm; - Sinh viên hiểu được nội dung của hợp đồng bảo hiểm, phân biệt và điền được các loại hợp đồng bảo hiểm trong các tình huống cụ thể; - Sinh viên hiểu được mô hình hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm; - Sinh viên hiểu được nội dung về cấu trúc thị trường bảo hiểm, mô hình hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm; - Để đạt được các mục tiêu của môn học, sinh viên cần phải có kỹ năng tự nghiên cứu, thuyết trình, giao tiếp trong quá trình học tập; Kỹ năng: - Để đạt được các mục tiêu của môn học, sinh viên cần phải có kỹ năng tự nghiên cứu, thuyết trình, giao tiếp trong quá trình học tập; - Sinh viên sau khi học xong môn học có khả năng vận dụng kiến thức	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đã học nhằm áp dụng nghiên cứu môn học bảo hiểm nhân thọ, bảo hiểm phi nhân thọ, tái bảo hiểm, giám định và bồi thường, quản lý đại lý bảo hiểm, Quản trị kinh doanh bảo hiểm I, Quản trị kinh doanh bảo hiểm II; - Thái độ: - Sinh viên có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện quy định pháp lý trong kinh doanh bảo hiểm; - Sinh viên có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao			
26	Nguyên lý tiền lương	-Kiến thức:sinh viên sẽ hiểu được cơ bản bản chất và những vấn đề cơ bản nhất về tiền lương, phụ cấp lương, đồng thời nắm được những kiến thức về chế độ tiền lương và các hình thức trả lương. -Kỹ năng: Sinh viên tính được các bài tập tính lương cơ bản khi biết các dữ liệu đầy đủ. - Thái độ: Ý thức được tầm quan trọng của Nguyên lý tiền lương để từ đó có ý thức và chủ động hơn trong việc tìm kiếm, học hỏi, đóng góp ý kiến trong công tác quản lý nói chung và công tác tiền lương nói riêng.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kinh tế, Quản trị nhân lực; Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
27	Kinh tế đầu tư	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận chung về đầu tư, các nguồn vốn đầu tư, loại hình đầu tư, dự án đầu tư và vai trò của đầu tư phát triển trong nền kinh tế; các nội dung liên quan đến dòng tiền và lãi suất. - Sinh viên nắm được hệ thống các chỉ tiêu phân tích tài chính dự án đầu tư các phương pháp phân tích tài chính dự án đầu tư. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào đánh giá hiệu quả tài chính dự án đầu tư. - Có khả năng thực hành đánh giá hiệu quả dự án đầu tư thông qua một số chỉ tiêu tài chính phổ biến. - Thái độ - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về môn học.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kinh tế	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
28	Lý thuyết bảo hiểm xã hội	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận chung về bảo hiểm xã hội, lịch sử phát triển của BHXH, cơ sở hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách BHXH. - Sinh viên nắm được hệ thống BHXH ở một số nước trong khu vực và trên thế giới để sinh viên có thể so sánh với Việt Nam. - Kỹ năng:	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Bảo hiểm	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào thực tiễn xây dựng và tổ chức chính sách BHXH + Có khả năng so sánh và phân tích hệ thống BHXH giữa các nước để thấy được những mặt mạnh và hạn chế của từng hệ thống. - Thái độ: + Có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học			
29	Nhập môn An sinh xã hội	- Kiến thức: Học phần giúp học người học nắm được các học thuyết cơ bản về ASXH, lịch sử hình thành ASXH trên thế giới, các khái niệm, thuật ngữ về ASXH, một số khái niệm, thuật ngữ liên quan và các mối quan hệ của ASXH, trang bị những kiến thức cơ bản và có hệ thống về ASXH; Phân biệt được những nét riêng của mô hình ASXH Việt Nam với mô hình các quốc gia trên thế giới; Mô tả được 3 thể chế của ASXH Việt Nam. - Kỹ năng: Học phần giúp người học phát triển kỹ năng tìm kiếm, thu thập và xử lý thông tin; Rèn luyện kỹ năng phân tích, suy luận, hệ thống hoá, khái quát các khái niệm, quan điểm về ASXH; Xây dựng kỹ năng so sánh - Thái độ: Môn học nhằm hình thành ở người học ý thức, thái độ tôn trọng và tự hào về truyền thống cha ông, từ đó có ý thức gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta như “Uống nước nhớ nguồn”, “Tương thân tương ái”; tích cực tham gia thực hiện chính sách an sinh và các hoạt động tương trợ cộng đồng khác.	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Công tác xã hội; Sinh viên năm thứ nhất ngành Bảo hiểm.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
30	Nguyên lý kế toán 1	- Kiến thức: - Nắm được các khái niệm kế toán, các nguyên tắc kế toán đối tượng kế toán và phân loại đối tượng kế toán. - Nắm được các kiến thức cơ bản nhất về chứng từ kế toán, tài khoản kế toán và Báo cáo kế toán. - Nắm được trình tự hạch toán các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp. - Hiểu được cơ sở căn bản cho việc học tập, nghiên cứu các vấn đề cụ thể của kế toán doanh nghiệp và kế toán công, kế toán tài chính và kế toán quản trị. Đồng thời định hướng được quan hệ giữa kế toán với quản lý trên các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo của mình. - Kỹ năng : - Người học được trang bị khả năng nghiên cứu giải quyết các tình huống phát sinh trong kế toán trên cơ sở vận dụng các phương tiện của kế toán vào thực tiễn. - Người học có khả năng vận dụng các kiến thức mang tính nguyên lý	2	Sinh viên năm thứ nhất ngành Kế toán, năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong việc tiếp cận với thực tiễn kế toán trong hệ thống quản lý của Việt Nam, định hướng được việc sử dụng tài liệu kế toán vào quản lý các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo của mình. - Thái độ : - Tạo cho người học cái nhìn tổng thể về nghề nghiệp kế toán và vai trò vị trí của kế toán trong hệ thống quản lý nói chung. - Người học có nhận thức sâu sắc hơn về các đức tính cần có và cần phải trau dồi cũng như đạo đức nghề nghiệp của người kế toán. - Củng cố hơn nữa phong cách, thái độ trong công việc: về tinh thần hợp tác, trợ giúp đồng nghiệp và việc tuân thủ các nguyên tắc, quy định trong công việc....			
	Các học phần tự chọn (chọn 1 HP trong tổ hợp)		4		
	<i>Chọn 1 trong 3</i>		2		
31	Kinh tế lượng	- Kiến thức: Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về phân tích hồi quy trong kinh tế xã hội. Sau khi học xong, người học có thể thực hiện được một cách cơ bản quy trình phân tích hồi quy, từ xây dựng một mô hình tốt đến ứng dụng mô hình này để đưa ra các khuyến nghị hợp lý cho các vấn đề cụ thể trong kinh tế kinh doanh. - Kỹ năng: Người học cũng được cung cấp các kỹ năng thực hành trong phân tích hồi quy, nắm được các kỹ thuật cơ bản trong phân tích hồi quy và sử dụng thành thạo phần mềm Eviews trong quá trình phân tích hồi quy. Môn học cung cấp cho sinh viên kỹ năng đọc hiểu các đề tài nghiên cứu thực nghiệm về các lĩnh vực kinh tế khác nhau, khả năng thu thập số liệu, phân tích quan hệ kinh tế và dự báo. - Thái độ: Nghiêm túc, cẩn thận, chính xác.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh, Kinh tế.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
32	Luật lao động	- Kiến thức trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về pháp luật lao động: hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, tiền lương, việc làm, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, an toàn vệ sinh lao động, tranh chấp lao động, kỷ luật lao động, xử lý vi phạm pháp luật lao động... - Kỹ năng: người học vận dụng được kiến thức đã học để làm kiến thức cần thiết trong quá trình thực hiện các công việc sau khi ra trường; có khả năng soạn thảo hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể, xử lý các tình huống liên quan đến quan hệ lao động. Đồng thời, người học có kỹ năng thuyết trình về một vấn đề của luật lao động; có kỹ năng điều hành hoạt động nhóm, tham gia hoạt động	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Luật kinh tế, Bảo hiểm; sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị nhân lực	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nhóm; có kỹ năng ghi biên bản cuộc họp. - Thái độ: Người học thấy được ý nghĩa lý luận và thực tiễn của môn học ứng dụng vào học tập và cuộc sống của bản thân. Đồng thời, người học thấy được vai trò của pháp luật lao động trong đời sống xã hội, từ đó nâng cao ý thức thực hiện pháp luật lao động, tuyên truyền ý thức thực hiện pháp luật lao động với cộng đồng xung quanh. Đồng thời, người học biết cách tra cứu và tự cập nhật các văn bản pháp luật để phục vụ cho công việc và có ý thức tự điều chỉnh công việc của mình theo những quy định của pháp luật lao động.			
33	Điều tra xã hội học	- Kiến thức: Sau khi kết thúc học phần người học đạt được các kiến thức cơ bản và khái niệm về ĐTXHH, mô tả và diễn đạt được một số kỹ thuật thu thập thông tin trong điều tra xã hội học như: phỏng vấn, quan sát, phân tích tài liệu, và quy trình thực hiện một cuộc ĐTXHH. - Kỹ năng: Sử dụng được các kỹ thuật thu thập thông tin trong ĐTXHH, như kỹ thuật phỏng vấn, quan sát, phân tích tài liệu và lập kế hoạch để thực hiện một cuộc ĐTXHH. - Thái độ: Hình thành thái độ khách quan khoa học đối với những vấn đề trong đời sống xã hội.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	Chọn 1 trong 2		2		
34	Thẩm định dự án đầu tư	- Kiến thức - Nhận diện khái niệm, mục đích và yêu cầu của thẩm định dự án đầu tư, các yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động thẩm định dự án. - Biết trình tự thẩm định một dự án đầu tư, quy trình tổ chức thẩm định dự án đầu tư ở Việt Nam. - Hiểu và vận dụng các phương pháp thẩm định dự án, các quan điểm phân tích và đánh giá dự án, các chỉ tiêu thẩm định dự án để từ đó thẩm định các dự án đầu tư theo các nhóm yếu tố khác nhau bao gồm: căn cứ pháp lý, thị trường, kỹ thuật công nghệ, tổ chức quản lý và nhân sự, tài chính, kinh tế xã hội, và phân tích rủi ro của dự án. - Thẩm định hiệu quả tài chính và hiệu quả kinh tế xã hội của dự án đầu tư. - Kỹ năng: - Xây dựng bản kế hoạch thẩm định cho một dự án đầu tư. - Sử dụng các kiến thức liên quan đến thẩm định để thẩm định đúng trên góc độ cơ quan quản lý nhà nước, ngân hàng và chủ đầu tư. - Hình thành và phát triển năng lực tư duy, giải quyết được các vấn đề tình huống trong thẩm định. - Thái độ:	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Nâng cao được ý thức về vai trò, trách nhiệm, quyền hạn của người trực tiếp liên quan đến thẩm định. - Chủ động thích ứng với sự biến đổi trong công tác thẩm định. - Hình thành niềm say mê công tác thẩm định dự án, tinh thần không ngừng học hỏi cả trong thực tiễn và trong lý thuyết, tích cực đóng góp để ngày càng hoàn thiện hơn quy trình thẩm định dự án. - Có thái độ nhã nhặn, đúng mực khi tiếp nhận các công việc liên quan tới thẩm định dự án đầu tư trong thời gian thực tập.			
35	Thị trường chứng khoán	- Kiến thức: Học phần này trang bị cho sinh viên những khái niệm, chức năng của thị trường chứng khoán, thị trường thứ cấp, thị trường sơ cấp như các loại chứng khoán được giao dịch trên thị trường, các phương thức phát hành chứng khoán, quy trình bảo lãnh phát hành, phương thức và quy trình giao dịch tại Sở giao dịch. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp các nguyên tắc định giá trái phiếu, cổ phiếu và các nhân tố ảnh hưởng đến giá trị thị trường của chúng. - Kỹ năng: Sau khi học xong học phần này, sinh viên có những kiến thức cơ bản để ứng dụng vào việc mở tài khoản và đầu tư chứng khoán. Ngoài ra, sinh viên còn có kỹ năng về định giá cổ phiếu, trái phiếu trong đầu tư chứng khoán. - Thái độ: - Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc nhìn nhận được vai trò quan trọng của thị trường chứng khoán. - Có ý thức nghiên cứu khoa học trong các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến thị trường. - Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán; sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
II.3	Kiến thức ngành		50		
	Các học phần bắt buộc		40		
36	Tiếng anh chuyên ngành bảo hiểm	- Kiến thức Trang bị cho sinh viên chuyên ngành Bảo hiểm các thuật ngữ tiếng Anh về chuyên ngành Bảo hiểm và ôn lại một số hiện tượng ngữ pháp. - Kỹ năng: các kỹ năng đọc và viết các thuật ngữ chuyên ngành Bảo hiểm.	3	Sinh viên năm thứ hai ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
37	Tài chính bảo hiểm 1	- Kiến thức - Sinh viên nắm được nội dung cơ bản của môn tài chính bảo hiểm 1: Trình bày được lý thuyết tiền tệ và hệ thống tiền tệ; Trình bày được bản chất, chức năng và vai trò của tài chính; Trình bày được khái niệm, đặc điểm, vai trò và nội dung của ngân sách nhà nước; trình bày được khái niệm, vai trò và nội dung của tài chính doanh nghiệp; Trình bày được chức năng, vai trò và cơ cấu của thị trường tài chính; Trình bày được khái niệm lạm phát và các biện pháp kiểm soát lạm phát; trình bày được nội dung tín dụng và lãi suất tín dụng; Trình bày được nội dung ngân hàng thương mại và các tổ chức tín dụng phi ngân hàng; Trình bày được nội dung ngân hàng trung ương và chính sách tiền tệ quốc gia. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào phân tích sự vận hành của thị trường tài chính. - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào môn tài chính bảo hiểm 2 và một số môn kinh tế khác. - Hình thành và phát triển (một bước) năng lực thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp; kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề tài chính tiền tệ. + Phát triển kỹ năng lập luận, thuyết trình trước công chúng. - Thái độ: + Có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học.	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
38	Tài chính bảo hiểm 2	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận chung về tài chính bảo hiểm xã hội và tài chính bảo hiểm thương mại; các nội dung về nguồn tài chính và hệ thống tài chính bảo hiểm xã hội; các nội dung về tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí và hoạt động đầu tư trong doanh nghiệp bảo hiểm. - Sinh viên nắm được hệ thống các chỉ tiêu tài chính trong doanh nghiệp bảo hiểm và phương pháp trích lập các loại dự phòng nghiệp vụ trong các doanh nghiệp bảo hiểm hiện nay. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào thực tiễn hoạt động xây dựng và hoạch định chính sách về quản lý tài chính bảo hiểm xã hội ở Việt Nam. - Có khả năng so sánh và phân tích tình hình tài chính của các doanh nghiệp bảo hiểm theo hệ thống chỉ tiêu hiện hành. - Thái độ:	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có động cơ và thái độ nghiêm túc về môn học.			
39	Bảo hiểm phi nhân thọ 1	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững kiến thức cơ bản về bảo hiểm phi nhân thọ, các đặc điểm của bảo hiểm phi nhân thọ, phân loại các nghiệp vụ bảo hiểm phi nhân thọ: Nghiệp vụ bảo hiểm tài sản, nghiệp vụ bảo hiểm trách nhiệm dân sự, nghiệp vụ bảo hiểm con người phi nhân thọ. - Sinh viên nắm vững khái niệm xe cơ giới và các hình thức bảo hiểm xe cơ giới; nắm được đối tượng, phạm vi bảo hiểm trong nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới, bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới với người thứ ba; nắm được khái niệm về giá trị bảo hiểm, số tiền bảo hiểm, phí bảo hiểm; - Sinh viên nắm vững đối tượng bảo hiểm trong bảo hiểm hỏa hoạn; các rủi ro được bảo hiểm và rủi ro loại trừ trong bảo hiểm hỏa hoạn; giá trị bảo hiểm và số tiền bảo hiểm, phí trong bảo hiểm hỏa hoạn; quy trình giám định, bồi thường; các khái niệm gián đoạn kinh doanh, bảo hiểm thu nhập kinh doanh; các điều khoản bổ sung thường gặp trong bảo hiểm hỏa hoạn; - Kỹ năng: - Để đạt được các mục tiêu của môn học, sinh viên cần phải có kỹ năng làm việc theo nhóm, thuyết trình, giao tiếp trong quá trình học tập; - Sinh viên sau khi học xong môn học có khả năng vận dụng kiến thức đã học nhằm áp dụng nghiên cứu môn học Bảo hiểm phi nhân thọ II, Bảo hiểm nhân thọ, tái bảo hiểm, giám định và bồi thường, quản lý đại lý bảo hiểm, Quản trị kinh doanh bảo hiểm I, Quản trị kinh doanh bảo hiểm II; - Thái độ: - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học. - Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
40	Bảo hiểm phi nhân thọ 2	- Kiến thức - Sinh viên nhận dạng được rủi ro và các tổn thất trong bảo hiểm hàng hải; xác định được giá trị bảo hiểm, phí bảo hiểm trong bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu vận chuyển bằng đường biển, bảo hiểm thân tàu và bảo hiểm trách nhiệm dân sự chủ tàu; phân biệt được các bộ điều khoản áp dụng trong bảo hiểm hàng hải; nắm được nội dung, nguyên tắc hoạt động của hội P&I. - Sinh viên nắm được đối tượng bảo hiểm trong bảo hiểm nông nghiệp; xác định được giá trị bảo hiểm đối với cây trồng, vật nuôi; vận dụng	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		được các chế độ bảo hiểm và phương pháp tính phí để xác định được phí trong bảo hiểm nông nghiệp; hiểu quy trình giám định, bồi thường trong bảo hiểm nông nghiệp; - Sinh viên nắm được khái niệm và đặc điểm của bảo hiểm con người phi nhân thọ; hiểu được nội dung và hợp đồng một số nghiệp vụ bảo hiểm con người phi nhân thọ cơ bản. - Kỹ năng: - Để đạt được các mục tiêu của môn học, sinh viên cần phải có kỹ năng làm việc theo nhóm, thuyết trình, giao tiếp trong quá trình học tập; - Sinh viên sau khi học xong môn học có khả năng vận dụng kiến thức đã học nhằm áp dụng nghiên cứu môn học Tái bảo hiểm, giám định và bồi thường, quản lý đại lý bảo hiểm, Quản trị kinh doanh bảo hiểm I, Quản trị kinh doanh bảo hiểm II. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm trong vấn đề học tập; chủ động sáng tạo; trong việc thực hiện các nhiệm vụ giảng viên giao.			
41	Bảo hiểm nhân thọ	- Kiến thức: - Sinh viên được trang bị hệ thống kiến thức cơ bản về bảo hiểm nhân thọ, lịch sử ra đời, các đặc điểm của bảo hiểm nhân thọ; - Sinh viên hiểu và phân tích được các loại hình bảo hiểm nhân thọ căn cứ theo sự kiện bảo hiểm; - Sinh viên hiểu và phân tích được nguyên tắc và cơ sở định phí của bảo hiểm nhân thọ, xác định được phí trong bảo hiểm nhân thọ; - Sinh viên hiểu và phân tích được khái niệm và xác định được dự phòng phí trong bảo hiểm nhân thọ; - Sinh viên hiểu và phân tích được các phương pháp chia lãi cho hợp đồng bảo hiểm nhân thọ; - Sinh viên hiểu và phân tích được nội dung của hợp đồng bảo hiểm nhân thọ; - Kỹ năng: - Để đạt được các mục tiêu của môn học, sinh viên cần phải có kỹ năng tự nghiên cứu, thuyết trình, giao tiếp trong quá trình học tập; - Sinh viên vận dụng các kiến thức đã học nhằm tính phí, tính dự phòng phí, điền chính xác các mẫu hợp đồng bảo hiểm nhân thọ; - Sinh viên sau khi học xong môn học có khả năng vận dụng kiến thức đã học nhằm áp dụng nghiên cứu môn học tái bảo hiểm, giám định và bồi	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thường, quản lý đại lý bảo hiểm, Quản trị kinh doanh bảo hiểm I, Quản trị kinh doanh bảo hiểm II; - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;			
42	Quản trị kinh doanh bảo hiểm 1	- Kiến thức - Giải thích được khái niệm và đặc điểm, vai trò của hoạt động kinh doanh bảo hiểm; - Nhận biết đối tượng, nhiệm vụ và nội dung nghiên cứu môn học quản trị kinh doanh bảo hiểm; - Giải thích được cơ sở khoa học của hoạt động quản trị kinh doanh bảo hiểm; - Giải thích được khái niệm, chức năng của thị trường bảo hiểm; các đặc trưng của thị trường bảo hiểm; phân biệt được phân loại và phân đoạn thị trường, yêu cầu của phân đoạn thị trường và phân đoạn thị trường theo một số tiêu thức; đặc điểm của các yếu tố cấu thành thị trường bảo hiểm; - Giải thích được nội dung các mục tiêu nghiên cứu thị trường; - Giải thích được các nội dung của hoạt động Marketing trong kinh doanh bảo hiểm: khái niệm và chức năng của hoạt động Marketing đối với thị trường bảo hiểm; - Hiểu được hệ thống thông tin trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm: vai trò thông tin trong hoạt động kinh doanh bảo hiểm, các yếu tố của hệ thống thông tin, các hoạt động chính của bộ phận phát triển và điều hành hệ thống thông tin, các yếu tố của hệ thống thông tin trong doanh nghiệp bảo hiểm; - Phân biệt được các loại hình doanh nghiệp bảo hiểm theo một số tiêu thức; - Giải thích được cơ sở và đánh giá được mô hình tổ chức doanh nghiệp bảo hiểm; - Giải thích được chức năng và nhiệm vụ của các bộ phận chủ yếu trong doanh nghiệp bảo hiểm; - Giải thích được các nội dung hoạt động của doanh nghiệp bảo hiểm; - Giải thích và phân biệt được đặc điểm của nhóm khách hàng cá nhân và khách hàng tổ chức;	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Giải thích được về nội dung hợp đồng bảo hiểm và vấn đề quản lý hợp đồng bảo hiểm, áp dụng nhằm quản lý hợp đồng bảo hiểm của doanh nghiệp trong các trường hợp cụ thể; - Giải thích được yêu cầu của hoạt động kiểm soát tổn thất, mối quan hệ giữa hoạt động kiểm soát tổn thất và các hoạt động khác trong doanh nghiệp; nguyên tắc và nội dung của quy trình giám định và bồi thường; - Giải thích được vai trò và nội dung của công tác dịch vụ khách hàng; - Nhận biết được các biện pháp trực lợi bảo hiểm và cách đề phòng, hạn chế trực lợi bảo hiểm; - Nhận biết được vai trò của phân tích hoạt động kinh doanh bảo hiểm; - Hiểu và vận dụng được hệ thống chỉ tiêu, phương pháp phân tích để nhằm phân tích được kết quả tình hình triển khai bảo hiểm; - Kỹ năng: - Để đạt được các mục tiêu của môn học, sinh viên cần phải có kỹ năng tự nghiên cứu, làm việc theo nhóm, thuyết trình, giao tiếp trong quá trình học tập; - Sinh viên sau khi học xong môn học có khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học nhằm áp dụng đánh giá tình hình kinh doanh bảo hiểm tại các doanh nghiệp bảo hiểm và áp dụng để quản lý hoạt động kinh doanh bảo hiểm tại các doanh nghiệp bảo hiểm; - Thái độ: - Sinh viên có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện quy định pháp lý trong kinh doanh bảo hiểm; - Sinh viên có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;			
43	Quản trị kinh doanh bảo hiểm 2	- Kiến thức - Sinh viên nắm được hiểu được vai trò và chức năng của quản trị nhân lực trong doanh nghiệp bảo hiểm; hiểu được các nội dung quản trị nhân lực trong doanh nghiệp bảo hiểm; - Sinh viên nắm được tổng quan chung về sản phẩm bảo hiểm, các vấn đề liên quan đến sản phẩm bảo hiểm và sự phát triển sản phẩm bảo hiểm; nắm bắt được các yếu tố tác động đến quyết định định giá; các chiến lược định giá của sản phẩm bảo hiểm và các thức triển khai sản phẩm đến tay người mua bảo hiểm theo các kênh phân phối khác nhau; - Sinh viên nắm bắt được nội dung tài chính của doanh nghiệp bảo hiểm bao gồm về tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí và vận dụng được các phương pháp quản lý tài sản và vốn, doanh thu, chi phí trong doanh	2	Sinh viên năm thứ ba ngành bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nghiệp bảo hiểm; xác định được dự phòng phí của doanh nghiệp bảo hiểm; Hiểu được các nguyên tắc và các hình thức đầu tư của doanh nghiệp bảo hiểm; phân tích được các báo cáo tài chính của doanh nghiệp bảo hiểm; - Sinh viên nắm được vai trò, chức năng, cơ cấu của cơ quan quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh bảo hiểm và nội dung quản lý nhà nước về hoạt động kinh doanh bảo hiểm; - Sinh viên nhận biết được vai trò của phân tích hoạt động kinh doanh bảo hiểm; hiểu và vận dụng được hệ thống chỉ tiêu, phương pháp phân tích để nhằm phân tích được kết quả và hiệu quả hoạt động kinh doanh, tình hình tài chính trong doanh nghiệp bảo hiểm; - Kỹ năng: - Đề đạt được các mục tiêu của môn học, sinh viên cần phải có kỹ năng làm việc theo nhóm, thuyết trình, giao tiếp trong quá trình học tập; - Sinh viên sau khi học xong môn học có khả năng vận dụng kiến thức đã học nhằm áp dụng nghiên cứu môn học Tái bảo hiểm, giám định và bồi thường, quản lý đại lý bảo hiểm; - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm trong vấn đề học tập; chủ động sáng tạo; trong việc thực hiện các nhiệm vụ giảng viên giao;			
44	Nghiệp vụ bảo hiểm xã hội	- Kiến thức: trang bị cho người học có những kiến thức cơ bản về các chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn: chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp. - Kỹ năng: người học có đủ kỹ năng để giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn khi đi làm. - Thái độ: Người học thấy được ý nghĩa lý luận và thực tiễn của môn học ứng dụng vào công việc và cuộc sống của bản thân.	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Bảo hiểm, sinh viên năm thứ tư các ngành Kế toán, Quản trị nhân lực, Công tác xã hội.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
45	Quản trị bảo hiểm xã hội	- Kiến thức Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận chung về quản trị BHXH: khái niệm, đặc điểm, nguyên tắc quản trị BHXH; hệ thống tổ chức hoạt động sự nghiệp BHXH; các nội dung tổ chức và quản lý trong cơ quan BHXH, các chức năng của quản trị BHXH bao gồm: hoạch định, tổ chức, lãnh đạo và kiểm tra; các kỹ năng cơ bản trong quản trị BHXH - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào thực tiễn quản trị BHXH;	2	Sinh viên năm thứ 3 ngành bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có khả năng phân tích tình hình quản trị BHXH của hệ thống BHXH tại Việt Nam theo nội dung và chức năng quản trị - Thái độ: Có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học.			
46	Bảo hiểm hưu trí	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận chung về bảo hiểm hưu trí, lịch sử hình thành và phát triển bảo hiểm hưu trí trên thế giới và Việt Nam; Phương pháp luận xác định tuổi nghỉ hưu; tài chính bảo hiểm hưu trí; Pháp luật về bảo hiểm hưu trí, từ tuất ở Việt Nam. - Sinh viên nắm được hệ thống bảo hiểm hưu trí ở một số nước trong khu vực và trên thế giới; Tình hình thực hiện bảo hiểm hưu trí, từ tuất ở Việt Nam - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào thực tiễn xây dựng và hoạch định chính sách bảo hiểm hưu trí, từ tuất ở Việt Nam; Giải quyết thành thạo các tình huống trong thực tế về chế độ hưu trí và từ tuất theo pháp luật Việt Nam; - Có khả năng so sánh và phân tích hệ thống bảo hiểm hưu trí giữa các nước để thấy được những mặt mạnh và hạn chế của từng hệ thống, qua đó so sánh với hệ thống bảo hiểm hưu trí ở Việt Nam. - Thái độ: - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học.	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
47	Bảo hiểm thất nghiệp	- Kiến thức -Sinh viên được trang bị hệ thống các kiến thức cơ bản về bảo hiểm thất nghiệp, cơ sở hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp. - hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách Bảo hiểm thất nghiệp - Trang bị cho sinh viên những kiến thức kỹ năng, nghiệp vụ cơ bản và các vấn đề thực tiễn về Bảo hiểm thất nghiệp - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào thực tiễn xây dựng và hoạch định chính sách bảo hiểm thất nghiệp ở Việt Nam; - Giải quyết thành thạo các tình huống trong thực tế về chế độ thất nghiệp theo pháp luật Việt Nam; - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nhiệm vụ được giao;			
48	Thực hành bảo hiểm xã hội	- Kiến thức - Sinh viên nắm được hệ thống văn bản pháp luật về BHXH trong chính sách BHXH Việt Nam hiện nay. - Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận về nghiệp vụ bảo hiểm xã hội; các quy định về quản lý thu BHXH, BHYT, sổ BHXH, thẻ BHYT và các quy định về giải quyết hưởng và chi trả các chế độ BHXH. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào thực tiễn, thực hiện các nghiệp vụ về BHXH; lập các mẫu biểu cơ bản được sử dụng trong công tác thu BHXH và giải quyết các chế độ BHXH. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
49	Phân tích tài chính bảo hiểm	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững những lý luận cơ bản về phân tích tài chính doanh nghiệp bảo hiểm: các khái niệm cơ bản về tài chính DNBH; các báo cáo tài chính; các chỉ tiêu tài chính cơ bản của DNBH. Thông qua đó, sinh viên có thể đánh giá được một cách tổng quan về xu hướng tài chính của doanh nghiệp và dự báo phát triển của doanh nghiệp trong tương lai. - Sinh viên nắm được hệ thống báo cáo tài chính của Doanh nghiệp. Nắm được tình hình tài chính một số DNBH tiêu biểu trên thị trường. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng kiến thức môn học vào thực tiễn phân tích tài chính DNBH, - Thực hành phân tích tài chính của doanh nghiệp bảo hiểm, bao gồm: phân tích báo cáo tài chính của doanh nghiệp bảo hiểm, phân tích báo cáo hoạt động đầu tư của doanh nghiệp bảo hiểm, phân tích báo cáo lưu chuyển tiền tệ. - Thái độ: - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học	3	Sinh viên năm thứ tư ngành bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
50	Bảo hiểm y tế	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững được về kinh tế y tế, thị trường CSSK, lịch sử hình thành và phát triển của BHYT trên thế giới cũng như ở Việt Nam,	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm, sinh viên năm thứ tư ngành Công tác	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		khái quát chung về BHYT, và các mô hình BHYT. - Sinh viên nắm được mô hình và chính sách BHYT ở một số nước trong khu vực và trên thế giới để có điều kiện so sánh với Việt Nam. - Sinh viên nắm được các nguyên tắc chung về tài chính BHYT, phương pháp xác định phí BHYT, phương pháp thanh toán chi phí KCB, đầu tư và cân đối tài chính quỹ BHYT. - Sinh viên nắm được tình hình thực hiện chính sách BHYT ở Việt Nam và quản lý nhà nước về BHYT. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào thực tiễn xây dựng và tổ chức chính sách BHYT - Có khả năng so sánh và phân tích mô hình hệ thống và chính sách BHYT giữa các nước để thấy được những mặt mạnh và hạn chế của từng hệ thống BHYT. - Có khả năng vận dụng tính toán chi phí KCB BHYT - Thái độ: - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học. Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;		xã hội	
51	Tin học chuyên ngành 1	- Kiến thức Nghiệp vụ xét duyệt chế độ hưởng BHXH, nghiệp vụ chi trả chế độ BHXH. Đồng thời sinh viên nắm được hệ thống thông tin quản lý BHXH, thực hành xét duyệt chế độ hưởng BHXH và chi trả chế độ hưu trí, tử tuất. - Kỹ năng: Nắm được quy trình xét duyệt chế độ hưởng BHXH và quy trình quản lý chi BHXH. Cũng như phải sử dụng thành thạo phần mềm xét duyệt chế độ hưởng BHXH của ngành và phần mềm chi trả chế độ hưu trí và tử tuất. - Thái độ: Nhận thức được tầm quan trọng của việc áp dụng tin học trong công việc thực tế; có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học.	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
52	Thống kê bảo hiểm	- Kiến thức: Giúp cho sinh viên nhận thức về cách tiếp cận bảo hiểm dưới góc độ thống kê. Tạo cơ sở cho việc học tập và nghiên cứu các học phần có liên quan trong chuyên ngành Bảo hiểm và là công cụ cho việc làm đề tài, khóa luận cũng như nghiên cứu khoa học. - Kỹ năng: tạo cho sinh viên khả năng vận dụng thành thạo về: + Việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống chỉ tiêu thống kê bảo hiểm. + Sử dụng hệ thống các phương pháp thống kê trong thu thập, tổng	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hợp, phân tích và dự báo các hiện tượng liên quan đến bảo hiểm. - Thái độ: cần tôn trọng thông tin, đảm bảo được các yêu cầu về thông tin của ngành Bảo hiểm phải chính xác, đầy đủ và kịp thời.			
53	Tin học chuyên ngành 2	- Kiến thức Sinh viên được trang bị những kiến thức về nghiệp vụ thu BHXH, nghiệp vụ kế toán quỹ BHXH. Đồng thời sinh viên nắm được hệ thống thông tin quản lý BHXH, thực hành quản lý thu BHXH. - Kỹ năng: Sinh viên nắm được quy trình quản lý thu BHXH. Cũng như phải sử dụng thành thạo phần mềm SMS. - Thái độ: Nhận thức được tầm quan trọng của việc áp dụng tin học trong công việc thực tế; có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	Các học phần tự chọn (chọn 1 HP trong tổ hợp)		10		
	Chọn 1 trong 2		2		
54	Quản lý thu bảo hiểm xã hội	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận chung về quản lý thu bảo hiểm xã hội - Trang bị cho sinh viên những kiến thức kỹ năng, nghiệp vụ cơ bản để vận dụng trong quản lý thu bảo hiểm xã hội - Kỹ năng: - Sinh viên có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào thực tiễn xây dựng và tổ chức quản lý thu bảo hiểm xã hội - Sinh viên có thể nắm được quy trình, phương thức quản lý, các nguồn hình thành quỹ BHXH, sử dụng và quản lý quỹ BHXH. - Thái độ: - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về môn học, ngành học.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
55	Quản lý thu khối DN	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận chung về quản lý thu bảo hiểm xã hội; nắm vững những nghiệp vụ cơ bản về công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội khối doanh nghiệp. - Kỹ năng: - Sinh viên có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào thực tiễn xây dựng và tổ chức quản lý thu bảo hiểm xã hội khối doanh nghiệp. - Thành thạo các nghiệp vụ cơ bản trong quá trình tổ chức và quản lý thu bảo hiểm xã hội khối doanh nghiệp. - Thái độ: - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về môn học, ngành học.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành bảo hiểm	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Chọn 1 trong 2		2		
56	Quản lý chi trả bảo hiểm xã hội	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận chung về chi bảo hiểm xã hội và quản lý chi bảo hiểm xã hội. - Sinh viên nắm được các quy phạm pháp luật điều chỉnh, hệ thống chứng từ, sổ sách, mẫu biểu sử dụng trong việc chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội; Tình hình thực hiện chi và quản lý chi bảo hiểm xã hội ở Việt Nam - Kỹ năng: - Trang bị cho sinh viên những kỹ năng, nghiệp vụ cơ bản để vận dụng trong việc giải quyết chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động cũng như trong quản lý chi bảo hiểm xã hội - Giải quyết thành thạo một số nghiệp vụ chính trong chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội theo pháp luật Việt Nam. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Bảo hiểm	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
57	Quản lý hồ sơ bảo hiểm xã hội	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận và thực tiễn về hồ sơ, hồ sơ bảo hiểm xã hội, quản lý hồ sơ bảo hiểm xã hội; - Trang bị cho sinh viên những kiến thức kỹ năng, nghiệp vụ cơ bản để vận dụng trong quản lý hồ sơ bảo hiểm xã hội. - Kỹ năng: - Sinh viên có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào thực tiễn xây dựng và tổ chức quản lý hồ sơ các chế độ bảo hiểm xã hội; - Sinh viên có thể thực hiện một số nghiệp vụ cơ bản trong việc giải quyết chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội cho người lao động, thực hiện công tác quản lý và lưu trữ hồ sơ bảo hiểm xã hội. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Bảo hiểm	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	Chọn 1 trong 3		2		
58	Bảo hiểm xã hội tự nguyện	- Kiến thức -Giúp sinh viên nắm được những vấn đề lý luận chung về bảo hiểm xã hội tự nguyện: Khái niệm, bản chất, nguyên tắc; các chế độ, tài chính BHXH tự nguyện... -Sinh viên nắm được những nội dung cơ bản của từng chế độ BHXH tự nguyện: đối tượng tham gia; điều kiện hưởng; mức hưởng; cách tính hưởng các chế độ BHXH tự nguyện. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng các kiến thức của môn học vào thực tiễn xây dựng và hoạch định chính sách BHXH tự nguyện ở Việt Nam; giải quyết thành thạo các bài tập, tình huống về các chế độ BHXH tự nguyện. - Thái độ: - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học.	2	Sinh viên năm thứ 4 ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
59	Giám định bảo hiểm y tế	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững được về chính sách BHYT Việt Nam, chính sách về viện phí, phương thức thanh toán chi phí KCB ở Việt Nam - Sinh viên nắm được quy trình và các nghiệp vụ trong công tác giám định BHYT - Sinh viên nắm được các hình thức lạm dụng thường gặp và các biện pháp hạn chế lạm dụng BHYT - Sinh viên nắm được tâm lý của bệnh nhân để có những hình thức giao tiếp cho phù hợp. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào thực tiễn giám định chi phí KCB BHYT - Có khả năng vận dụng để thanh, quyết toán chi phí KCB BHYT với cơ sở KCB - Thái độ: - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học. Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Bảo hiểm	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
60	Định phí bảo hiểm	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận chung về nguyên tắc định phí sản phẩm bảo hiểm; các nội dung liên quan đến xác suất xảy ra rủi ro, chiết khấu dòng tiền và lãi suất.	2	Sinh viên đại học năm thứ tư ngành Bảo hiểm, Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Sinh viên nắm được hệ thống các chỉ tiêu để xây dựng nên phương pháp định phí sản phẩm bảo hiểm. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào việc định phí sản phẩm bảo hiểm. - Có khả năng thực hành đánh giá hiệu quả của các phương pháp định phí sản phẩm bảo hiểm. - Thái độ - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về môn học.			
	Chọn 1 trong 2		2		
61	Giám định bồi thường bảo hiểm	- Kiến thức - Sinh viên được trang bị hệ thống các kiến thức cơ bản về rủi ro và các biện pháp mà con người sử dụng để kiểm soát rủi ro; khái niệm, lịch sử ra đời và phát triển của bảo hiểm thương mại, vai trò kinh tế - xã hội của bảo hiểm thương mại; các khái niệm, nguyên tắc cơ bản trong bảo hiểm thương mại, nội dung của các chế độ bảo hiểm, trên cơ sở đó áp dụng giải quyết các bài tập định tính và định lượng. - Sinh viên nắm vững được khái niệm, mục đích, nguyên tắc chung và nội dung các bước thực hiện trong công tác giám định bảo hiểm; hiểu được yêu cầu, nhiệm vụ, vai trò của giám định viên. - Sinh viên nắm vững được khái niệm, nguyên tắc, nội dung các bước bồi thường bảo hiểm; hiểu được vai trò của công tác giải quyết bồi thường đối với sự phát triển của doanh nghiệp bảo hiểm; nắm vững được khái niệm chi phí bồi thường và trình bày được các biện pháp giảm chi phí bồi thường. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào việc thực hiện công tác giám định và giải quyết bồi thường tại các Doanh nghiệp bảo hiểm ở Việt Nam; - Đề xuất, thực hiện các biện pháp giảm chi phí bồi thường phù hợp với tình hình thực tế kinh doanh bảo hiểm tại Doanh nghiệp bảo hiểm mình công tác. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
62	Quản lý đại lý bảo hiểm	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững kiến thức cơ bản về bảo hiểm, nguyên lý và các kỹ thuật cơ bản về bảo hiểm; - Sinh viên nắm được các vấn đề cơ bản về đại lý như quyền lợi và nghĩa vụ, nhiệm vụ và yêu cầu của đại lý bảo hiểm, đạo đức nghề nghiệp và mô hình quản lý đại lý; - Sinh viên nắm được quy trình khai thác bảo hiểm; - Sinh viên nắm được quy trình tuyển dụng, đào tạo, quản lý và phát triển đại lý vận dụng được công cụ trả thù lao cho đại lý, các phương pháp hỗ trợ và giám sát đại lý; - Kỹ năng: - Đề đạt được các mục tiêu của môn học, sinh viên cần phải có kỹ năng làm việc theo nhóm, thuyết trình, giao tiếp trong quá trình học tập; - Sinh viên sau khi học xong môn học có khả năng vận dụng kiến thức kỹ năng để thực hiện tốt công việc của đại lý và quản lý đại lý. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	Chọn 1 trong 2		2		
63	Tái bảo hiểm	- Kiến thức - Hiểu và phân tích được khái niệm; vai trò và bản chất của tái bảo hiểm; - Hiểu được lịch sử phát triển của tái bảo hiểm; - Hiểu và phân tích được các thị trường tái bảo hiểm lớn trên thế giới và các đặc điểm của các thị trường này; - Hiểu lịch sử hình thành các hình thức tái bảo hiểm; - Phân biệt được các hình thức tái bảo hiểm; - Hiểu và phân tích được đặc điểm của các phương pháp tái bảo hiểm; - Phân biệt được các phương pháp tái bảo hiểm; - Hiểu và phân tích được khái niệm và các đặc điểm của hợp đồng tái bảo hiểm; - Hiểu và phân tích được các vấn đề cơ bản của hợp đồng tái bảo hiểm; - Giải thích được các nội dung trong quản lý hợp đồng tái bảo hiểm; - Kỹ năng: - Đề đạt được các mục tiêu của môn học, sinh viên cần phải có kỹ năng	2	Sinh viên năm thứ 4 ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tự nghiên cứu, thuyết trình, giao tiếp trong quá trình học tập; - Sinh viên sau khi học xong môn học có khả năng vận dụng kiến thức đã học nhằm áp dụng phân tích được các hợp đồng tái bảo hiểm, phân bổ được số tiền bảo hiểm, phí bảo hiểm và số tiền bồi thường trong các tình huống cụ thể; - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao;			
64	Tổ chức quản lý các doanh nghiệp bảo hiểm	- Kiến thức - Sinh viên nắm được các khái niệm doanh nghiệp bảo hiểm và kinh doanh bảo hiểm, mô hình tổ chức doanh nghiệp bảo hiểm, cơ sở thiết lập mô hình tổ chức doanh nghiệp bảo hiểm từ đó áp dụng được để phân tích mô hình tổ chức một số doanh nghiệp bảo hiểm; - Sinh viên nắm bắt được quy trình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm thương mại: hiểu được quy trình bán hàng, vận dụng được các kỹ năng trong quy trình khai thác sản phẩm; hiểu được quy trình giám định và bồi thường; vận dụng được kiến thức, kỹ năng trong giám định và bồi thường, trong quản lý giám định và bồi thường ở một số nghiệp vụ bảo hiểm; - Sinh viên nắm bắt được khái niệm và nội dung của hợp đồng bảo hiểm; hiểu được các điều kiện thành lập, thực hiện, đình chỉ, hủy bỏ hợp đồng bảo hiểm; giải thích được nội dung các mẫu hợp đồng bảo hiểm; áp dụng để thực hành điền một số mẫu hợp đồng bảo hiểm trong thực tế; giải thích được phương pháp và các chỉ tiêu quản lý hợp đồng bảo hiểm; - Sinh viên nắm bắt được phân biệt được các kênh phân phối sản phẩm bảo hiểm, hiểu được các vấn đề về quản lý kênh phân phối; - Sinh viên nắm bắt được, hiểu và vận dụng được hệ thống chỉ tiêu, phương pháp phân tích để nhằm đánh giá so sánh kết quả và hiệu quả kinh doanh trong các doanh nghiệp bảo hiểm; - Kỹ năng: - Đạt được các mục tiêu của môn học, sinh viên cần phải có kỹ năng làm việc theo nhóm, thuyết trình, giao tiếp trong quá trình học tập; - Sinh viên sau khi học xong môn học có khả năng vận dụng kiến thức	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đã học nhằm áp dụng nghiên cứu môn học Tái bảo hiểm, giám định và bồi thường, quản lý đại lý bảo hiểm và ứng dụng kiến thức và kỹ năng đã học nhằm đánh giá và phân tích hoạt động tổ chức quản lý của các doanh nghiệp bảo hiểm và ứng dụng để tổ chức và quản lý doanh nghiệp bảo hiểm khi ra trường. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm trong vấn đề học tập; chủ động sáng tạo; trong việc thực hiện các nhiệm vụ giảng viên giao;			
II.4	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp		10		
65	Thực tập cuối khóa	- Kiến thức: Nắm vững kiến thức về tổ chức, hoạt động của đơn vị thực tập. Phân tích, đánh giá được kết quả các hoạt động của đơn vị thực tập: kết quả đạt được, hạn chế và nguyên nhân, từ đó đề xuất với đơn vị những biện pháp để khắc phục hạn chế. - Kỹ năng: Vận dụng kiến thức tổng hợp của các môn học vào thực tế hoạt động, sản xuất, có điều kiện so sánh, giải thích, áp dụng những kiến thức đã học vào công việc cụ thể. Đạt được các kỹ năng làm việc độc lập: lập kế hoạch công việc, chủ động thực hiện. Có khả năng làm việc trong một cộng đồng, làm việc nhóm cùng vì một nhiệm vụ chung Kết hợp được các kỹ năng đã học để giải quyết được vấn đề hoàn chỉnh: kỹ năng tìm kiếm tài liệu, kỹ năng phân tích, tổng hợp tài liệu, số liệu... - Thái độ: Sinh viên có thái độ nghiêm túc, có ý thức tổ chức, kỷ luật.	4	Sinh viên năm thứ tư ngành Bảo hiểm	Điểm quá trình 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
66	Khóa luận tốt nghiệp		6		
II.5	Học phần thay thế khóa luận		6		
67	Đầu tư tài chính bảo hiểm	- Kiến thức: Giúp sinh viên hiểu và nhận thức rõ những kiến thức chuyên sâu về đầu tư và tài chính bảo hiểm - Kỹ năng: Hình thành và phát triển năng lực thu thập thông tin, kỹ năng tổng hợp, hệ thống hóa các vấn đề trong mối quan hệ tổng thể, kỹ năng so sánh, phân tích, bình luận, đánh giá các vấn đề tài chính DNBH. Phát triển khả năng lập luận, thuyết trình trước công chúng.	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Bảo hiểm	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Thái độ: Có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học.			
68	Chính sách bảo hiểm xã hội	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận chung về chính sách bảo hiểm xã hội, nội dung của chính sách BHXH và sự thay đổi về chính sách BHXH qua các thời kì. - Sinh viên nắm vững cơ sở xây dựng chính sách, qui trình xây dựng và nội dung chính sách BHXH. - Trang bị cho sinh viên công cụ và phương pháp phân tích và đánh giá chính sách BHXH. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào thực tiễn xây dựng và tổ chức thực hiện chính sách BHXH - Có khả năng phát hiện vấn đề của chính sách, ưu điểm và hạn chế của chính sách BHXH và đề xuất các biện pháp giải quyết. - Thái độ: - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học.	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Bảo hiểm, sinh viên năm thứ ba ngành Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

Ngành Công tác xã hội

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
I	Kiến thức giáo dục đại cương		30		
	Các học phần bắt buộc		26		
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác -Lênin 1	- Kiến thức - Sinh viên hiểu khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin, xác định được đối tượng, mục đích và những yêu cầu về mặt phương pháp của môn học. - Sinh viên nắm được những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử, từ đó từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất cho bản thân. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải thích một số hiện tượng mang tính phổ biến diễn ra trong lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy. - Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu hiểu được cơ sở lý luận của Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Quản trị nhân lực, Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. - Tăng cường bản lĩnh chính trị, tính chủ động, tự tin cho sinh viên, từng bước xây dựng, củng cố niềm tin vào con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã chọn, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.			
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác -Lênin 2	- Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những lý luận cơ bản về Kinh tế chính trị và Chủ nghĩa xã hội khoa học của Chủ nghĩa Mác – Lênin. - Kỹ năng: Vận dụng các kiến thức đã học để nhận thức và phân tích được một số vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. - Thái độ - Có ý thức bảo vệ, truyền bá những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác -Lênin, đấu tranh chống những quan điểm sai trái đi ngược lại với những lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lênin. - Nhận thức đầy đủ và đúng đắn về những chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước ta trong chiến lược phát triển kinh tế, ổn định hệ thống chính trị và xây dựng Chủ nghĩa Xã hội.	3	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Kế toán; Bảo hiểm; Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học, Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị nhân lực; Công tác xã hội.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
3	Tư tưởng Hồ Chí Minh	- Kiến thức - Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng Hồ Chí Minh và giá trị của nó trong thời đại ngày nay. - Tiếp tục cung cấp những kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác – Lênin. - Cùng với môn học Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin tạo lập những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. - Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới cho đối tượng sinh viên. - Về kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu, hiểu được cơ sở lý luận của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng. - Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải thích và bình luận một số vấn đề liên quan trực tiếp tới con đường cách mạng Việt Nam, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta, đặc biệt là các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. - Rèn luyện kỹ năng lập luận, thuyết trình, làm việc theo nhóm, kỹ	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Kế toán, Công tác xã hội, Bảo hiểm, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị nhân lực	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		năng tư duy logic, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên. - Thái độ: - Cần cù, tích cực tiếp thu kiến thức, làm đầy đủ bài kiểm tra, bài tập mà giảng viên yêu cầu. - Trên cơ sở nhận thức được những vấn đề cơ bản trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. - Tăng cường bản lĩnh chính trị, tính chủ động, tự tin cho sinh viên, từng bước xây dựng, củng cố niềm tin vào con đường cách mạng mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta đã chọn, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.			
4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	- Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về đường lối của Đảng, đặc biệt là đường lối trong thời kỳ đổi mới. - Kỹ năng: Vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội theo đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. - Thái độ: - Có ý thức bảo vệ, truyền bá đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, đấu tranh chống những quan điểm sai trái. - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.	3	Sinh viên năm thứ nhất ngành Công tác xã hội, Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
5	Tiếng Anh cơ bản 1	- Kiến thức: Kiến thức tiếng Anh tương đương trình độ giữa A2 theo khung tham chiếu của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Kỹ năng: các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết cơ bản.	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
6	Tiếng Anh cơ bản 2	- Kiến thức kiến thức tiếng Anh tương đương trình độ tương đương đạt A2 theo khung tham chiếu của bộ GD Đào tạo. - Kỹ năng: các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết cơ bản.	3	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
7	Tin học cơ bản 1	- Kiến thức sinh viên sau khi học xong phải được trang bị những kiến thức cơ bản để sử dụng máy tính điện tử, phần mềm hệ thống (Windows); nắm vững nguyên tắc làm việc với phần mềm soạn thảo văn bản (Microsoft Word), phần mềm bảng tính (Microsoft Excel).	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Kỹ năng: sinh viên sau khi học xong phải sử dụng thành thạo các phần mềm Microsoft Word, Microsoft Excel để soạn thảo và trình bày văn bản nhanh chóng, đúng quy định, chuyên nghiệp và khoa học, thiết kế các trang bằng tính và sử dụng tốt các hàm thông dụng của Excel để tính toán, phân tích, tổng hợp dữ liệu (như bảng lương, bảng kế toán, bảng dự toán,...). - Thái độ: nhận thức được tầm quan trọng của việc áp dụng Tin học trong học tập cũng như trong công việc thực tế.		nhân lực, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	
8	Tin học cơ bản 2	- Kiến thức sau khi học xong học phần này sinh viên sẽ nắm vững các kiến thức về: - Cơ sở dữ liệu, Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access. - Cách thức xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu thông qua Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access. - Kỹ năng: - Sinh viên sau khi học xong phải sử dụng thành thạo phần mềm Microsoft Access để xây dựng, quản lý và khai thác các cơ sở dữ liệu vừa và nhỏ. - Có khả năng ứng dụng các lý thuyết đã học để tự xây dựng các bài toán quản lý trong thực tế cuộc sống. - Thái độ: - Nhận thức được tầm quan trọng của việc áp dụng Tin học trong học tập cũng như trong công việc thực tế. - Góp phần rèn luyện sinh viên thành người có tính cẩn thận, có tác phong làm việc khoa học, chuẩn xác; có tư duy logic và khả năng quản lý tốt.	2	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
9	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	- Kiến thức Học phần cung cấp cho sinh viên: - Các khái niệm: Ma trận, các phép toán, các phép biến đổi tuyến tính trên ma trận; Định thức; Hệ phương trình tuyến tính; Không gian vector; Mối liên hệ tuyến tính trong không gian vector. - Cách tính định thức, tìm ma trận nghịch đảo, tìm nghiệm của hệ phương trình tuyến tính, tìm hạng, cơ sở của hệ véc tơ, cơ sở của không gian con R^n. - Ứng dụng của đại số tuyến tính trong phân tích mô hình cân bằng cung cầu, mô hình cân đối liên ngành (Bảng INPUT - OUTPUT). - Kỹ năng: Học phần giúp cho sinh viên có kỹ năng giải các bài tập về các kiến thức cơ bản được trang bị, kỹ năng tư duy logic, kỹ năng đặt bài toán cho	3	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		các tình huống thực tế, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình. - Thái độ: Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn và khoa học về bản chất của các vấn đề toán học, vấn đề vận dụng các kiến thức toán vào lĩnh vực kinh tế.			
10	Pháp luật đại cương	- Kiến thức Học phần cung cấp cho sinh viên: - Các khái niệm: Dãy số, giới hạn của dãy số; Hàm số một biến số, giới hạn và tính liên tục của hàm số một biến số; Đạo hàm và vi phân của hàm số một biến số; Tích phân xác định và tích phân suy rộng; Hàm số hai biến số, giới hạn và tính liên tục của hàm hai biến số. Đạo hàm và vi phân của hàm số hai biến số. - Cách tính giới hạn của dãy số và của hàm số (một biến và hai biến); Cách tính đạo hàm vi phân của hàm số một biến số; Cách tính tích phân xác định và tích phân suy rộng; Cách tính đạo hàm riêng; Cách tìm cực trị của hàm số một biến số và hàm số hai biến số. - Ứng dụng của đạo hàm và vi phân trong toán học: Tính giá trị gần đúng, tìm cực trị. - Ứng dụng của đạo hàm trong phân tích kinh tế: Hệ số co giãn cung, cầu theo giá. - Ứng dụng của đạo hàm riêng và vi phân trong kinh tế học. - Ứng dụng của cực trị trong bài toán tối ưu. - Kỹ năng: Sinh viên có: - Kỹ năng trình bày các vấn đề hợp logic, dùng từ chính xác trong các mệnh đề. - Kỹ năng tính đạo hàm, tính tích phân, tìm cực trị của hàm số một biến số và hai biến số. - Kỹ năng vận dụng các kết quả của toán học trong việc xây dựng và phân tích một số mô hình toán kinh tế đơn giản như: Mô hình cân bằng, Mô hình tối ưu,..... - Khả năng kết hợp, ứng dụng các kiến thức cơ bản vào kiến thức, kỹ năng chuyên ngành - Kỹ năng tự học, kỹ năng làm việc theo nhóm - Thái độ: Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn và khoa học về bản chất của các vấn đề toán học, vấn đề vận dụng các kiến thức toán vào lĩnh vực kinh tế.	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
11	Đại cương văn hóa Việt Nam	- Kiến thức Cung cấp cho người học cơ sở của lý thuyết xác suất và thống kê toán học với mục đích giúp người học có phương pháp, công cụ	2	Sinh viên năm thứ nhất các	Điểm bộ phận 40%; Điểm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		để học tập, nghiên cứu và giải quyết các bài toán thuộc chuyên ngành trong điều kiện ngẫu nhiên, bao gồm các kiến thức sau: Các kiến thức về lý thuyết xác suất: Phép thử, biến cố, xác suất của biến cố, biến ngẫu nhiên, biến ngẫu nhiên hai chiều và các đặc trưng kỳ vọng, phương sai, hiệp phương sai ... Các kiến thức về thống kê: Lý thuyết mẫu, lý thuyết ước lượng và kiểm định giả thiết thống kê. - Kỹ năng: thông qua môn xác suất và thống kê có thể rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng vận dụng công cụ toán học để học tập nghiên cứu các vấn đề thuộc chuyên ngành kinh tế xã hội - Kỹ năng khảo sát và giải quyết bài toán trong điều kiện ngẫu nhiên. - Vận dụng lý thuyết xác suất và thống kê để học tập các môn khác - Kỹ năng ứng dụng lý thuyết xác suất thống kê để giải quyết các vấn đề thực tế thuộc chuyên ngành kinh tế xã hội. - Thái độ: Chuyên cần, nghiêm túc, cẩn thận, chính xác..		ngành Công tác xã hội, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh; Sinh viên năm thứ hai ngành các Bảo hiểm, Kế toán, Kinh tế	thi kết thúc học phần 60%
12	<i>Giáo dục thể chất</i>				
13	<i>Giáo dục quốc phòng và an ninh</i>				
	Các học phần tự chọn (chọn 2 HP trong tổ hợp)				
14	Soạn thảo văn bản	- Kiến thức: Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về văn bản nói chung và văn bản quản lý nhà nước nói riêng, bao gồm các nội dung như: - Khái niệm, đặc điểm, chức năng của văn bản; - Phân loại văn bản quản lý nhà nước; - Những yêu cầu về nội dung, thể thức, ngôn ngữ và văn phong của văn bản; - Khái niệm, đặc trưng và kỹ thuật soạn thảo một số loại văn bản hành chính thông thường. - Kỹ năng: Sau khi học xong học phần này, sinh viên nhận biết về mục đích, ý nghĩa của việc sử dụng và ban hành văn bản; nắm rõ những yếu tố thuộc về thể thức và cơ cấu nội dung của một số văn bản hành chính nói chung và văn bản quản lý nhà nước nói riêng. - Qua đó, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức đã học để soạn thảo một số văn bản hành chính thông thường trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức. Đồng thời, sinh viên được trau dồi thêm các kỹ năng khác như: Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm và sử dụng công nghệ thông tin phục vụ việc tra cứu và soạn thảo một số văn bản một	2	Sinh viên năm thứ nhất ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kinh tế, Quản trị nhân lực, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cách hoàn chỉnh. - Thái độ: Qua môn học này, sinh viên thấy được vai trò ý nghĩa và tầm quan trọng của văn bản trong hoạt động quản lý của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp... Từ đó có động lực học tập và phấn đấu để trau dồi kiến thức và kỹ năng năng để áp dụng vào công việc sau khi ra trường.			
15	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	- Kiến thức: Nghiên cứu môn học này nhằm giúp người học nắm được bản chất của khoa học, nghiên cứu khoa học, phương pháp luận nghiên cứu khoa học, cách tiến hành nghiên cứu và trình bày một đề tài khoa học (viết báo; tiểu luận, báo cáo thực tập và khóa luận tốt nghiệp...). Ngoài ra, học phần còn giúp sinh viên nhận thức được các nguyên tắc cơ bản của nhận thức luận khoa học, các quy luật tư duy của khoa học, các phương pháp dự báo khoa học và quản lý khoa học - Kỹ năng: Học tập môn khoa học bước đầu giúp sinh viên có kỹ năng xác định một đề tài nghiên cứu khoa học, đồng thời cũng hình thành và phát triển khả năng hiểu và phân tích, đánh giá một công trình nghiên cứu khoa học cụ thể. Và quan trọng nhất là giúp cho sinh viên những bước cơ bản nhất để rèn luyện các kỹ năng tư duy, thuyết trình, tìm tài liệu và làm việc nhóm. - Thái độ: Có tinh thần yêu thích, ham mê khoa học - Có thái độ nghiêm túc, cầu thị, cẩn thận trong nghiên cứu khoa học	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Quản trị nhân lực, Bảo hiểm, Công tác xã hội, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán, Luật kinh tế	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
16	Logic học	- Kiến thức - Sinh viên xác định được đối tượng, mục đích, ý nghĩa và những yêu cầu về mặt phương pháp của môn học. - Sinh viên nắm được những nội dung cơ bản của logic học hình thức từ đó từng bước rèn luyện, nâng cao trình độ tư duy logic, tạo thói quen suy nghĩ, lập luận chặt chẽ, rõ ràng, có cơ sở, có hệ thống để đạt tới những tri thức chính xác, khách quan và khoa học. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để học tập và nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tiễn. - Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu, phân tích, lập luận để bảo vệ những quan điểm tư tưởng đúng đắn, phê phán, bác bỏ một cách có hiệu quả những tư tưởng, quan niệm sai lầm, lối tư duy ngụy biện, tráo trở. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc đóng góp ý kiến xây dựng, bảo	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Quản trị nhân lực, Bảo hiểm, Công tác xã hội, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán, Luật kinh tế.	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		vệ, thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. - Tăng cường tính chủ động, tự tin trong việc tìm kiếm những tri thức khoa học mới, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.			
17	Toán cao cấp 1	- Kiến thức Học phần cung cấp cho sinh viên: - Các khái niệm: Ma trận, các phép toán, các phép biến đổi tuyến tính trên ma trận; Định thức; Hệ phương trình tuyến tính; Không gian vector; Mối liên hệ tuyến tính trong không gian vector. - Cách tính định thức, tìm ma trận nghịch đảo, tìm nghiệm của hệ phương trình tuyến tính, tìm hạng, cơ sở của hệ véc tơ, cơ sở của không gian con R^n. - Ứng dụng của đại số tuyến tính trong phân tích mô hình cân bằng cung cầu, mô hình cân đối liên ngành (Bảng INPUT - OUTPUT). - Kỹ năng: Học phần giúp cho sinh viên có kỹ năng giải các bài tập về các kiến thức cơ bản được trang bị, kỹ năng tư duy logic, kỹ năng đặt bài toán cho các tình huống thực tế, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình. - Thái độ: Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn và khoa học về bản chất của các vấn đề toán học, vấn đề vận dụng các kiến thức toán vào lĩnh vực kinh tế.	2	Sinh viên nắm vững nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
II	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp				
II.1	Kiến thức cơ sở của khối ngành				
	Các học phần bắt buộc				
18	Tâm lý học đại cương	- Kiến thức - Phân loại, mô tả được đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu của tâm lý học. Sơ lược về sự hình thành và phát triển khoa học tâm lý học. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học. - Trình bày được những kiến thức về bản chất, cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của các hiện tượng tâm lý, hiểu khái quát sự hình thành và phát triển tâm lý ý thức của con người. - Giải thích được khái niệm, đặc điểm và các qui luật của các quá trình tâm lý, các trạng thái tâm lý và các thuộc tính tâm lý của nhân cách, phân tích được các yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách con người. - Kỹ năng:	2	Sinh viên nắm vững nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Quản trị nhân lực; Sinh viên nắm vững hai các ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh, Luật kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có kỹ năng lập kế hoạch học tập môn Tâm lý học, kỹ năng tư duy và giải thích các vấn đề tâm lý nảy sinh trong cuộc sống. - Người học có Kỹ năng sử dụng các tri thức tâm lý được học vào cuộc sống, học tập, giao tiếp, tự rèn luyện, tự giáo dục để phát triển nhân cách của bản thân. - Thái độ: - Hình thành thái độ tự giác, tích cực, hợp tác, khách quan, khoa học đối với những biểu hiện đa dạng của đời sống tâm lý con người.			
19	Xã hội học đại cương	- Kiến thức Người học mô tả được những kiến thức cơ bản về lý thuyết xã hội học và một số khái niệm chuyên ngành cơ bản của xã hội học. - Kỹ năng: Người học phân tích các yếu tố xã hội tác động đến đời sống của cá nhân và cộng đồng. - Thái độ: Người học thái độ chấp nhận các quan điểm mang tính khách quan khoa học đối với những vấn đề của đời sống xã hội.	2	Sinh viên đại học năm thứ nhất các ngành Công tác xã hội, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
20	Tâm lý học xã hội	- Kiến thức - Trình bày được các kiến thức cơ bản về các hiện tượng tâm lý xã hội; các quy luật hình thành, diễn biến và phát triển của các hiện tượng tâm lý xã hội. - Phân loại được các hiện tượng tâm lý xã hội của nhóm, của tập thể, của cộng đồng, dân tộc - Biết cách giải thích quá trình nảy sinh, diễn biến và phát triển của các hiện tượng tâm lý xã hội - Kỹ năng: - Có kỹ năng lập kế hoạch làm việc với các nhóm xã hội; có kỹ năng thu thập và xử lý thông tin từ góc độ TLHXH. - Có khả năng phân tích các hiện tượng tâm lý xã hội và giải quyết vấn đề nảy sinh trong các nhóm xã hội - Thái độ: - Sinh viên có thái độ thân thiện, không kỳ thị trong quá trình tiếp cận, hỗ trợ các nhóm xã hội khác nhau	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Công tác xã hội, sinh viên năm thứ ba ngành Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	Các học phần tự chọn (chọn 1 HP trong tổ hợp)				
21	Dân số và môi trường	- Kiến thức Sinh viên sẽ hiểu được cơ bản bản chất các vấn đề dân số và môi trường. - Kỹ năng: Sinh viên bước đầu tiếp cận để nhận định vấn đề và có khả năng phân tích, đánh giá các số liệu liên quan đến dân số, môi trường. - Thái độ: Ý thức được tầm quan trọng của Dân số và môi trường, từ đó có ý thức và chủ động hơn trong việc tìm kiếm, học hỏi, đóng góp ý kiến	2	Sinh viên năm thứ nhất ngành Quản trị nhân lực, sinh viên năm thứ hai các ngành Công tác xã hội, Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trong công tác quản lý dân số và quản lý môi trường.			
22	Thống kê xã hội	- Kiến thức Cung cấp cho sinh viên ngành CTXH các phương pháp thống kê để sinh viên có thể áp dụng vào thực tế khi tiến hành nghiên cứu các vấn đề xã hội (giáo dục, y tế, hôn nhân và gia đình, an sinh xã hội, mức sống dân cư...) - Kỹ năng: Sau khi học xong học phần này sinh viên sẽ có các kỹ năng để có thể thu thập, đánh giá, xử lý số liệu, phân tích các hiện tượng xã hội: điều tra, tổng hợp thông tin, xử lý thông tin và phân tích của hiện tượng xã hội; - Thái độ: Sau khi kết thúc môn học sinh viên phải vận dụng được các phương pháp phân tích thống kê trong việc lập và viết các báo cáo khoa học, các báo cáo phân tích trong chuyên môn công tác xã hội. Tính được các chỉ tiêu đánh giá các các lĩnh vực xã hội phục vụ lĩnh vực CTXH.	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
23	Kỹ năng giao tiếp	- Kiến thức: Trình bày được khái niệm giao tiếp, đặc trưng cơ bản và liệt kê được tên các yếu tố tham gia vào quá trình giao tiếp, qua đó nắm rõ bản chất xã hội của hoạt động giao tiếp, các hình thức khi giao tiếp. - Kỹ năng: Ứng dụng được các kỹ năng vào cuộc sống: tự nhận thức bản thân đúng đắn, thuyết trình trước đám đông, quan sát, lắng nghe, phản hồi và đặt câu hỏi khi giao tiếp... - Thái độ: Có thái độ tích cực, lạc quan khi nhìn nhận con người, về các mối quan hệ người- người và về chính bản thân mình đối với những biểu hiện đa dạng của đời sống tâm lý con người	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Công tác xã hội, Kế toán, Luật kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
24	Lịch sử văn minh Thế giới	- Kiến thức: Người học mô tả được điều kiện hình thành nền văn minh, giới thiệu trình độ phát triển kinh tế và phân hóa xã hội, sơ lược lịch sử thành lập và cấu trúc của Nhà nước, những học thuyết chính trị, quan điểm triết học và các tôn giáo lớn cùng những thành tựu khoa học tự nhiên, kỹ thuật và văn học nghệ thuật. - Kỹ năng: Người học có khả năng áp dụng các tri thức được học vào cuộc sống, học tập, giao tiếp, tự rèn luyện, tự giáo dục để phát triển nhân cách của bản thân. - Thái độ: Người học chấp nhận các quan điểm khoa học đối với những vấn đề của đời sống xã hội.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Công tác xã hội, Tâm lý học, Luật kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
II.2	Kiến thức cơ sở của ngành				
	Các học phần bắt buộc				
25	Xã hội học chuyên biệt	- Kiến thức: Sau khi kết thúc học phần, Sinh viên được cung cấp kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực như: XHH Nông Thôn, XHH Đô Thị, XHH Lao động, XHH Giáo Dục, XHH Gia Đình, XHH về sai lệch xã	3	Sinh viên năm thứ hai các ngành Công tác xã hội,	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hội, XHH về Tôn Giáo. - Kỹ năng: SV vận dụng kiến thức đã được học áp dụng vào quá trình học tập đối với các môn học chuyên ngành của khoa CTXH như CTXH cá nhân, nhóm, phát triển cộng đồng. - Thái độ: Sinh viên nhận thức và tự định hướng, điều chỉnh hành vi của mình chuẩn mực		Tâm lý học	
26	Giới và phát triển	- Kiến thức: Người học định nghĩa được những khái niệm cơ bản về giới, cách tiếp cận nghiên cứu giới và phát triển, vấn đề giới trong một số lĩnh vực của đời sống xã hội, hiểu được bộ máy thực thi bình đẳng giới ở Việt Nam, hiểu được ý nghĩa của lồng ghép giới trong các chương trình, chính sách, dự án phát triển,... làm cơ sở tiếp thu các môn khoa học chuyên ngành và vận dụng vào việc thực hành công tác xã hội chuyên nghiệp. - Kỹ năng: Phân tích được kỹ năng lồng ghép giới, có khả năng vận dụng các tri thức về giới và phát triển vào cuộc sống, học tập, giao tiếp, tự rèn luyện, tự giáo dục để phát triển nhân cách của bản thân. Rèn luyện kỹ năng phân tích vấn đề giới trong hoạt động truyền thông, trong chương trình, chính sách xã hội. - Thái độ: Chấp nhận các quan điểm giới trong quá trình thực hành Công tác xã hội chuyên nghiệp, phê phán quan điểm mang tính định kiến giới trong cuộc sống và thực hành CTXH.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Công tác xã hội, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
27	Tổ chức hoạt động văn hóa quần chúng và truyền thông	- Kiến thức: Người học định nghĩa được các khái niệm, thuật ngữ về văn hóa, tổ chức hoạt động văn hóa và công tác truyền thông, liệt kê được hệ thống về cơ sở hình thành, nhận thức được quá trình tổ chức hoạt động văn hóa tại địa phương, chỉ ra vai trò nền tảng của văn hóa trong sự phát triển bền vững của xã hội. - Kỹ năng: Người học xây dựng được kỹ năng tìm kiếm, thu thập thông tin và xử lý tư liệu. Sau khi kết thúc môn học, người học có thể tổ chức các hoạt động văn hóa, thông tin tuyên truyền tại cộng đồng. Qua đó áp dụng khả năng tư duy logic, các kỹ năng phân tích, suy luận, hệ thống hoá, khái quát trong việc nghiên cứu một vấn đề văn hóa nói riêng và các vấn đề khoa học xã hội nói chung. - Thái độ: Người học biết tôn trọng và tự hào, từ đó có ý thức gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Có ý thức tôn trọng các nền văn hóa khác, biết tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại để làm giàu cho vốn văn hóa truyền thống. Cùng cố và nâng cao vốn văn hóa cho bản thân, xây dựng lối sống lành mạnh nhằm góp phần hoàn thiện tâm hồn, nhân cách để trở thành những con người phát	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Công tác xã hội, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		triển toàn diện, hài hòa, tạo nền tảng và động lực cho sự phát triển bền vững của xã hội.			
28	Hành vi con người và môi trường xã hội	- Kiến thức Người học định nghĩa được khái niệm hành vi con người, môi trường; giải thích được các cách tiếp cận nghiên cứu HVCN&MTXH, đặc điểm tâm lý, hành vi của con người ở các giai đoạn phát triển lứa tuổi, sự tác động của MTXH tới con người ở các giai đoạn phát triển lứa tuổi. - Kĩ năng:Biết cách phân tích tâm lý, hành vi con người ở các giai đoạn phát triển lứa tuổi, biết áp dụng các lý thuyết trong giáo dục thay đổi hành vi, biết tạo ra các môi trường thuận lợi cho việc điều chỉnh hành vi - Thái độ: Hình thành thái độ hợp tác trong quá trình tương tác với thân chủ, với đồng nghiệp và với mọi người xung quanh	3	Sinh viên năm thứ ba các ngành Công tác xã hội, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
29	Phân tích và xử lý dữ liệu với SPSS	- Kiến thức cung cấp cho sinh viên ngành Quản trị kinh doanh, ngành Công tác xã hội những kỹ năng về phân tích và xử lý dữ liệu sơ cấp, dữ liệu thứ cấp với phần mềm SPSS. - Kỹ năng: sau khi học xong học phần này sinh viên sẽ được trang bị các kỹ năng sử dụng phần mềm SPSS trong chọn, sắp xếp và phân tích dữ liệu trên cơ sở áp dụng các phương pháp thống kê để phân tích dữ liệu. Cụ thể, sinh viên có thể xây dựng và xử lý các dữ liệu nghiên cứu, thiết lập được các mô hình nghiên cứu, kiểm định ý nghĩa thống kê của các giả thuyết nghiên cứu, diễn giải ý nghĩa của các kết quả nghiên cứu... - Thái độ: sinh viên phải lên lớp và làm các bài tập để nắm được các nội dung của học phần; nhiệt tình tham gia các buổi thảo luận, làm bài tập ở trên lớp.	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Công tác xã hội; Sinh viên năm thứ tư ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
30	Nhập môn An sinh xã hội	-Kiến thức: Học phần giúp học người học nắm được các học thuyết cơ bản về ASXH, lịch sử hình thành ASXH trên thế giới, các khái niệm, thuật ngữ về ASXH, một số khái niệm, thuật ngữ liên quan và các mối quan hệ của ASXH, trang bị những kiến thức cơ bản và có hệ thống về ASXH; Phân biệt được những nét riêng của mô hình ASXH Việt Nam với mô hình các quốc gia trên thế giới; Mô tả được 3 thể chế của ASXH Việt Nam. - Kỹ năng: Học phần giúp người học phát triển kỹ năng tìm kiếm, thu thập và xử lý thông tin; Rèn luyện kỹ năng phân tích, suy luận, hệ thống hoá, khái quát các khái niệm, quan điểm về ASXH; Xây dựng kỹ năng so sánh - Thái độ: Môn học nhằm hình thành ở người học ý thức, thái độ tôn	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Công tác xã hội; Sinh viên năm thứ nhất ngành Bảo hiểm.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trọng và tự hào về truyền thống cha ông, từ đó có ý thức gìn giữ, bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta như “Uống nước nhớ nguồn”, “Tương thân tương ái”; tích cực tham gia thực hiện chính sách an sinh và các hoạt động tương trợ cộng đồng khác.			
31	Chính sách xã hội	-Kiến thức:Môn học sẽ giúp học người học hiểu được những khái niệm cơ bản về chính sách của Nhà nước, chính sách xã hội, hoạch định, tổ chức thực hiện và phân tích chính sách ở Việt Nam; nắm được những nội dung cơ bản của quá trình hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách xã hội; những yêu cầu đặt ra đối với các hoạt động hoạch định và tổ chức thực hiện chính sách từ đó phát huy vai trò phản biện chính sách, góp phần triển khai thực hiện chính sách trong cuộc sống.Kiến thức về phân tích chính sách giúp người học thực hiện được vai trò phản biện xã hội thông qua việc đánh giá được các tác động đa chiều của một số chính sách xã hội chủ yếu ở Việt Nam hiện nay. - Kỹ năng: Môn học giúp người học phát triển kỹ năng tư duy, sáng tạo, phân tích suy luận thông qua việc nghiên cứu quy trình hoạch định và tổ chức thực hiện một chính sách xã hội cụ thể. - Thái độ: Người học từ việc hiểu về quá trình hoạch định chính sách, tổ chức thực hiện chính sách xã hội sẽ hình thành thái độ hợp tác trong việc triển khai tổ chức thực hiện các chính sách xã hội có liên quan.	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
32	Nghệp vụ Bảo hiểm xã hội	- Kiến thức: trang bị cho người học có những kiến thức cơ bản về các chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn: chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp. - Kỹ năng: người học có đủ kỹ năng để giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn khi đi làm. - Thái độ: Người học thấy được ý nghĩa lý luận và thực tiễn của môn học ứng dụng vào công việc và cuộc sống của bản thân.	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Bảo hiểm, sinh viên năm thứ tư các ngành Kế toán, Quản trị nhân lực, Công tác xã hội.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	Các học phần tự chọn (chọn 2 HP trong tổ hợp)				
33	Pháp luật các vấn đề xã hội	- Kiến thức Trang bị cho người học có những kiến thức cơ bản về pháp luật về các vấn đề xã hội gồm các nội dung sau: Những vấn đề cơ bản của pháp luật về các vấn đề xã hội; pháp luật về lao động, việc làm; pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng; pháp luật về trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi, người khuyết tật; pháp luật về phòng, chống mại dâm, ma túy, mê tín, dị đoan và xử lý đánh bạc trái phép. - Kỹ năng:Người học nắm bắt và vận dụng được kiến thức đã học để giải quyết được các vấn đề về lao động - việc làm; thực thi chính sách, pháp luật ưu đãi đối với người có công với cách mạng; thực hiện pháp	2	Sinh viên năm thứ 2 ngành Công tác xã hội, sinh viên năm thứ tư ngành Luật kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		luật về trẻ em, phụ nữ, người cao tuổi, người khuyết tật; vận dụng các quy định pháp luật vào giải quyết các vấn đề xã hội như mại dâm, ma túy, mê tín, dị đoan, đánh bạc trái phép. - Thái độ: Người học thấy được ý nghĩa lý luận và thực tiễn của môn học ứng dụng vào học tập và cuộc sống của bản thân. Đồng thời, người học thấy được vai trò của pháp luật nói chung và pháp luật về các vấn đề xã hội nói riêng trong đời sống xã hội. Trên cơ sở đó, người học vận dụng những kiến thức đã học vào giải quyết các tình huống cụ thể trong công việc, đóng góp vào việc xây dựng chính sách pháp luật, cũng như nâng cao ý thức thực hiện pháp luật về các vấn đề xã hội. Tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về các vấn đề xã hội với cộng đồng xung quanh.			
34	Gia đình học	-Kiến thức: Sau khi học xong môn học người học đạt được những kiến thức sau: Những khái niệm cơ bản của Gia đình học, phương pháp nghiên cứu và sự hình thành, mô hình, chức năng của gia đình. Ngoài ra cung cấp một số kiến thức thực tế về quá trình phát triển và diễn tiến của đời sống gia đình, mối quan hệ giữa gia đình và các thiết chế xã hội cũng như xu hướng biến đổi về cơ cấu, quy mô và chức năng của gia đình...làm cơ sở tiếp thu các môn khoa học chuyên ngành và vận dụng vào việc thực hành công tác xã hội chuyên nghiệp. - Kỹ năng: Vận dụng những kiến thức về gia đình trong lĩnh vực chuyên môn, như CTXH với cá nhân, gia đình, nhóm và đời sống xã hội. Vận dụng các tri thức về gia đình vào cuộc sống, học tập, giao tiếp, tự rèn luyện, tự giáo dục để phát triển nhân cách của bản thân. - Thái độ: Hình thành thái độ khách quan khoa học đối với những vấn đề về gia đình trong đời sống xã hội.	2	Sinh viên đại học năm thứ hai các ngành Công tác xã hội, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
35	Điều tra xã hội học	- Kiến thức: Sau khi kết thúc học phần người học đạt được các kiến thức cơ bản và khái niệm về ĐTXHH, mô tả và diễn đạt được một số kỹ thuật thu thập thông tin trong điều tra xã hội học như: phỏng vấn, quan sát, phân tích tài liệu, và quy trình thực hiện một cuộc ĐTXHH. - Kỹ năng: Sử dụng được các kỹ thuật thu thập thông tin trong ĐTXHH, như kỹ thuật phỏng vấn, quan sát, phân tích tài liệu và lập kế hoạch để thực hiện một cuộc ĐTXHH. - Thái độ: Hình thành thái độ khách quan khoa học đối với những vấn đề trong đời sống xã hội.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
36	Xã hội học văn hóa	- Kiến thức: Người học định nghĩa được con người, văn hóa, phân biệt được hệ thống tự nhiên và hệ thống văn hóa, chỉ ra một số hướng tiếp cận trong nghiên cứu xã hội học văn hóa, các yếu tố cơ bản của văn hóa,	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		các hình thức tồn tại của văn hóa trong đời sống xã hội, tính quy luật trong sự vận hành và phát triển của văn hóa....làm cơ sở tiếp thu các môn khoa học chuyên ngành và vận dụng vào việc thực hành công tác xã hội chuyên nghiệp. - Kỹ năng: Phân tích được các tri thức về văn hóa vào cuộc sống, học tập, giao tiếp, tự rèn luyện, tự giáo dục để phát triển nhân cách của bản thân. Sử dụng kỹ năng phân tích vấn đề văn hóa trong hoạt động truyền thông, trong chương trình, chính sách xã hội, trong thực hành công tác xã hội. - Thái độ: Chấp nhận sự khác biệt về giá trị đối với những vấn đề văn hóa trong đời sống các cộng đồng. Hợp tác trong quá trình thực hành Công tác xã hội chuyên nghiệp			
37	Kỹ năng sống	- Kiến thức: Trang bị kiến thức cho người học về một số kỹ năng sống cơ bản: Kỹ năng tự nhận thức bản thân, kỹ năng xác định giá trị, kỹ năng kiên định, kỹ năng xác định mục tiêu, kỹ năng ra quyết định, kỹ năng ứng phó với căng thẳng, kỹ năng tư duy tích cực, kỹ năng tự chăm sóc bản thân, kỹ năng từ chối, kỹ năng thích ứng, kỹ năng giải quyết mâu thuẫn, trình bày được một số kỹ năng sống cơ bản như tự nhận thức, xác định giá trị, kỹ năng kiên định, xác định mục tiêu, ứng phó với căng thẳng trong cuộc sống - Kĩ năng: Người học vận dụng và rèn luyện cho mình những kỹ năng sống cơ bản như: Kỹ năng tự nhận thức bản thân đúng đắn, kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề, kỹ năng tư duy tích cực, kỹ năng ứng phó với căng thẳng, kỹ năng từ chối... Từ đó, người học có được những kỹ năng cần thiết để vận dụng trong cuộc sống và công việc, học tập một cách hiệu quả. - Thái độ: Hình thành thái độ tích cực, linh hoạt trước những vấn đề khó khăn trong cuộc sống, biết cách đối mặt với những rủi ro để tìm ra cách giải quyết vấn đề phù hợp.	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
II.3	Kiến thức ngành				
	Các học phần bắt buộc				
38	Nhập môn Công tác xã hội	- Kiến thức: Sau quá trình học, người học hiểu được những vấn đề chung, những kiến thức cơ bản nền tảng của Công tác xã hội như: khái niệm, mục đích, chức năng; các quan điểm giá trị, nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức của công tác xã hội; các cơ quan tổ chức, các lĩnh vực hoạt động của công tác xã hội, một số cách tiếp cận và phương pháp công tác xã hội; những yêu cầu Kiến thức, thái độ, kỹ năng đối với nhân viên xã	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Công tác xã hội, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hội và những lĩnh vực thực hành của Công tác xã hội cũng như lĩnh vực, cơ quan tham gia quản lý, cung cấp dịch vụ xã hội. - Kỹ năng: Người học bước đầu phân tích, đánh giá được các nội dung cơ bản: các yếu tố cấu thành công tác xã hội, các phương pháp trong công tác xã hội, các nguyên tắc thực hành, nhiệm vụ vai trò của người nhân viên xã hội, quy định đạo đức nghề nghiệp. Bên cạnh đó có khả năng xem xét vấn đề của thân chủ cần sự trợ giúp của những cơ quan tổ chức nào để từ đó có cơ sở đưa ra các hỗ trợ phù hợp nhất cho thân chủ và vấn đề của họ. - Thái độ: Hình thành thái độ đúng đắn và sự nhiệt huyết đối với nghề công tác xã hội, có thái độ tích cực trong mối quan hệ giữa nhân viên xã hội và thân chủ, cam kết làm việc theo đúng các nguyên tắc nghề nghiệp.			
39	Lý thuyết Công tác xã hội	- Kiến thức: Người học mô tả được tầm quan trọng của lý thuyết trong thực hành công tác xã hội. Ngoài ra người học sẽ phân tích và vận dụng được những kiến thức của các lý thuyết can thiệp chung trong công tác xã hội, các lý thuyết về giai đoạn phát triển của con người cũng như thuyết can thiệp về hành vi người. - Kỹ năng: Người học có khả năng phân tích và vận dụng linh hoạt những lý thuyết này khi làm việc với các nhóm đối tượng trong Công tác xã hội - Thái độ: Người học có thái độ chuyên nghiệp và tuân thủ quy điều đạo đức trong việc vận dụng lý thuyết công tác xã hội để làm việc một cách hiệu quả với thân chủ.	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
40	Phương pháp nghiên cứu trong Công tác xã hội	- Kiến thức: Người học hiểu được phương pháp luận nhận thức CTXH đối với các vấn đề của CTXH; biết vận dụng kiến thức đó để phân tích một vấn đề của CTXH. Hiểu được cách phát hiện, xác định và lựa chọn một vấn đề nghiên cứu trong CTXH. Hiểu được bản chất của việc thao tác hóa các khái niệm của đề tài, các kiến thức cần thiết để hình thành bộ công cụ cho việc thu thập thông tin thực nghiệm nhằm giải quyết vấn đề đặt ra trong một đề tài nhất định. - Kỹ năng: Người học phân tích được vấn đề trong công tác xã hội, thiết kế chương trình nghiên cứu trong Công tác xã hội. Nắm bắt và thực hành được các kỹ năng liên quan đến việc xây dựng bộ công cụ cho việc thu thập thông tin, phân tích thông tin, trình bày báo cáo và thiết kế nghiên cứu trong CTXH. - Thái độ: Chấp nhận thái độ khách quan đối với vấn đề khoa học trong thực hành công tác xã hội. Có ý thức, trách nhiệm cao, có tính trung thực, tính khoa học với các nghiên cứu khoa học nói chung và nghiên cứu	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		CTXH nói riêng. Qua các chương trình nghiên cứu của các đề tài, dự án đã, đang được thực hiện biết tôn trọng kết quả nghiên cứu của những nhà nghiên cứu nghiêm túc, nhưng cũng có cái nhìn phê phán với những công trình nghiên cứu không được chuẩn bị chu đáo, thiếu tính chặt chẽ.			
41	Công tác xã hội cá nhân và gia đình	- Kiến thức: - Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản về công tác xã hội cá nhân như khái niệm, lịch sử hình thành của Công tác xã hội cá nhân, vai trò chức năng của nhân viên xã hội, tiến trình làm việc với cá nhân, những kiến thức về các Kỹ năng/kỹ thuật tác nghiệp trong công tác xã hội cá nhân. - Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản về công tác xã hội với gia đình như khái niệm, những lĩnh vực thực hành trong công tác xã hội với gia đình, tiến trình làm việc với gia đình theo cấp độ nhu cầu, một số Kỹ năng trong công tác xã hội với gia đình. - Sinh viên hiểu và phân tích được các mô hình/cách tiếp cận trong công tác xã hội cá nhân và gia đình. - Kỹ năng: - Sinh viên hiểu và thực hành/vận dụng được các Kỹ năng làm việc với cá nhân một cách hiệu quả như : kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lắng nghe tích cực, thấu cảm, quan sát, phản hồi, đặt câu hỏi, vấn đàm...các kỹ năng làm việc với gia đình như: vâng gia, biện hộ, tham vấn gia đình, vẽ sơ đồ phả hệ và kỹ năng tổ chức các cuộc họp gia đình, đồng thời tiếp cận và vận dụng được các mô hình/chiến lược và kỹ thuật can thiệp khác nhau trong quá trình giúp đỡ cá nhân và gia đình. - Thái độ: - Sinh viên có lòng say mê, nhiệt huyết và yêu nghề, tôn trọng triết lý nghề công tác xã hội, tuân thủ nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp. - Sinh viên luôn thể hiện sự tự nhận thức giá trị nghề nghiệp trong quá trình học tập cũng như trong quá trình giúp đỡ đối tượng sau này	3	Sinh viên năm thứ hai ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
42	Công tác xã hội nhóm	- Kiến thức: Sau khi học xong học phần này người học có kiến thức về phương pháp làm nhóm việc bao gồm: Khái niệm công tác xã hội với nhóm, lịch sử hình thành, mục đích, giá trị, các mô hình CTXH nhóm, phân loại nhóm, các giai đoạn phát triển của nhóm, tiến trình khi làm việc với nhóm, các kỹ năng và kỹ thuật nhằm hỗ trợ người học tổ chức các buổi sinh hoạt nhóm hiệu quả. - Kỹ năng: Học phần trang bị cho người học các kỹ năng và kỹ thuật trong làm việc với nhóm. Qua học phần người học có khả năng vận dụng được các kỹ năng, kỹ thuật trong tổ chức, hướng dẫn và điều hành sinh	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hoạt nhóm đạt mục đích của nhóm đề ra. - Thái độ: Người học nhận thức được giá trị, ý nghĩa của phương pháp làm việc theo nhóm từ đó người học trau dồi thêm giá trị, triết lý, đạo đức nghề CTXH và áp dụng, trải nghiệm các triết lý, giá trị đó trong quá trình làm việc với nhóm. Trên cơ sở đó có cách nhìn tích cực với các nhóm đối tượng khác nhau, đặc biệt với các nhóm đối tượng đặc thù thường bị kỳ thị trong xã hội..			
43	Phát triển cộng đồng	- Kiến thức: Người học hiểu được những kiến thức cơ bản về Phát triển cộng đồng như khái niệm, lịch sử hình thành của phát triển cộng đồng, các nguyên tắc trong phát triển cộng đồng. Người học có khả năng phân tích được các mô hình và giai đoạn phát triển cộng đồng, tiến trình phát triển cộng đồng. - Kỹ năng: Người học vận dụng được các Kỹ năng làm việc với cộng đồng như : kỹ năng điều phối, kỹ năng huy động nguồn lực, kỹ năng họp dân và vận dụng được các phương pháp đặc thù, các công cụ đánh giá cộng đồng có sự tham gia của người dân. Sinh viên có được những phương pháp đánh giá cộng đồng có sự tham gia của người dân.. - Thái độ: Người học có lòng say mê, nhiệt huyết và yêu nghề. Tuân thủ nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp, tự nhận thức giá trị nghề nghiệp trong quá trình giúp đỡ cộng đồng sau này. Đồng thời có thái độ đúng đắn trong việc nghiên cứu, học tập và vận dụng kiến thức về phát triển cộng đồng để làm việc một cách hiệu quả với cộng đồng.	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
44	Trợ giúp xã hội	- Kiến thức: Môn học sẽ giúp học người học nắm vững các khái niệm, thuật ngữ về Trợ giúp xã hội; những kiến thức cơ bản và có hệ thống về cơ sở hình thành, quá trình hình thành và các đặc trưng bản sắc của trợ giúp xã hội tại Việt Nam. Sau khi kết thúc môn học, người học có thể vận dụng các kiến thức đã học để phân tích, giải thích và đánh giá các hiện tượng, các vấn đề trợ giúp xã hội đã và đang diễn ra trong thực tiễn. - Kĩ năng: Môn học giúp người học phát triển kỹ năng tìm kiếm, thu thập thông tin và xử lý tư liệu. Rèn luyện khả năng tư duy logic, các kỹ năng phân tích, suy luận, hệ thống hoá, khái quát trong việc nghiên cứu các hoạt động trợ giúp xã hội. - Thái độ: Môn học nhằm hình thành ở người học ý thức, thái độ về phát huy truyền thống hoạt động trợ giúp xã hội; Trân trọng hoạt động trợ giúp xã hội dành cho người yếu thế, người không may rơi vào cảnh rủi ro làm nguy hại đến cuộc sống hiện tại và tương lai; Cư xử đúng mực trong hoạt động trợ giúp xã hội; Không coi trợ giúp xã hội như một hoạt động ban ơn mà coi như một sự chia sẻ với tinh thần trách nhiệm.	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
45	Ưu đãi xã hội	- Kiến thức Định nghĩa được các khái niệm, thuật ngữ về chính sách ưu đãi xã hội;Diễn đạt và giải thích được quan điểm của Đảng và Nhà nước về chính sách ưu đãi xã hội;Mô tả và đưa ví dụ về: nội dung, nguyên tắc, thể chế, tổ chức thực hiện chính sách ưu đãi xã hội ở Việt Nam;Phân biệt được những đặc điểm riêng của chính sách xuất phát từ lịch sử đấu tranh của dân tộc;Giải thích được vị trí và vai trò của chính sách trong việc đảm bảo an ninh quốc gia. - Kỹ năng: Người học có thể vận dụng các kiến thức đã học để tổ chức giải quyết các chế độ ưu đãi cho người có công và lập kế hoạch thực hiện chính sách, phân tích và đánh giá các vấn đề về người có công đã và đang diễn ra trong thực tiễn đời sống;Rèn luyện các kỹ năng phân tích, suy luận, hệ thống hoá, khái quát trong việc nghiên cứu về chính sách người có công nói riêng và các vấn đề khoa học xã hội nói chung. - Thái độ: Biết tôn trọng và tự hào thâm nhuần đạo lý “uống nước nhớ nguồn” và tinh thần trách nhiệm đối với thế hệ cha anh, đối với đất nước; Có ý thức rèn luyện bản thân là những công dân gương mẫu, những chủ nhân tương lai của đất nước trong việc giữ gìn và đảm bảo an ninh quốc gia, biết phát huy truyền thống của dân tộc, tổ chức cuộc vận động nguồn lực vào việc chăm sóc, nâng cao đời sống người có công.	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
46	Tham vấn cơ bản	- Kiến thức: Trình bày và phân tích được khái niệm tham vấn, tham vấn cá nhân, tham vấn gia đình, tầm quan trọng của tham vấn, tham vấn có mục đích và ý nghĩa như thế nào đối với cuộc sống con người. Ghi nhớ và thực hiện được theo hệ thống giá trị nghề tham vấn, các nguyên tắc đạo đức và mối quan hệ đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn; sinh viên trình bày được các quan điểm của một số tác giả trong và ngoài nước; các lý thuyết/cách tiếp cận trong tham vấn cá nhân, tham vấn gia đình.Trình bày và phân tích được quy trình tham vấn và các Kỹ năng tham vấn khi tham vấn cho các đối tượng là cá nhân, gia đình. - Kỹ năng: Có khả năng vận dụng được các kỹ năng cơ bản trong tham vấn cá nhân và tham vấn gia đình như kỹ năng quan sát, kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng phỏng vấn, kỹ năng hướng dẫn, kỹ năng làm mẫu...Có kỹ năng tham vấn trong lĩnh vực CTXH một cách chuyên nghiệp khi tham vấn cho cá nhân, gia đình. - Thái độ: Nhận thức được tầm quan trọng của tham vấn, có lòng say mê, yêu thích và tâm huyết với chuyên ngành CTXH.Luôn ý thức, tự	2	Sinh viên năm thứ ba các ngành Công tác xã hội, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		giác trong việc tuân thủ nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và giữ mối quan hệ đạo đức nghề nghiệp trong CTXH. Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn, hòa đồng với mọi người trong tập thể, cộng đồng, học tập và rèn luyện để trở thành một nhân cách hoàn hảo.			
47	Thực hành tham vấn cơ bản	- Kiến thức: Hệ thống hóa được tri thức và kỹ năng về tham vấn cơ bản, tham vấn cá nhân, tham vấn gia đình; tầm quan trọng của tham vấn, tham vấn có mục đích và ý nghĩa như thế nào đối với cuộc sống con người. Phân tích được hệ thống giá trị nghề tham vấn, các nguyên tắc đạo đức và mối quan hệ đạo đức nghề nghiệp trong tham vấn cá nhân, tham vấn gia đình. - Kỹ năng: Vận dụng được các kiến thức và kỹ năng, kỹ thuật tham vấn trong tham vấn cá nhân và tham vấn gia đình như kỹ năng lắng nghe, quan sát, kỹ năng đặt câu hỏi, kỹ năng thấu hiểu, phản hồi, kỹ năng phỏng vấn, kỹ năng hướng dẫn sử dụng mệnh đề tôi, kỹ năng làm mẫu, kỹ năng điều phối, giao nhiệm vụ về nhà... bằng những tình huống tham vấn cụ thể của từng cá nhân, từng gia đình theo quy trình can thiệp từng bước. Vận dụng kỹ năng tham vấn trong lĩnh vực CTXH một cách chuyên nghiệp khi tham vấn cho các nhóm đối tượng: cá nhân, gia đình.. - Thái độ: Có ý thức, tự giác trong việc tuân thủ nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp và giữ mối quan hệ đạo đức nghề trong CTXH. Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn, hòa đồng với mọi người trong tập thể, cộng đồng, học tập và rèn luyện để phát triển nhân cách toàn diện.	2	Sinh viên năm thứ ba các ngành Công tác xã hội, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
48	Quản trị Công tác xã hội	- Kiến thức: Sau khi học xong học phần, sinh viên có kiến thức cơ bản về lĩnh vực quản trị công tác xã hội. Phân biệt được quản trị trong CTXH với các lĩnh vực quản trị khác, các nội dung cơ bản trong QTCTXH đó là Quản trị ở cấp độ nhân viên và quản trị ở cấp độ tổ chức với các công việc gồm: Quản lý ca, quản lý các công việc của nhân viên CTXH, các công việc quản lý của lãnh đạo cơ quan nhằm giúp nhân viên Công tác xã hội thực hiện tốt công tác chuyên môn đồng thời giúp nhà quản trị trong lĩnh vực Công tác xã hội điều hành cơ quan đạt mục đích, mục tiêu của cơ quan, đơn vị đề ra. - Kỹ năng: Sinh viên vận dụng được tiến trình, phương pháp tiếp cận trong Quản trị phối hợp với tiến trình của Công tác xã hội để nâng cao chất lượng công việc trong cơ quan nhằm đạt mục tiêu phát triển cơ quan, tổ chức ở mọi cấp độ và lĩnh vực của cơ quan thông qua các kỹ năng: Lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra và các kỹ năng quản lý ca, kỹ năng nhận biết các vấn đề của cơ quan theo cấp độ cá nhân và theo cấp độ tổ chức.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Thái độ: Tôn trọng các nguyên tắc trong quản trị công tác xã hội phối hợp với nguyên tắc làm việc của nhân viên CTXH để có thái độ làm việc đúng mức đạt hiệu quả tốt. Vận dụng tốt triết lý, giá trị, thái độ nghề nghiệp như sự tự nhận thức nghề nghiệp, tinh thần hợp tác trong làm việc để phối hợp làm việc đạt hiệu quả.			
49	Thực hành Công tác xã hội cá nhân và gia đình	-Kiến thức:Sau quá trình thực hành người học vận dụng các kiến thức kỹ năng, kỹ thuật trong lý thuyết về CTXH cá nhân đã được trang bị vào các hoạt động tại cộng đồng, từ đó hiểu thêm các bước trong tiến trình làm việc với thân chủ: Tiếp cận thân chủ, xác định vấn đề ưu tiên, lập kế hoạch giải quyết vấn đề, triển khai kế hoạch, lượng giá và kết thúc. - Kỹ năng: Người học áp dụng được các kỹ năng khi làm việc với thân chủ tại cộng đồng/ cơ sở/ địa phương. Tiếp cận thân chủ, xác định được vấn đề của thân chủ, hỗ trợ thân chủ lên kế hoạch giải quyết vấn đề, cùng thân chủ triển khai kế hoạch, lượng giá theo từng giai đoạn và đóng ca theo đúng quy trình. Người học có khả năng thực hành phương pháp làm việc thân chủ và gia đình thân chủ, từ đó nâng cao kỹ năng làm việc của bản thân trong trợ giúp đối tượng. Những kỹ năng chủ yếu được trang bị: quan sát, lắng nghe, thấu cảm, ghi chép, lập kế hoạch, huy động nguồn lực. - Thái độ: Người học phát triển hình thành thái độ làm việc chuyên nghiệp: tuân thủ theo các quy điều đạo đức nghề nghiệp. Học phần này tập trung vào việc rèn luyện kỹ năng làm việc với cá nhân thông qua hoạt động thực địa. nội dung chủ yếu của học phần này là: cách tìm kiếm thân chủ, tiếp nhận thân chủ, thu thập thông tin, xác định vấn đề, lên kế hoạch giải quyết vấn đề, hỗ trợ thân chủ triển khai kế hoạch, giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình hỗ trợ, lượng giá các kết quả là được từ đó rút ra bài học kinh nghiệm cho cả người học và thân chủ. Học phần này chú trọng tới việc rèn luyện các kỹ năng làm việc với thân chủ. Với mỗi nội dung công việc người học vận dụng các kỹ năng trọng tâm khác nhau: quan sát, lắng nghe, thấu cảm, ghi chép, lập kế hoạch, huy động nguồn lực,...	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Công tác xã hội	Chuyên cần 20%; Báo cáo cá nhân 20%; Báo cáo chung của nhóm 30%; Kết quả các hoạt động thực địa của nhóm sinh viên tại cộng đồng 30%
50	Thực hành Công tác xã hội nhóm	-Kiến thức: Qua học phần thực hành CTXH nhóm, sinh viên biết vận dụng các kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật trong lý thuyết về CTXH nhóm đã được trang bị vào các hoạt động thực tế đó là: Tiếp cận cộng đồng hoặc các cơ sở xã hội, tìm hiểu phát hiện nhu cầu và khả năng thành lập nhóm; phát hiện được các vấn đề của nhóm đối tượng; viết được đề xuất cho việc thành lập nhóm; Lập kế hoạch sinh hoạt của nhóm, thực hiện một số buổi sinh hoạt nhóm	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Công tác xã hội	Chuyên cần 20%; Báo cáo cá nhân 20%; Báo cáo chung của nhóm 30%; Kết quả các hoạt động thực địa của nhóm sinh viên tại cộng đồng 30%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		-Kĩ năng: Sinh viên áp dụng được các kỹ năng đã học vào việc tìm hiểu nhu cầu và khả năng thành lập nhóm, điều hành nhóm, kỹ năng giải quyết xung đột, kỹ năng lập kế hoạch, tổ chức điều hành sinh hoạt của nhóm nhiệm vụ một cách hiệu quả; Vận dụng được tiến trình CTXH nhóm vào thực tế trong việc thành lập và điều hành được sinh hoạt cho một nhóm đối tượng tự thể. -Thái độ: Học phần thực hành CTXH giúp sinh viên hình thành thái độ làm việc chuyên nghiệp và phát triển giá trị đạo đức nghề Công tác xã hội. Học phần giúp sinh viên thực hành được giá trị, ý nghĩa của CTXH nhóm với cộng đồng và trong hoạt động nghề CTXH. Đồng thời, nhận diện được những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện phương pháp CTXH nhóm để từ đó chủ động, tích cực thúc đẩy cho các nhóm CTXH được hình thành và phát triển trong cơ sở hoặc trong cộng đồng.			
51	Thực hành Phát triển cộng đồng	-Kiến thức:Sau quá trình thực hành người học vận dụng các kiến thức kỹ năng, kỹ thuật trong lý thuyết về Phát triển cộng đồng đã được trang bị vào các hoạt động tại cộng đồng, từ đó hiểu thêm các bước trong tiến trình làm việc với thân chủ: Tiếp cận cộng đồng, xác định vấn đề ưu tiên, lập kế hoạch giải quyết vấn đề, triển khai kế hoạch, lượng giá và kết thúc. - Kỹ năng: Sinh viên áp dụng được các kỹ năng khi làm việc với cộng đồng. Tiếp cận cộng đồng, xác định được vấn đề của cộng đồng, hỗ trợ cộng đồng lập kế hoạch giải quyết vấn đề, cùng cộng đồng triển khai kế hoạch, lượng giá theo từng giai đoạn. Vận dụng được tiến trình PTCĐ vào thực tế trong việc thành lập và điều hành triển khai giải quyết một vấn đề cụ thể trong cộng đồng. - Thái độ:Học phần thực hành PTCĐ giúp sinh viên hình thành thái độ làm việc chuyên nghiệp và phát triển giá trị đạo đức nghề Công tác xã hội. Học phần giúp sinh viên thực hành được giá trị, ý nghĩa của PTCĐ với cộng đồng và trong hoạt động nghề CTXH. Đồng thời, nhận diện được những thuận lợi, khó khăn khi thực hiện phương pháp PTCĐ để từ đó chủ động, tích cực thúc đẩy cho các hoạt động, kế hoạch được triển khai phù hợp với thực tế tại cộng đồng.	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Công tác xã hội	Chuyên cần 20%; Báo cáo cá nhân 20%; Báo cáo chung của nhóm 30%; Kết quả các hoạt động thực địa của nhóm sinh viên tại cộng đồng 30%
52	Tiếng Anh chuyên ngành Công tác xã hội	- Kiến thức - Sinh viên nắm được các thuật ngữ chuyên ngành đối trong lĩnh vực Công tác xã hội - Sinh viên nắm được và ôn tập một số kiến thức ngữ pháp, các kỹ năng nói, đọc, viết. - Sinh viên được làm quen với việc đọc hiểu được một số bài viết	3	Sinh viên năm thứ hai ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chuyên ngành Công tác xã hội ở mức trung bình. - Kỹ năng - Hình thành và phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, tư duy logic. - Hình thành và phát triển kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động học tập. - Hình thành kỹ năng tìm kiếm thông tin trên mạng phục vụ cho việc học. - Hình thành kỹ năng trình bày, giải thích và tranh luận về một vấn đề trước các thành viên khác trong lớp.			
	Các học phần tự chọn (Chọn theo tổ hợp)				
	<i>Chọn 3 trong 7</i>				
53	Công tác xã hội với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	- Kiến thức Người học xác định và mô tả được những kiến thức cơ bản về trẻ em có HCĐB, kiến thức về Công tác xã hội với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt như: Hệ thống các khái niệm, hệ thống chính sách, pháp luật của thế giới và Việt Nam đối với nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, các mô hình và dịch vụ cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, đặc điểm tâm lý, nhu cầu của các nhóm trẻ em và các hoạt động CTXH với các nhóm trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt. - Kỹ năng: Người học áp dụng được các kiến thức vào làm việc với trẻ em có HCĐB để trau dồi các kỹ năng làm việc cơ bản với trẻ em, có khả năng vận dụng kỹ năng trong làm việc thực tế để trợ giúp cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt - Thái độ: Hình thành thái độ đúng đắn và sự nhiệt huyết đối với nghề Công tác xã hội với nhóm đối tượng trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, có thái độ tích cực trong mối quan hệ giữa nhân viên xã hội với các nhóm trẻ em khác nhau, cam kết làm việc theo đúng các nguyên tắc nghề nghiệp, đạo đức nghề nghiệp của nghề CXTH.	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
54	Công tác xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình	- Kiến thức Người học hiểu được những kiến thức tổng quan về vấn đề bạo lực gia đình, hệ thống luật pháp, chính sách và các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình. TRọng tâm là người học hiểu và thực hiện được các hoạt động của Công tác xã hội trong phòng, chống bạo lực gia đình. - Kỹ năng: Người học phát hiện và áp dụng các kỹ năng làm việc cá nhân, làm việc với gia đình, làm việc với nhóm, làm việc với cộng đồng với nạn nhân của bạo lực gia đình, người gây ra bạo lực, gia đình nạn nhân bạo	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		lực gia đình, và nâng cao nhận thức của cộng đồng và huy động nguồn lực cộng đồng trong công tác phòng, chống bạo lực gia đình. - Thái độ: Chấp nhận và hình thành thái độ đúng đắn trong phòng, chống bạo lực gia đình; có thái độ tích cực trong mối quan hệ giữa nhân viên xã hội và thân chủ, cam kết làm việc theo đúng các nguyên tắc và đạo đức nghề nghiệp.			
55	Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần	- Kiến thức: Người học hệ thống hóa được kiến thức về sức khỏe tâm thần, luật pháp, chính sách, và các chương trình hỗ trợ người có rối loạn tâm thần hiện nay trên thế giới và Việt Nam. - Kỹ năng: Người học vận dụng được các kiến thức và kỹ năng trong thực hiện các hoạt động trợ giúp cá nhân và gia đình người gặp vấn đề sức khỏe tâm thần, các nhóm có nguy cơ rơi vào tình trạng rối nhiễu tâm trí cũng như các phương pháp trợ giúp CTXH với các nhóm đặc thù này. - Thái độ: Người học có thái độ ứng xử phù hợp với đối tượng bệnh nhân tâm thần và gia đình của họ. Đồng thời luôn ý thức, thúc đẩy sự thay đổi trong cộng đồng liên quan tới sự kỳ thị đối với người có vấn đề tâm thần, tạo cho bệnh nhân tâm thần có một môi trường hòa nhập tốt nhất	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
56	Công tác xã hội với người nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS	-Kiến thức: Phân tích được tình hình chung về HIV/AIDS trên thế giới và Việt Nam; Liệt kê được hệ thống các chính sách, pháp luật, các dịch vụ can thiệp trong trợ giúp người người nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS; Mô tả được các giai đoạn phát triển của HIV; các đặc điểm tâm lý và nhu cầu của người nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS; Nêu và phân tích được các nguyên nhân, biểu hiện và hậu quả của việc kỳ thị với người nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS; Chỉ ra được các vai trò và nhiệm vụ của nhân viên xã hội trong trợ giúp người nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS Chỉ rõ được các bước trong quy trình tham vấn, làm việc nhóm cho người nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS. - Kỹ năng: Đánh giá được tâm lý và nhu cầu của người nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS; Áp dụng được các kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tham vấn... trong trợ giúp người nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS. - Thái độ:	3	Sinh viên năm thứ tư các ngành Công tác xã hội, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Hình thành thái độ đúng đắn và sự nhiệt huyết đối với công tác trợ giúp người người nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS, có thái độ tích cực trong mối quan hệ giữa nhân viên xã hội và thân chủ, cam kết làm việc theo đúng các nguyên tắc nghề nghiệp. Đồng thời, hiểu được tầm quan trọng của việc chăm sóc bản thân cũng như thảo luận nhằm xác định được các cơ hội và thách thức trong công việc tương lai; Không phân biệt, kỳ thị với người nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS.			
57	Công tác xã hội với Người cao tuổi	- Kiến thức Người học diễn đạt và giải thích được khái niệm, đặc điểm và nhu cầu của người cao tuổi, thực trạng về mọi mặt của người cao tuổi hiện nay ở Việt nam; Trình bày và phân tích được các chính sách, luật pháp liên quan đến người cao tuổi, các mô hình trợ giúp người cao tuổi hiện có ở Việt Nam; Mô tả và lựa chọn những kiến thức về phương pháp chăm sóc người cao tuổi dựa trên nhu cầu; Phân tích được vai trò, nhiệm vụ của nhân viên công tác xã hội và các hoạt động trong trợ giúp của công tác xã hội với người cao tuổi. - Kỹ năng: Người học phát hiện và áp dụng các kỹ năng làm công tác xã hội trong hỗ trợ người cao tuổi. - Thái độ: Chấp nhận và hình thành thái độ nghề nghiệp trong hỗ trợ người cao tuổi; cam kết làm việc theo đúng các nguyên tắc và đạo đức nghề nghiệp.	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
58	Ma túy xã hội	- Kiến thức: Chuyên đề sẽ giúp học người học trình bày được khái niệm ma túy, nghiện ma túy, phân loại các chất gây nghiện; Hiểu và làm rõ được cơ chế nghiện ma túy, các hình thái sử dụng ma túy, tiêu chuẩn chẩn đoán lệ thuộc chất gây nghiện; Nêu được tác động tức thời và lâu dài của một số chất gây nghiện phổ biến, thực trạng sử dụng chất gây nghiện; Hiểu được các tiếp cận trong can thiệp với người sử dụng ma túy. - Kỹ năng: Rèn luyện kỹ năng phân tích, suy luận, hệ thống hoá, khái quát các khái niệm; Có khả năng vận dụng kiến thức về luật pháp, chính sách, chương trình dịch vụ để tư vấn, kết nối nguồn lực trong trợ giúp người nghiện ma túy; Bước đầu vận dụng được các kiến thức, yêu cầu Kỹ năng trong phương pháp trợ giúp người nghiện ma túy. - Thái độ: Môn học nhằm hình thành ở người học ý thức, thái độ như hiểu rõ đặc điểm, nguyên nhân dẫn đến nghiện ma túy, từ đó giảm bớt sự kỳ thị với người nghiện ma túy; Biết cư xử đúng mực, tạo điều kiện để người nghiện ma túy hòa nhập cộng đồng.	3	Sinh viên năm thứ tư các ngành Công tác xã hội, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
59	Quản lý Stress cho nhân viên Công tác xã hội	- Kiến thức: - Phân tích được khái niệm stress, các loại stress, các nguyên nhân gây stress. Trình bày được các biểu hiện về thể chất, nhận thức, cảm xúc, hành vi khi con người trong tình huống bị stress. - Xác định được đặc điểm nghề Công tác xã hội và phân tích được những yếu tố đặc điểm nghề nghiệp đã tạo nên stress cho nhân viên Công tác xã hội. - Trình bày được đặc điểm của tình trạng cạn kiệt, của stress sang chấn thứ cấp. Phân tích mối liên hệ giữa nghề Công tác xã hội và sự cạn kiệt cũng như stress sang chấn thứ cấp. - Phân tích được các chiến lược ứng phó với stress. - Kỹ năng: - Kỹ năng nhận diện tác nhân gây stress và biểu hiện của stress. - Kỹ năng xác định các chiến lược ứng phó với stress. - Kỹ năng thực hiện các chiến lược ứng phó với stress. - Thái độ: - Có ý thức nhận diện các tác nhân gây stress và biểu hiện stress của bản thân và của thân chủ. - Tích cực xác định các chiến lược ứng phó với stress và thực hiện các chiến lược ứng phó để giải tỏa stress cho bản thân và thân chủ.	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	Chọn 1 trong 2				Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
60	Bảo hiểm y tế	- Kiến thức - Sinh viên nắm vững được về kinh tế y tế, thị trường CSSK, lịch sử hình thành và phát triển của BHYT trên thế giới cũng như ở Việt Nam, khái quát chung về BHYT, và các mô hình BHYT. - Sinh viên nắm được mô hình và chính sách BHYT ở một số nước trong khu vực và trên thế giới để có điều kiện so sánh với Việt Nam. - Sinh viên nắm được các nguyên tắc chung về tài chính BHYT, phương pháp xác định phí BHYT, phương pháp thanh toán chi phí KCB, đầu tư và cân đối tài chính quỹ BHYT. - Sinh viên nắm được tình hình thực hiện chính sách BHYT ở Việt Nam và quản lý nhà nước về BHYT. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào thực tiễn xây dựng và tổ chức chính sách BHYT - Có khả năng so sánh và phân tích mô hình hệ thống và chính sách	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm, sinh viên năm thứ tư ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		BHYT giữa các nước để thấy được những mặt mạnh và hạn chế của từng hệ thống BHYT. - Có khả năng vận dụng tính toán chi phí KCB BHYT - Thái độ: - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về ngành học. Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc tiếp thu các nội dung kiến thức môn học. - Có đạo đức và trách nhiệm nghề nghiệp; có tinh thần cầu thị, chủ động sáng tạo; có ý thức và năng lực hợp tác trong việc thực hiện các nhiệm vụ được giao.			
61	Chăm sóc sức khỏe cộng đồng	-Kiến thức: Người học mô tả được những kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe cộng đồng (các khái niệm, các yếu tố tác động đến sức khỏe, các chỉ số đánh giá sức khỏe, ...) từ đó chỉ ra những cách thức hỗ trợ, phòng ngừa và chăm sóc sức khỏe tại cộng đồng. - Kỹ năng: Áp dụng các kiến thức và kỹ năng đã học trong quá trình chăm sóc sức khỏe cộng đồng và kỹ năng làm việc với cộng đồng đang gặp những vấn đề về sức khỏe. Nhận dạng được các vấn đề liên quan đến sức khỏe, xác định được vấn đề ưu tiên và xây dựng các kế hoạch bảo vệ và tăng cường sức khỏe có sự tham gia của cộng đồng. - Thái độ: Người học có thái độ tích cực và đúng đắn và ủng hộ, đồng tình việc chăm sóc sức khỏe cho bản thân và cộng đồng xung quanh.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Công tác xã hội; Sinh viên năm thứ hai ngành Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
II.4	Thực tập, khóa luận tốt nghiệp				
	Thực tập cuối khóa	- Kiến thức: Sau khi hoàn thành học phần, người học có thể: - Miêu tả về cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ, thực trạng các hoạt động cơ sở nơi sinh viên thực tập; - Nhận diện được vấn đề và xác định được nhu cầu của một thân chủ, nhóm thân chủ hoặc của cộng đồng - Liệt kê được nguồn lực và rào cản liên quan tới vấn đề của thân chủ gia đình, nhóm và cộng đồng ở mọi cấp độ hệ thống và trong bối cảnh hiện nay của địa phương và của xã hội. - Kể tên và phân tích được những chính sách, chương trình của nhà nước và các tổ chức liên quan tới hỗ trợ cá nhân, nhóm hay cơ sở/ cộng đồng địa phương đó. - Vận dụng được những lý thuyết CTXH trong hỗ trợ và làm việc với đối tượng - Kỹ năng: Sau khi hoàn thành môn học, người học có khả năng thực hiện các kỹ năng chuyên sâu trong trợ giúp cá nhân và gia đình, CTXH nhóm và Phát triển cộng đồng. Cụ thể sinh viên sẽ được trải nghiệm, và	4	Sinh viên năm thứ tư ngành Công tác xã hội	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		có thể thực hiện tốt được ít nhất 2 trong số các kỹ năng sau: - Kỹ năng tiếp cận, thiết lập mối quan hệ - Kỹ năng thu thập thông tin và xử lý dữ liệu - Kỹ năng thực hiện các công cụ trong đánh giá, xác định vấn đề và nhu cầu - Kỹ năng thu hút và thúc đẩy sự tham gia - Kỹ năng tổ chức cuộc họp nhằm nhận diện vấn đề và xác định nhu cầu - Kỹ năng lập kế hoạch - Kỹ năng huy động nguồn lực - Kỹ năng tham vấn - Kỹ năng biện hộ - Kỹ năng truyền thông - Kỹ năng điều phối nhóm - Kỹ năng vẽ sơ đồ tương tác nhóm - Kỹ năng tổ chức các hoạt động khởi động, - Kỹ năng tuyên truyền - Kỹ năng tập huấn - Kỹ năng viết báo cáo - Thái độ: Qua hoạt động thực tập: - Người học vận dụng và phát triển hơn về các giá trị đạo đức nghề nghiệp. - Người học sẽ ý thức được việc tuân thủ các nguyên tắc đạo đức trong thực hành nghề nghiệp - Người học có ý thức hơn trong làm việc với người yếu thế.			
	Khóa luận tốt nghiệp				
II.5	Các học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp (Chọn 2 HP trong tổ hợp)				
62	Quản lý trường hợp với người nghiện ma túy	Kiến thức: Mô tả được các mức độ lạm dụng ma túy, hậu quả và các phương pháp giảm tác hại liên quan tới sử dụng ma túy trong bối cảnh ở Việt Nam; Chỉ ra được các vai trò và nhiệm vụ chính của cán bộ xã hội/người làm công tác quản lý trường hợp với người nghiện ma túy; Phân biệt rõ các nguyên tắc cơ bản của quản lý trường hợp với người nghiện ma túy; Mô tả được các giai đoạn thay đổi hành vi và việc áp dụng mô hình	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thay đổi hành vi trong việc thực hiện các biện pháp hỗ trợ khách hàng thay đổi; Chỉ rõ được các bước trong quy trình quản lý trường hợp với người nghiện ma túy. Kỹ năng: Đánh giá được nhu cầu của khách hàng và xây dựng một kế hoạch chuyển gửi hiệu quả để đáp ứng nhu cầu bao gồm cả một kế hoạch dự phòng tái nghiện hiệu quả; Áp dụng được các kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng giao tiếp, lắng nghe tích cực và giúp khách hàng xác định mục đích thay đổi hành vi và xây dựng kế hoạch thay đổi hành vi cá nhân; Liên kết, giám sát, điều phối nguồn lực và quản lý hồ sơ. Thái độ: Hình thành thái độ đúng đắn và sự nhiệt huyết đối với công tác quản lý trường hợp với người nghiện ma túy, có thái độ tích cực trong mối quan hệ giữa nhân viên xã hội và thân chủ, cam kết làm việc theo đúng các nguyên tắc nghề nghiệp. Đồng thời, hiểu được tầm quan trọng của việc chăm sóc bản thân cũng như thảo luận nhằm xác định được các cơ hội và thách thức trong công việc tương lai. Không phân biệt kỳ thị với người sử dụng ma túy.			
63	Công tác xã hội với người khuyết tật	Kiến thức: Học phần cung cấp cho người học các kiến thức để có khả năng: Phân tích và đánh giá được tình hình chung trên thế giới và ở Việt Nam về người khuyết tật. Hiểu và làm rõ được các nội dung về: ưu điểm và hạn chế của các hướng tiếp cận về người khuyết tật, các loại khuyết tật và các mức độ khuyết tật và các nguyên nhân gây nên khuyết tật, các đặc điểm của người khuyết tật theo từng giai đoạn lứa tuổi và tác động của nó đến cá nhân và gia đình, các biểu hiện của kỳ thị và phân biệt đối xử với người khuyết tật, nguyên nhân và giải pháp hạn chế tình trạng này Nêu được các chính sách và hệ thống luật pháp Quốc tế và Việt Nam về quyền của người khuyết tật. Liệt kê và trình bày các phương pháp làm việc trong trợ giúp NKT. Kỹ năng: Người học phát triển kỹ năng tiếp cận và làm việc với người khuyết tật nhằm tìm kiếm, thu thập và xử lý thông tin liên quan đến NKT. Có khả năng vận dụng kiến thức về luật pháp, chính sách để tư vấn, kết nối nguồn lực trong trợ giúp người khuyết tật.	3	Sinh viên đại học năm thứ tư ngành Công tác xã hội, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Có thể vận dụng các nguyên tắc và một số kỹ năng năng vào giao tiếp và tiếp cận với các cá nhân và nhóm khuyết tật một cách hiệu quả. Bước đầu vận dụng được các kiến thức, yêu cầu Kỹ năng trong phương pháp trợ giúp người khuyết tật. Thái độ: Hình thành ở người học ý thức, thái độ tôn trọng và có ý thức bảo vệ, trợ giúp người khuyết tật trong gia đình và xã hội. Tuân thủ các giá trị, chuẩn mực đạo đức và các nguyên tắc hành động của NVXH trong quá trình làm việc với NKT và gia đình người khuyết tật.			
64	Công tác xã hội trong bệnh viện	-Kiến thức: Kết thúc học phần, sinh viên sẽ hình thành các năng lực sau: - Nắm được lịch sử phát triển của CTXH trong lĩnh vực y tế, chức năng, nhiệm vụ và vai trò của nhân viên xã hội trong hệ thống chăm sóc sức khỏe đa ngành; trọng tâm can thiệp của CTXH trong hệ thống chăm sóc sức khỏe và trong bệnh viện nói riêng. - Biết cách huy động các nguồn lực cần thiết, lập kế hoạch can thiệp khả thi, hiệu quả ở các bậc can thiệp khác nhau. - Kỹ năng: Học phần giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng sau: - Có kỹ năng làm việc với các nhóm đối tượng khác nhau trong bệnh viện. - Có khả năng chấp nhận và giao tiếp với các cá nhân với những đặc điểm nhân cách và xã hội khác nhau - Có kỹ năng huy động nguồn lực, kết nối các bên liên quan như gia đình, nhân viên y tế và các dịch vụ chăm sóc sức khỏe khác. - Có khả năng nhận diện vấn đề, lập kế hoạch và triển khai phương án can thiệp hiệu quả, khả thi, phù hợp với vấn đề và bối cảnh thực tế - Có khả năng làm việc độc lập và làm việc nhóm. - Có kỹ năng biện hộ và thuyết phục. - Thái độ: Kết thúc học phần, sinh viên sẽ hình thành các thái độ như sau: - Có thái độ làm việc chuyên nghiệp, cam kết với các mục tiêu chăm sóc sức khỏe toàn diện - Tuân thủ các giá trị và nguyên tắc đạo đức nghề CTXH nói chung và CTXH trong y tế nói riêng.	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
65	Công tác xã hội trong trường học	- Kiến thức: Người học hiểu được những vấn đề chung, những kiến thức cơ bản về CTXH trong trường học như: Lịch sử hình thành, khái niệm, mục đích, ý	3	Sinh viên năm thứ 4 ngành Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nghĩa, tầm quan trọng của CTXH trong trường học; các quan điểm giá trị, nguyên tắc, chuẩn mực đạo đức của công tác xã hội trong trường học; hệ thống luật pháp, chính sách liên quan đến trường học; hệ thống trường học và một số vấn đề nổi cộm liên quan đến học sinh hiện nay. Ngoài ra, người học được trang bị về các hoạt động của CTXH trong trường học, nhằm hỗ trợ cho hoạt động dạy và học của Nhà trường được tốt hơn. - Kỹ năng: Người học được trang bị các kỹ năng làm việc với cá nhân, nhóm là học sinh, giáo viên, phụ huynh học sinh nhằm quản lý các trường hợp, tư vấn, tham vấn, huy động sự tham gia tích cực của cộng đồng trong các giải pháp nhằm giải quyết các vấn đề tồn tại trong trường học nhằm nâng cao chất lượng trogn các trường học. - Thái độ: Hình thành thái độ đúng đắn và sự nhiệt huyết đối với nghề công tác xã hội, có thái độ tích cực trong mối quan hệ giữa nhân viên xã hội và thân chủ là các cá nhân, nhóm trong học đường, cam kết làm việc theo đúng các nguyên tắc nghề nghiệp.			

Ngành Kế toán

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
I	Kiến thức giáo dục đại cương		30		
	Các học phần bắt buộc		28		
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	- Kiến thức: - Sinh viên hiểu khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin, xác định được đối tượng, mục đích và những yêu cầu về mặt phương pháp của môn học. - Sinh viên nắm được những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng, phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử, từ đó từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất cho bản thân. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải thích một số hiện tượng mang tính phổ biến diễn ra trong lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư	2	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Quản trị nhân lực, Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		duy. - Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu hiểu được cơ sở lý luận của Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. - Tăng cường bản lĩnh chính trị, tính chủ động, tự tin cho sinh viên, từng bước xây dựng, củng cố niềm tin vào con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã chọn, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.			
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	- Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những lý luận cơ bản về Kinh tế chính trị và Chủ nghĩa xã hội khoa học của Chủ nghĩa Mác – Lênin. - Kỹ năng: Vận dụng các kiến thức đã học để nhận thức và phân tích được một số vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. - Thái độ - Có ý thức bảo vệ, truyền bá những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, đấu tranh chống những quan điểm sai trái đi ngược lại với những lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lênin. - Nhận thức đầy đủ và đúng đắn về những chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước ta trong chiến lược phát triển kinh tế, ổn định hệ thống chính trị và xây dựng Chủ nghĩa Xã hội.	3	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Kế toán; Bảo hiểm; Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học, Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị nhân lực; Công tác xã hội.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
3	Tư tưởng Hồ chí Minh	- Kiến thức - Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng Hồ Chí Minh và giá trị của nó trong thời đại ngày nay. - Tiếp tục cung cấp những kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác – Lênin. - Cùng với môn học Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin tạo lập những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. - Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới cho đối tượng sinh viên. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu, hiểu được cơ sở lý luận của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng. - Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải thích và bình luận một số vấn đề liên quan trực tiếp tới con đường cách mạng Việt Nam, các	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Kế toán, Công tác xã hội, Bảo hiểm, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị nhân lực	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta, đặc biệt là các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. - Rèn luyện kỹ năng lập luận, thuyết trình, làm việc theo nhóm, kỹ năng tư duy logic, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên. - Thái độ: - Cần cù, tích cực tiếp thu kiến thức, làm đầy đủ bài kiểm tra, bài tập mà giảng viên yêu cầu. - Trên cơ sở nhận thức được những vấn đề cơ bản trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. - Tăng cường bản lĩnh chính trị, tính chủ động, tự tin cho sinh viên, từng bước xây dựng, củng cố niềm tin vào con đường cách mạng mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta đã chọn, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.			
4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	- Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về đường lối của Đảng, đặc biệt là đường lối trong thời kỳ đổi mới. - Kỹ năng: Vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội theo đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. - Thái độ: - Có ý thức bảo vệ, truyền bá đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, đấu tranh chống những quan điểm sai trái. - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.	3	Sinh viên năm thứ nhất ngành Công tác xã hội, Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
5	Tiếng Anh cơ bản 1	- Kiến thức Kiến thức tiếng Anh tương đương trình độ giữa A2 theo khung tham chiếu của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Kỹ năng: các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết cơ bản.	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
6	Tiếng Anh cơ bản 2	- Kiến thức kiến thức tiếng Anh tương đương trình độ tương đương đạt A2 theo khung tham chiếu của bộ GD Đào tạo. - Kỹ năng: các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết cơ bản.	3	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế,	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
				Tâm lý học.	
7	Tin cơ bản 1	- Kiến thức sinh viên sau khi học xong phải được trang bị những kiến thức cơ bản để sử dụng máy tính điện tử, phần mềm hệ thống (Windows); nắm vững nguyên tắc làm việc với phần mềm soạn thảo văn bản (Microsoft Word), phần mềm bảng tính (Microsoft Excel). - Kỹ năng: sinh viên sau khi học xong phải sử dụng thành thạo các phần mềm Microsoft Word, Microsoft Excel để soạn thảo và trình bày văn bản nhanh chóng, đúng quy định, chuyên nghiệp và khoa học, thiết kế các trang bảng tính và sử dụng tốt các hàm thông dụng của Excel để tính toán, phân tích, tổng hợp dữ liệu (như bảng lương, bảng kế toán, bảng dự toán,...). - Thái độ: nhận thức được tầm quan trọng của việc áp dụng Tin học trong học tập cũng như trong công việc thực tế.	2	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
8	Tin cơ bản 2	- Kiến thức sau khi học xong học phần này sinh viên sẽ nắm vững các kiến thức về: - Cơ sở dữ liệu, Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access. - Cách thức xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu thông qua Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access. - Kỹ năng: - Sinh viên sau khi học xong phải sử dụng thành thạo phần mềm Microsoft Access để xây dựng, quản lý và khai thác các cơ sở dữ liệu vừa và nhỏ. - Có khả năng ứng dụng các lý thuyết đã học để tự xây dựng các bài toán quản lý trong thực tế cuộc sống. - Thái độ: - Nhận thức được tầm quan trọng của việc áp dụng Tin học trong học tập cũng như trong công việc thực tế. - Góp phần rèn luyện sinh viên thành người có tính cẩn thận, có tác phong làm việc khoa học, chuẩn xác; có tư duy logic và khả năng quản lý tốt.	2	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
9	Toán cao cấp 1	- Kiến thức Học phần cung cấp cho sinh viên: - Các khái niệm: Ma trận, các phép toán, các phép biến đổi tuyến tính trên ma trận; Định thức; Hệ phương trình tuyến tính; Không gian vector; Mối liên hệ tuyến tính trong không gian vector. - Cách tính định thức, tìm ma trận nghịch đảo, tìm nghiệm của hệ phương trình tuyến tính, tìm hạng, cơ sở của hệ véc tơ, cơ sở của không gian con R^n.	2	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Ứng dụng của đại số tuyến tính trong phân tích mô hình cân bằng cung cầu, mô hình cân đối liên ngành (Bảng INPUT - OUTPUT). - Kỹ năng: Học phần giúp cho sinh viên có kỹ năng giải các bài tập về các kiến thức cơ bản được trang bị, kỹ năng tư duy logic, kỹ năng đặt bài toán cho các tình huống thực tế, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình. - Thái độ: Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn và khoa học về bản chất của các vấn đề toán học, vấn đề vận dụng các kiến thức toán vào lĩnh vực kinh tế.			
10	Toán cao cấp 2	Kiến thức: Học phần cung cấp cho sinh viên: - Các khái niệm: Dãy số, giới hạn của dãy số; Hàm số một biến số, giới hạn và tính liên tục của hàm số một biến số; Đạo hàm và vi phân của hàm số một biến số; Tích phân xác định và tích phân suy rộng; Hàm số hai biến số, giới hạn và tính liên tục của hàm hai biến số. Đạo hàm và vi phân của hàm số hai biến số. - Cách tính giới hạn của dãy số và của hàm số (một biến và hai biến); Cách tính đạo hàm vi phân của hàm số một biến số; Cách tính tích phân xác định và tích phân suy rộng; Cách tính đạo hàm riêng; Cách tìm cực trị của hàm số một biến số và hàm số hai biến số. - Ứng dụng của đạo hàm và vi phân trong toán học: Tính giá trị gần đúng, tìm cực trị. - Ứng dụng của đạo hàm trong phân tích kinh tế: Hệ số co giãn cung, cầu theo giá. - Ứng dụng của đạo hàm riêng và vi phân trong kinh tế học. - Ứng dụng của cực trị trong bài toán tối ưu. Kỹ năng: Sinh viên có: - Kỹ năng trình bày các vấn đề hợp logic, dùng từ chính xác trong các mệnh đề. - Kỹ năng tính đạo hàm, tính tích phân, tìm cực trị của hàm số một biến số và hai biến số. - Kỹ năng vận dụng các kết quả của toán học trong việc xây dựng và phân tích một số mô hình toán kinh tế đơn giản như: Mô hình cân bằng, Mô hình tối ưu,..... - Khả năng kết hợp, ứng dụng các kiến thức cơ bản vào kiến thức, kỹ năng chuyên ngành - Kỹ năng tự học, kỹ năng làm việc theo nhóm	2	Sinh viên nắm vững nhất các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Thái độ: Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn và khoa học về bản chất của các vấn đề toán học, vấn đề vận dụng các kiến thức toán vào lĩnh vực kinh tế.			
11	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	- Kiến thức: Cung cấp cho người học cơ sở của lý thuyết xác suất và thống kê toán học với mục đích giúp người học có phương pháp, công cụ để học tập, nghiên cứu và giải quyết các bài toán thuộc chuyên ngành trong điều kiện ngẫu nhiên, bao gồm các kiến thức sau: Các kiến thức về lý thuyết xác suất: Phép thử, biến cố, xác suất của biến cố, biến ngẫu nhiên, biến ngẫu nhiên hai chiều và các đặc trưng kỳ vọng, phương sai, hiệp phương sai ... Các kiến thức về thống kê: Lý thuyết mẫu, lý thuyết ước lượng và kiểm định giả thiết thống kê. - Kỹ năng: thông qua môn xác suất và thống kê có thể rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng vận dụng công cụ toán học để học tập nghiên cứu các vấn đề thuộc chuyên ngành kinh tế xã hội - Kỹ năng khảo sát và giải quyết bài toán trong điều kiện ngẫu nhiên. - Vận dụng lý thuyết xác suất và thống kê để học tập các môn khác - Kỹ năng ứng dụng lý thuyết xác suất thống kê để giải quyết các vấn đề thực tế thuộc chuyên ngành kinh tế xã hội. - Thái độ: Chuyên cần, nghiêm túc, cẩn thận, chính xác..	3	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Công tác xã hội, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh; Sinh viên năm thứ hai ngành các Bảo hiểm, Kế toán, Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
12	Pháp luật đại cương	- Kiến thức: Trang bị cho người học có những kiến thức cơ bản về nhà nước (nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, chức năng, hình thức, kiểu nhà nước); nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; pháp luật (nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, vai trò, hình thức, kiểu pháp luật, quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý); một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam; pháp chế XHCN; pháp luật về phòng chống tham nhũng. - Kỹ năng: Người học có kỹ năng phân tích cơ cấu của quy phạm pháp luật; xác định hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật; phân tích cấu thành của quan hệ pháp luật; nhận biết hành vi vi phạm pháp luật và trách nhiệm pháp lý tương ứng. Người học vận dụng được kiến thức đã học để làm kiến thức nền nghiên cứu một số môn học luật chuyên ngành trong chương trình đào tạo. - Đồng thời, người học có kỹ năng thuyết trình về một vấn đề của pháp luật; có kỹ năng điều hành hoạt động nhóm, tham gia hoạt động nhóm; có kỹ năng ghi biên bản cuộc họp. - Thái độ: Người học thấy được ý nghĩa lý luận và thực tiễn của môn học ứng dụng vào học tập và cuộc sống của bản thân; thấy được vai trò	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		của pháp luật trong đời sống xã hội, từ đó nâng cao ý thức thực hiện pháp luật, tuyên truyền ý thức thực hiện pháp luật với cộng đồng xung quanh. Đồng thời, người học biết cách tra cứu và tự cập nhật các văn bản pháp luật để phục vụ cho công việc và có ý thức tự điều chỉnh công việc của mình theo những quy định của pháp luật.			
13	Giáo dục thể chất		3		Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
14	Giáo dục quốc phòng và an ninh		8		Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	Các học phần tự chọn (chọn 1/4 HP)		2		
15	Soạn thảo văn bản	- Kiến thức: Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về văn bản nói chung và văn bản quản lý nhà nước nói riêng, bao gồm các nội dung như: - Khái niệm, đặc điểm, chức năng của văn bản; - Phân loại văn bản quản lý nhà nước; - Những yêu cầu về nội dung, thể thức, ngôn ngữ và văn phong của văn bản; - Khái niệm, đặc trưng và kỹ thuật soạn thảo một số loại văn bản hành chính thông thường. - Kỹ năng: Sau khi học xong học phần này, sinh viên nhận biết về mục đích, ý nghĩa của việc sử dụng và ban hành văn bản; nắm rõ những yếu tố thuộc về thể thức và cơ cấu nội dung của một số văn bản hành chính nói chung và văn bản quản lý nhà nước nói riêng. Qua đó, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức đã học để soạn thảo một số văn bản hành chính thông thường trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức. Đồng thời, sinh viên được trau dồi thêm các kỹ năng khác như: Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm và sử dụng công nghệ thông tin phục vụ việc tra cứu và soạn thảo một số văn bản một cách hoàn chỉnh. - Thái độ: Qua môn học này, sinh viên thấy được vai trò ý nghĩa và tầm quan trọng của văn bản trong hoạt động quản lý của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp... Từ đó có động lực học tập và phấn đấu để trau dồi kiến thức và kỹ năng năng để áp dụng vào công việc sau khi ra trường.	2	Sinh viên năm thứ nhất ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kinh tế, Quản trị nhân lực, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
16	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	- Kiến thức: Nghiên cứu môn học này nhằm giúp người học nắm được bản chất của khoa học, nghiên cứu khoa học, phương pháp luận nghiên	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Quản trị nhân lực,	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân)

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cứu khoa học, cách tiến hành nghiên cứu và trình bày một đề tài khoa học (viết báo; tiểu luận, báo cáo thực tập và khóa luận tốt nghiệp...). Ngoài ra, học phần còn giúp sinh viên nhận thức được các nguyên tắc cơ bản của nhận thức luận khoa học, các quy luật tư duy của khoa học, các phương pháp dự báo khoa học và quản lý khoa học - Kỹ năng: Học tập môn khoa học bước đầu giúp sinh viên có kỹ năng xác định một đề tài nghiên cứu khoa học, đồng thời cũng hình thành và phát triển khả năng hiểu và phân tích, đánh giá một công trình nghiên cứu khoa học cụ thể. Và quan trọng nhất là giúp cho sinh viên những bước cơ bản nhất để rèn luyện các kỹ năng tư duy, thuyết trình, tìm tài liệu và làm việc nhóm. - Thái độ: Có tinh thần yêu thích, ham mê khoa học - Có thái độ nghiêm túc, cầu thị, cẩn thận trong nghiên cứu khoa học		Bảo hiểm, Công tác xã hội, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán, Luật kinh tế	10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
17	Logic học	- Kiến thức - Sinh viên xác định được đối tượng, mục đích, ý nghĩa và những yêu cầu về mặt phương pháp của môn học. - Sinh viên nắm được những nội dung cơ bản của logic học hình thức từ đó từng bước rèn luyện, nâng cao trình độ tư duy logic, tạo thói quen suy nghĩ, lập luận chặt chẽ, rõ ràng, có cơ sở, có hệ thống để đạt tới những tri thức chính xác, khách quan và khoa học. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để học tập và nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tiễn. - Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu, phân tích, lập luận để bảo vệ những quan điểm tư tưởng đúng đắn, phê phán, bác bỏ một cách có hiệu quả những tư tưởng, quan niệm sai lầm, lối tư duy ngụy biện, tráo trở. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc đóng góp ý kiến xây dựng, bảo vệ, thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. - Tăng cường tính chủ động, tự tin trong việc tìm kiếm những tri thức khoa học mới, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Quản trị nhân lực, Bảo hiểm, Công tác xã hội, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán, Luật kinh tế.	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
18	Tâm lý học đại cương	- Kiến thức - Phân loại, mô tả được đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu của tâm lý học. Sơ lược về sự hình thành và phát triển khoa học tâm lý học. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học. - Trình bày được những kiến thức về bản chất, cơ sở tự nhiên và cơ sở	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Quản trị nhân lực; Sinh viên năm thứ hai các	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		xã hội của các hiện tượng tâm lý, hiểu khái quát sự hình thành và phát triển tâm lý ý thức của con người. - Giải thích được khái niệm, đặc điểm và các qui luật của các quá trình tâm lý, các trạng thái tâm lý và các thuộc tính tâm lý của nhân cách, phân tích được các yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách con người. - Kĩ năng: - Có kỹ năng lập kế hoạch học tập môn Tâm lý học, kỹ năng tư duy và giải thích các vấn đề tâm lý nảy sinh trong cuộc sống. - Người học có Kỹ năng sử dụng các tri thức tâm lý được học vào cuộc sống, học tập, giao tiếp, tự rèn luyện, tự giáo dục để phát triển nhân cách của bản thân. - Thái độ: - Hình thành thái độ tự giác, tích cực, hợp tác, khách quan, khoa học đối với những biểu hiện đa dạng của đời sống tâm lý con người.		ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh, Luật kinh tế	
II	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp		90		
II.1	Kiến thức cơ sở của khối ngành		12		
19	Kinh tế vi mô	- Kiến thức Sau khi học xong, sinh viên sẽ nắm vững các kiến thức về: - Các khái niệm và mô hình cơ bản trong phân tích kinh tế vi mô. - Cách thức thị trường hàng hóa, thị trường các yếu tố đầu vào sản xuất hoạt động như thế nào. Các kết cục do chính sách can thiệp vào thị trường của Chính phủ. - Nguyên tắc ra quyết định kinh tế tối ưu của các tác nhân riêng rẽ (người tiêu dùng, người sản xuất...) trong nền kinh tế và sự tương tác giữa các tác nhân này trong các cơ cấu thị trường khác nhau. - Kỹ năng: - Có thể hiểu các bài viết, phân tích về kinh tế được bàn luận trên các phương tiện truyền thông đại chúng như sách, báo, đài và tạp chí. - Có khả năng ứng dụng các lý thuyết kinh tế đã học để lý giải một số hiện tượng kinh tế diễn ra hàng ngày. - Thái độ: - Góp phần rèn luyện sinh viên trở thành người có tính cẩn thận và trách nhiệm khi đưa ra quyết định lựa chọn trong thực tế. - Góp phần giúp sinh viên có khả năng quản lý tốt, tránh lãng phí các nguồn lực của bản thân, gia đình và xã hội từ đó góp phần nâng cao hiệu	3	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Kinh tế, Luật kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quả sử dụng các nguồn lực trong nền kinh tế nói chung.			
20	Kinh tế vĩ mô	-Kiến thức: - Nắm được những kiến thức cơ bản, các khái niệm và cách thức đo lường các biến số kinh tế vĩ mô của nền kinh tế. - Hiểu được cách thức vận hành và những mối quan hệ kinh tế chủ yếu của một nền kinh tế thông qua các lý thuyết và mô hình cơ bản. - Hiểu và phân tích được bản chất của các biến động kinh tế vĩ mô và cách thức giải quyết chúng. - Hiểu được cách thức vận dụng các chính sách tài khóa và tiền tệ nhằm góp phần giảm bớt các biến động kinh tế có tính chu kỳ. - Nhận biết được tầm quan trọng của các yếu tố góp phần vào tăng trưởng và phát triển kinh tế dài hạn của mỗi quốc gia. - Kỹ năng: - Có kỹ năng sử dụng một số phương pháp phân tích trong việc nghiên cứu, phân tích, đánh giá các hiện tượng và sự kiện kinh tế vĩ mô. - Có khả năng nhất định để nhìn nhận và phân tích một số vấn đề kinh tế và chính sách kinh tế vĩ mô. - Có kỹ năng làm việc theo nhóm. - Thái độ: Góp phần giúp sinh viên cải thiện mức độ hiểu biết về kinh tế, phân tích chính sách; xác lập ý thức trách nhiệm và thái độ tích cực tự rèn luyện nâng cao trình độ để có thể đáp ứng được yêu cầu của xã hội đang trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế.	3	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Kế toán; sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
21	Nguyên lý thống kê	- Kiến thức: Giúp cho sinh viên nắm được quá trình nghiên cứu thống kê, tổng hợp tài liệu thống kê thông qua phương pháp phân tổ thống kê. Nắm vững các phương pháp phân tích thống kê như: phân tích hồi quy và tương quan để nghiên cứu mối liên hệ giữa các tiêu thức; Phân tích đặc điểm và xu thế vận động của hiện tượng qua thời gian; sử dụng hệ thống chỉ số phân tích biến động của hiện tượng. Trang bị bước đầu cho sinh viên một số công cụ thống kê phục vụ cho các môn học Thống kê chuyên ngành và nghiên cứu khoa học. - Kỹ năng: sinh viên hiểu và sử dụng được các phương pháp thu thập tài liệu, thiết kế bảng hỏi. Thực hành tốt các kỹ năng tổng hợp tài liệu thống kê bằng phương pháp phân tổ thống kê, trình bày dữ liệu thống kê bằng bảng và đồ thị thống kê. Thành thạo kỹ năng tính toán các mức độ của các hiện tượng KTXH, và phân tích hiện tượng trên cơ sở các mức độ đó. Có khả năng chủ động vận dụng các phương pháp phân tích thống kê trong học tập, nghiên cứu khoa học.	2	Sinh viên năm thứ nhất ngành Quản trị kinh doanh; Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị nhân lực, Kinh tế.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Thái độ: Rèn luyện thái độ nghiêm túc, trung thực trong thu thập, xử lý tổng hợp, phân tích dữ liệu và trong cung cấp thông tin. Tạo tác phong nghiêm túc và khoa học trong học tập, nghiên cứu và lao động.			
22	Luật kinh tế	- Kiến thức Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về địa vị pháp lý của các chủ thể kinh doanh; pháp luật về cạnh tranh trong kinh doanh; pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh doanh; pháp luật về phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. - Kỹ năng: Người học vận dụng được kiến thức đã học giải quyết các tình huống nảy sinh trong thực tiễn kinh doanh liên quan đến địa vị pháp lý các chủ thể kinh doanh; giải quyết các tình huống liên quan đến hành vi cạnh tranh không lành mạnh và hành vi hạn chế cạnh tranh; giải quyết các tình huống liên quan đến phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã; giải quyết tranh chấp kinh doanh phát sinh trong quá trình thành lập, hoạt động của doanh nghiệp. Người học có Kỹ năng bình luận, đánh giá các quy định của pháp luật thực định nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng. Người học có kỹ năng thuyết trình về một vấn đề của pháp luật kinh tế; có kỹ năng điều hành hoạt động nhóm, tham gia hoạt động nhóm. - Thái độ: Người học thấy được ý nghĩa lý luận và thực tiễn của môn học ứng dụng vào học tập và cuộc sống của bản thân. Hình thành nhận thức và thái độ đúng đắn về quyền tự do kinh doanh của tổ chức, cá nhân trong nền kinh tế thị trường. Đồng thời, người học cũng thấy được vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội, biết cách tra cứu và tự cập nhật các văn bản pháp luật để phục vụ cho công việc, từ đó nâng cao ý thức thực hiện pháp luật, tuyên truyền ý thức thực hiện pháp luật với cộng đồng.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Luật kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
23	Marketing căn bản	- Kiến thức - Nắm được các vấn đề cơ bản của marketing gồm các khái niệm trong marketing, các quan điểm và nội dung marketing. - Hiểu, phân tích và vận dụng các vấn đề về thị trường, khách hàng, khách hàng mục tiêu. Nghiên cứu khách hàng mục tiêu thông qua các hoạt động phân đoạn, lựa chọn và định vị thị trường. - Hiểu, phân tích và vận dụng được các mô hình nghiên cứu hành vi mua của khách hàng. - Hiểu và phân tích được chính sách marketing – mix (4 “p”) - Nắm được các kiến thức mới về marketing - Kỹ năng:	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Luật kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Rèn luyện năng lực tư duy marketing. - Có kỹ năng phân tích và xử lý tình huống marketing cụ thể - Thái độ: - Ý thức được vai trò và tầm quan trọng của marketing trong hoạt động kinh doanh. Có ý thức ứng dụng marketing trong công việc. - Xây dựng ý thức hướng về thị trường, về khách hàng trong các hoạt động.			
II.2	Kiến thức cơ sở ngành		16		
	Các học phần bắt buộc		12		
24	Tài chính - Tiền tệ	- Kiến thức: - Nắm được khái niệm, quá trình hình thành và nội dung cơ bản của tài chính, tiền tệ, tỷ giá hối đoái, tín dụng, lạm phát, lãi suất, ... - Hiểu được các chức năng, nghiệp vụ cơ bản của ngân hàng thương mại, ngân hàng trung ương. - Hiểu được quy trình thanh toán của từng phương thức thanh toán qua ngân hàng thương mại. - Kỹ năng: - Thông qua các hoạt động và nghiệp vụ của ngân hàng trung ương, ngân hàng thương mại giúp sinh viên có kỹ năng và các công cụ cơ bản để giao dịch với ngân hàng. - Giúp người học có kiến thức cơ bản để hiểu và giải thích được các hiện tượng kinh tế có liên quan đến lĩnh vực tài chính- tiền tệ như: thị trường tài chính, tỷ giá hối đoái, lạm phát, lãi suất, hoạt động của ngân hàng thương mại, ngân hàng trung ương trong việc thực thi chính sách tiền tệ,... Từ đó giúp cho các nhà tài chính kế toán tương lai có quyết định đầu tư đúng đắn. - Thái độ: - Góp phần đào tạo sinh viên trở thành những Kế toán tương lai có thái độ nghiêm túc, tỉ mỉ, toàn diện về vốn hiểu biết cả kế toán và tài chính, đáp ứng được yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Kế toán, Kinh tế; Sinh viên năm thứ tư ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	Nguyên lý kế toán 1	- Kiến thức: - Nắm được các khái niệm kế toán, các nguyên tắc kế toán đối tượng kế toán và phân loại đối tượng kế toán. - Nắm được các kiến thức cơ bản nhất về chứng từ kế toán, tài khoản kế toán và Báo cáo kế toán. - Nắm được trình tự hạch toán các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp.	2	Sinh viên năm thứ nhất ngành Kế toán, năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Hiểu được cơ sở căn bản cho việc học tập, nghiên cứu các vấn đề cụ thể của kế toán doanh nghiệp và kế toán công, kế toán tài chính và kế toán quản trị. Đồng thời định hướng được quan hệ giữa kế toán với quản lý trên các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo của mình. - Kỹ năng : - Người học được trang bị khả năng nghiên cứu giải quyết các tình huống phát sinh trong kế toán trên cơ sở vận dụng các phương tiện của kế toán vào thực tiễn. - Người học có khả năng vận dụng các kiến thức mang tính nguyên lý trong việc tiếp cận với thực tiễn kế toán trong hệ thống quản lý của Việt Nam, định hướng được việc sử dụng tài liệu kế toán vào quản lý các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo của mình. - Thái độ : - Tạo cho người học cái nhìn tổng thể về nghề nghiệp kế toán và vai trò vị trí của kế toán trong hệ thống quản lý nói chung. - Người học có nhận thức sâu sắc hơn về các đức tính cần có và cần phải trau dồi cũng như đạo đức nghề nghiệp của người kế toán. - Củng cố hơn nữa phong cách, thái độ trong công việc: về tinh thần hợp tác, trợ giúp đồng nghiệp và việc tuân thủ các nguyên tắc, quy định trong công việc...			
26	Nguyên lý kế toán 2	- Kiến thức: - Trang bị cho người học kiến thức về các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung, các kiến thức về đo lường và tính giá liên quan đến hàng tồn kho, tài sản dài hạn.... - Trang bị nền tảng cơ sở cho nghiên cứu các môn học chuyên ngành khác - Kỹ năng : - Người học được trang bị khả năng nghiên cứu giải quyết các tình huống phát sinh trong kế toán trên cơ sở vận dụng các nguyên tắc kế toán được chấp nhận chung vào thực tiễn. - Người học có khả năng vận dụng các kiến thức mang tính nguyên lý trong việc tiếp cận với thực tiễn kế toán bao gồm các công việc ghi nhận thông tin kế toán và trình bày thông tin trên Báo cáo tài chính . - Thái độ : - Người học cái nhìn tổng thể về nghề nghiệp kế toán và vai trò vị trí của kế toán trong hệ thống quản lý nói chung. Hiểu rõ hơn các công việc của kế toán gắn với từng phần hành cụ thể. - Người học có nhận thức sâu sắc hơn về các đức tính cần có và cần phải	2	Sinh viên năm thứ 2 ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trau dồi cũng như đạo đức nghề nghiệp của người kế toán. Củng cố hơn nữa phong cách, thái độ trong công việc: về tinh thần hợp tác, trợ giúp đồng nghiệp và việc tuân thủ các nguyên tắc, quy định trong công việc...			
27	Quản trị tài chính doanh nghiệp	- Kiến thức: Học phần này trang bị cho sinh viên những khái niệm, nguyên tắc và kỹ thuật cơ bản của Quản trị tài chính và ứng dụng những quyết định này trong việc quyết định những vấn đề tài chính cơ bản trong doanh nghiệp: quyết định đầu tư, quyết định tài trợ và quyết định quản trị tài sản. - Kỹ năng: Sau khi học xong học phần này, sinh có các kỹ năng phân tích, tổng hợp và tự nghiên cứu các vấn đề sâu hơn đến các quyết định tài chính của doanh nghiệp, cụ thể: - Sử dụng các tiêu chí để đánh giá dự án đầu tư, lựa chọn và ra quyết định đầu tư; - Quản trị tài sản: tài sản ngắn hạn (tồn quỹ tiền mặt, dự trữ, chính sách bán chịu hàng hóa); tài sản dài hạn (khấu hao TSCĐ, đầu tư tài sản dài hạn...); - Quyết định quan hệ cơ cấu giữa đầu tư tài sản ngắn hạn và tài sản dài hạn: quyết định sử dụng đòn bẩy hoạt động, quyết định điểm hòa vốn. - Quyết định nguồn vốn: huy động vốn ngắn hạn, huy động vốn dài hạn, quyết định quan hệ cơ cấu giữa nợ vay và vốn chủ sở hữu (sử dụng đòn bẩy tài chính), quyết định vay để mua hay thuê tài sản. - Quyết định phân phối: quyết định về phân chia cổ tức hay chính sách cổ tức của công ty, công ty nên theo đuổi một chính sách cổ tức như thế nào và chính sách này có ảnh hưởng ra sao đến giá cổ phiếu trên thị trường. - Thái độ: - Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc nhìn nhận được vai trò quan trọng của quản trị tài chính trong doanh nghiệp. - Có ý thức nghiên cứu khoa học trong các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến quản trị tài chính trong doanh nghiệp. - Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên.	3	Sinh viên năm thứ hai ngành Kế toán, sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
28	Quản trị tài chính đơn vị hành chính sự nghiệp	- Kiến thức - Trang bị những kiến thức cơ bản liên quan đến ngân sách nhà nước, tài chính của các đơn vị hành chính sự nghiệp, quản trị tài chính các đơn vị hành chính sự nghiệp để làm cơ sở học tập các môn chuyên ngành; Góp	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Kế toán	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phần thực hiện mục tiêu chuẩn đầu ra của nhà trường. - Nắm được quy trình lập dự toán NSNN, chấp hành dự toán và quyết toán NSNN hàng năm. - Nắm được quy trình lập dự toán tại cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; quản trị tài chính trong cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; quyết toán nguồn kinh phí NSNN trong đơn vị hành chính-sự nghiệp. - Tham khảo một số quy chế chi tiêu nội bộ của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập - Nắm vững phương pháp phân tích một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính và báo cáo quyết toán NSNN của các đơn vị hành chính sự nghiệp. - Kỹ năng: - Rèn luyện năng lực tư duy lí luận về những vấn đề cơ bản về Ngân sách nhà nước, tài chính của đơn vị hành chính-sự nghiệp. - Kỹ năng thành thạo thực hiện nghiệp vụ xây dựng dự toán đơn vị hành chính sự nghiệp theo quy định của pháp luật. - Vận dụng kiến thức để xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ của một số cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. - Kỹ năng vận dụng lý thuyết và phương pháp đề nghiên cứu, phân tích, đề xuất các vấn đề về quản lý và sử dụng tài chính tại các đơn vị hành chính sự nghiệp của Việt nam hiện nay. - Thái độ: - Góp phần rèn luyện cho người học thái độ nghiêm túc, tôn trọng pháp luật, kỷ luật lao động, cập nhật thông tin liên tục về các văn bản quy định về quản lý tài chính. - Góp phần đào tạo sinh viên trở thành các nhà quản lý tài chính có chuyên môn vững vàng, kỹ năng nghiệp vụ nhạy bén trong xử lý các tình huống công việc cụ thể.			kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	Các học phần tự chọn (chọn 2/4 HP)		4		
29	Kinh tế lượng	- Kiến thức:Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về phân tích hồi quy trong kinh tế xã hội. Sau khi học xong, người học có thể thực hiện được một cách cơ bản quy trình phân tích hồi quy, từ xây dựng một mô hình tốt đến ứng dụng mô hình này để đưa ra các khuyến nghị hợp lý cho các vấn đề cụ thể trong kinh tế kinh doanh. - Kỹ năng:Người học cũng được cung cấp các kỹ năng thực hành trong phân tích hồi quy, nắm được các kỹ thuật cơ bản trong phân tích hồi quy và sử dụng thành thạo phần mềm Eviews trong quá trình phân tích hồi	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh, Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		quy. Môn học cung cấp cho sinh viên kỹ năng đọc hiểu các đề tài nghiên cứu thực nghiệm về các lĩnh vực kinh tế khác nhau, khả năng thu thập số liệu, phân tích quan hệ kinh tế và dự báo. - Thái độ: Nghiêm túc, cẩn thận, chính xác.			
30	Văn hóa doanh nghiệp	Kiến thức: Giúp cho người học những kiến thức cơ bản và thực tế về văn hóa doanh nghiệp như vai trò, các giai đoạn hình thành văn hóa doanh nghiệp, các nhân tố ảnh hưởng đến việc xây dựng và duy trì văn hóa doanh nghiệp... ; giúp sinh viên nhận thức được các biểu hiện và các tình huống thay đổi văn hóa doanh nghiệp, có kiến thức xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu bản chất và vai trò của văn hóa doanh nghiệp; - Có khả năng phân tích những vấn đề về văn hóa tại một doanh nghiệp; - Có khả năng thích ứng, hòa nhập với văn hóa của một doanh nghiệp cụ thể. Thái độ - Hiểu và có ý thức đúng đắn trong việc xây dựng văn hóa tại đơn vị sau này. - Có nhận thức trong việc rèn luyện các kỹ năng, phẩm chất phù hợp với các giá trị của văn hóa doanh nghiệp nói chung.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh	
31	Kỹ năng giao tiếp	- Kiến thức Trình bày được khái niệm giao tiếp, đặc trưng cơ bản và liệt kê được tên các yếu tố tham gia vào quá trình giao tiếp, qua đó nắm rõ bản chất xã hội của hoạt động giao tiếp, các hình thức khi giao tiếp. - Kỹ năng: Ứng dụng được các kỹ năng vào cuộc sống: tự nhận thức bản thân đúng đắn, thuyết trình trước đám đông, quan sát, lắng nghe, phản hồi và đặt câu hỏi khi giao tiếp... - Thái độ: Có thái độ tích cực, lạc quan khi nhìn nhận con người, về các mối quan hệ người- người và về chính bản thân mình đối với những biểu hiện đa dạng của đời sống tâm lý con người.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Công tác xã hội, Kế toán, Luật kinh tế	
32	Quản trị rủi ro	Kiến thức: - Sinh viên nắm vững những vấn đề lý luận chung về rủi ro, nguồn rủi ro và quản trị rủi ro - Sinh viên nắm được các bước của quy trình quản trị rủi ro và các phương pháp đối phó với rủi ro - Sinh viên nắm được các vấn đề lý luận về kiểm soát rủi ro và tài trợ rủi ro - Kỹ năng:	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Bảo hiểm, sinh viên năm thứ hai ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có khả năng vận dụng những kiến thức của môn học vào nhận dạng, đánh giá rủi ro cho một đối tượng cụ thể - Có khả năng vận dụng và xây dựng một chương trình quản trị rủi ro cho một đối tượng cụ thể. - Thái độ - Có động cơ và thái độ nghiêm túc về môn học.			
II.3	Kiến thức ngành		52		Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	Các học phần bắt buộc		46		Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
33	Kế toán tài chính 1	- Kiến thức - Nắm được những vấn đề cơ bản của kế toán: vai trò của kế toán, nguyên tắc kế toán, hình thức kế toán... trong các doanh nghiệp. - Trang bị cho người học nội dung kiến thức cơ bản các phần hành về kế toán tiền lương, các khoản trích theo lương, kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ, kế toán tài sản cố định, kế toán chi phí và tính giá thành trong các doanh nghiệp sản xuất. - Kỹ năng: - Người học nắm được những kiến thức lý luận và thực hành được các phần hành kế toán trên trong doanh nghiệp - Người học nắm được kỹ năng ghi chép vào sổ sách các phần hành kế toán trên để áp dụng vào thực tế, định hướng được việc sử dụng tài liệu kế toán vào quản lý các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo của mình. - Thái độ: - Người học tích cực tìm hiểu các phần hành trên trong doanh nghiệp sản xuất, chủ động nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên. - Tạo cho người học cái nhìn tổng thể về công việc kế toán cũng như vai trò vị trí của kế toán từng phần hành trên trong hệ thống doanh nghiệp.	3	Sinh viên năm thứ hai ngành Kế toán	
34	Kế toán tài chính 2	- Kiến thức: - Trang bị cho người học nội dung kiến thức cơ bản các phần hành về kế toán thành phẩm, tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh; kế toán đầu tư tài chính và hoạt động khác; kế toán phân phối lợi nhuận; kế toán tài sản bằng tiền; kế toán các khoản phải thu; kế toán các khoản nợ phải trả; kế toán nguồn vốn chủ sở hữu; báo cáo tài chính. - Định hướng người học nghiên cứu các vấn đề cụ thể về kế toán doanh nghiệp Việt Nam trên cơ sở đó giải quyết các tình huống phát sinh có	3	Sinh viên năm thứ ba ngành kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		liên quan đến tài chính kế toán doanh nghiệp. - Kỹ năng: - Người học nắm được những kiến thức lý luận và thực hành được các phần hành kế toán chủ yếu trong doanh nghiệp - Người học có khả năng vận dụng các kiến thức mang tính tổng quát của kế toán doanh nghiệp Việt Nam, định hướng được việc sử dụng tài liệu kế toán vào quản lý các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo của mình. - Thái độ: - Người học tích cực tìm hiểu các phần hành kế toán doanh nghiệp, chủ động nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên. - Tạo cho người học cái nhìn tổng thể về công việc kế toán cũng như vai trò vị trí của kế toán từng phần hành nói trên trong hệ thống kế toán doanh nghiệp.			
35	Tổ chức kế toán	- Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về tổ chức công tác kế toán, bao gồm các vấn đề chung về tổ chức chứng từ kế toán; tổ chức hệ thống tài khoản kế toán, sổ kế toán; tổ chức hệ thống báo cáo kế toán; tổ chức kế toán các yếu tố cơ bản của quá trình hoạt động trong DN; tổ chức kế toán một số quá trình chủ yếu trong DN; tổ chức lao động kế toán và bộ máy kế toán. - Giúp sinh viên nắm được nắm được phương pháp và nội dung cơ bản để vận dụng tổ chức công tác kế toán của đơn vị. Mặt khác, những nội dung của học phần cũng tạo điều kiện cho sinh viên có những nền tảng cơ bản để nghiên cứu và học tập các môn học khác của chuyên ngành kế toán, kiểm toán. - Sinh viên có thái độ tích cực trong tìm hiểu và ứng dụng các lĩnh vực kế toán mới.	3	Sinh viên năm thứ ba ngành kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
36	Kế toán quản trị	- Kiến thức sinh viên sau khi học xong phải nắm được các kiến thức về kế toán quản trị, cách thức thiết kế hệ thống thông tin kế toán quản trị, cách thức sử dụng thông tin kế toán quản trị để ra quyết định. - Kỹ năng: học phần trang bị cho sinh viên những kỹ năng cơ bản để có thể thiết kế và sử dụng thông tin kế toán quản trị trong các doanh nghiệp. - Thái độ: - Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc nhìn nhận được vai trò quan trọng của kế toán quản trị trong doanh nghiệp. - Có ý thức nghiên cứu khoa học trong các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến kế toán quản trị trong doanh nghiệp.	3	Sinh viên năm thứ ba các ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên.			
37	Kế toán Hành chính sự nghiệp 1	-Kiến thức: Trang bị cho người học kiến thức cơ bản nhất về các phần hành kế toán vật tư, kế toán tài sản cố định, kế toán thanh toán, kế toán tiền mặt trong đơn vị hành chính sự nghiệp. - Kỹ năng: Giúp cho người học nắm được kỹ năng ghi chép sổ các phần hành kế toán trên để áp dụng vào thực tế. - Thái độ: Người học chủ động, tích cực tham gia tìm hiểu các nội dung kiến thức mới các phần hành trên trong đơn vị hành chính sự nghiệp, chủ động nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên. Trên cơ sở đó, người học có khả năng ứng dụng vào thực tiễn các phần hành kế toán trên sau khi ra trường.	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
38	Kế toán Hành chính sự nghiệp 2	- Kiến thức: Trang bị cho người học kiến thức cơ bản nhất về kế toán trong các đơn vị hành chính sự nghiệp, kể cả đơn vị hành chính sự nghiệp đặc thù như Bảo hiểm xã hội, ngành lao động thương binh xã hội. - Kỹ năng: Giúp người học nắm khái quát được Chế độ kế toán hành chính sự nghiệp của Việt Nam bước đầu tiếp cận với thực tiễn kế toán ứng dụng trong các ngành cụ thể, từ đó bước đầu vận dụng các kiến thức đã học vào thực tiễn phục vụ yêu cầu quản lý tài chính thuộc các lĩnh vực kế toán nhà nước. - Thái độ: Người học chủ động, tích cực tham gia tìm hiểu các nội dung kiến thức mới, tự học tập, nghiên cứu một cách độc lập trên cơ sở đó có khả năng ứng dụng vào thực tiễn kế toán sau khi ra trường.	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
39	Kiểm toán căn bản	- Kiến thức Trang bị những kiến thức cơ bản về hoạt động kiểm toán bao gồm: Khái niệm kiểm toán và các lĩnh vực kiểm toán và tổ chức kiểm toán. Những khái niệm cơ bản trong kiểm toán và ý nghĩa của chúng đối với việc thực hiện kiểm toán. Các phương pháp, kỹ thuật kiểm toán, qui trình một cuộc kiểm toán và các loại ý kiến kiểm toán. - Kỹ năng: Giúp cho người học có kỹ năng cơ bản để phân tích, đánh giá tình hình doanh nghiệp. Trang bị cho người học phương pháp cơ bản để tìm hiểu, kiểm tra, và giải quyết vấn đề trong tổ chức. - Thái độ: Nắm vững lý thuyết giảng trên lớp. Kết hợp với nghiên cứu tài liệu tham khảo, tham gia thảo luận (theo hướng dẫn của giáo viên) và làm các bài tập tình huống bắt buộc nhằm rèn luyện các kỹ năng, phương pháp. Tích cực tìm hiểu những kiến thức khác về kiểm toán, kế toán tài chính.	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
40	Phân tích báo cáo tài chính	- Kiến thức sinh viên sau khi học xong nắm bắt được những kiến thức phân tích báo cáo tài chính cơ bản để có khả năng đọc, hiểu hệ thống báo cáo tài	3	Sinh viên năm thứ tư	Điểm bộ phận 40%; Điểm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		chính. Ứng dụng những nội dung phân tích cơ bản cho việc đánh giá tình hình tài chính của các công ty, sử dụng các kiến thức tích lũy của môn học cho việc nghiên cứu các môn học, lĩnh vực khác và ra các quyết định tài chính liên quan. - Kỹ năng: Học phần trang bị cho sinh viên những kỹ năng cơ bản để phân tích các báo cáo tài chính của doanh nghiệp. - Phân tích khái quát tình hình hoạt động chung của doanh nghiệp; - Phân tích khả năng thanh toán của doanh nghiệp; - Phân tích tính thanh khoản các tài sản của doanh nghiệp; - Phân tích mối quan hệ, cấu trúc tài sản, nguồn vốn để xét xét sự an toàn trong cách thức phân bổ vốn của doanh nghiệp - Phân tích hiệu quả kinh doanh, khả năng sinh lời của doanh nghiệp - Thái độ: - Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc nhìn nhận được vai trò quan trọng của phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp. - Có ý thức chủ động nghiên cứu khoa học trong các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến phân tích báo cáo tài chính doanh nghiệp. - Có định hướng tích cực tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên.		ngành Kế toán	thi kết thúc học phần 60%
41	Kế toán thuế	- Kiến thức Trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quát về bản chất, vai trò, nội dung và cách tính thuế cũng như cách hạch toán các loại thuế hiện hành ở Việt Nam. - Kỹ năng: Biết cách kê khai và quyết toán các loại thuế và vận dụng linh hoạt trong tình huống thực tế. - Thái độ: - Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc nhìn nhận được vai trò quan trọng của kế toán thuế. - Có ý thức nghiên cứu khoa học trong các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến kế toán thuế trong doanh nghiệp. - Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên.	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
42	Kế toán quốc tế	- Kiến thức - Nắm được các nội dung cơ bản về hệ thống chuẩn mực kế toán quốc tế (IFRS và IAS). - Nắm được các nội dung cơ bản về BCTC - Nắm được trình tự hạch toán kế toán lương và các khoản phúc lợi cho người lao động; kế toán hàng tồn kho, kế toán tài sản dài hạn, kế toán doanh thu; kế toán tiền, các khoản phải thu, phải trả.	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Hiểu được cơ sở căn bản cho việc học tập, nghiên cứu các vấn đề cụ thể của kế toán quốc tế, so sánh với kế toán tài chính doanh nghiệp ở Việt Nam. Đồng thời định hướng được quan hệ giữa kế toán với quản lý trên các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo của mình. - Kỹ năng: - Người học được trang bị khả năng nghiên cứu giải quyết các tình huống phát sinh có liên quan đến kế toán quốc tế. - Người học có khả năng vận dụng các kiến thức mang tính tổng quát của kế toán quốc tế để so sánh với kế toán tài chính doanh nghiệp Việt Nam, định hướng được việc sử dụng tài liệu kế toán vào quản lý các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo của mình. - Thái độ: - Tạo cho người học cái nhìn tổng thể về kế toán quốc tế - Người học có nhận thức sâu sắc hơn về các đức tính cần có và cần phải trau dồi cũng như đạo đức nghề nghiệp của người kế toán. - Củng cố hơn nữa phong cách, thái độ trong công việc: về tinh thần hợp tác, trợ giúp đồng nghiệp và việc tuân thủ các nguyên tắc, quy định trong công việc...			
43	Kế toán máy	Học phân trang bị những kiến thức nhằm giúp sinh viên hiểu biết toàn diện về hệ thống thông tin kế toán dựa trên máy tính. Nhận diện rõ vai trò của phần mềm kế toán trong hệ thống thông tin kế toán. Bước đầu sinh viên hiểu được cấu trúc của một chương trình kế toán máy nhằm xác định rõ công việc của kế toán viên khi làm việc với phần mềm kế toán. Nhận diện các dạng file cơ bản trong chương trình kế toán máy nhằm phục vụ tốt cho quá trình làm việc (cập nhật, lưu, hiệu chỉnh dữ liệu). Nắm vững các nguyên tắc tổ chức thông tin trên máy tính nhằm tránh sai sót khi tiến hành công tác kế toán máy. Cụ thể: - Kiến thức: - Học phần kế toán máy trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về phần mềm kế toán như nguyên lý hoạt động của phần mềm, các loại phần mềm kế toán cũng như các tiêu chuẩn đánh giá phần, cách lựa chọn phần mềm phù hợp đối với từng đơn vị. - Hướng dẫn sinh viên cách mở sổ kế toán trên phần mềm kế toán, các bước cần thực hiện khi ứng dụng phần mềm kế toán trong hoạt động của Doanh nghiệp. - Ứng dụng kiến thức để thực hành trên phần mềm qua quá trình cập nhật chứng từ, kiểm tra và chỉnh sửa, lập báo cáo tài chính và các báo cáo liên quan.	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Kỹ năng: Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể thực hành cập nhật các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trên phần mềm một cách thành thạo, biết cách xử lý các sự cố thường gặp trên phần mềm, khai thác các báo cáo kế toán một cách hiệu quả, đáp ứng cung cấp thông tin kịp thời cho nhà quản trị doanh nghiệp. - Thái độ: - Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc đánh giá vai trò quan trọng của phần mềm kế toán. - Có ý thức nghiên cứu và tự thực hành phần mềm. - Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên.			
44	Hệ thống thông tin kế toán	- Kiến thức: Môn Hệ thống thông tin kế toán cung cấp cho sinh viên kiến thức về hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp bao gồm vai trò và các công cụ mô tả hệ thống, tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong các chu trình kinh doanh, hệ thống thông tin kế toán và kiểm soát nội bộ và tổ chức hệ thống thông tin kế toán trong điều kiện ứng dụng phần mềm kế toán. - Kỹ năng: Sinh viên sẽ sử dụng được các công cụ mô tả hệ thống, tổ chức được hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp - Thái độ: Giúp sinh viên có thái độ tích cực và sáng tạo đối với nghề nghiệp.	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
45	Thống kê doanh nghiệp	- Kiến thức Cung cấp cho sinh viên các phương pháp phân tích thống kê được áp dụng trong doanh nghiệp: phân tổ thống kê; phân tích biến động; phân tích hồi quy và tương quan... - Kỹ năng: Trang bị những kỹ năng cơ bản để sinh viên tốt nghiệp ra trường ngành kế toán có thể tính các chỉ tiêu kinh tế của doanh nghiệp mình đang công tác. - Thái độ: Nhanh nhạy và chuẩn mực trong tiếp nhận và xử lý thông tin định lượng trong lĩnh vực lao động việc làm, hoạt động tài chính, sản xuất kinh doanh trong doanh nghiệp...	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
46	Nghệ vụ bảo hiểm xã hội	- Kiến thức trang bị cho người học có những kiến thức cơ bản về các chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn: chế độ ốm đau, thai sản, tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp. - Kỹ năng: người học có đủ kỹ năng để giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội ngắn hạn khi đi làm. - Thái độ: Người học thấy được ý nghĩa lý luận và thực tiễn của môn học ứng dụng vào công việc và cuộc sống của bản thân.	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Bảo hiểm, sinh viên năm thứ tư các ngành Kế toán, Quản trị nhân lực, Công tác xã hội	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
47	Tiếng Anh chuyên ngành kế toán	- Kiến thức Trang bị cho sinh viên chuyên ngành Kế toán các thuật ngữ tiếng Anh về chuyên ngành kế toán. - Kỹ năng: các kỹ năng đọc và viết các thuật ngữ chuyên ngành Kế toán.	3	Sinh viên năm thứ hai ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
48	Kiểm soát nội bộ	- Kiến thức Trang bị những kiến thức nền tảng về hệ thống kiểm soát nội bộ và phương pháp xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ trong các tổ chức. - Kỹ năng: Vận dụng được những nguyên tắc và khuôn mẫu hệ thống kiểm soát nội bộ để xây dựng được hệ thống kiểm soát nội bộ trong các doanh nghiệp và một số tổ chức khác như ngân hàng, đơn vị sự nghiệp. - Thái độ: Nhận thức được tầm quan trọng của hệ thống kiểm soát nội bộ trong quản lý để từ đó tích cực tìm hiểu, nghiên cứu kiểm soát nội bộ và các vấn đề có liên quan phục vụ cho quản trị tổ chức hiệu quả.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	Học phần lựa chọn		6		
	<i>Chọn 1 trong 2</i>		2		
49	Nguyên lý tiền lương	- Kiến thức, sinh viên sẽ hiểu được cơ bản bản chất và những vấn đề cơ bản nhất về tiền lương, phụ cấp lương, đồng thời nắm được những kiến thức về chế độ tiền lương và các hình thức trả lương. - Kỹ năng: Sinh viên tính được các bài tập tính lương cơ bản khi biết các dữ liệu đầy đủ. - Thái độ: Ý thức được tầm quan trọng của Nguyên lý tiền lương để từ đó có ý thức và chủ động hơn trong việc tìm kiếm, học hỏi, đóng góp ý kiến trong công tác quản lý nói chung và công tác tiền lương nói riêng.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kinh tế, Quản trị nhân lực; Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
50	Thương mại điện tử	- Kiến thức: - Nắm được các khái niệm cơ bản về TMĐT và các thuật ngữ liên quan; - Hiểu được sự khác nhau giữa TMĐT và Thương mại truyền thống; - Hiểu được tầm quan trọng của TMĐT và sự ảnh hưởng của TMĐT đến kinh doanh trong thời đại hiện nay; - Nắm được những thông tin về tình hình TMĐT trên thế giới và Việt nam; - Nắm được những rủi ro tiềm ẩn trong giao dịch TMĐT; - Kỹ năng: - Có kỹ năng giải quyết một vấn đề phát sinh trong các giao dịch TMĐT của một doanh nghiệp; - Hiểu biết, xác định và lựa chọn mô hình kinh doanh phù hợp với định hướng doanh nghiệp; - Tham gia vào việc xây dựng và sử dụng các công cụ cơ bản trong an	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh, Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		toàn thông tin doanh nghiệp; - Thành thạo các kỹ năng như sử dụng thư điện tử, web và internet; - Có khả năng kiểm tra, đánh giá các mô hình TMĐT. - Thái độ: - Nâng cao nhận thức của sinh viên về việc xây dựng website TMĐT trong doanh nghiệp; - Rèn luyện được thái độ coi trọng việc ứng dụng TMĐT trong hoạt động quản trị kinh doanh; - Nhận thức được mặt trái của TMĐT để từ đó tránh các hành động gây ảnh hưởng xấu đến xã hội.			
	<i>Chọn 2 trong 7</i>		4		Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
51	Kế toán công ty cổ phần	Mục tiêu chung: - Trang bị cho sinh viên ngành Kế toán các kiến thức về kế toán công ty cổ phần, bao gồm các vấn đề tổng quan về công ty cổ phần và kế toán công ty cổ phần; kế toán liên quan đến nghiệp vụ thành lập và góp vốn trong công ty cổ phần; kế toán tăng, giảm vốn trong công ty cổ phần; xác định kết quả kinh doanh, nguyên tắc và trình tự kế toán phân chia kết quả trong công ty cổ phần; kế toán giải thể và tổ chức lại công ty cổ phần; hệ thống BCTC trong công ty cổ phần. - Giúp sinh viên nắm được nắm được phương pháp và nội dung cơ bản về kế toán tài chính vận dụng trong công ty cổ phần trên cơ sở kết hợp chế độ kế toán doanh nghiệp với các qui định pháp lý hiện hành về tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần. Mặt khác, những nội dung của môn học cũng tạo điều kiện cho người học có những nền tảng cơ bản để nghiên cứu các môn học khác của chuyên ngành kế toán, kiểm toán. - Sinh viên có thái độ tích cực trong tìm hiểu và ứng dụng các lĩnh vực kế toán mới Mục tiêu cụ thể: - Chương I. Giúp sinh viên nắm được các khái niệm liên quan đến thành lập công ty cổ phần, TK sử dụng; Nguyên tắc và vận dụng kế toán liên quan chi phí, góp vốn thành lập công ty cổ phần; kế toán chuyển DN 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần; Vận dụng hạch toán trong một số tình huống cụ thể liên quan đến thành lập công ty cổ phần. - Chương II. Giúp sinh viên nắm được các trường hợp biến động vốn trong công ty cổ phần; TK sử dụng, phương pháp kế toán biến động vốn trong công ty cổ phần; Nguyên tắc và vận dụng kế toán biến động vốn trong công ty cổ phần; Vận dụng hạch toán trong một số tình huống cụ	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thể liên quan đến biến động vốn góp - Chương III. Giúp sinh viên nắm được TK sử dụng, phương pháp kế toán chia cổ tức trong công ty cổ phần; Nguyên tắc chia cổ tức trong công ty cổ phần; Nguyên tắc và vận dụng kế toán chia cổ tức trong công ty cổ phần; Vận dụng hạch toán trong một số tình huống cụ thể liên quan đến chia cổ tức trong công ty cổ phần. Chương IV. Giúp sinh viên nắm được TK sử dụng, phương pháp kế toán giải thể, chia tách, hợp nhất, sáp nhập công ty cổ phần; Nguyên tắc và vận dụng toán giải thể, chia tách, hợp nhất, sáp nhập công ty cổ phần; Vận dụng hạch toán trong một số tình huống cụ thể liên quan đến giải thể, chia tách, hợp nhất, sáp nhập công ty cổ phần.			
52	Kế toán doanh nghiệp xây lắp	- Kiến thức - Giúp người học vận dụng chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán để nghiên cứu giải quyết các vấn đề phát sinh trong doanh nghiệp xây lắp. - Trang bị cho người học nội dung, kiến thức cơ bản về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm xây lắp; kế toán nghiệm thu, bàn giao công trình xây lắp và xác định kết quả kinh doanh; kế toán tại đơn vị chủ đầu tư. - Kỹ năng: - Người học nắm vững kiến thức lý luận và thực hành về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm xây lắp; kế toán nghiệm thu, bàn giao công trình xây lắp và xác định kết quả kinh doanh của hoạt động xây lắp; kế toán tại đơn vị chủ đầu tư. - Người học tiếp cận tình huống thực tế trong doanh nghiệp xây lắp, vận dụng kiến thức vào thực tiễn, tiến tới có thể hành nghề kế toán chuyên nghiệp trong các doanh nghiệp xây lắp. - Thái độ: Tích cực, chủ động trong việc nghiên cứu và vận dụng chuẩn mực, chế độ kế toán để giải quyết những vấn đề phát sinh trong doanh nghiệp xây lắp.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
53	Kế toán doanh nghiệp thương mại, dịch vụ	- Kiến thức - Nắm được những vấn đề cơ bản của kế toán trong các doanh nghiệp thương mại, dịch vụ. - Trang bị cho người học nội dung kiến thức cơ bản các phần hành về kế toán mua hàng, kế toán bán hàng, kế toán xác định kết quả, kế toán các hoạt động xuất nhập khẩu trong doanh nghiệp thương mại, kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành trong các doanh nghiệp dịch vụ. - Kỹ năng: - Người học nắm được những kiến thức lý luận và thực hành được các	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		phần hành kế toán trong doanh nghiệp thương mại và doanh nghiệp dịch vụ - Người học nắm được kỹ năng ghi chép vào sổ sách các phần hành kế toán trên để áp dụng vào thực tế, định hướng được việc sử dụng tài liệu kế toán vào quản lý các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo của mình. - Thái độ: - Người học tích cực tìm hiểu các phần hành trên trong doanh nghiệp thương mại và doanh nghiệp dịch vụ, chủ động nghiên cứu dưới sự hướng dẫn của giảng viên. - Tạo cho người học cái nhìn tổng thể về công việc kế toán cũng như vai trò vị trí của kế toán trong hệ thống doanh nghiệp thương mại và dịch vụ khác với các loại hình doanh nghiệp khác.			
54	Kế toán ngân sách	- Kiến thức: Học phần Kế toán ngân sách trang bị cho sinh viên ngành Kế toán các kiến thức về kế toán ngân sách, bao gồm các kiến thức về kế toán dự toán, kế toán thu ngân sách, kế toán chi ngân sách và kế toán cân đối thu chi ngân sách cũng như hệ thống các BCTC sử dụng trong các đơn vị thực hiện thu chi ngân sách. - Kỹ năng: Học phần giúp sinh viên nắm được cách thức thực hiện công việc của kế toán đơn vị thu, chi ngân sách, cách thức ghi sổ kế toán và lập BCTC - Thái độ: Sinh viên hiểu rõ vai trò quan trọng của kế toán ngân sách và nhận thức được tầm quan trọng của nhân viên kế toán trong hoạt động của Bộ máy kế toán ngân sách. Sinh viên có thái độ tích cực trong tìm hiểu và ứng dụng các lĩnh vực kế toán mới.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
55	Thị trường chứng khoán	- Kiến thức: Học phần này trang bị cho sinh viên những khái niệm, chức năng của thị trường chứng khoán, thị trường thứ cấp, thị trường sơ cấp như các loại chứng khoán được giao dịch trên thị trường, các phương thức phát hành chứng khoán, quy trình bảo lãnh phát hành, phương thức và quy trình giao dịch tại Sở giao dịch. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp các nguyên tắc định giá trái phiếu, cổ phiếu và các nhân tố ảnh hưởng đến giá trị thị trường của chúng. - Kỹ năng: Sau khi học xong học phần này, sinh viên có những kiến thức cơ bản để ứng dụng vào việc mở tài khoản và đầu tư chứng khoán. Ngoài ra, sinh viên còn có kỹ năng về định giá cổ phiếu, trái phiếu trong đầu tư chứng khoán. - Thái độ:	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán; sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc nhìn nhận được vai trò quan trọng của thị trường chứng khoán. - Có ý thức nghiên cứu khoa học trong các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến thị trường. - Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên.			
56	Kế toán hợp nhất kinh doanh	- Kiến thức: - Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về tập đoàn kinh tế như lịch sử phát triển, khái niệm, đặc điểm và các loại tập đoàn kinh tế. - Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hợp nhất kinh doanh như phương pháp kế toán hợp nhất kinh doanh, quy trình hợp nhất kinh doanh theo các chuẩn mực Việt Nam và quốc tế. - Trang bị cho sinh viên những kiến thức về báo cáo tài chính hợp nhất gồm khái niệm, nội dung, ý nghĩa, nguyên tắc và trình tự lập báo cáo tài chính hợp nhất. - Kỹ năng: - Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể làm bài tập và thực hành lập báo cáo tài chính hợp nhất của một tập đoàn kinh tế cụ thể, biết cách xử lý các xử lý các tình huống trong hợp nhất kinh doanh. - Thái độ: - Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc trong học tập; - Có ý thức nghiên cứu và tự thực hành lập báo cáo tài chính hợp nhất. - Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
57	Tín dụng và thanh toán	- Kiến thức: - Trang bị những kiến thức cơ bản về tín dụng ngân hàng, tín dụng quốc tế và thanh toán. - Nắm vững kiến thức về tín dụng ngân hàng, tín dụng quốc tế, qua đó hiểu được qui trình tín dụng, bảo đảm tín dụng. - Nhớ được hệ thống thanh toán trong nền kinh tế, các hình thức thanh toán, chứng từ sử dụng trong thanh toán và phương tiện thanh toán. - Tham khảo bộ hồ sơ tín dụng và thanh toán đồng thời nắm vững phương pháp lập hồ sơ tín dụng và thanh toán - Kỹ năng: - Lập thành thạo bộ hồ sơ tín dụng, lập các chứng từ thanh toán và chuyên tiền trong nước và quốc tế. - Vận dụng kiến thức học được để phân tích, đánh giá hiệu quả của hoạt động tín dụng và hoạt động thanh toán trong nước và quốc tế.	2	Sinh viên năm thứ tư các ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Tư vấn cho doanh nghiệp lựa chọn các hình thức tín dụng và thanh toán hiệu quả, đồng thời quản trị tín dụng và thanh toán một cách tốt nhất. - Thái độ: Sinh viên nghiêm túc nghiên cứu tài liệu, tìm hiểu thực tế tại một số tổ chức tín dụng trong nước. Sinh viên hợp tác và tôn trọng giáo viên trong quá trình học tập và nghiên cứu học phần tín chỉ tín dụng và thanh toán.			
II.4	Thực tập, làm khóa luận		10		
	Thực tập cuối khóa	- Kiến thức: Củng cố các kiến thức chuyên ngành đã học và biết cách vận dụng vào thực tiễn. - Kỹ năng: Sau khi thực tập xong học phần này, sinh viên có các kỹ năng phân tích, tổng hợp và tự nghiên cứu các vấn đề sâu hơn liên quan đến tổ chức bộ máy kế toán, kế toán các phần hành và các vấn đề liên quan đến tài chính, thuế trong đơn vị thực tập. Biết cách nghiên cứu và đánh giá sự phù hợp giữa tổ chức bộ máy kế toán, công tác kế toán với đặc điểm hoạt động (SXKD) của đơn vị thực tập. Biết cách nghiên cứu và tổ chức quy trình kế toán một số hoạt động chủ yếu của đơn vị (kế toán tiền mặt, TGNH, kế toán TSCĐ, kế toán vật liệu, kế toán tiền lương, kế toán chi phí sản xuất, kế toán tiêu thụ sản phẩm, kế toán các khoản thu, chi sự nghiệp, v.v...). - Biết cách thiết kế hệ thống kế toán đáp ứng được nhu cầu thông tin kế toán của người sử dụng ở trong và ngoài đơn vị. - Biết cách đánh giá sự phù hợp của công tác kế toán với các chuẩn mực và nguyên tắc kế toán; mức độ đáp ứng thông tin cho quản trị doanh nghiệp của hệ thống kế toán. - Thái độ: - Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc, khách quan và khoa học trong việc đánh giá thực tế tổ chức kế toán và công tác kế toán của đơn vị. - Có ý thức nghiên cứu khoa học trong các vấn đề lý thuyết và thực tiễn liên quan đến công tác kế toán trong các đơn vị. - Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên.	4	Sinh viên năm thứ tư ngành kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	Khóa luận tốt nghiệp		6		
II.5	Các học phần thay thế khóa luận		6		Điểm bộ phận 40%; Điểm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
	tốt nghiệp				thi kết thúc học phần 60%
58	Hệ thống kiểm soát quản trị	- Kiến thức Trang bị cho sinh viên kiến thức về xây dựng mục tiêu, chiến lược của tổ chức; ảnh hưởng của nó đến hành vi của các cá nhân trong quá trình thực hiện kế hoạch và chiến lược kinh doanh của tổ chức; thiết lập các trung tâm trách nhiệm; đo lường, kiểm soát và đánh giá hiệu quả hoạt động của tổ chức. - Kỹ năng: Biết nhận định các vấn đề mang tính dài hạn của tổ chức như mục tiêu, chiến lược; phân tích ảnh hưởng của hệ thống quản trị đến các thành viên khác của tổ chức trong quá trình thực hiện chiến lược của tổ chức; xây dựng hệ thống kiểm soát quản trị. - Thái độ: Sinh viên cần có ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc nhìn nhận được vai trò và tầm quan trọng của HTKSQT; định hướng tích lũy kiến thức cho công việc tương lai.	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
59	Kiểm toán báo cáo tài chính	- Kiến thức Trang bị những kiến thức chuyên sâu về hoạt động kiểm toán tài chính để từ đó sinh viên có thể vận dụng vào thực hành kiểm toán các báo cáo tài chính tại các doanh nghiệp. - Kỹ năng: Học phần giúp sinh viên có thể vận dụng các phương pháp kỹ thuật của kiểm toán tài chính để kiểm toán các chu trình, khoản mục trên báo cáo tài chính với vai trò là trợ lý kiểm toán. - Thái độ: Tích cực tìm hiểu những kiến thức về kiểm toán tài chính cũng như tích cực trau dồi cập nhật những thay đổi về chính sách, chế độ kế toán trong các tổ chức, các lĩnh vực.	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

Ngành Quản trị kinh doanh

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
I	Kiến thức GD đại cương		30		
	Các học phần bắt buộc		28		
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 1	- Kiến thức - Sinh viên hiểu khái lược về chủ nghĩa Mác – Lênin, xác định được đối tượng, mục đích và những yêu cầu về mặt phương pháp của môn học. - Sinh viên nắm được những nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Quản trị nhân lực, Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		biện chứng, phép biện chứng duy vật, lý luận nhận thức duy vật biện chứng, chủ nghĩa duy vật lịch sử, từ đó từng bước xác lập thế giới quan, nhân sinh quan và phương pháp luận chung nhất cho bản thân. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải thích một số hiện tượng mang tính phổ biến diễn ra trong lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy. - Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu hiểu được cơ sở lý luận của Tư tưởng Hồ Chí Minh, Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng. - Thái độ: - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. - Tăng cường bản lĩnh chính trị, tính chủ động, tự tin cho sinh viên, từng bước xây dựng, củng cố niềm tin vào con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và nhân dân ta đã chọn, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.		tế, Tâm lý học	
2	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin 2	- Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những lý luận cơ bản về Kinh tế chính trị và Chủ nghĩa xã hội khoa học của Chủ nghĩa Mác – Lênin. - Kỹ năng: Vận dụng các kiến thức đã học để nhận thức và phân tích được một số vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. - Thái độ - Có ý thức bảo vệ, truyền bá những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác -Lênin, đấu tranh chống những quan điểm sai trái đi ngược lại với những lý luận của Chủ nghĩa Mác – Lênin. - Nhận thức đầy đủ và đúng đắn về những chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước ta trong chiến lược phát triển kinh tế, ổn định hệ thống chính trị và xây dựng Chủ nghĩa Xã hội.	3	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Kế toán; Bảo hiểm; Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học, Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị nhân lực; Công tác xã hội.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
3	Tư tưởng Hồ chí Minh	- Kiến thức - Cung cấp những hiểu biết có tính hệ thống về tư tưởng Hồ Chí Minh và giá trị của nó trong thời đại ngày nay. - Tiếp tục cung cấp những kiến thức cơ bản về Chủ nghĩa Mác – Lênin. - Cùng với môn học Những nguyên lý cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin tạo lập những hiểu biết về nền tảng tư tưởng, kim chỉ nam hành động của Đảng và của cách mạng nước ta. - Góp phần xây dựng nền tảng đạo đức con người mới cho đối tượng sinh viên. - Kỹ năng:	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Kế toán, Công tác xã hội, Bảo hiểm, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị nhân lực	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu, hiểu được cơ sở lý luận của môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh, môn Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, hiểu biết nền tảng tư tưởng của Đảng. - Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để giải thích và bình luận một số vấn đề liên quan trực tiếp tới con đường cách mạng Việt Nam, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước ta, đặc biệt là các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội trong nước và quốc tế. - Rèn luyện kỹ năng lập luận, thuyết trình, làm việc theo nhóm, kỹ năng tư duy logic, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu cho sinh viên. - Thái độ: - Cần cù, tích cực tiếp thu kiến thức, làm đầy đủ bài kiểm tra, bài tập mà giảng viên yêu cầu. - Trên cơ sở nhận thức được những vấn đề cơ bản trong hệ thống tư tưởng Hồ Chí Minh có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. - Tăng cường bản lĩnh chính trị, tính chủ động, tự tin cho sinh viên, từng bước xây dựng, củng cố niềm tin vào con đường cách mạng mà Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và nhân dân ta đã chọn, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.			
4	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	- Kiến thức: Trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản có hệ thống về đường lối của Đảng, đặc biệt là đường lối trong thời kỳ đổi mới. - Kỹ năng: Vận dụng kiến thức chuyên ngành để chủ động, tích cực trong giải quyết những vấn đề kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội theo đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước. - Thái độ: - Có ý thức bảo vệ, truyền bá đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước, đấu tranh chống những quan điểm sai trái. - Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.	3	Sinh viên năm thứ nhất ngành Công tác xã hội, Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
5	Tiếng Anh cơ bản 1	- Kiến thức Kiến thức tiếng Anh tương đương trình độ giữa A2 theo khung tham chiếu của Bộ Giáo dục và Đào tạo. - Kỹ năng: các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết cơ bản.	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
6	Tiếng Anh cơ bản 2	- Kiến thức kiến thức tiếng Anh tương đương trình độ tương đương đạt A2 theo khung tham chiếu của bộ GD Đào tạo. - Kỹ năng: các kỹ năng nghe, nói, đọc và viết cơ bản.	3	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
7	Tin cơ bản 1	- Kiến thức sinh viên sau khi học xong phải được trang bị những kiến thức cơ bản để sử dụng máy tính điện tử, phần mềm hệ thống (Windows); nắm vững nguyên tắc làm việc với phần mềm soạn thảo văn bản (Microsoft Word), phần mềm bảng tính (Microsoft Excel). - Kỹ năng: sinh viên sau khi học xong phải sử dụng thành thạo các phần mềm Microsoft Word, Microsoft Excel để soạn thảo và trình bày văn bản nhanh chóng, đúng quy định, chuyên nghiệp và khoa học, thiết kế các trang bảng tính và sử dụng tốt các hàm thông dụng của Excel để tính toán, phân tích, tổng hợp dữ liệu (như bảng lương, bảng kế toán, bảng dự toán,...). - Thái độ: nhận thức được tầm quan trọng của việc áp dụng Tin học trong học tập cũng như trong công việc thực tế.	2	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
8	Tin cơ bản 2	- Kiến thức sau khi học xong học phần này sinh viên sẽ nắm vững các kiến thức về: - Cơ sở dữ liệu, Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access. - Cách thức xây dựng, quản lý và khai thác cơ sở dữ liệu thông qua Hệ quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access. - Kỹ năng: - Sinh viên sau khi học xong phải sử dụng thành thạo phần mềm Microsoft Access để xây dựng, quản lý và khai thác các cơ sở dữ liệu vừa và nhỏ. - Có khả năng ứng dụng các lý thuyết đã học để tự xây dựng các bài toán quản lý trong thực tế cuộc sống. - Thái độ: - Nhận thức được tầm quan trọng của việc áp dụng Tin học trong học tập cũng như trong công việc thực tế. - Góp phần rèn luyện sinh viên thành người có tính cẩn thận, có tác phong làm việc khoa học, chuẩn xác; có tư duy logic và khả năng quản lý tốt.	2	Sinh viên nắm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh, Kinh tế, Luật kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
9	Toán cao cấp 1	Kiến thức: Học phần cung cấp cho sinh viên: - Các khái niệm: Ma trận, các phép toán, các phép biến đổi tuyến tính trên ma trận; Định thức; Hệ phương trình tuyến tính; Không gian vector; Mối liên hệ tuyến tính trong không gian vector. - Cách tính định thức, tìm ma trận nghịch đảo, tìm nghiệm của hệ phương trình tuyến tính, tìm hạng, cơ sở của hệ véc tơ, cơ sở của không gian con R^n. - Ứng dụng của đại số tuyến tính trong phân tích mô hình cân bằng cung cầu, mô hình cân đối liên ngành (Bảng INPUT - OUTPUT). Kỹ năng: Học phần giúp cho sinh viên có kỹ năng giải các bài tập về các kiến thức cơ bản được trang bị, kỹ năng tư duy logic, kỹ năng đặt bài toán cho các tình huống thực tế, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình. Thái độ: Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn và khoa học về bản chất của các vấn đề toán học, vấn đề vận dụng các kiến thức toán vào lĩnh vực kinh tế.	2	Sinh viên nắm vững nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
10	Toán cao cấp 2	Kiến thức: Học phần cung cấp cho sinh viên: - Các khái niệm: Dãy số, giới hạn của dãy số; Hàm số một biến số, giới hạn và tính liên tục của hàm số một biến số; Đạo hàm và vi phân của hàm số một biến số; Tích phân xác định và tích phân suy rộng; Hàm số hai biến số, giới hạn và tính liên tục của hàm hai biến số. Đạo hàm và vi phân của hàm số hai biến số. - Cách tính giới hạn của dãy số và của hàm số (một biến và hai biến); Cách tính đạo hàm vi phân của hàm số một biến số; Cách tính tích phân xác định và tích phân suy rộng; Cách tính đạo hàm riêng; Cách tìm cực trị của hàm số một biến số và hàm số hai biến số. - Ứng dụng của đạo hàm và vi phân trong toán học: Tính giá trị gần đúng, tìm cực trị. - Ứng dụng của đạo hàm trong phân tích kinh tế: Hệ số co giãn cung, cầu theo giá. - Ứng dụng của đạo hàm riêng và vi phân trong kinh tế học. - Ứng dụng của cực trị trong bài toán tối ưu. Kỹ năng: Sinh viên có: - Kỹ năng trình bày các vấn đề hợp logic, dùng từ chính xác trong các mệnh đề.	2	Sinh viên nắm vững nhất các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Kỹ năng tính đạo hàm, tính tích phân, tìm cực trị của hàm số một biến số và hai biến số. - Kỹ năng vận dụng các kết quả của toán học trong việc xây dựng và phân tích một số mô hình toán kinh tế đơn giản như: Mô hình cân bằng, Mô hình tối ưu,..... - Khả năng kết hợp, ứng dụng các kiến thức cơ bản vào kiến thức, kỹ năng chuyên ngành - Kỹ năng tự học, kỹ năng làm việc theo nhóm Thái độ: Có thái độ nghiêm túc, đúng đắn và khoa học về bản chất của các vấn đề toán học, vận dụng các kiến thức toán vào lĩnh vực kinh tế.			
11	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	- Kiến thức: Cung cấp cho người học cơ sở của lý thuyết xác suất và thống kê toán học với mục đích giúp người học có phương pháp, công cụ để học tập, nghiên cứu và giải quyết các bài toán thuộc chuyên ngành trong điều kiện ngẫu nhiên, bao gồm các kiến thức sau: Các kiến thức về lý thuyết xác suất: Phép thử, biến cố, xác suất của biến cố, biến ngẫu nhiên, biến ngẫu nhiên hai chiều và các đặc trưng kỳ vọng, phương sai, hiệp phương sai ... Các kiến thức về thống kê: Lý thuyết mẫu, lý thuyết ước lượng và kiểm định giả thiết thống kê. - Kỹ năng: thông qua môn xác suất và thống kê có thể rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng vận dụng công cụ toán học để học tập nghiên cứu các vấn đề thuộc chuyên ngành kinh tế xã hội - Kỹ năng khảo sát và giải quyết bài toán trong điều kiện ngẫu nhiên. - Vận dụng lý thuyết xác suất và thống kê để học tập các môn khác - Kỹ năng ứng dụng lý thuyết xác suất thống kê để giải quyết các vấn đề thực tế thuộc chuyên ngành kinh tế xã hội. - Thái độ: Chuyên cần, nghiêm túc, cẩn thận, chính xác..	3	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Công tác xã hội, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh; Sinh viên năm thứ hai ngành các Bảo hiểm, Kế toán, Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
12	Pháp luật đại cương	- Kiến thức Trang bị cho người học có những kiến thức cơ bản về nhà nước (nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, chức năng, hình thức, kiểu nhà nước); nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; pháp luật (nguồn gốc, bản chất, đặc trưng, vai trò, hình thức, kiểu pháp luật, quy phạm pháp luật, quan hệ pháp luật, thực hiện pháp luật, vi phạm pháp luật, trách nhiệm pháp lý); một số ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam; pháp chế XHCN; pháp luật về phòng chống tham nhũng. - Kỹ năng: Người học có kỹ năng phân tích cơ cấu của quy phạm pháp luật; xác định hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật; phân tích cấu thành của quan hệ pháp luật; nhận biết hành vi vi phạm pháp luật và	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Tâm lý học.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		trách nhiệm pháp lý tương ứng. Người học vận dụng được kiến thức đã học để làm kiến thức nền nghiên cứu một số môn học luật chuyên ngành trong chương trình đào tạo. Đồng thời, người học có kỹ năng thuyết trình về một vấn đề của pháp luật; có kỹ năng điều hành hoạt động nhóm, tham gia hoạt động nhóm; có kỹ năng ghi biên bản cuộc họp. - Thái độ: Người học thấy được ý nghĩa lý luận và thực tiễn của môn học ứng dụng vào học tập và cuộc sống của bản thân; thấy được vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội, từ đó nâng cao ý thức thực hiện pháp luật, tuyên truyền ý thức thực hiện pháp luật với cộng đồng xung quanh. Đồng thời, người học biết cách tra cứu và tự cập nhật các văn bản pháp luật để phục vụ cho công việc và có ý thức tự điều chỉnh công việc của mình theo những quy định của pháp luật.			
13	<i>Giáo dục thể chất</i>		3		Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
14	<i>Giáo dục quốc phòng và an ninh</i>		8		Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	<i>Các học phần tự chọn (chọn 1/4)</i>		2		
15	Soạn thảo văn bản	- Kiến thức: Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về văn bản nói chung và văn bản quản lý nhà nước nói riêng, bao gồm các nội dung như: - Khái niệm, đặc điểm, chức năng của văn bản; - Phân loại văn bản quản lý nhà nước; - Những yêu cầu về nội dung, thể thức, ngôn ngữ và văn phong của văn bản; - Khái niệm, đặc trưng và kỹ thuật soạn thảo một số loại văn bản hành chính thông thường. - Kỹ năng: Sau khi học xong học phần này, sinh viên nhận biết về mục đích, ý nghĩa của việc sử dụng và ban hành văn bản; nắm rõ những yếu tố thuộc về thể thức và cơ cấu nội dung của một số văn bản hành chính nói chung và văn bản quản lý nhà nước nói riêng. Qua đó, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức đã học để soạn thảo một số văn bản hành chính thông thường trong hoạt động của các cơ quan, tổ chức. Đồng thời, sinh viên được trau dồi thêm các kỹ năng khác như: Kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm và sử dụng công	2	Sinh viên năm thứ nhất ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kinh tế, Quản trị nhân lực, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nghệ thông tin phục vụ việc tra cứu và soạn thảo một số văn bản một cách hoàn chỉnh. - Thái độ: Qua môn học này, sinh viên thấy được vai trò ý nghĩa và tầm quan trọng của văn bản trong hoạt động quản lý của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp... Từ đó có động lực học tập và phấn đấu để trau dồi kiến thức và kỹ năng năng để áp dụng vào công việc sau khi ra trường.			
16	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	- Kiến thức: Nghiên cứu môn học này nhằm giúp người học nắm được bản chất của khoa học, nghiên cứu khoa học, phương pháp luận nghiên cứu khoa học, cách tiến hành nghiên cứu và trình bày một đề tài khoa học (viết báo; tiểu luận, báo cáo thực tập và khóa luận tốt nghiệp...). Ngoài ra, học phần còn giúp sinh viên nhận thức được các nguyên tắc cơ bản của nhận thức luận khoa học, các quy luật tư duy của khoa học, các phương pháp dự báo khoa học và quản lý khoa học - Kỹ năng: Học tập môn khoa học bước đầu giúp sinh viên có kỹ năng xác định một đề tài nghiên cứu khoa học, đồng thời cũng hình thành và phát triển khả năng hiểu và phân tích, đánh giá một công trình nghiên cứu khoa học cụ thể. Và quan trọng nhất là giúp cho sinh viên những bước cơ bản nhất để rèn luyện các kỹ năng tư duy, thuyết trình, tìm tài liệu và làm việc nhóm. - Thái độ: Có tinh thần yêu thích, ham mê khoa học - Có thái độ nghiêm túc, cầu thị, cẩn thận trong nghiên cứu khoa học	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Quản trị nhân lực, Bảo hiểm, Công tác xã hội, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán, Luật kinh tế	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
17	Logic học	- Kiến thức - Sinh viên xác định được đối tượng, mục đích, ý nghĩa và những yêu cầu về mặt phương pháp của môn học. - Sinh viên nắm được những nội dung cơ bản của logic học hình thức từ đó từng bước rèn luyện, nâng cao trình độ tư duy logic, tạo thói quen suy nghĩ, lập luận chặt chẽ, rõ ràng, có cơ sở, có hệ thống để đạt tới những tri thức chính xác, khách quan và khoa học. - Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để học tập và nghiên cứu khoa học và hoạt động thực tiễn. - Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu, phân tích, lập luận để bảo vệ những quan điểm tư tưởng đúng đắn, phê phán, bác bỏ một cách có hiệu quả những tư tưởng, quan niệm sai lầm, lối tư duy ngụy biện, tráo trở. - Thái độ:	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Quản trị nhân lực, Bảo hiểm, Công tác xã hội, Tâm lý học; Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Kế toán, Luật kinh tế.	Điểm chuyên cần 10%; Điểm bài tập (cá nhân) 10%; Điểm kiểm tra giữa kỳ (trên lớp) 20%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có ý thức, thái độ đúng đắn trong việc đóng góp ý kiến xây dựng, bảo vệ, thực hiện đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước. - Tăng cường tính chủ động, tự tin trong việc tìm kiếm những tri thức khoa học mới, từ đó góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.			
18	Tâm lý học đại cương	- Kiến thức - Phân loại, mô tả được đối tượng, nhiệm vụ nghiên cứu của tâm lý học. Sơ lược về sự hình thành và phát triển khoa học tâm lý học. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu của tâm lý học. - Trình bày được những kiến thức về bản chất, cơ sở tự nhiên và cơ sở xã hội của các hiện tượng tâm lý, hiểu khái quát sự hình thành và phát triển tâm lý ý thức của con người. - Giải thích được khái niệm, đặc điểm và các qui luật của các quá trình tâm lý, các trạng thái tâm lý và các thuộc tính tâm lý của nhân cách, phân tích được các yếu tố cơ bản ảnh hưởng đến sự hình thành và phát triển nhân cách con người. - Kĩ năng: - Có kỹ năng lập kế hoạch học tập môn Tâm lý học, kỹ năng tư duy và giải thích các vấn đề tâm lý nảy sinh trong cuộc sống. - Người học có Kỹ năng sử dụng các tri thức tâm lý được học vào cuộc sống, học tập, giao tiếp, tự rèn luyện, tự giáo dục để phát triển nhân cách của bản thân. - Thái độ: - Hình thành thái độ tự giác, tích cực, hợp tác, khách quan, khoa học đối với những biểu hiện đa dạng của đời sống tâm lý con người.	2	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Quản trị nhân lực; Sinh viên năm thứ hai các ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh, Luật kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
II	Kiến thức giáo dục chuyên nghiệp		90		
II.1	Kiến thức cơ sở của khối ngành		12		
19	Kinh tế vi mô	- Kiến thức Sau khi học xong, sinh viên sẽ nắm vững các kiến thức về: - Các khái niệm và mô hình cơ bản trong phân tích kinh tế vi mô. - Cách thức thị trường hàng hóa, thị trường các yếu tố đầu vào sản xuất hoạt động như thế nào. Các kết cục do chính sách can thiệp vào thị trường của Chính phủ. - Nguyên tắc ra quyết định kinh tế tối ưu của các tác nhân riêng rẽ	3	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Kinh tế, Luật kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		(người tiêu dùng, người sản xuất...) trong nền kinh tế và sự tương tác giữa các tác nhân này trong các cơ cấu thị trường khác nhau. - Kỹ năng: - Có thể hiểu các bài viết, phân tích về kinh tế được bàn luận trên các phương tiện truyền thông đại chúng như sách, báo, đài và tạp chí. - Có khả năng ứng dụng các lý thuyết kinh tế đã học để lý giải một số hiện tượng kinh tế diễn ra hàng ngày. - Thái độ: - Góp phần rèn luyện sinh viên trở thành người có tính cẩn thận và trách nhiệm khi đưa ra quyết định lựa chọn trong thực tế. - Góp phần giúp sinh viên có khả năng quản lý tốt, tránh lãng phí các nguồn lực của bản thân, gia đình và xã hội từ đó góp phần nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực trong nền kinh tế nói chung.			
20	Kinh tế vĩ mô	-Kiến thức: - Nắm được những kiến thức cơ bản, các khái niệm và cách thức đo lường các biến số kinh tế vĩ mô của nền kinh tế. - Hiểu được cách thức vận hành và những mối quan hệ kinh tế chủ yếu của một nền kinh tế thông qua các lý thuyết và mô hình cơ bản. - Hiểu và phân tích được bản chất của các biến động kinh tế vĩ mô và cách thức giải quyết chúng. - Hiểu được cách thức vận dụng các chính sách tài khóa và tiền tệ nhằm góp phần giảm bớt các biến động kinh tế có tính chu kỳ. - Nhận biết được tầm quan trọng của các yếu tố góp phần vào tăng trưởng và phát triển kinh tế dài hạn của mỗi quốc gia. - Kỹ năng: - Có kỹ năng sử dụng một số phương pháp phân tích trong việc nghiên cứu, phân tích, đánh giá các hiện tượng và sự kiện kinh tế vĩ mô. - Có khả năng nhất định để nhìn nhận và phân tích một số vấn đề kinh tế và chính sách kinh tế vĩ mô. - Có kỹ năng làm việc theo nhóm. - Thái độ: Góp phần giúp sinh viên cải thiện mức độ hiểu biết về kinh tế, phân tích chính sách; xác lập ý thức trách nhiệm và thái độ tích cực tự rèn luyện nâng cao trình độ để có thể đáp ứng được yêu cầu của xã hội đang trong quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế.	3	Sinh viên năm thứ nhất các ngành Bảo hiểm, Kế toán; sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế, Luật kinh tế.	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
21	Nguyên lý thống kê	- Kiến thức: Giúp cho sinh viên nắm được quá trình nghiên cứu thống kê, tổng hợp tài liệu thống kê thông qua phương pháp phân tổ thống kê. Nắm vững các phương pháp phân tích thống kê như: phân tích hồi quy	2	Sinh viên năm thứ nhất ngành Quản trị kinh doanh;	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		và tương quan để nghiên cứu mối liên hệ giữa các tiêu thức; Phân tích đặc điểm và xu thế vận động của hiện tượng qua thời gian; sử dụng hệ thống chỉ số phân tích biến động của hiện tượng. Trang bị bước đầu cho sinh viên một số công cụ thống kê phục vụ cho các môn học Thống kê chuyên ngành và nghiên cứu khoa học. - Kỹ năng: sinh viên hiểu và sử dụng được các phương pháp thu thập tài liệu, thiết kế bảng hỏi. Thực hành tốt các kỹ năng tổng hợp tài liệu thống kê bằng phương pháp phân tổ thống kê, trình bày dữ liệu thống kê bằng bảng và đồ thị thống kê. Thành thạo kỹ năng tính toán các mức độ của các hiện tượng KTXH, và phân tích hiện tượng trên cơ sở các mức độ đó. Có khả năng chủ động vận dụng các phương pháp phân tích thống kê trong học tập, nghiên cứu khoa học. - Thái độ: Rèn luyện thái độ nghiêm túc, trung thực trong thu thập, xử lý tổng hợp, phân tích dữ liệu và trong cung cấp thông tin. Tạo tác phong nghiêm túc và khoa học trong học tập, nghiên cứu và lao động.		Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị nhân lực, Kinh tế.	
22	Luật Kinh tế	- Kiến thức Trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về địa vị pháp lý của các chủ thể kinh doanh; pháp luật về cạnh tranh trong kinh doanh; pháp luật về giải quyết tranh chấp kinh doanh; pháp luật về phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. - Kỹ năng: Người học vận dụng được kiến thức đã học giải quyết các tình huống nảy sinh trong thực tiễn kinh doanh liên quan đến địa vị pháp lý các chủ thể kinh doanh; giải quyết các tình huống liên quan đến hành vi cạnh tranh không lành mạnh và hành vi hạn chế cạnh tranh; giải quyết các tình huống liên quan đến phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã; giải quyết tranh chấp kinh doanh phát sinh trong quá trình thành lập, hoạt động của doanh nghiệp. Người học có Kỹ năng bình luận, đánh giá các quy định của pháp luật thực định nhằm hoàn thiện và nâng cao hiệu quả áp dụng. Người học có kỹ năng thuyết trình về một vấn đề của pháp luật kinh tế; có kỹ năng điều hành hoạt động nhóm, tham gia hoạt động nhóm. - Thái độ: Người học thấy được ý nghĩa lý luận và thực tiễn của môn học ứng dụng vào học tập và cuộc sống của bản thân. Hình thành nhận thức và thái độ đúng đắn về quyền tự do kinh doanh của tổ chức, cá nhân trong nền kinh tế thị trường. Đồng thời, người học cũng thấy được vai trò của pháp luật trong đời sống xã hội, biết cách tra cứu và tự cập nhật các văn bản pháp luật để phục vụ cho công việc, từ đó nâng cao ý thức thực hiện pháp luật, tuyên truyền ý thức thực hiện pháp luật với cộng	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Luật kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		đồng.			
23	Marketing căn bản	- Kiến thức - Nắm được các vấn đề cơ bản của marketing gồm các khái niệm trong marketing, các quan điểm và nội dung marketing. - Hiểu, phân tích và vận dụng các vấn đề về thị trường, khách hàng, khách hàng mục tiêu. Nghiên cứu khách hàng mục tiêu thông qua các hoạt động phân đoạn, lựa chọn và định vị thị trường. - Hiểu, phân tích và vận dụng được các mô hình nghiên cứu hành vi mua của khách hàng. - Hiểu và phân tích được chính sách marketing – mix (4 “P”) - Nắm được các kiến thức mới về marketing - Kỹ năng: - Rèn luyện năng lực tư duy marketing. - Có kỹ năng phân tích và xử lý tình huống marketing cụ thể - Thái độ: - Ý thức được vai trò và tầm quan trọng của marketing trong hoạt động kinh doanh. Có ý thức ứng dụng marketing trong công việc. - Xây dựng ý thức hướng về thị trường, về khách hàng trong các hoạt động.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Luật kinh tế, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
II.2	Kiến thức cơ sở ngành		13		
	Các học phần bắt buộc		11		
24	Nguyên lý kế toán 1	- Kiến thức: - Nắm được các khái niệm kế toán, các nguyên tắc kế toán đối tượng kế toán và phân loại đối tượng kế toán. - Nắm được các kiến thức cơ bản nhất về chứng từ kế toán, tài khoản kế toán và Báo cáo kế toán. - Nắm được trình tự hạch toán các quá trình kinh doanh chủ yếu trong doanh nghiệp. - Hiểu được cơ sở căn bản cho việc học tập, nghiên cứu các vấn đề cụ thể của kế toán doanh nghiệp và kế toán công, kế toán tài chính và kế toán quản trị. Đồng thời định hướng được quan hệ giữa kế toán với quản lý trên các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo của mình. - Kỹ năng : Người học được trang bị khả năng nghiên cứu giải quyết các tình huống phát sinh trong kế toán trên cơ sở vận dụng các phương tiện của kế toán vào thực tiễn.	2	Sinh viên năm thứ nhất ngành Kế toán, năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Người học có khả năng vận dụng các kiến thức mang tính nguyên lý trong việc tiếp cận với thực tiễn kế toán trong hệ thống quản lý của Việt Nam, định hướng được việc sử dụng tài liệu kế toán vào quản lý các lĩnh vực thuộc chuyên ngành đào tạo của mình. - Thái độ : - Tạo cho người học cái nhìn tổng thể về nghề nghiệp kế toán và vai trò vị trí của kế toán trong hệ thống quản lý nói chung. - Người học có nhận thức sâu sắc hơn về các đức tính cần có và cần phải trau dồi cũng như đạo đức nghề nghiệp của người kế toán. - Củng cố hơn nữa phong cách, thái độ trong công việc: về tinh thần hợp tác, trợ giúp đồng nghiệp và việc tuân thủ các nguyên tắc, quy định trong công việc....			
25	Quản trị học	- Kiến thức: - Hiểu khái niệm, bản chất, nội dung các lý thuyết cơ bản về khoa học quản trị - Hiểu, phân tích, đánh giá và vận dụng được một số vấn đề lý thuyết cơ bản vào thực tiễn quản trị ở các tổ chức - Kỹ năng: - Có kỹ năng cơ bản về việc ra quyết định và phân tích, đánh giá kế hoạch, cơ cấu tổ chức, tạo động lực lao động, phong cách lãnh đạo, hệ thống kiểm soát. - Có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong việc nghiên cứu, phân tích các vấn đề về quản trị; kỹ năng trình bày, thuyết trình một số vấn đề về quản trị. - Có kỹ năng vận dụng lý luận và phương pháp quản trị để giải quyết các tình huống quản trị. - Thái độ: - Góp phần đào tạo sinh viên nhận thức đúng đắn về chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu đối với công việc và nhà quản trị trong bối cảnh hiện nay. - Góp phần rèn luyện các đức tính của nhà quản trị như sự nhanh nhẹn, linh hoạt, tính nghiêm túc, chính xác, có căn cứ khoa học, tính kiên trì, tinh thần vượt khó.	2	Sinh viên năm thứ nhất ngành Quản trị Kinh doanh, Sinh viên năm thứ hai ngành Quản trị Nhân lực	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
26	Tài chính - Tiền tệ	- Kiến thức: - Nắm được khái niệm, quá trình hình thành và nội dung cơ bản của tài chính, tiền tệ, tỷ giá hối đoái, tín dụng, lạm phát, lãi suất, ... - Hiểu được các chức năng, nghiệp vụ cơ bản của ngân hàng thương mại, ngân hàng trung ương. - Hiểu được quy trình thanh toán của từng phương thức thanh toán qua	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Kế toán, Kinh tế; Sinh viên năm thứ tư ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		ngân hàng thương mại. - Kỹ năng: - Thông qua các hoạt động và nghiệp vụ của ngân hàng trung ương, ngân hàng thương mại giúp sinh viên có kỹ năng và các công cụ cơ bản để giao dịch với ngân hàng. - Giúp người học có kiến thức cơ bản để hiểu và giải thích được các hiện tượng kinh tế có liên quan đến lĩnh vực tài chính- tiền tệ như: thị trường tài chính, tỷ giá hối đoái, lạm phát, lãi suất, hoạt động của ngân hàng thương mại, ngân hàng trung ương trong việc thực thi chính sách tiền tệ,... Từ đó giúp cho các nhà tài chính kế toán tương lai có quyết định đầu tư đúng đắn. - Thái độ: - Góp phần đào tạo sinh viên trở thành những Kế toán tương lai có thái độ nghiêm túc, tỉ mỉ, toàn diện về vốn hiểu biết cả kế toán và tài chính, đáp ứng được yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.			
27	Lý thuyết tổ chức	- Kiến thức: - Hiểu khái niệm, bản chất, nội dung cơ bản liên quan đến tổ chức, thiết kế cấu trúc và hoạt động của tổ chức. - Hiểu, phân tích, đánh giá và vận dụng được một số vấn đề cơ bản lý thuyết vào thực tiễn hoạt động và quản lý hiệu quả của tổ chức trong bối cảnh môi trường thay đổi hiện nay. - Kỹ năng: - Có kỹ năng cơ bản về việc phân tích và đánh giá môi trường của tổ chức, thiết kế cấu tổ chức, đánh giá công nghệ sản xuất, công nghệ dịch trong tổ chức, quy mô và giai đoạn phát triển của tổ chức... - Có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong việc nghiên cứu, phân tích các vấn đề về tổ chức và quản trị tổ chức; kỹ năng trình bày, thuyết trình một số vấn đề thiết kế và quản trị tổ chức. - Có kỹ năng vận dụng lý luận và phương pháp quản trị để giải quyết các tình huống quản trị. - Thái độ: - Góp phần đào tạo sinh viên nhận thức đúng đắn về chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu đối với công việc và nhà quản trị trong bối cảnh hiện nay. - Góp phần rèn luyện các đức tính của nhà quản trị như sự nhanh nhẹn, linh hoạt, tính nghiêm túc, chính xác, có căn cứ khoa học, tính kiên trì, tinh thần vượt khó.	3	Sinh viên năm thứ hai ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
28	Kinh tế quốc tế	-Kiến thức: - Nắm được quy luật vận động của nền kinh tế thế giới và các quan hệ	2	Sinh viên năm thứ hai	Điểm bộ phận 40%; Điểm

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		KTQT như: Quy luật vận động của thương mại quốc tế, quy luật vận động của hoạt động đầu tư quốc tế, quy luật vận động của hệ thống tiền tệ và quan hệ tài chính quốc tế, quy luật hình thành và phát triển của các loại hình liên kết KTQT - Hiểu rõ cơ sở khoa học và thực tiễn của các chính sách chính phủ áp dụng trong lĩnh vực các quan hệ kinh tế quốc tế của mỗi quốc gia. - Hiểu được vấn đề lý luận và thực tiễn trong quá trình hình thành và phát triển lĩnh vực kinh tế đối ngoại của Việt Nam. - Kỹ năng: - Có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong việc nghiên cứu, phân tích, tổng hợp các quan hệ kinh tế quốc tế. Có kỹ năng thiết kế và thuyết trình các vấn đề như: thương mại quốc tế, đầu tư quốc tế, di chuyển lao động quốc tế, cán cân thanh toán quốc tế, thị trường tiền tệ quốc tế, liên kết và hội nhập kinh tế quốc tế. - Có kỹ năng vận dụng các quy luật quan hệ kinh tế quốc tế để nghiên cứu phân tích, đánh giá các vấn đề về kinh tế quốc tế của Việt Nam và thế giới. - Thái độ: - Có phẩm chất đạo đức, năng động, có năng lực trong phân tích, đánh giá và tổng hợp các vấn đề liên quan đến kinh tế quốc tế, - Có ý thức và thích nghi với một nền kinh tế hội nhập với các nước trong khu vực và trên thế giới; - Có lý tưởng và phong cách sống trong sáng, có thể đáp ứng được yêu cầu của một xã hội phát triển đang trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.		ngành Quản trị kinh doanh	thi kết thúc học phần 60%
	Các học phần tự chọn (chọn 1/3)		2		
29	Kinh tế lượng	- Kiến thức: Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về phân tích hồi quy trong kinh tế xã hội. Sau khi học xong, người học có thể thực hiện được một cách cơ bản quy trình phân tích hồi quy, từ xây dựng một mô hình tốt đến ứng dụng mô hình này để đưa ra các khuyến nghị hợp lý cho các vấn đề cụ thể trong kinh tế kinh doanh. - Kỹ năng: Người học cũng được cung cấp các kỹ năng thực hành trong phân tích hồi quy, nắm được các kỹ thuật cơ bản trong phân tích hồi quy và sử dụng thành thạo phần mềm Eviews trong quá trình phân tích hồi quy. Môn học cung cấp cho sinh viên kỹ năng đọc hiểu các đề tài nghiên cứu thực nghiệm về các lĩnh vực kinh tế khác nhau, khả năng thu thập số liệu, phân tích quan hệ kinh tế và dự báo. - Thái độ: Nghiêm túc, cẩn thận, chính xác.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Bảo hiểm, Kế toán, Quản trị nhân lực, Quản trị kinh doanh, Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
30	Văn hóa doanh nghiệp	Kiến thức: Giúp cho người học những kiến thức cơ bản và thực tế về văn hóa doanh nghiệp như vai trò, các giai đoạn hình thành văn hóa doanh nghiệp, các nhân tố ảnh hưởng đến việc xây dựng và duy trì văn hóa doanh nghiệp... ; giúp sinh viên nhận thức được các biểu hiện và các tình huống thay đổi văn hóa doanh nghiệp, có kiến thức xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Kỹ năng: - Có khả năng vận dụng những kiến thức đã học vào nghiên cứu bản chất và vai trò của văn hóa doanh nghiệp; - Có khả năng phân tích những vấn đề về văn hóa tại một doanh nghiệp; - Có khả năng thích ứng, hòa nhập với văn hóa của một doanh nghiệp cụ thể. Thái độ - Hiểu và có ý thức đúng đắn trong việc xây dựng văn hóa tại đơn vị sau này. - Có nhận thức trong việc rèn luyện các kỹ năng, phẩm chất phù hợp với các giá trị của văn hóa doanh nghiệp nói chung.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
31	Kinh tế phát triển	-Kiến thức: -Giải thích được các khái niệm liên quan đến phát triển kinh tế. - Hiểu được các mô hình tăng trưởng kinh tế, những vấn đề có tính qui luật về xu hướng chuyển dịch cơ cấu ngành kinh tế và vai trò quan trọng của việc đáp ứng phúc lợi cho con người trong phát triển kinh tế. - Kỹ năng: - Xác định được các nhân tố đóng góp vào quá trình tăng trưởng và phát triển kinh tế, vai trò và mức độ đóng góp cụ thể của từng nhân tố. - Đọc được các chỉ tiêu về phát triển con người, so sánh các chỉ tiêu này giữa các quốc gia. Sử dụng được các công cụ đánh giá bất bình đẳng về phân phối thu nhập để phân tích và đánh giá vấn đề này. - Sử dụng được các chỉ tiêu đánh giá nghèo khổ của Việt Nam và quốc tế trong việc phân tích các vấn đề có nội dung liên quan. - Có thể tham gia vào các bài viết phân tích các chính sách kinh tế và tham gia đề xuất những giải pháp để phát triển bền vững nền kinh tế. - Thái độ: Có hiểu biết đúng đắn về những vấn đề có tính qui luật trong phát triển kinh tế. Từ đó có thể học tốt các môn học chuyên ngành có liên quan và có cách nhìn khoa học về quá trình phát triển kinh tế của Việt Nam.	2	Sinh viên năm thứ hai các ngành Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực, Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
II.3	Kiến thức ngành và chuyên ngành		55		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
II.3.1	Kiến thức ngành		26		
	<i>Các học phần bắt buộc</i>		24		
32	Quản trị chiến lược	- Kiến thức - Nắm được khái niệm cơ bản về chiến lược, nhà quản trị chiến lược và nội dung cơ bản về quá trình quản trị chiến lược trong doanh nghiệp. - Hiểu, phân tích và đánh giá được những vấn đề liên quan đến quá trình hoạch định chiến lược như sứ mệnh, tầm nhìn, mục tiêu của doanh nghiệp, môi trường kinh doanh. - Nhận diện, phân tích được các chiến lược mà các doanh nghiệp lựa chọn ở cả 3 cấp (cấp doanh nghiệp, cấp kinh doanh và cấp chức năng). - Hiểu, phân tích được những vấn đề liên quan đến tổ chức thực hiện chiến lược như cơ cấu tổ chức, phân bổ nguồn lực; cách thức đánh giá, kiểm soát và điều chỉnh chiến lược. - Kỹ năng: - Rèn luyện kỹ năng tư duy chiến lược, hình thành “phản xạ” đối với các nhân tố chiến lược. - Làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong việc phân tích, đánh giá và tổng hợp các vấn đề liên quan đến những tình huống quản trị chiến lược cụ thể. - Thực hiện được ra các quyết định quản trị chiến lược trong các bài tập thực hành về quản trị chiến lược. - Thái độ: - Ý thức được vai trò và tầm quan trọng của quản trị chiến lược trong hoạt động kinh doanh. - Có sự tự tin trong việc tìm hiểu và phân tích các vấn đề kinh tế nảy sinh trong thực tiễn sản xuất kinh doanh.	3	Sinh viên năm thứ hai ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
33	Quản trị marketing	- Kiến thức - Hiểu được tổng quan về quản trị marketing. - Hiểu chiến lược và kế hoạch marketing. - Hiểu được việc xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống thông tin marketing. - Nghiên cứu thị trường làm cơ sở cho quyết định marketing. - Nhận biết được cách thức công ty tổ chức thực hiện và kiểm tra các hoạt động marketing đã được vạch ra trong bản kế hoạch marketing. - Kỹ năng: - Lựa chọn được chiến lược marketing cho một công ty cụ thể ở những vị trí khác nhau trên thị trường trên cơ sở phối hợp hài hòa những mục	3	Sinh viên năm thứ hai ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		tiêu, sở trường cốt lõi và các nguồn lực của công ty với những nhu cầu và cơ hội trên thị trường khi được yêu cầu, - Lập được bản kế hoạch marketing cho một công ty cụ thể, trong đó phải phân bổ nguồn lực cho các hoạt động marketing (ngân sách, nguồn nhân lực, thời gian...) để đạt mục tiêu đã định. - Sử dụng phối thức marketing hỗn hợp để tác động vào từng thị trường mục tiêu khi có yêu cầu. - Rèn luyện năng lực tư duy quản trị marketing. - Có kỹ năng phân tích và xử lý tình huống với những tình huống về quản trị marketing - Thái độ: - Ý thức được vai trò và tầm quan trọng của quản trị marketing trong hoạt động kinh doanh nói chung và trong hoạt động marketing nói riêng. - Rèn luyện phẩm chất của nhà quản trị marketing như linh hoạt, nhạy bén, có khả năng bao quát và ra quyết định hướng tới khách hàng.			
34	Quản trị sản xuất	- Kiến thức: - Hiểu được khái niệm, bản chất, nội dung tổng quan về quản trị sản xuất trong các doanh nghiệp. - Hiểu được kiến thức thực tiễn và bước đầu trau dồi năng lực vận dụng các kiến thức vào thực tiễn quản trị sản xuất ở các doanh nghiệp. - Kỹ năng: - Cung cấp cho người học các kỹ năng cơ bản về quản trị sản xuất như: dự báo, thiết kế sản phẩm và công nghệ, lựa chọn quá trình sản xuất, hoạch định công suất, hoạch định tổng hợp, dự trữ, định vị doanh nghiệp, bố trí mặt bằng, kiểm soát quá trình sản xuất trong doanh nghiệp. - Có kỹ năng làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong việc nghiên cứu, phân tích các vấn đề, kỹ năng trình bày, thuyết trình một số vấn đề về quản trị sản xuất. - Có kỹ năng vận dụng lý luận và phương pháp quản trị để giải quyết các tình huống quản trị. - Thái độ: - Góp phần đào tạo sinh viên nhận thức đúng đắn về vai trò, nhiệm vụ của nhà quản trị sản xuất trong bối cảnh hiện nay. - Góp phần rèn luyện các đức tính của nhà quản trị như sự nhanh nhẹn, linh hoạt, tính nghiêm túc, chính xác, làm việc có kế hoạch, có căn cứ khoa học, tính kiên trì, tinh thần vượt khó.	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
35	Quản trị chuỗi cung ứng	-Kiến thức: - Hiểu được các lý thuyết về Quản trị chuỗi cung ứng và ảnh hưởng của	3	Sinh viên năm thứ tư ngành	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		nó vào các tình huống công việc - Hiểu được nguyên nhân, kết quả và sự liên quan của các quyết định và hành động trong chuỗi cung ứng - Nắm được quy trình, phương pháp và các nội dung cơ bản về chuỗi cung ứng - Kỹ năng: - Nắm được kỹ năng xác định nguyên nhân, kết quả và mối ràng buộc giữa các quyết định và hành vi trong một chuỗi cung ứng thực tế - Vận dụng lý thuyết để đưa ra những phương pháp để cải thiện chuỗi cung ứng thực tế - Thái độ: - Nhìn nhận nghiêm túc việc sản xuất, kinh doanh dưới góc độ chuỗi cung ứng, từ cấp địa phương đến toàn cầu - Chăm thận, sáng tạo trong từng hoạt động, từng bộ phận của chuỗi cung ứng.		Quản trị kinh doanh	
36	Quản trị nhân lực	Sau khi học xong học phần này người học: có được <i>kiến thức</i> lý thuyết nền tảng về quản trị nguồn nhân lực, hiểu về các chính sách nhân sự cũng như việc triển khai các hoạt động chức năng về quản trị nhân lực và mối quan hệ của nó với các hoạt động quản trị khác; có <i>kỹ năng</i> làm việc với con người, quản lý nhóm, tổ chức hoạt động tổ - đội - nhóm kinh doanh; rèn được những <i>phẩm chất, thái độ</i> mà nhà quản lý cần có khi quản lý con người (sự kiên nhẫn, biết lắng nghe, biết quan sát, khéo léo và linh hoạt).	3	Sinh viên năm thứ ba các ngành Quản trị kinh doanh, Kinh tế	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
37	Quản trị tài chính doanh nghiệp	- Kiến thức: Học phần này trang bị cho sinh viên những khái niệm, nguyên tắc và kỹ thuật cơ bản của Quản trị tài chính và ứng dụng những quyết định này trong việc quyết định những vấn đề tài chính cơ bản trong doanh nghiệp: quyết định đầu tư, quyết định tài trợ và quyết định quản trị tài sản. - Kỹ năng: Sau khi học xong học phần này, sinh có các kỹ năng phân tích, tổng hợp và tự nghiên cứu các vấn đề sâu hơn đến các quyết định tài chính của doanh nghiệp, cụ thể: - Sử dụng các tiêu chí để đánh giá dự án đầu tư, lựa chọn và ra quyết định đầu tư; - Quản trị tài sản: tài sản ngắn hạn (tồn quỹ tiền mặt, dự trữ, chính sách bán chịu hàng hóa); tài sản dài hạn (khấu hao TSCĐ, đầu tư tài sản dài hạn...); - Quyết định quan hệ cơ cấu giữa đầu tư tài sản ngắn hạn và tài sản dài	3	Sinh viên năm thứ hai ngành Kế toán, sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hạn: quyết định sử dụng đòn bẩy hoạt động, quyết định điểm hòa vốn. - Quyết định nguồn vốn: huy động vốn ngắn hạn, huy động vốn dài hạn, quyết định quan hệ cơ cấu giữa nợ vay và vốn chủ sở hữu (sử dụng đòn bẩy tài chính), quyết định vay để mua hay thuê tài sản. - Quyết định phân phối: quyết định về phân chia cổ tức hay chính sách cổ tức của công ty, công ty nên theo đuổi một chính sách cổ tức như thế nào và chính sách này có ảnh hưởng ra sao đến giá cổ phiếu trên thị trường. - Thái độ: - Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc nhìn nhận được vai trò quan trọng của quản trị tài chính trong doanh nghiệp. - Có ý thức nghiên cứu khoa học trong các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến quản trị tài chính trong doanh nghiệp. - Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên.			
38	Kế toán quản trị	- Kiến thức sinh viên sau khi học xong phải nắm được các kiến thức về kế toán quản trị, cách thức thiết kế hệ thống thông tin kế toán quản trị, cách thức sử dụng thông tin kế toán quản trị để ra quyết định. - Kỹ năng: học phân trang bị cho sinh viên những kỹ năng cơ bản để có thể thiết kế và sử dụng thông tin kế toán quản trị trong các doanh nghiệp. - Thái độ: - Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc nhìn nhận được vai trò quan trọng của kế toán quản trị trong doanh nghiệp. - Có ý thức nghiên cứu khoa học trong các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến kế toán quản trị trong doanh nghiệp. - Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên.	3	Sinh viên năm thứ ba các ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
39	Khởi sự kinh doanh và tạo lập doanh nghiệp	- Kiến thức Hiểu và phân tích được các bước khởi sự kinh doanh trong các ngành và các lĩnh vực cụ thể. - Kỹ năng: Có thể thực hiện được các nghiệp vụ quản trị cụ thể thuộc các ngành và lĩnh vực kinh doanh khác nhau; Tự mình khởi sự kinh doanh ở một lĩnh vực cụ thể nào đó. - Thái độ: - Tự tin trong việc tìm hiểu và phân tích các vấn đề kinh tế nảy sinh trong thực tiễn sản xuất kinh doanh; - Tự tin biến những ý tưởng kinh doanh thành hiện thực; - Có lý tưởng và phong cách sống trong sáng có thể đáp ứng được yêu	3	Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		cầu của một xã hội phát triển đang trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Từng bước làm chủ cuộc sống, có thể tự mình phát triển một hoạt động kinh doanh làm giàu cho bản thân và xã hội một cách có đạo đức và tuân thủ luật pháp.			
	Các học phần tự chọn (chọn 1/2)		2		
40	Quản trị sự thay đổi	- Kiến thức Sau khi học xong học phần này sinh viên cần phải hiểu được các nội dung kiến thức liên quan đến quản trị sự thay đổi trong doanh nghiệp cụ thể: - Nhận biết được bản chất của sự thay đổi, các hình thức thay đổi trong doanh nghiệp và nội dung quản trị sự thay đổi trong doanh nghiệp. - Nhận diện được các nhân tố thúc đẩy sự thay đổi và nghiên cứu sự thay đổi trong doanh nghiệp - Hiểu được cách thiết lập kế hoạch thay đổi trong doanh nghiệp - Hiểu được cách tổ chức thực hiện chương trình thay đổi hiệu quả. - Kiểm soát sự thay đổi liên tục nhằm đạt được những lợi ích trong tổ chức - Kỹ năng: - Bước đầu lập kế hoạch thay đổi tại một doanh nghiệp cụ thể. - Vận dụng những vấn đề lý luận về sự thay đổi và quản trị sự thay đổi để nhận xét, liên hệ với thực tiễn quản trị sự thay đổi trong doanh nghiệp. - Phân tích đánh giá và thích ứng với sự thay đổi trong doanh nghiệp. - Hình thành và phát triển kỹ năng tư duy logic, kỹ năng xử lý tình huống và ra quyết định, phát triển kỹ năng tự học và nghiên cứu, kỹ năng tra cứu thông tin, kỹ năng giao tiếp hai chiều, kỹ năng làm việc nhóm. - Thái độ: - Nhận thức tầm quan trọng của việc quản trị sự thay đổi, từ đó có thái độ tích cực rèn luyện phẩm chất và năng lực của bản thân để đáp ứng các yêu cầu trong công việc tương lai. - Nhận thức tầm quan trọng của việc phân tích tác động của bối cảnh đối với quá trình thay đổi, từ đó có những lựa chọn phù hợp khi thiết lập kế hoạch thay đổi. - Nhận thức những phản ứng của con người trước sự thay đổi, nguyên nhân dẫn đến sự phản kháng của con người trước sự thay đổi và có thái độ, biện pháp xử lý phù hợp. - Nhận thức những lợi thế và hạn chế của các biện pháp can thiệp để thúc đẩy quá trình thay đổi, từ đó vận dụng cho phù hợp với các tình	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		huống trong công việc.			
41	Thị trường chứng khoán	- Kiến thức: Học phần này trang bị cho sinh viên những khái niệm, chức năng của thị trường chứng khoán, thị trường thứ cấp, thị trường sơ cấp như các loại chứng khoán được giao dịch trên thị trường, các phương thức phát hành chứng khoán, quy trình bảo lãnh phát hành, phương thức và quy trình giao dịch tại Sở giao dịch. Bên cạnh đó, học phần còn cung cấp các nguyên tắc định giá trái phiếu, cổ phiếu và các nhân tố ảnh hưởng đến giá trị thị trường của chúng. - Kỹ năng: Sau khi học xong học phần này, sinh viên có những kiến thức cơ bản để ứng dụng vào việc mở tài khoản và đầu tư chứng khoán. Ngoài ra, sinh viên còn có kỹ năng về định giá cổ phiếu, trái phiếu trong đầu tư chứng khoán. - Thái độ: - Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc và khách quan trong việc nhìn nhận được vai trò quan trọng của thị trường chứng khoán. - Có ý thức nghiên cứu khoa học trong các vấn đề lý luận và thực tiễn liên quan đến thị trường. - Có định hướng tích lũy kiến thức chuyên môn cho nghề nghiệp trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Kế toán; sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
II.3.2	Kiến thức chuyên ngành		12		Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
	Các học phần bắt buộc		12		Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
42	Quản trị truyền thông	- Kiến thức: - Nắm được các kiến thức cơ bản về truyền thông tích hợp: khái niệm, nội dung, thành phần của truyền thông, vai trò, mục tiêu - Nắm được các nội dung truyền thông chủ yếu: tổ chức hoạt động, quá trình truyền thông và các yếu tố ảnh hưởng, nghiên cứu công chúng, thiết lập mục tiêu và chính sách truyền thông, chiến lược sáng tạo trong truyền thông, kế hoạch sử dụng phương tiện truyền thông, đánh giá các phương tiện truyền thông, các công cụ trong truyền thông. - Hiểu rõ bản chất của các công cụ trong truyền thông: Quảng cáo, Quan hệ công chúng, Xúc tiến bán, Bán hàng cá nhân, Marketing trực tiếp	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Có khả năng tổng hợp, xem xét, phân tích, đánh giá các điều kiện môi trường bên trong, bên ngoài... để thiết kế, triển khai và kiểm soát, đánh giá các chương trình truyền thông - Kỹ năng: Người học nắm được các kỹ năng vận dụng các công cụ truyền thông vào thực tế. Có kỹ năng nghiên cứu đối tượng truyền thông, thiết kế các thông điệp truyền thông, sử dụng thành thạo và quản trị tốt theo mục tiêu các công cụ truyền thông. - Thái độ: Người học hiểu và có ý thức, thái độ tích cực về vai trò và tầm quan trọng của truyền thông trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, qua đó vận dụng một cách hiệu quả và sáng tạo cho từng trường hợp cụ thể.			
43	Quản trị dự án	-Kiến thức: - Hiểu rõ cơ sở khoa học, quá trình hình thành và phát triển quản trị dự án và thực tiễn của hoạt động quản trị dự án. - Nắm được kiến thức cơ bản về dự án và quản trị dự án: Khái niệm dự án và quản trị dự án, các nội dung chủ chốt của một bản dự án như: Mô hình tổ chức, kế hoạch dự án, quản trị thời gian và tiến độ dự án, phân phối nguồn lực cho dự án, quản trị chi phí dự án, quản trị chất lượng, quản trị rủi ro dự án. - Nắm vững các bước lập, phân tích và đánh giá dự án trên các góc độ khác nhau. - Kỹ năng: -Làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong việc nghiên cứu, phân tích, tổng hợp, và đánh giá hiệu quả dự án . - Lập và thực hiện các công việc như: Lập kế hoạch dự án, quản trị thời gian và tiến độ dự án, dự toán ngân sách và quản trị chi phí dự án, giám sát và đánh giá dự án. - Áp dụng các kiến thức đã học vào các môn học khác và công việc thực tế. - Thái độ: -Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc trong việc nhìn nhận vai trò quan trọng của quản trị dự án đối với hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp và tổ chức. -Có ý thức nghiên cứu khoa học trong lý luận cũng như thực tiễn của quản trị dự án và thích nghi với một nền kinh tế hội nhập luôn biến động. - Có ý thức tích lũy kiến thức chuyên môn cho hoạt động nghề nghiệp	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		khí vẫn còn trên ghế nhà trường. - Về kiến thức: - Hiểu được bản chất của chất lượng, quản trị chất lượng trong tổ chức - Hiểu được bản chất của hệ thống quản trị chất lượng - Hiểu được tiêu chuẩn hóa, đo lường, đảm bảo và cải tiến chất lượng; - Hiểu được vai trò của việc kiểm soát chất lượng, chi phí về chất lượng, và văn hóa chất lượng trong các tổ chức. - Kỹ năng: - Thiết lập hệ thống tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm; - Xây dựng hệ thống quản trị chất lượng phù hợp; - Thiết lập được hệ thống kiểm tra và sử dụng các công cụ kiểm soát chất lượng bằng thống kê. - Nhận biết được các chi phí chất lượng và đề xuất được các giải pháp giảm chi phí; lựa chọn - Làm việc cá nhân và làm việc nhóm - Vận dụng lý luận để giải quyết các tình huống quản trị chất lượng - Thái độ: - Xây dựng thái độ đúng đắn về chức năng, nhiệm vụ, yêu cầu đối với công việc và người làm quản trị chất lượng trong bối cảnh hiện nay. - Rèn luyện các đức tính của nhà quản trị chất lượng như làm việc có mục tiêu, có kế hoạch, có quy trình, ra các quyết định quản trị dựa trên các dữ kiện thực tế, xử lý các vấn đề phát sinh một cách triệt để, tận gốc.	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
45	Thương mại điện tử	- Kiến thức: - Nắm được các khái niệm cơ bản về TMĐT và các thuật ngữ liên quan; - Hiểu được sự khác nhau giữa TMĐT và Thương mại truyền thống; - Hiểu được tầm quan trọng của TMĐT và sự ảnh hưởng của TMĐT đến kinh doanh trong thời đại hiện nay; - Nắm được những thông tin về tình hình TMĐT trên thế giới và Việt nam; - Nắm được những rủi ro tiềm ẩn trong giao dịch TMĐT; - Kỹ năng: - Có kỹ năng giải quyết một vấn đề phát sinh trong các giao dịch TMĐT của một doanh nghiệp; - Hiểu biết, xác định và lựa chọn mô hình kinh doanh phù hợp với định hướng doanh nghiệp; - Tham gia vào việc xây dựng và sử dụng các công cụ cơ bản trong an	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh, Sinh viên năm thứ tư ngành kế toán	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		toàn thông tin doanh nghiệp; - Thành thạo các kỹ năng như sử dụng thư điện tử, web và internet; - Có khả năng kiểm tra, đánh giá các mô hình TMĐT. - Thái độ: - Nâng cao nhận thức của sinh viên về việc xây dựng website TMĐT trong doanh nghiệp; - Rèn luyện được thái độ coi trọng việc ứng dụng TMĐT trong hoạt động quản trị kinh doanh; - Nhận thức được mặt trái của TMĐT để từ đó tránh các hành động gây ảnh hưởng xấu đến xã hội.			
46	Logistics	- Kiến thức: - Nắm được các kiến thức cơ bản về logistic: khái niệm, vai trò, mục tiêu - Nắm được các quyết định logistic chủ yếu: quyết định về vận tải, dự trữ, mua và cung ứng; các hình thức tổ chức và kiểm soát logistic. - Hiểu rõ bản chất của dịch vụ khách hàng logistic; hệ thống thông tin logistic. - Có khả năng tổng hợp, xem xét, phân tích, đánh giá và xử lý những vấn đề nảy sinh trong quá trình vận hành của doanh nghiệp trong lĩnh vực logistic. - Kỹ năng: Người học cần hiểu rõ được những hoạt động logistic bên trong doanh nghiệp, từ đó có thể phân tích được cách doanh nghiệp áp dụng công nghệ thông tin trong logistic, dịch vụ khách hàng trong logistic, các quyết định dự trữ, điều phối vận tải và các chiến lược logistic nhằm tăng khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường. - Thái độ: Người học cần ý thức được về vai trò và tầm quan trọng của việc ứng dụng logistic trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
47	Quản trị rủi ro kinh doanh	- Kiến thức: Cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về quản trị rủi ro trong kinh doanh như khái niệm rủi ro và quản trị rủi ro; nội dung của quản trị rủi ro trong quản trị nguồn lực, quản trị tài sản và các vấn đề quản trị khác trong hoạt động kinh doanh. - Kỹ năng: Cung cấp cho người học có các kỹ năng nhận dạng, phân tích, kiểm soát và tài trợ rủi ro; kỹ năng nhận biết và chủ động ứng phó với những rủi ro trong cuộc sống và công việc kinh doanh. - Thái độ: Ý thức được vai trò và tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		hoạt động kinhdoanh. Có ý thức ứng dụng quản trị rủi ro trong công việc và cuộc sống.			
II.3.3	Kiến thức bổ trợ		17		
	Các học phần bắt buộc		15		
48	Tiếng Anh chuyên ngành quản trị kinh doanh	- Kiến thức: - Sinh viên nắm được các thuật ngữ chuyên ngành trong lĩnh vực quản trị kinh doanh. - Sinh viên nắm được và ôn tập một số kiến thức ngữ pháp, các kỹ năng nói, đọc, viết. - Sinh viên được làm quen với kỹ năng đọc hiểu các bài viết chuyên ngành quản trị kinh doanh ở mức trung bình khá. Kỹ năng: - Hình thành và phát triển kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, tư duy logic. - Hình thành và phát triển năng lực phân tích, tổng hợp, đánh giá các kiến thức đã học. - Hình thành và phát triển kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng tổ chức và quản lý các hoạt động học tập. - Hình thành và phát triển kỹ năng tìm hiểu thông tin trên mạng và các tài liệu tham khảo để phục vụ cho việc học. - Hình thành và phát triển kỹ năng thuyết trình, giải thích và tranh luận về một vấn đề trước các thành viên khác trong lớp.	2	Sinh viên năm thứ hai ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
49	Thực hành TOEIC	- Kiến thức:Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản nhất về ngữ pháp tiếng Anh: Các thì của động từ ; Các trợ động từ; Các thành phần câu, cấu trúc câu, sự hòa hợp giữa chủ ngữ và động từ... Ngoài ra, sinh viên còn củng cố và được cung cấp thêm một lượng từ vựng cần bản thường gặp trong các đề thi Toeics thông qua các bài nghe và đọc. - Kỹ năng: Sinh viên sau khi tham gia học phần này có khả năng đọc hiểu những mẫu tin, thư, đơn giản. Sinh viên sau khi tham gia học phần này có khả năng nghe hiểu những ngôn ngữ nói giao tiếp hàng ngày phục vụ những nhu cầu cần thiết. Sinh viên có cái nhìn cụ thể hơn về mẫu đề thi Toeic, nắm bắt được Kỹ năng làm bài để đạt được điểm cao nhất thông qua các bài thi mẫu (minitest). - Thái độ: Tích cực tham gia vào các hoạt động do giáo viên hướng dẫn như hoạt động thảo luận nhóm.	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		Có ý thức tự giác chuẩn bị bài đầy đủ trước giờ lên lớp Chủ động nâng cao kiến thức ngoài giờ học.			
50	Phân tích và xử lý dữ liệu với SPSS	- Kiến thức cung cấp cho sinh viên ngành Quản trị kinh doanh, ngành Công tác xã hội những kỹ năng về phân tích và xử lý dữ liệu sơ cấp, dữ liệu thứ cấp với phần mềm SPSS. - Kỹ năng: sau khi học xong học phần này sinh viên sẽ được trang bị các kỹ năng sử dụng phần mềm SPSS trong chọn, sắp xếp và phân tích dữ liệu trên cơ sở áp dụng các phương pháp thống kê để phân tích dữ liệu. Cụ thể, sinh viên có thể xây dựng và xử lý các dữ liệu nghiên cứu, thiết lập được các mô hình nghiên cứu, kiểm định ý nghĩa thống kê của các giả thuyết nghiên cứu, diễn giải ý nghĩa của các kết quả nghiên cứu... - Thái độ: sinh viên phải lên lớp và làm các bài tập để nắm được các nội dung của học phần; nhiệt tình tham gia các buổi thảo luận, làm bài tập ở trên lớp.	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Công tác xã hội; Sinh viên năm thứ tư ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
51	Phần mềm quản trị kinh doanh	- Kiến thức: - Nắm được tầm quan trọng của việc áp dụng các hệ thống thông tin trong quản trị doanh nghiệp; - Nắm được khái niệm cơ bản và vai trò của hệ thống quản trị nguồn lực doanh nghiệp tổng hợp (ERP, MRP...); - Xác định được phạm vi ứng dụng, các phân hệ của phần mềm quản trị doanh nghiệp tổng hợp. - Thiết lập được mô hình và đề ra giải pháp cho một số phân hệ của phần mềm quản trị doanh nghiệp hợp nhất/ tổng hợp trong các trường hợp thực tiễn. - Kỹ năng: - Có khả năng thuyết trình một vấn đề cơ bản về phần mềm quản trị doanh nghiệp tổng hợp; - Có khả năng sử dụng một phần mềm quản trị doanh nghiệp tổng hợp đang có trên thị trường thông qua việc thực hành theo nhóm. - Thái độ: - Nâng cao nhận thức của sinh viên về sự cần thiết sử dụng các hệ thống CNTT nói chung và phần mềm quản trị doanh nghiệp tổng hợp nói riêng trong quản trị doanh nghiệp.	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
52	Kỹ năng lãnh đạo và ra quyết định kinh doanh	- Kiến thức Hiểu được những vấn đề cơ bản về lãnh đạo, các kỹ năng lãnh đạo, hiểu được những vấn đề cơ bản về quyết định quản trị, kỹ năng ra các quyết định quản trị.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Kỹ năng: Định hướng, hướng dẫn và thúc đẩy nhân viên cấp dưới trong quá trình lãnh đạo; biết cách lựa chọn phong cách lãnh đạo phù hợp với các tình huống quản trị; có các kỹ năng hoạch định, trao quyền, giải quyết các vấn đề và ra quyết định kinh doanh trong điều kiện môi trường luôn biến động. - Thái độ: Ý thức được vai trò và ý nghĩa của kỹ năng lãnh đạo và ra quyết định trong hoạt động quản trị doanh nghiệp; nhận thức và có thái độ rèn luyện một số kỹ năng lãnh đạo và ra quyết định hiệu quả đáp ứng công việc sau này.			
53	Kỹ năng giao tiếp và đàm phán kinh doanh	- Kiến thức - Nắm được các kiến thức cơ bản về giao tiếp và đàm phán trong kinh doanh - Hiểu và phân tích được các tình huống giao tiếp trong kinh doanh - Hiểu và phân tích được các tình huống đàm phán trong kinh doanh - Kỹ năng: - Rèn luyện kỹ năng giao tiếp trong xã giao và trong kinh doanh - Rèn luyện kỹ năng tổ chức và thực hiện đàm phán trong kinh doanh - Xây dựng nhận thức của người học về vai trò của giao tiếp và đàm phán trong hoạt động quản trị - Thái độ: - Ý thức được vai trò và tầm quan trọng của giao tiếp và đàm phán trong hoạt động kinh doanh. - Có sự tự tin trong việc giao tiếp và đàm phán trong thực tiễn kinh doanh.	2	Sinh viên năm thứ ba ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
54	Kỹ năng làm việc và quản trị nhóm trong kinh doanh	- Kiến thức: - Hiểu được tầm quan trọng của làm việc nhóm trong hoạt động kinh doanh của tổ chức, các cơ sở khoa học nền tảng để tổ chức và điều hành hoạt động của một nhóm công tác, những vấn đề quan trọng phát sinh trong quá trình hoạt động của nhóm công tác. - Có thêm kiến thức về hoạt động nhóm của con người trong lĩnh vực kinh doanh để bổ trợ cho một số môn học khác như Quản trị marketing, Quản trị sự thay đổi, Quản trị chiến lược, Quản trị nhân lực.... - Kỹ năng: - Thực hiện được các bước công việc cụ thể để áp dụng vào việc xây dựng một nhóm làm việc trong thực tế (có thể áp dụng ngay đối với các môn học khác trong làm việc nhóm). - Vận dụng và thực hiện được một số kỹ thuật trong điều hành hoạt	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		động hằng ngày của nhóm làm việc. - Xây dựng các nhóm làm việc được chuyên môn hóa sâu ở các lĩnh vực marketing, nhân sự, quản lý... - Ứng xử phù hợp trong nhóm làm việc - Thái độ: - Nhận thức được sự cần thiết, ý nghĩa của vấn đề làm việc nhóm và quản trị nhóm trong hoạt động kinh doanh - Tạo lập một thái độ tích cực như hòa nhập, lắng nghe, hành động vì mục tiêu chung của nhóm, mang lại lợi ích cho nhóm.			
	Các học phần tự chọn (chọn 1/3)		2		
55	Tín dụng và thanh toán	-Kiến thức: - Trang bị những kiến thức cơ bản về tín dụng ngân hàng, tín dụng quốc tế và thanh toán. - Nắm vững kiến thức về tín dụng ngân hàng, tín dụng quốc tế, qua đó hiểu được qui trình tín dụng, bảo đảm tín dụng. - Nhớ được hệ thống thanh toán trong nền kinh tế, các hình thức thanh toán, chứng từ sử dụng trong thanh toán và phương tiện thanh toán. - Tham khảo bộ hồ sơ tín dụng và thanh toán đồng thời nắm vững phương pháp lập hồ sơ tín dụng và thanh toán - Kỹ năng: - Lập thành thạo bộ hồ sơ tín dụng, lập các chứng từ thanh toán và chuyển tiền trong nước và quốc tế. - Vận dụng kiến thức học được để phân tích, đánh giá hiệu quả của hoạt động tín dụng và hoạt động thanh toán trong nước và quốc tế. - Tư vấn cho doanh nghiệp lựa chọn các hình thức tín dụng và thanh toán hiệu quả, đồng thời quản trị tín dụng và thanh toán một cách tốt nhất. - Thái độ: Sinh viên nghiêm túc nghiên cứu tài liệu, tìm hiểu thực tế tại một số tổ chức tín dụng trong nước. Sinh viên hợp tác và tôn trọng giáo viên trong quá trình học tập và nghiên cứu học phần tín chỉ tín dụng và thanh toán.	2	Sinh viên năm thứ tư các ngành Kế toán, Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
56	Kỹ năng ứng xử và phỏng vấn việc làm	- Kiến thức: Sau khi học xong học phần, sinh viên sẽ nắm được những nội dung sau đây: - Tầm quan trọng của kỹ năng ứng xử và phỏng vấn xin việc; - Một số lý thuyết về phương pháp giao tiếp, ứng xử hiệu quả; - Kiến thức về tuyển dụng, quy trình tuyển dụng, các yêu cầu và nguyên tắc tuyển dụng.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Quản trị kinh doanh	

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Kỹ năng: Sau khi học xong học phần, sinh viên nắm được và được thực hành các kỹ năng sau: - Kỹ năng giao tiếp, ứng xử: kỹ năng lắng nghe, kỹ năng diễn đạt khi phỏng vấn xin việc, kỹ năng thể hiện bản thân (trang phục, thể hiện điểm mạnh, kỹ năng thương lượng mức lương và các điều kiện khác...) - Kỹ năng chuẩn bị hồ sơ xin việc: kỹ năng viết đơn xin việc, viết lý lịch cá nhân, tìm hiểu về công ty ứng tuyển. - Kỹ năng ứng xử trong thời gian thử việc và sau khi được tuyển dụng: kỹ năng ứng xử với cấp trên, đồng nghiệp. - Biết cách phát huy những ưu thế của bản thân trong cuộc phỏng vấn. Rèn luyện khả năng thuyết phục nhà tuyển dụng. - Thái độ: - Nhận thức được tầm quan trọng của các kỹ năng cần thiết khi xin việc, có thái độ chủ động trong kế hoạch học tập của mình để chuẩn bị tốt cho các buổi phỏng vấn xin việc. - Nghiêm túc thực hiện các hoạt động học tập có liên quan.			
57	Nghị quyết kinh doanh xuất nhập khẩu	- Kiến thức - Nắm được các kiến thức cơ bản về kinh doanh xuất nhập khẩu; - Nắm được các kiến thức về thực hiện hợp đồng thương mại quốc tế - Hiểu được các điều kiện cơ sở giao hàng áp dụng trong thương mại quốc tế; - Nắm vững các phương thức thanh toán quốc tế. - Kỹ năng: - Hiểu và ứng dụng được các điều kiện cơ sở giao hàng; các điều kiện bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu - Hiểu và ứng dụng các phương thức và các nghiệp vụ thanh toán quốc tế - Thái độ: - Giúp sinh viên có cách nhìn mang tính tổng thể về các nghiệp vụ liên quan đến kinh doanh xuất nhập khẩu - Nhận thức và thấy được vai trò của hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu trong doanh nghiệp.	2	Sinh viên năm thứ tư ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
II.4	Thực tập, làm khóa luận		10		
	Thực tập cuối khóa	- Kiến thức: Học phần thực tập cuối khóa hỗ trợ sinh viên củng cố các kiến thức chuyên ngành quản trị kinh doanh đã học và vận dụng vào thực tiễn. Cụ	4	Sinh viên năm thứ tư ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		thể, sinh viên sẽ tích lũy được các kiến thức về loại hình tổ chức, chiến lược và quản trị chiến lược của tổ chức; phân tích được môi trường hoạt động của tổ chức. Từ đó, nghiên cứu việc thực hiện các chức năng quản trị của các tổ chức nơi sinh viên thực tập, đánh giá điểm mạnh, điểm yếu của các hoạt động quản trị và hoạt động kinh doanh. Đánh giá được thực trạng kinh doanh của các cơ sở thực tập trên các khía cạnh: sự phù hợp giữa tổ chức bộ máy và lĩnh vực kinh doanh, phân tích đặc điểm kinh doanh và đánh giá sự phù hợp giữa đặc điểm kinh doanh với các chính sách và công cụ quản trị đang được sử dụng tại cơ sở thực tập. Hỗ trợ sinh viên những kiến thức về hệ thống thông tin quản trị, thương mại điện tử, quản trị một ngân hàng, một doanh nghiệp hay một tổ chức cung cấp dịch vụ như bệnh viện, trường học, v.v. - Kỹ năng: Kết thúc thực tập cuối khóa sinh viên sẽ rèn luyện các kỹ năng ra quyết định quản trị; giải quyết các tình huống kinh doanh; kỹ năng sử dụng phần mềm trong quản trị một tổ chức; kỹ năng giao tiếp trong quản trị và kinh doanh; kỹ năng tổ chức công việc để đạt hiệu năng cao nhất. Qua đợt thực tập, làm việc với các nhà quản trị, chuyên viên ở cơ sở thực tập, sinh viên sẽ rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm; kỹ năng thích ứng với môi trường việc làm và sự thay đổi của môi trường; kỹ năng xây dựng và tạo lập niềm tin; kỹ năng vượt qua thách thức để duy trì động lực làm việc và toàn tâm toàn ý với công việc; kỹ năng tổ chức thực hiện công việc. - Thái độ: <i>Kết thúc đợt thực tập cuối khóa, sinh viên sẽ:</i> - Có thái độ nghề nghiệp đúng, có ý thức trách nhiệm xã hội của nhà quản trị hoặc kinh doanh. Sinh viên cũng bước đầu được rèn luyện ý thức trách nhiệm, thái độ công dân đối với các vấn đề kinh tế và quản trị kinh doanh của nền kinh doanh. - Có ý thức đúng đắn, nghiêm túc, khách quan và khoa học trong việc đánh giá thực tế về các hoạt động kinh tế và quản trị tại cơ sở thực tập. - Có ý thức nghiên cứu về các vấn đề lý thuyết và thực tiễn gắn liền với hoạt động quản trị và kinh doanh cũng như nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp. - Nhận thức và nâng cao ý thức vươn lên về nghề nghiệp trong tương lai.			
	Khóa luận tốt nghiệp		6		
II.5	Các học phần thay thế khóa luận tốt nghiệp		6		

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
58	Kế hoạch kinh doanh	- Kiến thức - Hiểu được về kế hoạch kinh doanh và phương pháp, quy trình xây dựng kế hoạch kinh doanh. - Phân tích các dữ liệu cần thiết cho lập kế hoạch kinh doanh. - Nội dung của một bản kế hoạch kinh doanh cho doanh nghiệp mới hình thành hoặc đang hoạt động. - Tính toán các chỉ tiêu của kế hoạch kinh doanh - Có khả năng viết hoàn chỉnh một kế hoạch kinh doanh cho khởi sự kinh doanh hoặc các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực sản xuất, phân phối . - Kỹ năng: - Định hướng, điều hành các hoạt động của doanh nghiệp theo mục tiêu, kế hoạch cũng như gắn với kết với các chức năng tài chính, marketing, sản xuất. - Sử dụng dữ liệu để đánh giá vấn đề và lập kế hoạch kinh doanh phù hợp. -Biết cách nghiên cứu và phân tích môi trường kinh doanh tổng thể, tìm hiểu thị trường, đối thủ cạnh tranh, những cơ hội và thách thức của DN -Kỹ năng ra quyết định quản trị, kỹ năng thu thập thông tin, phân tích xử lý thông tin -Các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng xác lập mục tiêu, kế hoạch và quản lý thời gian nhằm hỗ trợ cho việc nâng cao hiệu quả làm việc và phát huy tối đa năng lực nhà quản trị. - Thái độ: - Nhận thức được vai trò của xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh doanh đối với các doanh nghiệp. - Coi trọng cơ sở khoa học của kế hoạch nhằm định hướng các nhà quản trị và người lao động vào mục tiêu chiến lược của kế hoạch kinh doanh.	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%
59	Công ty đa quốc gia và chiến lược kinh doanh toàn cầu	- Kiến thức - Nắm được khái niệm, nguồn gốc, đặc điểm hoạt động và vai trò của các công ty đa quốc gia - Nắm được những vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh của công ty đa quốc gia, yếu tố môi trường kinh doanh toàn cầu. Giải trình được tại sao lại chọn phương thức thâm nhập, lựa chọn thị trường trong hoạch định chiến lược kinh doanh toàn cầu - Kỹ năng: - Rèn luyện năng lực tư duy lý luận, phương pháp tư duy chiến lược.	3	Sinh viên năm thứ tư ngành Quản trị kinh doanh	Điểm bộ phận 40%; Điểm thi kết thúc học phần 60%

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá sinh viên
		- Làm việc cá nhân và làm việc nhóm trong việc nghiên cứu môn học. -Phân tích và xử lý tình huống những tình huống chiến lược kinh doanh cụ thể. - Thái độ: - Tự tin trong việc tìm hiểu và phân tích các vấn đề kinh tế nảy sinh trong thực tiễn sản xuất kinh doanh. - Ý thức được vai trò và tầm quan trọng của các công ty đa quốc gia và chiến lược kinh doanh toàn cầu. - Góp phần đào tạo sinh viên trở thành những con người có phẩm chất đạo đức, năng động, có năng lực trong phân tích, đánh giá và tổng hợp các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh toàn cầu. Có ý thức và thích nghi với một nền kinh tế hội nhập với các nước trong khu vực và trên thế giới.			

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Tin học cơ bản 1	2012	
2	Nhập môn Công tác xã hội	2012	
3	Nhập môn An sinh xã hội	2012	
4	Tâm lý học xã hội	2012	
5	Công tác xã hội nhóm	2012	
6	Bài tập kinh tế vi mô	2012	
7	Bài tập kinh tế vĩ mô	2012	
8	Pháp luật đại cương	2012	
9	Quản trị ngành công tác xã hội	2012	
10	Tiếng Anh chuyên ngành Kế toán	2012	
11	Tiếng anh chuyên ngành quản trị nhân lực	2012	
12	Tin học cơ bản 2	2012	
13	Ưu đãi xã hội	2012	
14	Xã hội học đại cương	2012	
15	Xã hội học chuyên biệt	2012	
16	Hướng dẫn ôn tập Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lê nin	2012	
17	Bài tập toán cao cấp	2013	
18	Thuật ngữ tiếng anh chuyên ngành quản trị nhân lực	2013	
19	Bài tập bổ trợ tiếng anh chuyên ngành kế toán	2013	
20	Thuật ngữ tiếng anh chuyên ngành Bảo hiểm	2013	
21	Tài liệu hướng dẫn ôn tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh	2013	
22	Hướng dẫn ôn tập môn Phương pháp nghiên cứu khoa học	2013	
23	Toán cao cấp và ứng dụng trong kinh tế	2013	
24	Tài liệu hướng dẫn học tập môn logic học	2013	
25	Trợ giúp xã hội	2013	
26	Thống kê bảo hiểm	2013	
27	Kế toán thuế	2013	
28	Bài tập kế toán (dùng cho sinh viên ngoài ngành)	2013	
29	Bài tập tâm lý	2013	
30	Phát triển cộng đồng	2013	
31	Bài tập thực hành trong CTXH	2013	
32	Quản lý trường hợp với người sử dụng ma túy	2013	
33	Chất gây nghiện và xã hội	2013	
34	Quản lý trường hợp với người sử dụng ma túy	2013	
35	Quản lý trường hợp với người sử dụng ma túy (dùng cho cán bộ cơ sở)	2013	
36	50 tình huống trong hành vi tổ chức	2013	
37	Thuật ngữ tiếng anh chuyên ngành công tác xã hội	2013	
38	Bài tập bảo hiểm xã hội	2013	
39	Bài tập tiếng anh chuyên ngành kế toán	2013	
40	Bài tập tình huống quản trị học	2013	
41	Thuật ngữ tiếng anh chuyên ngành quản trị nhân lực	2013	
42	Bài tập thực hành tham vấn cơ bản	2013	
43	Thực hành nghiệp vụ Bảo hiểm xã hội trên máy tính	2013	
44	Bài tập an sinh xã hội	2013	
45	Marketing căn bản	2013	
46	Bài tập thực hành công tác xã hội	2013	
47	Bộ bài tập tâm lý	2013	
48	Bài tập tiếng anh chuyên ngành bảo hiểm	2013	
49	Bài tập tiếng anh chuyên ngành quản trị nhân lực	2013	
50	Phát triển cộng đồng	2013	
51	Tham vấn điều trị nghiện ma túy	2013	
52	Dân số và môi trường	2013	
53	Xã hội học lao động	2013	
54	Bài tập tình huống quản trị doanh nghiệp	2013	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
55	Bài tập bảo hiểm thất nghiệp	2013	
56	Luật lao động	2014	
57	Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần	2014	
58	Tham vấn trong chăm sóc sức khỏe tâm thần	2014	
59	Quản lý ca về chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần	2014	
60	Tiếng anh chuyên ngành công tác xã hội	2014	
61	Quy trình chăm sóc và phục hồi chức năng cho người tâm thần tại các trung tâm bảo trợ xã hội	2014	
62	Tâm lý học lâm sàng	2014	
63	Đại cương trong chăm sóc sức khỏe tâm thần	2014	
64	Tiếng anh chuyên ngành bảo hiểm	2014	
65	Lồng ghép giới trong một số lĩnh vực liên quan đến lao động - xã hội	2014	
66	Kỹ năng giao tiếp và đàm phán kinh doanh	2015	
67	Bài tập kiểm toán	2015	
68	Những lỗi sai thường gặp trong soạn thảo một số văn bản quản lý hành chính	2015	
69	Tiếng Anh chuyên ngành quản trị kinh doanh	2015	
70	Triết học	2015	
71	Bộ bài tập kế toán hành chính sự nghiệp	2015	
72	Bộ câu hỏi và bài tập luật lao động	2015	
73	Pháp luật về các vấn đề xã hội	2015	
74	Giới và phát triển	2015	
75	Phân tích dữ liệu với SPSS	2015	
76	Bài tập nguyên lý thống kê	2015	
77	Bài tập thống kê doanh nghiệp	2015	
78	Bài tập thống kê lao động	2015	
79	Bộ câu hỏi và bài tập pháp luật đại cương	2015	
80	Bài tập tiếng anh chuyên ngành quản trị kinh doanh	2015	
81	Bài tập tiếng anh chuyên ngành công tác xã hội	2015	
82	Lồng ghép giới vào các học phần của ngành quản trị nhân lực	2015	
83	Câu hỏi và bài tập Logic học đại cương	2016	
84	Thống kê doanh nghiệp	2016	
85	Bài tập nghiệp vụ bảo hiểm xã hội	2016	
86	Bài tập bảo hiểm hưu trí	2016	
87	Bộ câu hỏi và bài tập luật kinh tế	2016	
88	Bài tập tin học cơ bản 2	2016	
89	Bài tập thực hành tiếng anh nâng cao TOEIC	2016	
90	Bài tập tin học cơ bản 1	2016	
91	Câu hỏi và bài tập kế toán thuế	2016	
92	Luật kinh tế	2016	
93	Quản trị chuỗi cung ứng	2016	
94	Pháp luật đại cương (chỉnh sửa)	2016	
95	Tin học chuyên ngành bảo hiểm 2	2017	
96	Lý thuyết công tác xã hội	2017	
97	Kinh tế quốc tế	2017	
98	Quản trị Marketing	2017	
99	Quản trị thực hiện công việc	2017	
100	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	2017	
101	Lịch sử phát triển chính sách bảo hiểm xã hội việt nam	2017	
102	Bài tập Nguyên lý bảo hiểm	2017	
103	Bài tập tài chính bảo hiểm	2017	
104	Bài tập quản trị tài chính đơn vị hành chính sự nghiệp	2017	
105	Bài tập kinh tế đầu tư	2017	
106	Tổ chức kế toán	2017	
107	Tổng quan quản trị nhân lực	2017	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
108	Kiểm soát nội bộ	2018	
109	Pháp luật về các vấn đề xã hội	2018	
110	Soạn thảo văn bản	2018	
111	Thống kê lao động	2018	
112	Kỹ năng sống	2018	
113	Lý thuyết xác suất và thống kê toán	2018	
114	Điều tra xã hội học	2018	
115	Nguyên lý kế toán 2	2018	
116	Nguyên lý kế toán 1	2018	
117	Luật thuế, luật kế toán	2018	
118	Soạn thảo văn bản	2018	
119	Quan hệ lao động trong tổ chức	2018	
120	Tâm lý học kinh doanh	2018	
121	Quản trị thù lao lao động trong doanh nghiệp	2018	
122	Tổ chức bộ máy và phân tích công việc	2018	
123	Hỏi và đáp môn ĐLCM của ĐCSVN	2018	
124	Quản trị nhân lực khu vực công	2018	
125	Tạo động lực lao động	2018	
126	Hoạch định nhân lực	2018	
127	Quản trị sự thay đổi	2018	
128	Kế toán quản trị	2018	
129	Pháp luật về các tiêu chuẩn lao động	2018	
130	Thực hành bảo hiểm xã hội	2018	
131	Chính sách bảo hiểm xã hội	2018	
132	Marketing căn bản	2018	
133	Thị trường lao động đối với an sinh xã hội ở Việt Nam	2018	
134	Hỏi và đáp những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (phần ii)	2018	
135	Bảo hiểm phi nhân thọ 2	2018	
136	Hành vi con người và môi trường xã hội	2018	
137	Bảo hiểm phi nhân thọ 1	2018	
138	Giám định bồi thường bảo hiểm	2018	
139	Kiến thức pháp lý và kỹ năng ký kết thỏa ước lao động tập thể, hợp đồng trong lĩnh vực lao động.	2018	
140	Quản lý hồ sơ	2018	
141	Bảo hiểm y tế	2018	
142	Quản trị kinh doanh bảo hiểm 2	2018	
143	Phương pháp nghiên cứu trong công tác xã hội	2018	
144	Bảo hiểm nhân thọ	2018	
145	Tái bảo hiểm	2018	
146	Quản trị dự án	2018	
147	Hỏi và đáp Tư tưởng Hồ Chí Minh	2018	
148	Hỏi và đáp những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin (phần i)	2018	
149	Quản trị kinh doanh bảo hiểm 1	2018	
150	Hòa giải tranh chấp lao động tại cơ sở - Kinh nghiệm thế giới và đề xuất cho Việt Nam	2018	
151	Tiếng Anh chuyên ngành tâm lý học	2018	
152	Kinh tế vĩ mô	2018	
153	Logic học	2018	
154	Tiếng Anh chuyên ngành kinh tế lao động	2018	
155	Phần mềm quản trị kinh doanh	2018	
156	Công tác xã hội với người cao tuổi	2018	
157	Kế toán thuế	2018	
158	Công tác xã hội trong trường học	2018	
159	Điều tra xã hội học	2018	
160	Công tác xã hội với người nhiễm và ảnh hưởng bởi HIV/AIDS	2018	

STT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
161	Phân tích báo cáo tài chính	2018	
162	Quản lý chi trả bảo hiểm xã hội	2018	
163	Tiền lương khu vực công	2018	
164	Nguyên lý thống kê	2018	
165	Kỹ năng lãnh đạo và quản lý	2018	
166	Quản trị nhân lực (dành cho ngành QTKD)	2018	
167	Thực hành BHXH	2018	
168	Tuyển dụng và sử dụng nhân lực	2018	
169	Công pháp quốc tế	2019	
170	Luật hành chính	2019	
171	Phân tích tài chính bảo hiểm	2019	
172	Kế toán hành chính sự nghiệp (tập 1)	2019	
173	Quản trị rủi ro	2019	
174	Thị trường chứng khoán	2019	
175	Tiếng Anh chuyên ngành Kinh tế Lao động	2019	
176	Tiếng Anh chuyên ngành Tâm lý	2019	
177	Quản trị bảo hiểm xã hội	2019	
178	Tín dụng và thanh toán	2019	
179	Bảo vệ quyền của người lao động làm việc tại doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	2019	
180	Kinh tế lượng cơ bản	2019	
181	Hướng dẫn học Giám định bảo hiểm y tế	2019	
182	Tổ chức lao động	2019	
183	Thống kê bảo hiểm	2019	
184	Nhập môn Công tác xã hội	2019	

E. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại khu vui chơi kizciti chi nhánh Công ty Cổ phần Tư vấn và đầu tư Thái Dương tại Hà Nội	Bùi Thị Quỳnh Hoa	ThS. Hà Duy Hào	Nêu cơ sở lý luận tuyển dụng nguồn nhân lực; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại khu vui chơi kizciti chi nhánh Công ty Cổ phần Tư vấn và đầu tư Thái Dương tại Hà Nội
2	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần FUNNY GROUP	Lê Vũ Quỳnh Ly	ThS. Vũ Thanh Tuyền	Nêu cơ sở lý luận về đào tạo nhân lực ; Thực trạng và giải pháp đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần FUNNY GROUP
3	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Công ty cổ phần bưu chính Viettel	Phạm Thị Minh Thanh	ThS. Đàm Thị Thanh Dung	Nêu cơ sở lý luận đào tạo nguồn nhân lực ; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại Công ty cổ phần bưu chính Viettel
4	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH thiết bị cơ điện Trường Phát	Đinh Thị Loan	ThS. Đàm Thị Thanh Dung	Nêu cơ sở lý luận về tuyển dụng nhân lực; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH thiết bị cơ điện Trường Phát
5	Đại học	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công ty cổ phần vận tải biển và hợp tác lao động quốc tế Inlaco Saigon- Chi nhánh Hải Phòng	Bùi Huệ Anh	ThS. Vũ Thanh Tuyền	Nêu cơ sở lý luận; giải pháp về Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công ty cổ phần vận tải biển và hợp tác lao động quốc tế Inlaco Saigon- Chi nhánh Hải Phòng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
6	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Đầu Tư và Công nghệ Vela	Phạm Phương Anh	ThS. Vũ Thanh Tuyền	Nêu cơ sở lý luận đào tạo nguồn nhân lực; Thực trạng và giải pháp về đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Đầu Tư và Công nghệ Vela
7	Đại học	Hoàn thiện phương án trả lương tại Công ty Cổ Phần VNP Group	Phan Châu Anh	ThS. Vũ Thanh Tuyền	Nêu cơ sở lý luận trong công tác trả lương; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện phương án trả lương tại Công ty Cổ Phần VNP Group
8	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần thực phẩm Ngôi sao xanh	Trần Thị Thanh Bình	ThS. Vũ Thanh Tuyền	Nêu cơ sở lý luận về nhân lực nói chung; Thực trạng và giải pháp đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần thực phẩm Ngôi sao xanh
9	Đại học	Thực trạng công tác huấn luyện và tuyên truyền về AT-VSLĐ tại công ty cổ phần Tư vấn và Xây dựng KM Việt Nam	Nguyễn Thị Bảo Châm	ThS. Đào Thị Thanh Trà	Nêu cơ sở lý luận về công tác huấn luyện và tuyên truyền nói chung; Thực trạng và giải pháp công tác huấn luyện và tuyên truyền về AT-VSLĐ tại công ty cổ phần Tư vấn và Xây dựng KM Việt Nam
10	Đại học	Đánh giá công tác tạo động lực thông qua chính sách lương, thưởng, phúc lợi công ty may 9 Nam Định.	Đào Thùy Dung	ThS. Đào Thị Thanh Trà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đánh giá công tác tạo động lực thông qua chính sách lương, thưởng, phúc lợi công ty may 9 Nam Định.
11	Đại học	Nâng cao Chất lượng NNL tại công ty TNHH Mặt trời Phú Quốc	Trần Thị Quỳnh Dung	ThS. Đào Thị Thanh Trà	Nêu cơ sở lý luận nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; Thực trạng và giải pháp Nâng cao Chất lượng NNL tại công ty TNHH Mặt trời Phú Quốc

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
12	Đại học	Nâng cao chất lượng NNL tại công ty cổ phần may việt Hàn	Hà Đăng Dương	ThS. Đào Thị Thanh Trà	Nêu cơ sở lý luận công tác nguồn nhân lực; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng NNL tại công ty cổ phần may việt Hàn
13	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nguồn nhân lực tại CÔNG TY TNHH VNI	Phạm Thị Duyên	ThS. Đào Thị Thanh Trà	Nêu cơ sở lý luận công tác đào tạo nhân lực; Thực trạng và giải pháp Thực trạng công tác đào tạo nguồn nhân lực tại CÔNG TY TNHH VNI
14	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Minh Phúc	Nguyễn Thị Thu Hà	ThS. Đào Thị Thanh Trà	Nêu cơ sở lý luận công tác tuyển dụng nhân lực; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Minh Phúc
15	Đại học	Thực trạng Công tác đào tạo nguồn nhân lực tại Tập đoàn Hasco	Đỗ Thị Hồng Hạnh	ThS. Đào Thị Thanh Trà	Nêu cơ sở lý luận công tác đào tạo nguồn nhân lực; Thực trạng và giải pháp Thực trạng Công tác đào tạo nguồn nhân lực tại Tập đoàn Hasco
16	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ninh	Nguyễn Thúy Hạnh	ThS. Cấn Hữu Dạn	Nêu cơ sở lý luận công tác đào tạo nhân lực; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Đài Phát thanh và Truyền hình Quảng Ninh
17	Đại học	Hoàn thiện công tác trả lương tại công ty cổ phần xây dựng số 12	Ngô Xuân Hòa	ThS. Đào Thị Thanh Trà	Nêu cơ sở lý luận công tác trả lương; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác trả lương tại công ty cổ phần xây dựng số 12
18	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại CÔNG TY CỔ PHẦN HESMAN VIỆT NAM	Vũ Thị Hoài	ThS. Đào Thị Thanh Trà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Thực trạng đào tạo nhân lực tại CÔNG TY CỔ PHẦN HESMAN VIỆT NAM
19	Đại học	Học Học Phần Thay Thế	Hoàng Thanh Hương	TS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Học Học Phần Thay Thế

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
20	Đại học	Đào tạo bồi dưỡng CBCC tại UBND huyện Quế Võ	Nguyễn Thị Thanh Hương	TS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đào tạo bồi dưỡng CBCC tại UBND huyện Quế Võ
21	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần giao nhận vận tải Kepler	Trần Thị Ngọc Huyền	TS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần giao nhận vận tải Kepler
22	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần công nghệ nghệ mới nông nghiệp phồn thịnh	Trần Thị Thanh Huyền	TS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tạo việc làm cho người lao động tại huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định
23	Đại học	Tạo việc làm cho người lao động tại huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định	Đinh Thị Lan	TS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tạo việc làm cho người lao động tại huyện Ý Yên, Tỉnh Nam Định
24	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực của Công ty Cổ phần Nhiên liệu bay Petrolimex	Võ Hoàng Liên	TS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực của Công ty Cổ phần Nhiên liệu bay Petrolimex
25	Đại học	Hoàn thiện phương án trả lương tại Công ty TNHH Văn hóa truyền thông New	Đinh Thị Linh Linh	TS. Đỗ Thị Tươi	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện phương án trả lương tại Công ty TNHH Văn hóa truyền thông New
26	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại CTCP Giao Hàng Tiết Kiệm	Trần Phương Linh	TS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại CTCP Giao Hàng Tiết Kiệm

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
27	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần phát triển thương mại và tư vấn đầu tư bất động sản hải phong	Dương Hoàng Lộc	TS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần phát triển thương mại và tư vấn đầu tư bất động sản hải phong
28	Đại học	công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần CF toàn cầu Ninh Bình	Vũ Thị Thúy Lương	TS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần CF toàn cầu Ninh Bình
29	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại công ty TNHH Thanh Đạt DIS	Dương Thị Hương Ly	TS. Nguyễn Thị Hồng	Cơ sở lý luận về đào tạo nhân lực trong doanh nghiệp; Thực trạng đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH Thanh Đạt DIS; Giải pháp nhằm hoàn thiện đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH Thanh Đạt DIS
30	Đại học	Thực trạng tuyển dụng tại Công ty TNHH phần mềm Phương Chi	Lê Trang Ly	TS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Thực trạng tuyển dụng tại Công ty TNHH phần mềm Phương Chi
31	Đại học	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở Viện nghiên cứu Rau quả	Bùi Quang Minh	ThS. Bùi Đức Thịnh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ở Viện nghiên cứu Rau quả
32	Đại học	Thực trạng thực hiện chế độ, chính sách về AT,VSLĐ tại công ty cổ phần X20	Trần Hồng Ngọc	ThS. Bùi Đức Thịnh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp thực hiện chế độ, chính sách về AT,VSLĐ tại công ty cổ phần X20

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
33	Đại học	Hoàn thiện phương án trả lương tại công ty cổ phần hawee cơ điện	Nguyễn Thị Kim Oanh	ThS. Bùi Đức Thịnh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện phương án trả lương tại công ty cổ phần hawee cơ điện
34	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên	Lê Thị Vân Phương	ThS. Bùi Đức Thịnh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Gang thép Thái Nguyên
35	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần M2 Việt Nam	Nguyễn Thị Phương	ThS. Bùi Đức Thịnh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần M2 Việt Nam
36	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Thương mại Carpa Việt Nam	Nguyễn Thị Hà Phương	ThS. Bùi Đức Thịnh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Thương mại Carpa Việt Nam
37	Đại học	Thực trạng tạo động lực lao động tại công ty TNHH Gianni Việt Nam	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	ThS. Bùi Đức Thịnh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tạo động lực lao động tại công ty TNHH Gianni Việt Nam
38	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần Truyền thông số Vdata	Vũ Như Quỳnh	ThS. Bùi Đức Thịnh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần Truyền thông số Vdata
39	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực của công ty cổ dịch vụ bảo vệ Long Hải - chi nhánh HN	Hoàng Thái Sơn	ThS. Vũ Thanh Tuyền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực của công ty cổ dịch vụ bảo vệ Long Hải - chi nhánh HN

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
40	Đại học	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Dược Phẩm Ngọc Quý	Nguyễn Thị Thanh Tâm	TS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Dược Phẩm Ngọc Quý
41	Đại học	Thực trạng tổ chức công tác tuyển dụng tại Công ty TNHH thiết bị giáo dục Việt Pháp	Phan Ngọc Thái	ThS. Vũ Thanh Tuyền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tổ chức công tác tuyển dụng tại Công ty TNHH thiết bị giáo dục Việt Pháp
42	Đại học	Thực trạng Công tác tạo động lực tại Công ty tư vấn và đầu tư ACG Việt Nam	Trần Thị Thanh Thanh	ThS. Bùi Đức Thịnh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Công tác tạo động lực tại Công ty tư vấn và đầu tư ACG Việt Nam
43	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần ZOPOST	Hoàng Thị Lệ Thu	ThS. Bùi Đức Thịnh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần ZOPOST
44	Đại học	Thực trạng tổ chức công tác tuyển dụng nhân lực tại tập đoàn DIGITAL NOVAON	Lê Thị Thương	PGS. TS. Lê Thanh Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tổ chức công tác tuyển dụng nhân lực tại tập đoàn DIGITAL NOVAON
45	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực Inlaco Hải Phòng	Đỗ Thị Thu Thủy	PGS. TS. Lê Thanh Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực Inlaco Hải Phòng
46	Đại học	Nâng cao chất lượng đào tạo nghề tại cơ sở dạy nghề trên địa bàn huyện Khoái Châu Hưng Yên	Đoàn Thu Trang	PGS. TS. Lê Thanh Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng đào tạo nghề tại cơ sở dạy nghề trên địa bàn huyện Khoái Châu Hưng Yên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
47	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Tổng công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD)	Dương Huyền Trang	ThS. Lê Quang Anh	Nêu cơ sở lý luận công tác tuyển dụng nguồn nhân lực; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Tổng công ty đầu tư phát triển nhà và đô thị (HUD)
48	Đại học	Thực trạng hoạt động tuyển dụng nhân lực tại Cty Cổ phần tư vấn thiết kế Bưu chính viễn thông	Nguyễn Thị Xuân	PGS. TS. Lê Thanh Hà	Nêu cơ sở lý luận tuyển dụng nhân lực; Thực trạng và giải pháp hoạt động tuyển dụng nhân lực tại Cty Cổ phần tư vấn thiết kế Bưu chính viễn thông
49	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyên truyền và huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động tại Cty CP nhôm cơ khí Xây lắp Việt Pháp	Trần Thị Yên	PGS. TS. Lê Thanh Hà	Nêu cơ sở lý luận tuyên truyền và huấn luyện về an toàn vệ sinh; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyên truyền và huấn luyện về an toàn, vệ sinh lao động tại Cty CP nhôm cơ khí Xây lắp Việt Pháp
50	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Cty TNHH Thương mại và dịch vụ Nam Phòng	Vũ Hải Yên	PGS. TS. Lê Thanh Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại Cty TNHH Thương mại và dịch vụ Nam Phòng
51	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH dịch vụ ăn uống Ba Sao	Hoàng Việt Phương Anh	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH dịch vụ ăn uống Ba Sao
52	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty Cổ phần Hóa Dược Việt nam	Nguyễn Quỳnh Anh	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty Cổ phần Hóa Dược Việt nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
53	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ An Hội	Hoàng Thị Ánh	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Thương mại và Dịch vụ An Hội
54	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại công ty TNHH công nghệ Smart	Lương Thị Hồng Ánh	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại công ty TNHH công nghệ Smart
55	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần Tập đoàn Sun World	Vũ Phương Hồng Diệp	ThS. Lê Quang Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần Tập đoàn Sun World
56	Đại học	Thực trạng các hình thức trả lương tại công ty CP bảo hiểm Petrolimex	Hà Thuỳ Dương	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp các hình thức trả lương tại công ty CP bảo hiểm Petrolimex
57	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần tư vấn và đào tạo Kingsman	Nguyễn Tùng Dương	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần tư vấn và đào tạo Kingsman
58	Đại học	Thực trạng công tác thu hút và tuyển dụng nhân tài tại công ty Cổ phần May Phố Hiến	Phạm Ánh Dương	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác thu hút và tuyển dụng nhân tài tại công ty Cổ phần May Phố Hiến

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
59	Đại học	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo nhân lực tại công ty TNHH Xây Dựng Hà Trang	Nguyễn Thị Thu Hà	ThS. Vũ Thanh Tuyền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo nhân lực tại công ty TNHH Xây Dựng Hà Trang
60	Đại học	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Đề án 1956 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2014 - 2018	Trần Thị Thu Hà	TS. Trần Thị Minh Phương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo Đề án 1956 trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2014 -2018
61	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần chứng khoán IB	Đặng Minh Hằng	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần chứng khoán IB
62	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty AVT Education	Hoàng Thị Hiền	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty AVT Education
63	Đại học	Đánh giá động lực lao động tại liên đoàn lao động tỉnh Hòa Bình	Nguyễn Thị Thu Hiền	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đánh giá động lực lao động tại liên đoàn lao động tỉnh Hòa Bình
64	Đại học	Một số giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo nhân lực tại Công ty Bảo Việt Hưng Yên	Lê Xuân Hiếu	ThS. Vũ Thanh Tuyền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả đào tạo nhân lực tại Công ty Bảo Việt Hưng Yên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
65	Đại học	Đánh giá khả năng tạo động lực của chính sách đãi ngộ tại Công ty Cổ phần Thương mại Quảng cáo Việt Nam	Đỗ Thị Hồng	ThS. Đào Phương Hiền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đánh giá khả năng tạo động lực của chính sách đãi ngộ tại Công ty Cổ phần Thương mại Quảng cáo Việt Nam
66	Đại học	Đánh giá khả năng tạo động lực của chính sách thi đua khen thưởng tại Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Hưng Thịnh	Nguyễn Thu Hương	ThS. Đào Phương Hiền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đánh giá khả năng tạo động lực của chính sách thi đua khen thưởng tại Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư và Xây dựng Hưng Thịnh
67	Đại học	Đánh giá khả năng tạo động lực của chính sách đãi ngộ tại Công ty Cổ phần Thương mại Cơ Điện Lạnh Tân Phát	Đỗ Thị Hương	ThS. Đào Phương Hiền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đánh giá khả năng tạo động lực của chính sách đãi ngộ tại Công ty Cổ phần Thương mại Cơ Điện Lạnh Tân Phát
68	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Vật giá Việt Nam (VNP Group)	Vũ Thu Hương	ThS. Lê Quang Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Vật giá Việt Nam (VNP Group)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
69	Đại học	Vận dụng học thuyết nhu cầu của Maslow trong tăng cường động lực lao động tại công ty cổ phần đầu tư Đồng Phát	Nguyễn Thị Huyền	ThS. Đào Phương Hiền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Vận dụng học thuyết nhu cầu của Maslow trong tăng cường động lực lao động tại công ty cổ phần đầu tư Đồng Phát
70	Đại học	Thực trạng Công tác Đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH An Gia	Nguyễn Phương Khanh	TS. Trần Thị Minh Phương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Công tác Đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH An Gia
71	Đại học	Đánh giá khả năng tạo động lực của chính sách đãi ngộ tại công ty TNHH Công Nghiệp Toàn Hưng Việt Nam	Phan Thị Thùy Linh	ThS. Đào Phương Hiền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đánh giá khả năng tạo động lực của chính sách đãi ngộ tại công ty TNHH Công Nghiệp Toàn Hưng Việt Nam
72	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần in Hà Nội	Nguyễn Thị Lương	ThS. Đào Phương Hiền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần in Hà Nội
73	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Zinca Việt Nam	Trần Thị Khánh Ly	ThS. Đào Phương Hiền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Zinca Việt Nam
74	Đại học	Thực trạng Hệ thống quản lý an toàn, vệ sinh lao động tại Điện lực Cẩm Khê	Phan Thị Lý	TS. Trần Thị Minh Phương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hệ thống quản lý an toàn, vệ sinh lao động tại Điện lực Cẩm Khê

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
75	Đại học	Thực trạng công tác đánh giá thực hiện công việc tại công ty TNHH Điện Stanley Việt Nam	Lê Trung Nam	ThS. Đào Phương Hiền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đánh giá thực hiện công việc tại công ty TNHH Điện Stanley Việt Nam
76	Đại học	Thực trạng đào tạo, bồi dưỡng công chức cấp xã trên địa bàn huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên	Lê Thị Hồng Ngân	ThS. Đào Phương Hiền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp đào tạo, bồi dưỡng công chức cấp xã trên địa bàn huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên
77	Đại học	Thực trạng chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Asian motors	Vũ Thị Ngát	ThS. Lưu Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Xuất nhập khẩu Asian motors
78	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Yen of London	Đàm Thu Quyên	ThS. Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Yen of London
79	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Nhôm Đông Á	Hoàng Thị Quyên	ThS. Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Nhôm Đông Á
80	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Hàng Hải Quang Minh	Mai Thị Như Quỳnh	ThS. Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Hàng Hải Quang Minh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
81	Đại học	Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo đội ngũ nhân viên bán hàng tại Công ty Cổ phần Bánh ngọt Thu Hương	Nguyễn Thị Hồng Thắm	ThS. Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo đội ngũ nhân viên bán hàng tại Công ty Cổ phần Bánh ngọt Thu Hương
82	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH PHD	Hoàng Phương Thảo	ThS. Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH PHD
83	Đại học	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức tại Ủy ban Nhân dân Huyện Thanh Ba Tỉnh Phú Thọ	Nguyễn Phương Thảo	ThS. Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức tại Ủy ban Nhân dân Huyện Thanh Ba Tỉnh Phú Thọ
84	Đại học	Hoàn thiện phương án trả lương tại Công Ty TNHH may Phú Sinh	Bùi Thị Minh Tiến	ThS. Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện phương án trả lương tại Công Ty TNHH may Phú Sinh
85	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Sông Đà 2	Đỗ Thị Trang	ThS. Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Sông Đà 2
86	Đại học	Tạo việc làm cho lao động thanh niên trên địa bàn tỉnh Nam Định	Lê Minh Trang	TS. Đoàn Thị Yên	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tạo việc làm cho lao động thanh niên trên địa bàn tỉnh Nam Định
87	Đại học	Đào tạo nhân lực tại Công ty Vĩnh Cát	Nguyễn Thị Trang	TS. Đoàn Thị Yên	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đào tạo nhân lực tại Công ty Vĩnh Cát

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
88	Đại học	Nâng cao chất lượng công chức cấp huyện tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Phạm Thị Quỳnh Trang	TS. Đoàn Thị Yến	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng công chức cấp huyện tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La
89	Đại học	Hoàn thiện phương án trả lương tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Bắc Ninh	Võ Thị Vân Trang	TS. Đoàn Thị Yến	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện phương án trả lương tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, chi nhánh Bắc Ninh
90	Đại học	Hoàn thiện phương án trả lương tại Công ty TNHH Thương mại Đông Nam	Phạm Thị Yến	TS. Đoàn Thị Yến	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện phương án trả lương tại Công ty TNHH Thương mại Đông Nam
91	Đại học	Hoàn thiện phương án trả lương tại Công ty TNHH Gangnam Bulgogi	Lê Thị Thúy Anh	TS. Đoàn Thị Yến	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện phương án trả lương tại Công ty TNHH Gangnam Bulgogi
92	Đại học	Thực trạng Công tác Tuyển dụng tại Công ty Cổ phần 1PAY	Trịnh Hải Vân Anh	TS. Trần Thị Minh Phương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Công tác Tuyển dụng tại Công ty Cổ phần 1PAY
93	Đại học	Tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH dịch vụ tin học FPT	Công Ngọc Anh	TS. Đoàn Thị Yến	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH dịch vụ tin học FPT

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
94	Đại học	Thực trạng Tạo động lực cho người lao động tại Công ty TNHH MTV Z133	Ngô Ngọc Ánh	TS. Trần Thị Minh Phương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tạo động lực cho người lao động tại Công ty TNHH MTV Z133
95	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Tổng công ty Cổ phần dệt may Hà nội	Nguyễn Ngọc Ánh	ThS. Lê Trung Hiếu	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Tổng công ty Cổ phần dệt may Hà nội
96	Đại học	Tuyển dụng nhân lực tại Công ty Tư vấn Bất động sản ILAND Việt Nam	Trần Gia Bảo	TS. Đoàn Thị Yến	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tuyển dụng nhân lực tại Công ty Tư vấn Bất động sản ILAND Việt Nam
97	Đại học	Văn hóa tổ chức tại Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Phú	Bùi Linh Chi	TS. Đoàn Thị Yến	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Văn hóa tổ chức tại Công ty Cổ phần Đầu tư Việt Phú
98	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực của công ty cổ phần vinafco.	Vũ Thị Chi	ThS. Trương Thị Tâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực của công ty cổ phần vinafco.
99	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần thương mại Hoàng Anh Hà Nội	Lê Quỳnh Dung	ThS. Trương Thị Tâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần thương mại Hoàng Anh Hà Nội
100	Đại học	Thực trạng phương án trả lương tại công ty cổ phần viễn thông fpt.	Nguyễn Thị Thùy Dương	ThS. Trương Thị Tâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp phương án trả lương tại công ty cổ phần viễn thông fpt.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
101	Đại học	Thực trạng trả lương công ty cổ phần expertrans global	Vương Hương Giang	ThS. Trương Thị Tâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp trả lương công ty cổ phần expertrans global
102	Đại học	Đào tạo công chức cấp xã tại tỉnh Hưng Yên	Đỗ Ngọc Hà	ThS. Trương Thị Tâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đào tạo công chức cấp xã tại tỉnh Hưng Yên
103	Đại học	Thực trạng trả lương cho người lao động tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang	Nguyễn Thị Ngọc Hân	TS. Vũ Hồng Phong	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp trả lương cho người lao động tại bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang
104	Đại học	Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã tại huyện Lạng Giang	Mai Thu Hằng	ThS. Trương Thị Tâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã tại huyện Lạng Giang
105	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần thương mại Global Việt nam	Phan Thị Thu Hiền	ThS. Trương Thị Tâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần thương mại Global Việt nam
106	Đại học	Tăng cường khai thác các nguồn tuyển dụng đối với lao động CNTT tại Công ty Công nghệ thông tin VNPT IT	Nguyễn Thị Hương	ThS. Trương Thị Tâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tăng cường khai thác các nguồn tuyển dụng đối với lao động CNTT tại Công ty Công nghệ thông tin VNPT IT
107	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần đô thị công nghiệp Bắc Kỳ	Nguyễn Thị Thu Hương	ThS. Lê Thúy Hằng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần đô thị công nghiệp Bắc Kỳ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
108	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Traum Việt Nam	Phùng Thị Thu Huyền	ThS. Lê Thúy Hằng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Traum Việt Nam
109	Đại học	Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nguồn nhân lực tại công ty TNHH hạ tầng viễn thông miền Bắc	Tạ Phương Linh	ThS. Lê Thúy Hằng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao hiệu quả công tác đào tạo nguồn nhân lực tại công ty TNHH hạ tầng viễn thông miền Bắc
110	Đại học	Thực trạng phương án trả lương tại công ty cổ phần Construct Long Thành	Trần Thị Thuỳ Linh	ThS. Lê Thúy Hằng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp phương án trả lương tại công ty cổ phần Construct Long Thành
111	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần sản xuất và thương mại phụ liệu may Hà Nội	Trần Thủy Loan	ThS. Lê Thúy Hằng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần sản xuất và thương mại phụ liệu may Hà Nội
112	Đại học	Nâng Cao Chất Lượng Sử Dụng Đội Ngũ Cán Bộ, Công Chức Tại Sở Khoa Học Công Nghệ Tỉnh Phú Thọ	Nguyễn Giáng My	ThS. Lê Thúy Hằng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng Cao Chất Lượng Sử Dụng Đội Ngũ Cán Bộ, Công Chức Tại Sở Khoa Học Công Nghệ Tỉnh Phú Thọ
113	Đại học	Hoàn thiện các hình thức trả lương tại công ty TNHH KHKT Texhong Ngân Hà	Hà Hồng Nga	ThS. Lê Thúy Hằng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện các hình thức trả lương tại công ty TNHH KHKT Texhong Ngân Hà

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
114	Đại học	Thực trạng thù lao tài chính tại công ty Cổ phần phát triển dịch vụ nhà sạch HMC	Nguyễn Thị Ngọc	ThS. Lê Thúy Hằng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp thù lao tài chính tại công ty Cổ phần phát triển dịch vụ nhà sạch HMC
115	Đại học	Thực trạng thù lao tài chính tại công ty cổ phần Gia Lai CTC	Hoàng Thị Thảo Nguyên	ThS. Lê Thúy Hằng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp thù lao tài chính tại công ty cổ phần Gia Lai CTC
116	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đền Hùng	Nguyễn Lan Phương	ThS. Vũ Thanh Tuyền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp đào tạo nhân lực tại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đền Hùng
117	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần tập đầu tư xây dựng và vận tải Quân Trung	Nguyễn Thị Phương	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết80	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần tập đầu tư xây dựng và vận tải Quân Trung
118	Đại học	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức tại UBND huyện Hải Hà	Trần Thị Thu Phương	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết80	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức tại UBND huyện Hải Hà
119	Đại học	Nâng cao năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, phường trên địa bàn thành phố Lai Châu	Bùi Bích Phương	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết80	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, phường trên địa bàn thành phố Lai Châu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
120	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Thế giới di động (chi nhánh miền Bắc)	Giáp Thị Phụng	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết80	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Thế giới di động (chi nhánh miền Bắc)
121	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Văn phòng đại diện Công ty cổ phần Liên kết con người	Phùng Phương Thanh	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết80	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Văn phòng đại diện Công ty cổ phần Liên kết con người
122	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần dịch vụ truyền thôngLKC	Nguyễn Thị Thảo	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết80	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần dịch vụ truyền thôngLKC
123	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần tập đoàn Landora	Vũ Thị Huyền Thương	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết80	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần tập đoàn Landora
124	Đại học	Hoàn thiện hệ thống thù lao tài chính tại công ty cổ phần Quảng cáo thông minh CleverAds	Vũ Thị Lệ Thủy	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết80	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện hệ thống thù lao tài chính tại công ty cổ phần Quảng cáo thông minh CleverAds
125	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Cty CP Xây dựng và XNK HTH	Nguyễn Thị Toàn	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết80	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Cty CP Xây dựng và XNK HTH

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
126	Đại học	Nâng cao chất lượng NNL tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hoàn Kiếm.	Đào Anh Tuấn	ThS. Nguyễn Thị Hằng ST	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng NNL tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Hoàn Kiếm.
127	Đại học	Hoàn thiện công tác TDNL tại Công ty cổ phần dịch vụ ngoại thương WCO.	Trần Thị Vân	ThS. Nguyễn Thị Hằng ST	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác TDNL tại Công ty cổ phần dịch vụ ngoại thương WCO.
128	Đại học	Hoàn thiện công tác TDNL tại Công ty TNHH đầu tư thương mại Digiworld Hà Nội.	Hà Diệu Vy	ThS. Nguyễn Thị Hằng ST	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác TDNL tại Công ty TNHH đầu tư thương mại Digiworld Hà Nội.
129	Đại học	Thực trạng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý tại Viettel Hà Nội-Chi nhánh Tập đoàn Viễn thông Quân đội.	Đào Mai Anh	TS. Vũ Hồng Phong	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý tại Viettel Hà Nội-Chi nhánh Tập đoàn Viễn thông Quân đội.
130	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần xây dựng công trình giao thông 829.	Nguyễn Lan Anh	TS. Vũ Hồng Phong	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần xây dựng công trình giao thông 829.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
131	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân sự tại công ty cổ phần công nghệ số Nhất Việt	Trịnh Hà Anh	TS. Vũ Hồng Phong	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân sự tại công ty cổ phần công nghệ số Nhất Việt
132	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty CP Ống Thép Việt Đức.	Trịnh Hoàng Anh	TS. Vũ Hồng Phong	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty CP Ống Thép Việt Đức.
133	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần đầu tư K&G Việt Nam.	Trần Phương Chi	TS. Vũ Hồng Phong	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần đầu tư K&G Việt Nam.
134	Đại học	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tại Huyện Tam Nông tỉnh Phú Thọ.	Nguyễn Phương Dung	TS. Vũ Hồng Phong	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tại Huyện Tam Nông tỉnh Phú Thọ.
135	Đại học	Hoàn thiện công tác thi đua khen thưởng tại công ty TNHH hệ thống thông tin FPT	Đỗ Thị Bích Giang	TS. Vũ Hồng Phong	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác thi đua khen thưởng tại công ty TNHH hệ thống thông tin FPT
136	Đại học	Hoàn thiện công tác thi đua khen thưởng tại công ty TNHH ATP phát triển sức khỏe Việt.	Nguyễn Thị Lệ Giang	TS. Vũ Hồng Phong	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác thi đua khen thưởng tại công ty TNHH ATP phát triển sức khỏe Việt.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
137	Đại học	Hoàn thiện Quy chế trả lương tại Công ty TNHH Đầu tư thương mại và Dịch vụ Ngôi sao xanh	Nguyễn Thị Hằng	TS. Trần Thị Minh Phương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện Quy chế trả lương tại Công ty TNHH Đầu tư thương mại và Dịch vụ Ngôi sao xanh
138	Đại học	Hoàn thiện Công tác Tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Thương mại Mỹ phẩm Rossie	Vũ Thị Hằng	TS. Trần Thị Minh Phương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện Công tác Tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Thương mại Mỹ phẩm Rossie
139	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần tập đoàn xây dựng Miền Trung	Bùi Thị Hạnh	TS. Vũ Hồng Phong	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần tập đoàn xây dựng Miền Trung
140	Đại học	Thực trạng Quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Migroup	Lê Thị Hạnh	TS. Trần Thị Minh Phương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Thương mại Migroup
141	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH nhà nước một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Phú Thọ	Nguyễn Hàn Hồng Hạnh	ThS. Vũ Thanh Tuyền	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH nhà nước một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Phú Thọ
142	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng tại công ty TNHH dệt may Châu Giang	Lê Thị Thu Hiền	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng tại công ty TNHH dệt may Châu Giang

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
143	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nguồn nhân lực tại công ty cổ phần xi măng Vicem Bút Sơn	Lê Ngọc Huyền	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nguồn nhân lực tại công ty cổ phần xi măng Vicem Bút Sơn
144	Đại học	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức tại huyện Đông Sơn tỉnh Thanh Hoá.	Lê Thị Huyền	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức tại huyện Đông Sơn tỉnh Thanh Hoá.
145	Đại học	Hoàn thiện Công tác Tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Bất động sản Detech Land	Phạm Thị Khánh Huyền	TS. Trần Thị Minh Phương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện Công tác Tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Bất động sản Detech Land
146	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần quốc tế Sao việt	Đỗ Thị Lan	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần quốc tế Sao việt
147	Đại học	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại UBND huyện Cẩm thủy tỉnh Thanh Hoá	Trương Thị Ngọc Lan	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại UBND huyện Cẩm thủy tỉnh Thanh Hoá
148	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần phát triển đầu tư LP Land	Phạm Thị Hồng Liên	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần phát triển đầu tư LP Land

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
149	Đại học	Công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần PICO	Phạm Diệu Linh	TS. Đỗ Thị Tươi	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần PICO
150	Đại học	Thực trạng hình thức trả lương tại Công ty TNHH Smart Shirts Garments	Phạm Thị Hương Lựu	ThS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp hình thức trả lương tại Công ty TNHH Smart Shirts Garments
151	Đại học	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình	Nguyễn Đức Mạnh	ThS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã tại huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình
152	Đại học	Thực trạng hình thức trả lương tại công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương I – PHARBACO	Nguyễn Thu Ngân	ThS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp hình thức trả lương tại công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương I – PHARBACO
153	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần nhựa Bắc Giang	Phạm Bảo Ngân	ThS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần nhựa Bắc Giang
154	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty INTERFLEX VINA	Nguyễn Thị Hoài Nguyệt	ThS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty INTERFLEX VINA

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
155	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Tập đoàn FLC	Nguyễn Thị Hồng Nhung	ThS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Tập đoàn FLC
156	Đại học	Thực trạng lao tài chính công ty Cổ Phần Thương Mại Và Dịch Vụ D&T Việt Nam	Phạm Thị Phương Nhung	ThS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp lao tài chính công ty Cổ Phần Thương Mại Và Dịch Vụ D&T Việt Nam
157	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo tại Công ty TNHH một thành viên đại hưng gia phát,Dai-ichi Life Việt Nam chi nhánh Thanh Xuân	Dương Thị Oanh	ThS. Ngô Thị Hồng Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo tại Công ty TNHH một thành viên đại hưng gia phát,Dai-ichi Life Việt Nam chi nhánh Thanh Xuân
158	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại công ty Cổ phần Tập Đoàn vàng bạc đá quý DOJI Hà Nội	Nguyễn Thị Tú Oanh	ThS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại công ty Cổ phần Tập Đoàn vàng bạc đá quý DOJI Hà Nội
159	Đại học	Hoàn thiện quy chế trả lương tại Công Ty TNHH Hệ thống Thông Tin FPT	Đào Thanh Phương	ThS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện quy chế trả lương tại Công Ty TNHH Hệ thống Thông Tin FPT

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
160	Đại học	Thực trạng thù lao tài chính tại công ty Trách nhiệm Hữu hạn Thương Mại Quốc tế và Dịch vụ siêu thị Big C Thăng Long	Nguyễn Thị Quyên	ThS. Nguyễn Thị Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp thù lao tài chính tại công ty Trách nhiệm Hữu hạn Thương Mại Quốc tế và Dịch vụ siêu thị Big C Thăng Long
161	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân sự tại công ty TNHH phân phối Tiên Tiến	Nguyễn Phương Quỳnh	ThS. Nguyễn Việt Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân sự tại công ty TNHH phân phối Tiên Tiến
162	Đại học	Thực trạng thù lao tài chính tại Bệnh viện K	Đặng Thị Phương Thảo	ThS. Ngô Thị Hồng Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp thù lao tài chính tại Bệnh viện K
163	Đại học	Vận dụng học thuyết nhu cầu của Maslow trong tăng cường động lực lao động tại công ty cổ phần Những hạt cà phê biết nói Twitter Beans Coffee	Phạm Hương Thảo	ThS. Ngô Thị Hồng Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Vận dụng học thuyết nhu cầu của Maslow trong tăng cường động lực lao động tại công ty cổ phần Những hạt cà phê biết nói Twitter Beans Coffee
164	Đại học	Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức tại UBND huyện Sa Pa	Hoàng Ngọc Minh Thương	ThS. Ngô Thị Hồng Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức tại UBND huyện Sa Pa
165	Đại học	Thực trạng hình thức trả lương tại Công ty TNHH Chè Phú Bền	Đỗ Thu Trang	ThS. Ngô Thị Hồng Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp hình thức trả lương tại Công ty TNHH Chè Phú Bền

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
166	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần hạ tầng viễn thông CMC	Nguyễn Thị Trang	ThS. Ngô Thị Hồng Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần hạ tầng viễn thông CMC
167	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Trung tâm Phát triển phần mềm MISA	Nguyễn Thị Trang	TS. Đỗ Thị Tươi	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Trung tâm Phát triển phần mềm MISA
168	Đại học	Hoàn thiện Công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng Minh Long	Nguyễn Thị Huyền Trang	TS. Trần Thị Minh Phương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện Công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Cơ khí xây dựng Minh Long
169	Đại học	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại công ty cổ phần môi trường Nam Định	Nguyễn Thùy Trang	ThS. Ngô Thị Hồng Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại công ty cổ phần môi trường Nam Định
170	Đại học	Hoàn thiện phương án trả lương tại Công ty Cổ phần An ninh an toàn thông tin CMC	Phạm Kiều Trinh	TS. Đỗ Thị Tươi	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện phương án trả lương tại Công ty Cổ phần An ninh an toàn thông tin CMC
171	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần tập đoàn FLC	Đỗ Thị Thuý Anh	ThS. Ngô Thị Mai	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần tập đoàn FLC

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
172	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần phát triển điện lực viễn thông Việt Nam	Lê Thị Phương Anh	ThS. Ngô Thị Mai	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần phát triển điện lực viễn thông Việt Nam
173	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Vinaehwa May xuất khẩu	Kim Thanh Chi	ThS. Ngô Thị Mai	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Vinaehwa May xuất khẩu
174	Đại học	Hoàn thiện thủ lao động tại Công ty TNHH Thương mại Sản xuất và Xuất nhập khẩu Trọng Tín	Nguyễn Hữu Hoàng Đạo	TS. Đỗ Thị Tươi	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện thủ lao động tại Công ty TNHH Thương mại Sản xuất và Xuất nhập khẩu Trọng Tín
175	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Keysky	Đỗ Thùy Dương	ThS. Ngô Thị Mai	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Keysky
176	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần Inaco	Nguyễn Thị Hồng Duyên	ThS. Đinh Thị Trâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần Inaco
177	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB)	Nguyễn Hương Giang	ThS. Đinh Thị Trâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
178	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Phát triển Ido	Trịnh Thị Thu Hà	ThS. Đinh Thị Trâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Phát triển Ido
179	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần thương mại và đầu tư ILIKA	Đỗ Thị Hoa	ThS. Đinh Thị Trâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần thương mại và đầu tư ILIKA
180	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Cty TNHH Thương mại và SX Hoàng Mai	Chu Minh Hoàng	ThS. Đinh Thị Trâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Cty TNHH Thương mại và SX Hoàng Mai
181	Đại học	Công tác quy hoạch cán bộ tại ban quản lý khu công nghệ cao Hoà lạc – Bộ khoa học và công nghệ	Lê Thị Thanh Huyền	ThS. Đinh Thị Trâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Công tác quy hoạch cán bộ tại ban quản lý khu công nghệ cao Hoà lạc – Bộ khoa học và công nghệ
182	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần may minh anh Khoái Châu	Mai Thị Khánh Huyền	ThS. Đinh Thị Trâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần may minh anh Khoái Châu
183	Đại học	Công tác tuyển dụng nhân lực công ty cổ phần tư vấn bất động sản Iland Việt Nam	Trần Thị Thu Huyền	ThS. Đinh Thị Trâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Công tác tuyển dụng nhân lực công ty cổ phần tư vấn bất động sản Iland Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
184	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Licogi12.1	Đinh Thùy Lan	ThS. Đinh Thị Trâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Licogi12.1
185	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Phong thủy Mixi	Nguyễn Thanh Lê	ThS. Đinh Thị Trâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Phong thủy Mixi
186	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần phần mềm Citigo	Vũ Khánh Linh	ThS. Ngô Kim Tú	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần phần mềm Citigo
187	Đại học	Công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty CMC Telecom	Vương Thùy Linh	TS. Đỗ Thị Tươi	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty CMC Telecom
188	Đại học	Hoàn thiện công tác tạo động lực lao động tại công ty FPT Information System	Phạm Thị Ngọc Mai	ThS. Ngô Kim Tú	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tạo động lực lao động tại công ty FPT Information System
189	Đại học	Thực trạng Công tác đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH Quốc tế Tân Trường	Giáp Thị Nhung	ThS. Hà Duy Hào	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Công tác đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH Quốc tế Tân Trường
190	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Quốc Tế Tân Trường	Nguyễn Thị Kim Oanh	ThS. Hà Duy Hào	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Quốc Tế Tân Trường

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
191	Đại học	Tạo việc làm cho người lao động trên địa bàn huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn	Dương Thị Phương Quỳnh	ThS. Hà Duy Hào	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tạo việc làm cho người lao động trên địa bàn huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn
192	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần thương vận Liên Việt	Vũ Thị Thu Quỳnh	ThS. Hà Duy Hào	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần thương vận Liên Việt
193	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH thương mại và xuất nhập khẩu Hoàng Long	Đinh Thị Thạch	ThS. Hà Duy Hào	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH thương mại và xuất nhập khẩu Hoàng Long
194	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH Hoàn Mỹ	Nguyễn Bích Thảo	ThS. Hà Duy Hào	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH Hoàn Mỹ
195	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ Phước Linh	Nguyễn Minh Thảo	ThS. Hà Duy Hào	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ Phước Linh
196	Đại học	Nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC cấp Xã tại huyện Ba chẽ tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Phương Thảo	TS. Lương Xuân Dương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng đội ngũ CBCC cấp Xã tại huyện Ba chẽ tỉnh Quảng Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
197	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân sự tại CTTNHH Trâu ngon	Trần Đức Thịnh	TS. Lương Xuân Dương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân sự tại CTTNHH Trâu ngon
198	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH 1 thành viên MOAENG	Nguyễn Thị Thủy	TS. Lương Xuân Dương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH 1 thành viên MOAENG
199	Đại học	Hoàn thiện thủ lao động tại Công ty Cổ phần Softech	Phạm Thị Huyền Trang	TS. Đỗ Thị Tươi	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện thủ lao động tại Công ty Cổ phần Softech
200	Đại học	Hoàn thiện tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần tư vấn đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực Việt Nam (VHR)	Phạm Thị Huyền Trang	ThS. Ngô Kim Tú	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần tư vấn đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực Việt Nam (VHR)
201	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Công nghiệp Broad Bright Sakura Việt nam	Tạ Thị Huyền Trang	ThS. Ngô Kim Tú	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Công nghiệp Broad Bright Sakura Việt nam
202	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty cổ phần tư vấn và giải pháp Văn Phòng Việt	Khúc Ngọc Tú	ThS. Ngô Kim Tú	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty cổ phần tư vấn và giải pháp Văn Phòng Việt

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
203	Đại học	Hoàn thiện hình thức trả lương tại công ty TNHH Gianni Việt Nam	Phan Thanh Tuyết	ThS. Ngô Kim Tú	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện hình thức trả lương tại công ty TNHH Gianni Việt Nam
204	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Hải Huyền	Nguyễn Phương Uyên	ThS. Ngô Kim Tú	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Hải Huyền
205	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Lâm sản Nam Định	Lê Hải Anh	ThS. Lưu Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Lâm sản Nam Định
206	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần BDS NEWHOMES	Lê Thị Mai Anh	ThS. Nghiêm Thị Ngọc Bích	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần BDS NEWHOMES
207	Đại học	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện Yên Phong tỉnh Bắc Ninh	Ngô Thị Hoàng Anh	ThS. Nghiêm Thị Ngọc Bích	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện Yên Phong tỉnh Bắc Ninh
208	Đại học	Nâng cao chất lượng Nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần UIL Việt Nam.	Nguyễn Thị Lan Anh	ThS. Nghiêm Thị Ngọc Bích	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng Nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần UIL Việt Nam.
209	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần hạ tầng viễn thông CMC	Nguyễn Trung Anh	ThS. Nghiêm Thị Ngọc Bích	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần hạ tầng viễn thông CMC

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
210	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại CTCP kinh doanh quốc tế FINGROUP	Vũ Thị Bích	ThS. Nghiêm Thị Ngọc Bích	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại CTCP kinh doanh quốc tế FINGROUP
211	Đại học	Đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần SAKUKO Việt Nam	Nguyễn Thị Diệu	TS. Đỗ Thị Tươi	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần SAKUKO Việt Nam
212	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần Karofi Việt Nam.	Phạm Anh Đức	ThS. Nghiêm Thị Ngọc Bích	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần Karofi Việt Nam.
213	Đại học	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên	Lương Thùy Dương	ThS. Nghiêm Thị Ngọc Bích	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên
214	Đại học	Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức cấp xã tại huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên	Đỗ Thị Dương Giang	ThS. Nghiêm Thị Ngọc Bích	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức cấp xã tại huyện Yên Mỹ, tỉnh Hưng Yên
215	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH cơ điện Phương Ngọc	Nguyễn Thu Giang	ThS. Nghiêm Thị Ngọc Bích	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH cơ điện Phương Ngọc
216	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Cty CP Tri thức Cộng đồng Việt	Lê Văn Hà	ThS. Vũ Mạnh Thắng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Cty CP Tri thức Cộng đồng Việt

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
217	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Cty TNHH Phát triển Thương mại và Xây dựng Thiên Lộc	Dương Thị Hằng	ThS. Vũ Mạnh Thắng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Cty TNHH Phát triển Thương mại và Xây dựng Thiên Lộc
218	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng tại Cty CP Công trình ngầm FECON	Nguyễn Thanh Hằng	ThS. Vũ Mạnh Thắng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng tại Cty CP Công trình ngầm FECON
219	Đại học	Tạo việc làm cho người lao động trên địa bàn huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình thông qua XKLD	Trịnh Thu Hạnh	ThS. Vũ Mạnh Thắng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tạo việc làm cho người lao động trên địa bàn huyện Yên Khánh, Tỉnh Ninh Bình thông qua XKLD
220	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Cty CP Quảng cáo Thông minh Clever Ads	Nguyễn Thị Hiền	ThS. Vũ Mạnh Thắng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Cty CP Quảng cáo Thông minh Clever Ads
221	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Cty CP Sản xuất ô tô Hyundai Thành Công Ninh Bình	Đinh Thị Thu Huệ	ThS. Vũ Mạnh Thắng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Cty CP Sản xuất ô tô Hyundai Thành Công Ninh Bình
222	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Cty TNHH SamYong Việt Nam	Phùng Thị Mai Hương	ThS. Vũ Mạnh Thắng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Cty TNHH SamYong Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
223	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Cty CP Khu nghỉ dưỡng Vườn Cọ	Trương Thị Minh Hương	ThS. Vũ Mạnh Thắng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Cty CP Khu nghỉ dưỡng Vườn Cọ
224	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Hương Linh	Nguyễn Thị Bích Linh	ThS. Vũ Mạnh Thắng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Hương Linh
225	Đại học	Công tác đào tạo nhân lực tại TCT Xây dựng Bạch Đằng	Trương Thùy Linh	ThS. Vũ Mạnh Thắng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Công tác đào tạo nhân lực tại TCT Xây dựng Bạch Đằng
226	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần XNK thủy sản Quảng Ninh	Ngô Quang Lý	ThS. Nguyễn Việt Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần XNK thủy sản Quảng Ninh
227	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty TNHH MTV Cơ điện và vật liệu nổ 31	Nguyễn Ngọc Nam	ThS. Lê Trung Hiếu	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty TNHH MTV Cơ điện và vật liệu nổ 31
228	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH một thành viên cơ khí 83(Nhà máy z183)	Bùi Bích Ngọc	ThS. Dương Thị Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH một thành viên cơ khí 83(Nhà máy z183)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
229	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Sức Bật Spiral	Đặng Bích Ngọc	ThS. Dương Thị Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Sức Bật Spiral
230	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng và Thương Mại Phương Linh.	Nguyễn Thị Bích Ngọc	ThS. Dương Thị Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Đầu Tư Phát Triển Xây Dựng và Thương Mại Phương Linh.
231	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị	Trần Thị Hồng Ngọc	ThS. Dương Thị Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Thực phẩm Hữu Nghị
232	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần CDC Hà Nội	Nguyễn Minh Nhật	ThS. Lê Trung Hiếu	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần CDC Hà Nội
233	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Tổng hợp Thương mại và Dịch vụ Phương Thuận	Dương Quyền Quốc	ThS. Lê Trung Hiếu	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Tổng hợp Thương mại và Dịch vụ Phương Thuận

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
234	Đại học	Nâng cao chất lượng công chức cấp xã tại huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên	Hoàng Thị Minh Tâm	TS. Đoàn Thị Yến	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng công chức cấp xã tại huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
235	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Thiết bị và Công nghệ Minh Hà	Nguyễn Thị Thanh Tâm	ThS. Lê Trung Hiếu	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Thiết bị và Công nghệ Minh Hà
236	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm	Vũ Thanh Tâm	ThS. Lê Trung Hiếu	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần giao hàng tiết kiệm
237	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ BĐS HanVi	Hoàng Thị Thắm	ThS. Lê Trung Hiếu	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ BĐS HanVi
238	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Công nghệ BNC Việt Nam	Nguyễn Thị Bích Thảo	ThS. Lê Trung Hiếu	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Công nghệ BNC Việt Nam
239	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Thiên Phú	Phạm Thị Phương Thảo	ThS. Lê Trung Hiếu	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Thiên Phú

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
240	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần tập đoàn giải pháp an ninh Việt Nam	Đồng Thị Hoài Thương	ThS. Lê Trung Hiếu	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần tập đoàn giải pháp an ninh Việt Nam
241	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Tổng công ty May 10 - Công ty Cổ phần	Thạch Khánh Tiến	ThS. Lê Trung Hiếu	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Tổng công ty May 10 - Công ty Cổ phần
242	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần 1Pay	Nguyễn Thùy Trang	ThS. Lê Quang Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần 1Pay
243	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Softech chi nhánh Hà Nội - Hệ thống Anh ngữ Quốc tế Ames	Lê Thị Thành Vinh	ThS. Lê Trung Hiếu	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Softech chi nhánh Hà Nội - Hệ thống Anh ngữ Quốc tế Ames
244	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Dược phẩm An Hưng	Thái Nguyễn Thảo Yên	ThS. Lê Trung Hiếu	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Dược phẩm An Hưng
245	Đại học	Nâng cao hiệu quả sử dụng đội ngũ cán bộ công chức xã phường tại UBND Quận Cầu Giấy	Nguyễn Thị Hải Yến	ThS. Lưu Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao hiệu quả sử dụng đội ngũ cán bộ công chức xã phường tại UBND Quận Cầu Giấy

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
246	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Julie Sandlau Việt Nam	Nguyễn Ngọc Anh	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Julie Sandlau Việt Nam
247	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại CTCP đầu tư HDN	Nguyễn Thị Lan Anh	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại CTCP đầu tư HDN
248	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng lao động trực tiếp tại công ty TNHH Trường Phúc Hưng Yên	Nguyễn Thị Ngọc Anh	ThS. Nguyễn Thị Thu Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng lao động trực tiếp tại công ty TNHH Trường Phúc Hưng Yên
249	Đại học	Hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc tại Ngân hàng Việt Nam thịnh vượng VPBANK Cầu Giấy	Nhâm Ngọc Anh	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc tại Ngân hàng Việt Nam thịnh vượng VPBANK Cầu Giấy
250	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần VNG Việt Nam	Trần Tuấn Anh	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần VNG Việt Nam
251	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH EDUPHARM Quốc Tế	Nguyễn Thị Ánh	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH EDUPHARM Quốc Tế

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
252	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công Ty TNHH Tư Vấn Du Học Quốc Tế Bảo Dương	Phan Đức Bình	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công Ty TNHH Tư Vấn Du Học Quốc Tế Bảo Dương
253	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần phát triển Đông Thịnh	Trịnh Thị Duyên	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần phát triển Đông Thịnh
254	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức tại UBND quận Long Biên	Nguyễn Linh Giang	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức tại UBND quận Long Biên
255	Đại học	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên	Vũ Thị Hà Giang	TS. Bùi Thị Huế	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên
256	Đại học	Phát triển nguồn nhân lực tại Trung tâm vận chuyển và kho vận chuyên miền Bắc	Đào Hồng Hà	TS. Bùi Thị Huế	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Phát triển nguồn nhân lực tại Trung tâm vận chuyển và kho vận chuyên miền Bắc
257	Đại học	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Chi cục kiểm lâm tỉnh Bắc Giang	Giáp Thị Ngọc Hà	TS. Bùi Thị Huế	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Chi cục kiểm lâm tỉnh Bắc Giang

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
258	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đường	Đặng Thị Bảo Hân	TS. Bùi Thị Huế	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đường
259	Đại học	Phát triển nguồn nhân lực tại Khoa Ngoại Ngữ trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	Hoàng Thị Minh Hằng	TS. Bùi Thị Huế	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Khu du lịch Vịnh Thiên Đường
260	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH PN Travel Việt Nam	Phạm Thị Hằng	TS. Bùi Thị Huế	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH PN Travel Việt Nam
261	Đại học	Công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần IGC	Chu Quang Hiếu	TS. Bùi Thị Huế	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần IGC
262	Đại học	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại huyện Yên Châu tỉnh Sơn La	Hà Minh Hiếu	TS. Bùi Thị Huế	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đào tạo nghề cho lao động nông thôn tại huyện Yên Châu tỉnh Sơn La
263	Đại học	Phát triển nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần kinh doanh và thương mại dịch vụ VinPro	Trần Thị Thanh Hoài	TS. Bùi Thị Huế	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Phát triển nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần kinh doanh và thương mại dịch vụ VinPro
264	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH phát triển dịch vụ và TM Sông Hồng	Kiều Thanh Huyền	ThS. Phan Thị Vinh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH phát triển dịch vụ và TM Sông Hồng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
265	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần tập đoàn thời trang Maygroup	Trần Thanh Huyền	ThS. Phan Thị Vinh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần tập đoàn thời trang Maygroup
266	Đại học	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Altus Logistics Việt Nam	Đỗ Thùy Linh	ThS. Phan Thị Vinh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Altus Logistics Việt Nam
267	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia	Lương Thùy Linh	ThS. Phan Thị Vinh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Trung tâm Điều độ hệ thống điện Quốc gia
268	Đại học	Phát triển nguồn tuyển dụng lập trình viên tại Công ty Hệ thống thông tin FPT	Ngô Hải Linh	ThS. Phan Thị Vinh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Phát triển nguồn tuyển dụng lập trình viên tại Công ty Hệ thống thông tin FPT
269	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH thương mại và dịch vụ Vinpro	Nguyễn Mạnh Linh	ThS. Phan Thị Vinh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH thương mại và dịch vụ Vinpro
270	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Quản trị Nguồn Nhân lực M-Talent	Thang Mỹ Linh	ThS. Nguyễn Thị Cẩm Nhung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Quản trị Nguồn Nhân lực M-Talent

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
271	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Vận tải Hà Minh	Vũ Thị Mỹ Linh	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết83	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Vận tải Hà Minh
272	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Đông Phong	Nguyễn Thị Lương	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết83	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Đông Phong
273	Đại học	Tạo việc làm cho người lao động huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn	Triệu Thị Mai	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết83	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tạo việc làm cho người lao động huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn
274	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty CP đầu tư và xây lắp nguyên sinh	Vũ Thị Mai	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết83	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty CP đầu tư và xây lắp nguyên sinh
275	Đại học	Phát triển nguồn nhân lực tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia	Nguyễn Hà My	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết83	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Phát triển nguồn nhân lực tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia
276	Đại học	Hoàn thiện quy chế trả lương tại công ty Cổ phần AEG	Bùi Minh Ngọc	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết83	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện quy chế trả lương tại công ty Cổ phần AEG
277	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại CTCP VNP Group	Nguyễn Bích Ngọc	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết83	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại CTCP VNP Group

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
278	Đại học	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại công ty TNHH thiết bị và xây dựng Hà Nội	Lê Kim Phụng	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết83	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại công ty TNHH thiết bị và xây dựng Hà Nội
279	Đại học	Hoàn thiện quy chế trả lương tại công ty CP sản xuất và thương mại công nghệ xây dựng Trường Sơn	Nguyễn Như Quỳnh	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết83	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện quy chế trả lương tại công ty CP sản xuất và thương mại công nghệ xây dựng Trường Sơn
280	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty sản xuất và thương mại Đạt Gia	Phan Thị Quỳnh	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết83	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty sản xuất và thương mại Đạt Gia
281	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại CTy TNHH Hệ thống thông tin FPT(FPT-IS)	Đỗ Thị Bích Sang	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết83	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại CTy TNHH Hệ thống thông tin FPT(FPT-IS)
282	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty CP tri thức cộng đồng việt	Lê Đức Thắng	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết83	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty CP tri thức cộng đồng việt
283	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Tiếp Vận ALTUS Việt Nam	Trần Phương Thảo	ThS. Lưu Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Tiếp Vận ALTUS Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
284	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần bất động sản Highland	Đặng Thị Thêm	ThS. Lưu Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần bất động sản Highland
285	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Thương mại CPTM Hoàng Nhật Minh chi nhánh Hà Đông	Phạm Thị Thơ	ThS. Lưu Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Thương mại CPTM Hoàng Nhật Minh chi nhánh Hà Đông
286	Đại học	Thực trạng Công tác Tuyên truyền và huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động tại Công ty CP Đầu tư xây dựng Địa Long	Lại Thị Thu	ThS. Lưu Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Công tác Tuyên truyền và huấn luyện An toàn, vệ sinh lao động tại Công ty CP Đầu tư xây dựng Địa Long
287	Đại học	Thực trạng công tác Đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Long	Quảng Hoài Thu	ThS. Lưu Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác Đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thành Long
288	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Tập đoàn Minh Thanh Group	Hà Thị Thu Thủy	ThS. Lưu Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Tập đoàn Minh Thanh Group
289	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Giấy Thượng Đình	Đỗ Thị Hồng Trang	ThS. Phan Thị Vinh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Giấy Thượng Đình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
290	Đại học	Thực trạng tuyển dụng tại Công ty TNHH Hải Huyền	Nguyễn Thu Trang	ThS. Phan Thị Vinh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng tại Công ty TNHH Hải Huyền
291	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty CPPT công nghệ- thông tin Việt Anh	Phạm Huyền Trang	ThS. Phan Thị Vinh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty CPPT công nghệ- thông tin Việt Anh
292	Đại học	Nâng cao chất lượng đội ngũ CB công chức tại Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Nam Định	Trần Thị Thu Trang	ThS. Phan Thị Vinh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng đội ngũ CB công chức tại Sở tài nguyên và môi trường tỉnh Nam Định
293	Đại học	Thu hút và giữ chân NLĐ tại CTCP quảng cáo thông minh Cleverads	Võ Thị Cẩm Tú	ThS. Phan Thị Vinh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Thu hút và giữ chân NLĐ tại CTCP quảng cáo thông minh Cleverads
294	Đại học	Thực trạng tổ chức công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Đông Hải	Nguyễn Thị Tú An	ThS. Cấn Hữu Dạn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tổ chức công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Đông Hải
295	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần Alphanam E&C	Hoàng Phương Anh	ThS. Cấn Hữu Dạn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần Alphanam E&C

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
296	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Khu vui chơi Kizciti - Chi nhánh công ty cổ phần tư vấn và đầu tư thái dương Hà Nội	Nguyễn Phương Anh	ThS. Cấn Hữu Dạn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Khu vui chơi Kizciti - Chi nhánh công ty cổ phần tư vấn và đầu tư thái dương Hà Nội
297	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần thương mại và dịch vụ bất động sản Tân kiến	Nguyễn Thị Lan Anh	ThS. Cấn Hữu Dạn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần thương mại và dịch vụ bất động sản Tân kiến
298	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo tại Công ty Hệ thống thông tin FPT	Phùng Thị Ngọc Ánh	ThS. Cấn Hữu Dạn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo tại Công ty Hệ thống thông tin FPT
299	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công Ty Cổ Phần QNK	Phùng Thị Chi	ThS. Cấn Hữu Dạn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công Ty Cổ Phần QNK
300	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Kỹ Thuật Thương Mại Dịch Vụ Và Đầu Tư Hồng Ngọc	Ngô Bá Đông	ThS. Cấn Hữu Dạn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Kỹ Thuật Thương Mại Dịch Vụ Và Đầu Tư Hồng Ngọc
301	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty Cổ phần Tư vấn và Đào tạo Kingsman	Nguyễn Thùy Dương	ThS. Cấn Hữu Dạn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty Cổ phần Tư vấn và Đào tạo Kingsman

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
302	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Toàn Phong	Lương Thị Đường	ThS. Cấn Hữu Dạn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Toàn Phong
303	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ Phần Dược Phẩm tín phong	Nguyễn Thị Giang	ThS. Dương Thị Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ Phần Dược Phẩm tín phong
304	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Tư vấn Đào tạo và Cung ứng Nhân lực Việt Nam	Đặng Thị Thu Hà	ThS. Dương Thị Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Tư vấn Đào tạo và Cung ứng Nhân lực Việt Nam
305	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần thương mại và chuyển phát nhanh Nội Bài (NETCO)	Vương Thu Hiền	ThS. Dương Thị Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần thương mại và chuyển phát nhanh Nội Bài (NETCO)
306	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH 1TV Nam Anh Khánh	Nguyễn Thị Hoa	ThS. Dương Thị Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH 1TV Nam Anh Khánh
307	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC	Nguyễn Hữu Hoàng	ThS. Dương Thị Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
308	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Kinh doanh Ô tô Thăng Long	Nguyễn Thị Hồng	ThS. Cấn Hữu Dạn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Kinh doanh Ô tô Thăng Long
309	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng điện Duy Bách	Đỗ Diệu Hương	ThS. Ngô Thị Mai	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng điện Duy Bách
310	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nguồn nhân lực tại công ty cổ phần tư vấn đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực Việt Nam	Lưu Thị Hương	ThS. Cấn Hữu Dạn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nguồn nhân lực tại công ty cổ phần tư vấn đào tạo và cung ứng nguồn nhân lực Việt Nam
311	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Công ty cổ phần Thủy Tạ	Trần Minh Huyền	ThS. Dương Thị Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại Công ty cổ phần Thủy Tạ
312	Đại học	Hoàn thiện các hình thức trả lương, trả thưởng tại Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex	Phùng Thị Ân Khuê	ThS. Hà Duy Hào	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện các hình thức trả lương, trả thưởng tại Công ty TNHH Hóa chất Petrolimex
313	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Hotpot Construction	Hà Thị Kim Lan	ThS. Dương Thị Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Hotpot Construction

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
314	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo tại Công ty Cổ phần Eurowindow	Trịnh Hương Ly	TS. Bùi Thị Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo tại Công ty Cổ phần Eurowindow
315	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Nhựa và Môi trường Xanh An Phát	Bùi Ngọc Mai	ThS. Trần Thị Thảo	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Nhựa và Môi trường Xanh An Phát
316	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH MEETC	Hà Thị Mai	ThS. Trần Thị Thảo	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH MEETC
317	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng tại Chi nhánh Tây Hà Nội Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam	Khương Thanh Mai	TS. Bùi Thị Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng tại Chi nhánh Tây Hà Nội Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam
318	Đại học	Hoàn thiện công tác phân tích công việc tại Công ty TNHH Hà Nội Seowonintech	Nguy Thị Minh	TS. Bùi Thị Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác phân tích công việc tại Công ty TNHH Hà Nội Seowonintech
319	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Tập đoàn FPT	Nguyễn Huyền My	TS. Bùi Thị Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại Tập đoàn FPT
320	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng tại công ty cổ phần Hóa dược Việt Nam	Phan Thị Mỹ	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng tại công ty cổ phần Hóa dược Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
321	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Công nghệ tin học và Dịch vụ Goline	Phạm Thị Ngọc	ThS. Nguyễn Thị Ánh Tuyết	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Công nghệ tin học và Dịch vụ Goline
322	Đại học	Tạo việc làm cho lao động tại thành phố Phú lý - Hà Nam	Tạ Ngọc Nhân	ThS. Trương Thị Tâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tạo việc làm cho lao động tại thành phố Phú lý - Hà Nam
323	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần xây dựng vận tải và kinh doanh Bình Dương	Dương Lâm Oanh	ThS. Ngô Thị Mai	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần xây dựng vận tải và kinh doanh Bình Dương
324	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Trừ mối - Khử trùng	Dương Minh Phương	ThS. Trương Thị Tâm	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Trừ mối - Khử trùng
325	Đại học	Thực trạng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại xí nghiệp xăng dầu Quảng Ninh	Phạm Bích Phương	ThS. Nguyễn Thị Hằng ST	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại xí nghiệp xăng dầu Quảng Ninh
326	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại ngân hàng ngoại thương. Chi nhánh Bắc Ninh	Nguyễn Đức Quý	ThS. Lê Thúy Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp đào tạo nhân lực tại ngân hàng ngoại thương. Chi nhánh Bắc Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
327	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH một thành viên TwentyCI Việt Nam	Nguyễn Thúy Quỳnh	ThS. Nguyễn Thị Hằng ST	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH một thành viên TwentyCI Việt Nam
328	Đại học	Đánh giá thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Cty CP Thương Mại và dịch vụ Mạnh Hùng	Đỗ Hồng Tâm	TS. Nguyễn Xuân Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đánh giá thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Cty CP Thương Mại và dịch vụ Mạnh Hùng
329	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Trung tâm đào tạo lao động xuất khẩu tỉnh Vĩnh Phúc	Phùng Quang Thái	ThS. Nguyễn Thị Hằng ST	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại Trung tâm đào tạo lao động xuất khẩu tỉnh Vĩnh Phúc
330	Đại học	Tuyển dụng nhân lực tại Cty TNHH thương mại và DV Quỳnh Giang	Nguyễn Thị Việt Trinh	TS. Nguyễn Xuân Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tuyển dụng nhân lực tại Cty TNHH thương mại và DV Quỳnh Giang
331	Đại học	Hoàn thiện đánh giá thực hiện công việc tại công ty TNHH Kovimall	Đoàn Thị Cẩm Vân	ThS. Nguyễn Thị Hằng ST	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện đánh giá thực hiện công việc tại công ty TNHH Kovimall
332	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần xây lắp công nghiệp Quảng Ninh	Đặng Tú Anh	ThS. Ngô Thị Mai	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần xây lắp công nghiệp Quảng Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
333	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Giải pháp tòa nhà thông minh (IBS)	Dương Ngọc Anh	ThS. Lê Quang Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Giải pháp tòa nhà thông minh (IBS)
334	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần Korihome Việt Nam	Nguyễn Đăng Hồng Anh	ThS. Đàm Thị Thanh Dung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần Korihome Việt Nam
335	Đại học	Hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc tại Công ty cổ phần may Thiên Tân	Nguyễn Thị Phương Anh	ThS. Đàm Thị Thanh Dung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc tại Công ty cổ phần may Thiên Tân
336	Đại học	Hoàn thiện quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần thuốc thú y TW5 (Fivevet)	Trần Xuân Anh	TS. Đỗ Thị Tươi	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần Korihome Việt Nam
337	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần đầu tư NIG Việt Nam	Nguyễn Hà Minh Ánh	ThS. Đàm Thị Thanh Dung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần đầu tư NIG Việt Nam
338	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Tổng công ty XDCT giao thông 8	Nguyễn Ngọc Ánh	ThS. Lê Quang Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Tổng công ty XDCT giao thông 8

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
339	Đại học	Thực trạng sử dụng nguồn nhân lực tại Công ty cổ phần 1PAY	Văn Thị Bình	ThS. Đàm Thị Thanh Dung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp
340	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân NCB	Vũ Linh Chi	ThS. Lê Quang Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân NCB
341	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH MM Mega Market Việt Nam chi nhánh Hoàng Mai	Nguyễn Thị Chinh	ThS. Đàm Thị Thanh Dung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH MM Mega Market Việt Nam chi nhánh Hoàng Mai
342	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân NCB	Nguyễn Thành Công	ThS. Lê Quang Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Ngân hàng TMCP Quốc Dân NCB
343	Đại học	Thực trạng các hình thức trả lương tại Công ty TNHH MTV 86	Đỗ Thùy Dung	ThS. Đàm Thị Thanh Dung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp các hình thức trả lương tại Công ty TNHH MTV 86
344	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ quốc tế Bình Trường An	Nguyễn Thị Ngọc Hà	ThS. Đàm Thị Thanh Dung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ quốc tế Bình Trường An

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
345	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại CTy cổ phần Sakuko Việt Nam	Khuất Thị Thu Hằng	ThS. Đàm Thị Thanh Dung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại CTy cổ phần Sakuko Việt Nam
346	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Đầu tư và Tư vấn Xây dựng Sao Mai	Nguyễn Thị Diễm Hằng	ThS. Nghiêm Thị Ngọc Bích	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Đầu tư và Tư vấn Xây dựng Sao Mai
347	Đại học	Hoàn thiện quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội (PVOil)	Nguyễn Việt Hoàng	ThS. Vũ Thị Ánh Tuyết83	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội (PVOil)
348	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Công ty cổ phần tập đoàn Sunhouse	Mai Thị Huệ	ThS. Đàm Thị Thanh Dung	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại Công ty cổ phần tập đoàn Sunhouse
349	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần phát triển dịch vụ nhà sạch HMC	Nguyễn Thị Thu Hương	ThS. Vũ Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần phát triển dịch vụ nhà sạch HMC
350	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần đào tạo nguồn nhân lực HRP việt nam	Trần Thị Thu Huyền	ThS. Vũ Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần đào tạo nguồn nhân lực HRP việt nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
351	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Thời trang H&A	Lê Thị Lan	ThS. Vũ Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Thời trang H&A
352	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần truyền thông và công nghệ Alimama	Phạm Thị Lan	ThS. Vũ Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần truyền thông và công nghệ Alimama
353	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Công ty cổ phần dịch vụ hàng hải hàng không con cá heo	Nguyễn Thị Hồng Liên	ThS. Vũ Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp
354	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Phú Thái	Nguyễn Thị Hồng Linh	ThS. Vũ Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Phú Thái
355	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Gianni Việt Nam	Nguyễn Thị Mỹ Linh	ThS. Vũ Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đào tạo nhân lực kỹ thuật tại công ty TNHH dịch vụ và kinh doanh VinFast
356	Đại học	Đào tạo nhân lực kỹ thuật tại công ty TNHH dịch vụ và kinh doanh VinFast	Trần Khánh Linh	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
357	Đại học	Tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần công nghệ Savis	Nguyễn Thị Khánh Ly	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần công nghệ Savis
358	Đại học	Đào tạo nhân lực tại Chi nhánh côngty TNHH EB ThanhHóa tại VĩnhPhúc	Nguyễn Thị Mai	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đào tạo nhân lực tại Chi nhánh côngty TNHH EB ThanhHóa tại VĩnhPhúc
359	Đại học	Tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Bạch Đằng	Đinh Thị Mận	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Bạch Đằng
360	Đại học	Hoàn thiện Công tác Tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Quản trị Nguồn nhân lực Mtalent	Nguyễn Hồng Ngọc	TS. Trần Thị Minh Phương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện Công tác Tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Quản trị Nguồn nhân lực Mtalent
361	Đại học	Tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Kaxim	Nguyễn Thị Phương	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Kaxim
362	Đại học	Tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH New Hope HàNội - Chi nhánh Thanh Hóa	Lê Thị Phụng	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH New Hope HàNội - Chi nhánh Thanh Hóa
363	Đại học	Công tá ctuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Delta force	Trần Thị Phụng	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Công tá ctuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Delta force

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
364	Đại học	Tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Trường Tiến.	Hoàng Thị Hương Quỳnh	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Trường Tiến.
365	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Giải pháp phần mềm Nhật Cường	Phạm Thúy Quỳnh	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Bích	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH Giải pháp phần mềm Nhật Cường
366	Đại học	Đánh giá thực hiện công việc tại Công ty TNHH Mặt trời Phú Quốc	Phạm Minh Thái	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đánh giá thực hiện công việc tại Công ty TNHH Mặt trời Phú Quốc
367	Đại học	Tuyển dụng nhân lực tại Westlake hotel & resort Vĩnh phúc	Ngô Thị Thắm	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tuyển dụng nhân lực tại Westlake hotel & resort Vĩnh phúc
368	Đại học	Hiệu quả sử dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng Thịnh Anh	Đoàn Thị Thảo	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hiệu quả sử dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Thương mại và Xây dựng Thịnh Anh
369	Đại học	Hiệu quả sử dụng nhân lực tại công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu sách VN	Trần Thị Thêu	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hiệu quả sử dụng nhân lực tại công ty TNHH MTV xuất nhập khẩu sách VN
370	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần may Bắc Ninh	Chu Thị Bích Thu	TS. Bùi Thị Huê	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần may Bắc Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
371	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Tổng công ty Bưu chính Viettel	Đào Phương Trà	TS. Bùi Thị Huế	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Tổng công ty Bưu chính Viettel
372	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại công ty than Hòn Gai - TKV Hạ Long Quảng Ninh	Đoàn Thị Hà Trang	TS. Bùi Thị Huế	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp đào tạo nhân lực tại công ty than Hòn Gai - TKV Hạ Long Quảng Ninh
373	Đại học	Phương án trả lương tại Công ty Cổ phần Nhiên liệu bay Petrolimex	Phạm Ngọc Trang	TS. Đỗ Thị Tươi	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Phương án trả lương tại Công ty Cổ phần Nhiên liệu bay Petrolimex
374	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng tại Công ty cổ phần máy - thiết bị dầu khí	Phạm Quỳnh Trang	ThS. Nguyễn Anh Tấn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng tại Công ty cổ phần máy - thiết bị dầu khí
375	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng tại Công ty TNHH phân phối Synnex FPT	Trần Thị Hà Trang	ThS. Nguyễn Anh Tấn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng tại Công ty TNHH phân phối Synnex FPT
376	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Korihome Việt Nam	Nguyễn Việt Trinh	ThS. Nguyễn Anh Tấn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Korihome Việt Nam
377	Đại học	Thực trạng sử dụng đội ngũ cán bộ công chức cấp xã tại Huyện Tiên Yên, Tỉnh Quảng Ninh	Đỗ Quang Trung	ThS. Nguyễn Anh Tấn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp sử dụng đội ngũ cán bộ công chức cấp xã tại Huyện Tiên Yên, Tỉnh Quảng Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
378	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng tại Công ty Cổ phần dịch vụ bảo vệ quốc tế Bình Trường An	Hoàng Thị Xuân	ThS. Nguyễn Anh Tấn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng tại Công ty Cổ phần dịch vụ bảo vệ quốc tế Bình Trường An
379	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng tại Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng hạ tầng viễn thông tin học	Quan Thị Yên	ThS. Nguyễn Anh Tấn	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng tại Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng hạ tầng viễn thông tin học
380	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH thương mại và sản xuất Nhật Minh	Đinh Thị Thanh Hòa	ThS. Ngô Thị Mai	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH thương mại và sản xuất Nhật Minh
381	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần giống gia súc Hà Nội	Nguyễn Tùng Lâm	ThS. Lê Quang Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần giống gia súc Hà Nội
382	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH FWKK Việt Nam	Phùng Thị Minh Nguyệt	ThS. Lê Quang Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH FWKK Việt Nam
383	Đại học	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Việt Nam	Phạm Thanh Thảo	TS. Doãn Thị Mai Hương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
384	Đại học	Hoàn thiện các hình thức trả lương tại công ty TNHH ts interseats Việt Nam	Nguyễn Thị Ánh Phụng	ThS. Nguyễn Việt Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện các hình thức trả lương tại công ty TNHH ts interseats Việt Nam
385	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần công nghiệp xây dựng Toàn Phát	Trần Lan Phụng	ThS. Dương Thị Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần công nghiệp xây dựng Toàn Phát
386	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức tại UBND huyện Quốc Oai - thành phố Hà Nội	Bùi Thùy Linh	ThS. Nguyễn Kiên Cường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức tại UBND huyện Quốc Oai - thành phố Hà Nội
387	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Smart Shirts Garments Manufacturing Bảo Minh	Bùi Mỹ Linh	ThS. Nguyễn Kiên Cường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Smart Shirts Garments Manufacturing Bảo Minh
388	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH thương mại và xuất nhập khẩu Hoàng Long	Nguyễn Thị Thùy	TS. Lê Xuân Cử	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH thương mại và xuất nhập khẩu Hoàng Long
389	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại công ty Thuốc lá Thăng Long	Đỗ Thùy Linh	ThS. Lê Thúy Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp đào tạo nhân lực tại công ty Thuốc lá Thăng Long

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
390	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần sản xuất và thương mại Hoàng Đạt	Nguyễn Mạnh Quân	ThS. Lê Thúy Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần sản xuất và thương mại Hoàng Đạt
391	Đại học	Tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần Xây lắp và Thương mại Ba Vì	Hoàng Thị Huyền	TS. Doãn Thị Mai Hương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tuyển dụng nhân lực tại Công ty cổ phần Xây lắp và Thương mại Ba Vì
392	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Đầu tư và giải pháp Bình Minh	Lâm Lý Quỳnh Dương	ThS. Nguyễn Việt Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần Đầu tư và giải pháp Bình Minh
393	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo cán bộ, công chức tại UBND thành phố nam định	Nguyễn Tiên Dũng	ThS. Nguyễn Việt Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo cán bộ, công chức tại UBND thành phố nam định
394	Đại học	Tạo động lực lao động tại công ty TNHH Hà Đông Việt Nam	Đông Thị Ngọc Ánh	TS. Lê Xuân Cử	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tạo động lực lao động tại công ty TNHH Hà Đông Việt Nam
395	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty truyền thông VIETTEL (VIETTEL MEDIA)	Nguyễn Quỳnh Anh	TS. Lê Xuân Cử	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty truyền thông VIETTEL (VIETTEL MEDIA)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
396	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại công ty BELLSYSTEM24 HOA SAO	Nguyễn Thu Hiền	TS. Lê Xuân Cử	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nhân lực tại công ty BELLSYSTEM24 HOA SAO
397	Đại học	Nâng cao hiệu quả công tác tạo động lực làm việc cho người lao động tại công ty cổ phần A.B.S Việt Nam	Nguyễn Quốc Hưng	ThS. Nguyễn Việt Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Nâng cao hiệu quả công tác tạo động lực làm việc cho người lao động tại công ty cổ phần A.B.S Việt Nam
398	Đại học	Hoàn thiện công tác Tuyển dụng tại công ty CP TMDV TACO Việt nam	Đỗ Văn Phấn	ThS. Nguyễn Việt Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác Tuyển dụng tại công ty CP TMDV TACO Việt nam
399	Đại học	Thực trạng sử dụng nguồn nhân lực tại UBND huyện Mường Tè - Lai Châu	Chang Lý Hùng	ThS. Nguyễn Kiên Cường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp sử dụng nguồn nhân lực tại UBND huyện Mường Tè - Lai Châu
400	Đại học	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở huyện Thạch An- Cao Bằng	Nông Thị Nga	ThS. Nguyễn Kiên Cường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Đào tạo nghề cho lao động nông thôn ở huyện Thạch An- Cao Bằng
401	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH xây dựng thương mại và vận tải Hợp Tiến.	Nguyễn Yên Ngân	ThS. Nguyễn Kiên Cường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH xây dựng thương mại và vận tải Hợp Tiến.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
402	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần icsn việt nam	Vũ Thiên Trang	ThS. Nguyễn Việt Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần icsn việt nam
403	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Du thuyền và Sân Golf FLC BISCOM tại tỉnh Quảng Ninh.	Hà Hạnh Loan	TS. Trần Thị Lộc	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại chi nhánh Công ty Cổ phần Đầu tư Du thuyền và Sân Golf FLC BISCOM tại tỉnh Quảng Ninh.
404	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty Đầu tư và Phát triển Xây dựng Công nghiệp	Nguyễn Thị Minh Hương	TS. Trần Thị Lộc	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại công ty Đầu tư và Phát triển Xây dựng Công nghiệp
405	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH TAV.	Nguyễn Thanh Vân	TS. Trần Thị Lộc	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH TAV.
406	Đại học	Thực trạng sử dụng nguồn nhân lực cán bộ, công chức tại UBND huyện Mai Châu	Hà Tiến Đạt	ThS. Nguyễn Đức Chữ	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp sử dụng nguồn nhân lực cán bộ, công chức tại UBND huyện Mai Châu
407	Đại học	Hoàn thiện thủ lao động tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Cung ứng nhân lực Hoàng Long	Trần Hà Linh	TS. Đỗ Thị Tươi	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện thủ lao động tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Cung ứng nhân lực Hoàng Long

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
408	Đại học	Thực trạng công tác đào tạo nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Nhất Lộ Phát 168	Bùi Thị Ánh Tuyết	ThS. Nguyễn Đức Chữ	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác đào tạo nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Nhất Lộ Phát 168
409	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH xi măng Vĩnh Sơn	Bạch Thị Kim Quý	ThS. Nguyễn Đức Chữ	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH xi măng Vĩnh Sơn
410	Đại học	Tăng cường chất lượng nguồn nhân lực tại trung tâm anh ngữ AONE & UGE , Công ty Cổ phần Giải pháp Tổng hợp AONE	Bùi Thị Hiền	ThS. Nguyễn Đức Chữ	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Tăng cường chất lượng nguồn nhân lực tại trung tâm anh ngữ AONE & UGE , Công ty Cổ phần Giải pháp Tổng hợp AONE
411	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Viglacera Hữu Hưng	Đỗ Nguyễn Minh Huyền	ThS. Nguyễn Đức Chữ	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Viglacera Hữu Hưng
412	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Ứng dụng công nghệ và tích hợp giải pháp Việt Nam	Phạm Thị Nhung	ThS. Nguyễn Đức Chữ	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần Ứng dụng công nghệ và tích hợp giải pháp Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
413	Đại học	Hoàn thiện Quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Lộc Thịnh	Nguyễn Khánh Linh	TS. Trần Thị Minh Phương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện Quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại Lộc Thịnh
414	Đại học	Thực trạng sử dụng nguồn nhân lực tại công ty cổ phần ICSN việt nam	Nguyễn Lê Anh	ThS. Nguyễn Đức Chữ	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp
415	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH MTV Bê Tông Xuân Mai	Vũ Ngọc Hà	ThS. Nguyễn Đức Chữ	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH MTV Bê Tông Xuân Mai
416	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần đầu tư và phát triển Anh Phong	Nguyễn Phùng Hải Thơ	ThS. Nguyễn Đức Chữ	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần đầu tư và phát triển Anh Phong
417	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần may Phố Hiến	Đỗ Thanh Mai	ThS. Nguyễn Đức Chữ	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần may Phố Hiến
418	Đại học	Hoàn thiện thù lao lao động tại Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Menon	Nguyễn Trường Giang	TS. Đỗ Thị Tươi	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện thù lao lao động tại Công ty TNHH Thương mại Sản xuất Menon

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
419	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần cấp nước phú thọ	Lê Thị Linh Phương	ThS. Nguyễn Việt Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần cấp nước phú thọ
420	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần công nghệ Tinh Vân	Nguyễn Thanh Quỳnh Anh	ThS. Lê Thúy Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần công nghệ Tinh Vân
421	Đại học	Thực trạng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Viện Công nhân và Công đoàn	Vũ Thị Quỳnh	ThS. Lê Thúy Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Viện Công nhân và Công đoàn
422	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH MTV Lâm trường Cẩm Phả Quảng Ninh	Nguyễn Hà Linh	ThS. Lê Quang Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty TNHH MTV Lâm trường Cẩm Phả Quảng Ninh
423	Đại học	Nâng cao năng suất lao động tại công ty cổ phần phúc thịnh	Nguyễn Thị Hạnh	ThS. Nguyễn Việt Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp
424	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Công nghiệp LME	Nguyễn Phương Linh	ThS. Lê Quang Anh	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Công nghiệp LME
425	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại bộ nội vụ	Nguyễn Xuân Tùng	ThS. Nguyễn Việt Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại bộ nội vụ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
426	Đại học	Thực trạng tạo việc làm cho người lao động tại tỉnh Bắc Kan	Hà Thị Hiền	ThS. Lê Thúy Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tạo việc làm cho người lao động tại tỉnh Bắc Kan
427	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại ngân hàng MB chi nhánh Hai Bà Trưng Hà Nội	Phạm Thị Vân	ThS. Nguyễn Việt Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại ngân hàng MB chi nhánh Hai Bà Trưng Hà Nội
428	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hà Nam	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	ThS. Nguyễn Việt Hồng	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Lợn giống Dabaco Hà Nam
429	Đại học	Hoàn thiện Hình thức trả lương tại Công ty than Hòn Gai	Nguyễn Thị Thu Hiền	TS. Trần Thị Minh Phương	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp Hoàn thiện Hình thức trả lương tại Công ty than Hòn Gai
430	Đại học	Thực trạng tạo việc làm cho người lao động tại huyện Thạch An - Tỉnh Cao Bằng	Ngọc Quỳnh Như	ThS. Lê Thúy Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tạo việc làm cho người lao động tại huyện Thạch An - Tỉnh Cao Bằng
431	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh	Nguyễn Ngọc Hân	ThS. Lê Thúy Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại cảng vụ Hàng hải Quảng Ninh
432	Đại học	Thực trạng đào tạo nhân lực tại công ty TNHH Onelink Việt Nam	Nguyễn Thị Hương	ThS. Lê Thúy Hà	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp đào tạo nhân lực tại công ty TNHH Onelink Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
433	Đại học	Thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Thương mại Quốc tế Bảo Minh	Trịnh Thúy Nga	ThS. Lưu Thu Hường	Nêu cơ sở lý luận; Thực trạng và giải pháp tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Thương mại Quốc tế Bảo Minh
434	Đại học	Hoàn thiện hoạt động quản trị tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần tư vấn và xây dựng Quốc Bảo	Phạm Bích Loan	Phan Thành Hưng	Cơ sở lý thuyết về quản trị tuyển dụng nhân lực. Thực trạng công tác quản trị tuyển dụng nhân lực tại công ty Cổ phần tư vấn và xây dựng Quốc Bảo Các giải pháp hoàn thiện hoạt động quản trị tuyển dụng nhân lực của doanh nghiệp.
435	Đại học	Hoạt động xuất khẩu tôm sang thị trường Nhật Bản của Công ty Cổ phần XNK thủy sản Hà Nội	Lê Thu Hà	Nguyễn Thị Huệ	Cơ sở lý luận và thực tiễn về hoạt động xuất khẩu tôm sang thị trường Nhật Bản; Thực trạng hoạt động xuất khẩu tôm sang thị trường Nhật Bản của Công ty CP XNK Thủy sản Hà Nội; Các giải pháp đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu tôm sang thị trường Nhật Bản của Công ty CP XNK Thủy Sản Hà Nội
436	Đại học	Thực trạng hoạt động tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế Thủy điện Miền Bắc	Phạm Thị Lan Anh	Lục Mạnh Hiên	Nêu cơ sở lý luận và hoạt động tuyển dụng và đào tạo; thực trạng và các giải pháp về hoạt động tuyển dụng và đào tạo nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế Thủy điện Miền Bắc

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
437	Đại học	Hoạt động đánh giá thực hiện công việc của nhân viên trong Công ty Cổ phần Quảng cáo Thông minh	Đặng Thị Mai Châu	Nguyễn Xuân Hường	Cơ sở lý luận về công tác đánh giá thực hiện công việc. Thực trạng hoạt động đánh giá công việc tại Công ty Cổ phần Quảng cáo Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Cổ phần Quảng cáo Thông Minh (CleverAds).
438	Đại học	Áp dụng chính sách Marketing hỗn hợp vào hoạt động phát triển nền tảng nội dung Rubix Navigation của bộ phận PR & Marketing trong Công ty Cổ phần Quốc tế Rubix	Phạm Thị Đan Chi	Nguyễn Xuân Hường	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Áp dụng chính sách Marketing hỗn hợp vào hoạt động phát triển nền tảng nội dung Rubix Navigation của bộ phận PR & Marketing trong Công ty Cổ phần Quốc tế Rubix
439	Đại học	Nâng cao chất lượng nhân lực tại Công ty Cổ phần Thực Phẩm Hữu Nghị	Nguyễn Thị Thu Hà	Doãn Thị Mai Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Nâng cao chất lượng nhân lực tại Công ty Cổ phần Thực Phẩm Hữu Nghị
440	Đại học	Một số giải pháp hoàn thiện hệ thống Quản trị chuỗi cung ứng sản phẩm thực phẩm đông lạnh tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu đầu tư An Bình	Nguyễn Thị Mai Hiên	Nguyễn Thị Thu Hà	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Một số giải pháp hoàn thiện hệ thống Quản trị chuỗi cung ứng sản phẩm thực phẩm đông lạnh tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu đầu tư An Bình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
441	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng và đào tạo nhân lực tại công ty CP quản lý phát triển tài sản Green	Trần Thị Thu Hương	Nguyễn Đắc Mạnh	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Hoàn thiện công tác tuyển dụng và đào tạo nhân lực tại công ty CP quản lý phát triển tài sản Green
442	Đại học	Nâng cao dịch vụ chăm sóc khách hàng cá nhân tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Thăng Long	Phạm Thị Thanh Huyền	Đinh Quốc Tuyền	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Nâng cao dịch vụ chăm sóc khách hàng cá nhân tại Ngân hàng TMCP Quân đội - Chi nhánh Thăng Long
443	Đại học	Thực trạng và một số khuyến nghị về hoạt động tuyển dụng, đào tạo nhân lực tại công ty TNHH Cát Tường Phú Thọ	Phạm Đăng Khiêm	Tăng Anh Cường	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc khuyến nghị về hoạt động tuyển dụng, đào tạo nhân lực tại công ty TNHH Cát Tường Phú Thọ
444	Đại học	Thực trạng và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị nhân lực tại công ty TNHH Kuccu	Nguyễn Hương Liên	Tăng Anh Cường	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị nhân lực tại công ty TNHH Kuccu
445	Đại học	Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh tại công ty Cổ phần thương mại Hoàng Vương	Hoàng Ánh Phương	Nguyễn Thị Vân Anh	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh tại công ty Cổ phần thương mại Hoàng Vương
446	Đại học	Hoàn thiện hoạt động marketing mix tại công ty cổ phần Brodev Việt Nam	Vũ Thị Ngọc Thúy	Nguyễn Thị Vân Anh	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Hoàn thiện hoạt động marketing mix tại công ty cổ phần Brodev Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
447	Đại học	Các giải pháp nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của CTCP Xây dựng Viễn thông Hoa Lư	Đinh Ngọc Tùng	Triệu Linh Giang	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc nâng cao năng lực cạnh tranh của CTCP Xây dựng Viễn thông Hoa Lư
448	Đại học	Các giải pháp nhằm thúc đẩy hoạt động tiêu thụ sản phẩm tại CTCP Thực phẩm Hữu Nghị	Đặng Thị Vân	Triệu Linh Giang	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc thúc đẩy hoạt động tiêu thụ sản phẩm tại CTCP Thực phẩm Hữu Nghị
449	Đại học	Hoàn thiện chiến lược Marketing cho Công ty TNHH JoongSun ITC Việt Nam	Vũ Thị Cẩm Vân	Triệu Linh Giang	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Hoàn thiện chiến lược Marketing cho Công ty TNHH JoongSun ITC Việt Nam
450	Đại học	Các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn lao động tại CTTNHH Giồng cây trồng Tiến Lượm	Nguyễn Đỗ Lan Anh	Triệu Linh Giang	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc nâng cao chất lượng nguồn lao động tại CTTNHH Giồng cây trồng Tiến Lượm
451	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng và đào tạo nhân lực tại công ty TNHH Thiết bị Khoa học và Y Tế MPT	Nguyễn Thị Hiên	Tô Thị Phụng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Hoàn thiện công tác tuyển dụng và đào tạo nhân lực tại công ty TNHH Thiết bị Khoa học và Y Tế MPT

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
452	Đại học	Những giải pháp marketing nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty CP Liên Hợp Thực Phẩm	Lê Thị Mai Hương	Tô Thị Phụng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty CP Liên Hợp Thực Phẩm
453	Đại học	Nâng cao quản lý nhân sự tại Công ty Cổ phần dược phẩm Thái Minh	Đoàn Thị Loan	Hoàng Thanh Tùng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Nâng cao quản lý nhân sự tại Công ty Cổ phần dược phẩm Thái Minh
454	Đại học	Xây dựng kênh phân phối sản phẩm cho Công ty CP Văn hóa tổng hợp An Thịnh	Nguyễn Trà My	Mai Thị Anh Đào	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Xây dựng kênh phân phối sản phẩm cho Công ty CP Văn hóa tổng hợp An Thịnh
455	Đại học	Thực trạng và giải pháp quản trị nhân sự tại Công ty CP Công nghệ Tinh Vân	Lê Thị Thảo Nguyên	Mai Thị Anh Đào	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc quản trị nhân sự tại Công ty CP Công nghệ Tinh Vân
456	Đại học	Thực trạng và giải pháp hoàn thiện hoạt động marketing của công ty cổ phần thương mại - du lịch Lục Nam	Nguyễn Thị Lan Phương	Mai Thị Anh Đào	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc hoàn thiện hoạt động marketing của công ty cổ phần thương mại - du lịch Lục Nam
457	Đại học	Thực trạng và giải pháp chiến lược kinh doanh tại Công ty Cổ phần Vận tải Newway	Hoàng Lê Linh Tâm	Mai Thị Anh Đào	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp chiến lược kinh doanh tại Công ty Cổ phần Vận tải Newway

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
458	Đại học	Thực trạng và giải pháp hoạt động quản trị Logistic tại công ty CP Giao hàng tiết kiệm	Đinh Hồng Thái	Mai Thị Anh Đào	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc hoạt động quản trị Logistic tại công ty CP Giao hàng tiết kiệm
459	Đại học	Giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Thái Minh	Hoàng Thị Thảo	Nguyễn Thị Hường	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Thái Minh
460	Đại học	Giải pháp hoàn thiện công tác tuyển dụng nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần VNP Group	Nguyễn Phương Thảo	Nguyễn Thị Hường	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp hoàn thiện công tác tuyển dụng nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần VNP Group
461	Đại học	Giải pháp hoàn thiện đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Gốm Chu Đậu	Nguyễn Thanh Thủy	Nguyễn Thị Hường	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc hoàn thiện đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Gốm Chu Đậu
462	Đại học	Giải pháp hoàn thiện chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Lao động- Xã hội	Hoàng Hương Trà	Nguyễn Thị Hường	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp hoàn thiện chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty TNHH MTV Nhà xuất bản Lao động- Xã hội
463	Đại học	Một số giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Dịch vụ Điện lực Hà Nội	Nguyễn Quỳnh Trang	Nguyễn Thị Hường	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Dịch vụ Điện lực Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
464	Đại học	Hoàn thiện hoạt động chuỗi cung ứng tại Công ty Sản xuất Bao bì Đồng Phát	Lưu Thị Hải Yến	Nguyễn Thị Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Hoàn thiện hoạt động chuỗi cung ứng tại Công ty Sản xuất Bao bì Đồng Phát
465	Đại học	Giải pháp hoàn thiện công tác nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Minh Phúc	Bùi Ngọc Anh	Nguyễn Thị Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc hoàn thiện công tác nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Minh Phúc
466	Đại học	Hoàn thiện hệ thống quản trị chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn ISO của Công ty Cổ phần Vật tư Nông nghiệp Bắc Giang	Hoàng Thị Anh	Nguyễn Thị Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Hoàn thiện hệ thống quản trị chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn ISO của Công ty Cổ phần Vật tư Nông nghiệp Bắc Giang
467	Đại học	Các giải pháp tạo động lực cho người lao động tại công ty cổ phần dịch vụ kiến trúc xây dựng Amore	Nguyễn Thị Dung	Nguyễn Duy Phương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp tạo động lực cho người lao động tại công ty cổ phần dịch vụ kiến trúc xây dựng Amore
468	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần VNP Group	Nguyễn Thị Thùy Dung	Nguyễn Duy Phương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Hoàn thiện công tác tuyển dụng nhân lực tại công ty cổ phần VNP Group

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
469	Đại học	Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến sản phẩm tại công ty cổ phần Thương mại Bách Niên Khang	Chữ Thị Thanh Hằng	Nguyễn Duy Phương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến sản phẩm tại công ty cổ phần Thương mại Bách Niên Khang
470	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nguồn nhân lực tại công ty cổ phần giáo dục Topica English	Trịnh Thị Hòa	Nguyễn Duy Phương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Hoàn thiện công tác đào tạo nguồn nhân lực tại công ty cổ phần giáo dục Topica English
471	Đại học	Đề xuất giải pháp hoàn thiện hoạt động quản trị nhập khẩu tại công ty cổ phần Kim Khí Hà Nội	Hoàng Vũ Thanh Hương	Nguyễn Duy Phương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp hoàn thiện hoạt động quản trị nhập khẩu tại công ty cổ phần Kim Khí Hà Nội
472	Đại học	Giải pháp nhằm hoàn thiện công tác đãi ngộ nhân sự tại công ty Cổ phần Khoa học ứng dụng PPH	Hoàng Thị Minh Huyền	Hà Thị Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải phápGiải pháp nhằm hoàn thiện công tác đãi ngộ nhân sự tại công ty Cổ phần Khoa học ứng dụng PPH
473	Đại học	Nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn nhân lực của công ty Trách Nhiệm Hữu Hạn DVN Quốc Tế	Phí Thị Loan	Hà Thị Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
474	Đại học	Giải pháp nhằm hoàn thiện công tác tuyển dụng nguồn nhân lực tại công ty Trách nhiệm hữu hạn Sao Vàng	Ngô Quỳnh Nga	Hà Thị Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Giải pháp nhằm hoàn thiện công tác tuyển dụng nguồn nhân lực tại công ty Trách nhiệm hữu hạn Sao Vàng
475	Đại học	Giải pháp đảm bảo an toàn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Bắc Á - Chi nhánh Quảng Ninh	Nguyễn Thị Ngọc	Hà Thị Phương Thảo	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Giải pháp đảm bảo an toàn tín dụng tại Ngân hàng TMCP Bắc Á - Chi nhánh Quảng Ninh
476	Đại học	Hoạt động tuyển dụng và đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần xây dựng 1975 Phú Thọ	Nguyễn Thị Nhi	Nguyễn Thị Anh Trâm	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Hoạt động tuyển dụng và đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần xây dựng 1975 Phú Thọ
477	Đại học	Thúc đẩy hoạt động xuất khẩu chè của Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ Việt Phát	Nguyễn Hà Oanh	Nguyễn Thị Anh Trâm	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Thúc đẩy hoạt động xuất khẩu chè của Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ Việt Phát
478	Đại học	Hoạt động Marketing nhằm thu hút khách hàng tại Công ty cổ phần Đầu tư thương mại và phát triển Trần Gia	Nguyễn Hoài Phương	Nguyễn Thị Anh Trâm	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Hoạt động Marketing nhằm thu hút khách hàng tại Công ty cổ phần Đầu tư thương mại và phát triển Trần Gia

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
479	Đại học	Hoạt động đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Truyền thông - Xây dựng Thành An	Nguyễn Thị Phương	Nguyễn Thị Anh Trâm	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải phápHoạt động đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Truyền thông - Xây dựng Thành An
480	Đại học	Hoạt động bán hàng của Công ty Cổ phần thương mại Lục Ngạn	Trần Thảo Phương	Nguyễn Thị Anh Trâm	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Hoạt động bán hàng của Công ty Cổ phần thương mại Lục Ngạn
481	Đại học	Giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng tại Chi nhánh NHNo&PTNT Thăng Long	Nguyễn Thanh Thiên	Nguyễn Thị Anh Trâm	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc
482	Đại học	Hoạt động quản lý chất lượng tại Công ty TNHH MTV tư vấn Danko	Tạ Thủy Tiên	Nguyễn Thị Anh Trâm	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Hoạt động quản lý chất lượng tại Công ty TNHH MTV tư vấn Danko
483	Đại học	Hoàn thiện công tác quản trị marketing tại công ty cổ phần thương mại Bách Niên Khang	Nguyễn Hải Yến	Phùng Thị Mỹ Linh	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải phápHoàn thiện công tác quản trị marketing tại công ty cổ phần thương mại Bách Niên Khang
484	Đại học	Hoàn thiện công tác quản trị nhân lực tại công ty TNHH Anh Thắng	Đỗ Thị Châu Anh	Phùng Thị Mỹ Linh	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp công tác quản trị nhân lực tại công ty TNHH Anh Thắng
485	Đại học	Thực trạng công tác QTNL của công ty TNHH MTV Xi Măng Trung Sơn	Vũ Thị Phương Anh	Phạm Thị Thúy Vân	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp công tác QTNL của công ty TNHH MTV Xi Măng Trung Sơn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
486	Đại học	Hoàn thiện hoạt động quản trị nguồn nhân lực tại Công ty CPĐT Thương Mại Goldmalt	Vũ Thị Vân Anh	Phạm Thị Thúy Vân	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải phápHoàn thiện hoạt động quản trị nguồn nhân lực tại Công ty CPĐT Thương Mại Goldmalt
487	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Mikado	Nguyễn Linh Đan	Phạm Thị Thúy Vân	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Mikado
488	Đại học	Thực trạng công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Tân Hiệp	Lê Thị Dư	Phạm Thị Thúy Vân	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải phápcông tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty TNHH Tân Hiệp
489	Đại học	Thực trạng công tác quản trị tài chính tại Công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Thế Giới Nội Thất	Nguyễn Bảo Đức	Phạm Thị Thúy Vân	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải phápcông tác quản trị tài chính tại Công ty Cổ Phần Đầu Tư Và Phát Triển Thế Giới Nội Thất
490	Đại học	Thực trạng công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Đầu tư Minh Hòa	Trương Thị Mỹ Hạnh	Phạm Thị Thúy Vân	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Đầu tư Minh Hòa
491	Đại học	Hoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thanh Hoá	Nguyễn Thị Thanh Hoài	Phạm Thị Thúy Vân	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải phápHoàn thiện công tác quản trị nguồn nhân lực tại Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thanh Hoá

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
492	Đại học	Hoạt động quản trị marketing của công ty TNHH Tân Hiệp	Phạm Thị Thanh Huyền	Nguyễn Thị Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải phápHoạt động quản trị marketing của công ty TNHH Tân Hiệp
493	Đại học	Hoạt động marketing-mix của công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Tân Việt	Phạm Thị Thanh Huyền	Nguyễn Thị Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Hoạt động marketing-mix của công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Tân Việt
494	Đại học	Hoạt động quản trị nhân lực của công ty thương mại và dịch vụ Quán Phong	Vũ Thị Phương Khánh	Nguyễn Thị Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Hoạt động quản trị nhân lực của công ty thương mại và dịch vụ Quán Phong
495	Đại học	Hoàn thiện hoạt động quản trị nhân lực của khách sạn Hạ Long Dream	Trần Đức Lâm	Nguyễn Thị Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp tHoàn thiện hoạt động quản trị nhân lực của khách sạn Hạ Long Dream
496	Đại học	Hoàn thiện hoạt động quản trị nhân lực tại Công ty cổ phần cơ điện Lực Ngạn Bắc Giang	Trần Thị Linh	Nguyễn Thị Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải phápHoàn thiện hoạt động quản trị nhân lực tại Công ty cổ phần cơ điện Lực Ngạn Bắc Giang
497	Đại học	Hoàn thiện chính sách marketing - mix của Công ty TNHH Seabig Việt Nam	Đặng Thị Tuyết Mai	Nguyễn Thị Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Hoàn thiện chính sách marketing - mix của Công ty TNHH Seabig Việt Nam
498	Đại học	Hoạt động marketing - mix của Công ty TNHH Dệt may Việt Hưng	Vũ Tuyết Mai	Nguyễn Thị Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Hoạt động marketing - mix của Công ty TNHH Dệt may Việt Hưng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
499	Đại học	Hoạt động marketing của Công ty TNHH dịch vụ điện thoại Toàn Cầu	Phạm Thị My	Nguyễn Thị Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải phápHoạt động marketing của Công ty TNHH dịch vụ điện thoại Toàn Cầu
500	Đại học	Hoạt động tuyển dụng và đào tạo của Công ty Thương mại và Dịch vụ Bất động sản Tân Kiên	Nguyễn Thị Kim Ngân	Nguyễn Thị Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Hoạt động tuyển dụng và đào tạo của Công ty Thương mại và Dịch vụ Bất động sản Tân Kiên
501	Đại học	Hoạt động tuyển dụng và đào tạo của Công ty dịch vụ và ứng dụng tự động A2S	Vũ Thị Hồng Nhung	Nguyễn Thị Thu Hương	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Hoạt động tuyển dụng và đào tạo của Công ty dịch vụ và ứng dụng tự động A2S
502	Đại học	Hoàn thiện công tác đào tạo nguồn nhân lực tại công ty cổ phần thiết bị vật tư Minh Hải	Quách Cao Phúc	Phạm Thị Thu Thủy	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Hoàn thiện công tác đào tạo nguồn nhân lực tại công ty cổ phần thiết bị vật tư Minh Hải
503	Đại học	Hoàn thiện chính sách marketing - mix của Công ty trách nhiệm hữu hạn Trung Tiến	Đặng Thị Phụng	Phạm Thị Thu Thủy	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải phápHoàn thiện chính sách marketing - mix của Công ty trách nhiệm hữu hạn Trung Tiến
504	Đại học	Nâng cao hiệu quả công tác tuyển dụng nguồn nhân lực tại công ty TNHH Yamani Dynasty	Đinh Thị Huyền Trang	Phạm Thị Thu Thủy	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp hiệu quả công tác tuyển dụng nguồn nhân lực tại công ty TNHH Yamani Dynasty

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
505	Đại học	Thực trạng công tác Quản trị Marketing tại Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ làm sạch Công nghiệp Việt	Nguyễn Thị Phương Anh	Lê Thị Hải Hà	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp công tác Quản trị Marketing tại Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ làm sạch Công nghiệp Việt
506	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị phát triển thị trường tại công ty TNHH đầu tư thương mại Việt Huy	Nguyễn Thị Thu Hà	Phan Thành Hưng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị phát triển thị trường tại công ty TNHH đầu tư thương mại Việt Huy
507	Đại học	Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Dệt kim Viettex	Lê Thị Thu Hằng	Phan Thành Hưng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị tuyển dụng nhân lực tại công ty TNHH Dệt kim Viettex
508	Đại học	Nâng cao năng lực cạnh tranh qua hoạt động quản trị chiến lược của công ty cổ phần Nghiên cứu và Quảng bá hình ảnh Việt.	Trần Thu Hằng	Phan Thành Hưng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Nâng cao năng lực cạnh tranh qua hoạt động quản trị chiến lược của công ty cổ phần Nghiên cứu và Quảng bá hình ảnh Việt.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
509	Đại học	Xây dựng chiến lược kinh doanh của công ty CP thiết bị vật tư và khai thác Toàn Cầu giai đoạn 2020- 2025	Nguyễn Văn Huân	Phan Thành Hưng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Xây dựng chiến lược kinh doanh của công ty CP thiết bị vật tư và khai thác Toàn Cầu giai đoạn 2020- 2025
510	Đại học	Giải pháp hoàn thiện hoạt động quản trị tuyển dụng nhân sự tại Công Ty TNHH Vận Tải Và Thương Mại Tuấn Minh	Nguyễn Thị Hương	Phan Thành Hưng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc hoàn thiện hoạt động quản trị tuyển dụng nhân sự tại Công Ty TNHH Vận Tải Và Thương Mại Tuấn Minh
511	Đại học	Nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị danh mục sản phẩm tại Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long.	Lê Gia Huy	Phan Thành Hưng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị danh mục sản phẩm tại Công ty TNHH MTV Thuốc lá Thăng Long.
512	Đại học	Nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị tuyển dụng nhân lực tại Công ty CP liên kết Thương mại Quốc tế Newdays	Đỗ Thị Thuý Linh	Phan Thành Hưng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Nâng cao hiệu quả hoạt động quản trị tuyển dụng nhân lực tại Công ty CP liên kết Thương mại Quốc tế Newdays

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
513	Đại học	Giải pháp hoàn thiện hoạt động quản trị xây dựng danh mục sản phẩm của công ty TNHH RHEEGEND Việt Nam	Nguyễn Thị Mỹ Linh	Phan Thành Hưng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp hoàn thiện hoạt động quản trị xây dựng danh mục sản phẩm của công ty TNHH RHEEGEND Việt Nam
514	Đại học	Hoàn thiện Marketing Mix của Công ty TNHH TRT Việt Nam	Triệu Thị Linh	Nguyễn Thế Tuyên	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Hoàn thiện Marketing Mix của Công ty TNHH TRT Việt Nam
515	Đại học	Thúc đẩy hoạt động bán hàng của Công ty TNHH Thế Kỳ Mới	Đào Thị Luyến	Nguyễn Thế Tuyên	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải phápThúc đẩy hoạt động bán hàng của Công ty TNHH Thế Kỳ Mới
516	Đại học	Xây dựng và phát triển thương hiệu của Công ty Cổ phần sản xuất và thương mại An Phát Đạt	Nguyễn Thị Thúy	Nguyễn Thị Huê	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Xây dựng và phát triển thương hiệu của Công ty Cổ phần sản xuất và thương mại An Phát Đạt
517	Đại học	Hoàn thiện kênh Marketing của Công ty TNHH Trường An	Nguyễn Thị Thủy	Nguyễn Trung Dũng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp Hoàn thiện kênh Marketing của Công ty TNHH Trường An
518	Đại học	Một số giải pháp hoàn thiện hoạt động Marketing tại Công ty TNHH Thương mại Dũng Thành	Đào Lê Thủy Tiên	Nguyễn Trung Dũng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc hoàn thiện hoạt động Marketing tại Công ty TNHH Thương mại Dũng Thành

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
519	Đại học	Thực trạng và một số giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động marketing tại Công ty TNHH sản xuất đầu tư và thương mại A&A	Phạm Thị Hương Trà	Nguyễn Trung Dũng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động marketing tại Công ty TNHH sản xuất đầu tư và thương mại A&A
520	Đại học	Phát triển Marketing trực tuyến tại Công ty Cổ phần Thương mại Hoàng Vương	Nguyễn Văn Trường	Nguyễn Trung Dũng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Phát triển Marketing trực tuyến tại Công ty Cổ phần Thương mại Hoàng Vương
521	Đại học	Nâng cao hiệu quả, đẩy mạnh hoạt động marketing online tại công ty TNHH phần mềm FPT	Hoàng Thị Kim Tuyền	Nguyễn Trung Dũng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải phápNâng cao hiệu quả, đẩy mạnh hoạt động marketing online tại công ty TNHH phần mềm FPT
522	Đại học	Đẩy mạnh công tác Marketing tại Công ty Cổ phần Thương mại Kim Liên Đông Đô	Trần Nhật Vy	Nguyễn Trung Dũng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Đẩy mạnh công tác Marketing tại Công ty Cổ phần Thương mại Kim Liên Đông Đô
523	Đại học	Hoàn thiện quy trình Quản trị chất lượng sản phẩm của Công ty Cổ phần giải pháp tổng hợp AONE	Nguyễn Văn Công	Nguyễn Thế Tuyền	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp trong việc Hoàn thiện quy trình Quản trị chất lượng sản phẩm của Công ty Cổ phần giải pháp tổng hợp AONE

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
524	Đại học	Thực trạng và giải pháp hoàn thiện chính sách Marketing mix tại Công ty TNHH một thành viên Lam Sơn	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Nguyễn Trung Dũng	Nêu cơ sở lý luận và thực trạng, Giải pháp hoàn thiện chính sách Marketing mix tại Công ty TNHH một thành viên Lam Sơn
525	Đại học	Thực trạng triển khai chính sách giảm nghèo bền vững tại xã Thạch Hội, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.	Dương Thị Hồng Anh	Tiêu Thị Minh Hường	Cơ sở lý luận về thực trạng triển khai chính sách giảm nghèo bền vững . Thực trạng và một số giải pháp về triển khai chính sách giảm nghèo bền vững tại xã Thạch Hội, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh.
526	Đại học	Công tác xã hội trong hỗ trợ người nghèo tìm kiếm việc làm tại huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn	Hoàng Mai Anh	Tiêu Thị Minh Hường	Cơ sở lý luận về hỗ trợ người nghèo. Thực trạng và một số giải pháp về công tác xã hội trong hỗ trợ người nghèo tìm kiếm việc làm tại huyện Trảng Định, tỉnh Lạng Sơn
527	Đại học	Hoạt động hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật tại thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	Tạ Thị Linh Chi	Tiêu Thị Minh Hường	Cơ sở lý luận về hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật tại thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam
528	Đại học	Thực hiện chính sách xóa đói giảm nghèo tại xã Yên Đức, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Phạm Đức Chung	Tiêu Thị Minh Hường	Cơ sở lý luận về chính sách xóa đói giảm nghèo. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật tại thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
529	Đại học	Hoạt động truyền thông hỗ trợ phòng chống bạo lực gia đình đối với Phụ nữ qua thực tiễn tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	Nguyễn Thị Tố Giang	Tiêu Thị Minh Hường	Cơ sở lý luận về truyền thông hỗ trợ phòng chống bạo lực gia đình đối với Phụ nữ . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động truyền thông hỗ trợ phòng chống bạo lực gia đình đối với Phụ nữ qua thực tiễn tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
530	Đại học	Hoạt động giáo dục sức khỏe giới tính cho học sinh tại trường THPT Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định	Đặng Hoàng Hà Đình	Tiêu Thị Minh Hường	Cơ sở lý luận về giáo dục sức khỏe giới tính cho học sinh . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động truyền thông hỗ trợ phòng chống bạo lực gia đình đối với Phụ nữ qua thực tiễn tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ
531	Đại học	Thực trạng hỗ trợ tâm lý cho Trẻ em mồ côi tại Trung tâm Công tác xã hội Hòa Bình	Ngô Thúy Hằng	Tiêu Thị Minh Hường	Cơ sở lý luận về hỗ trợ tâm lý cho Trẻ em mồ côi. Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hỗ trợ tâm lý cho Trẻ em mồ côi tại Trung tâm Công tác xã hội Hòa Bình
532	Đại học	Hoạt động truyền thông trong phòng chống bạo lực học đường tại trường THCS Tân Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.	Nguyễn Thị Thu Hằng	Tiêu Thị Minh Hường	Cơ sở lý luận về truyền thông trong phòng chống bạo lực học đường . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động truyền thông trong phòng chống bạo lực học đường tại trường THCS Tân Hồng, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.
533	Đại học	Hoạt động hỗ trợ việc làm cho người nghèo tại huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.	Quảng Thị Hằng	Tiêu Thị Minh Hường	Cơ sở lý luận về hỗ trợ việc làm cho người nghèo . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động hỗ trợ việc làm cho người nghèo tại huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
534	Đại học	Hoạt động Công tác xã hội nhóm trong giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em mồ côi tại Trung tâm bảo trợ Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh	Vũ Thị Hằng	Tiêu Thị Minh Hường	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội nhóm. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động Công tác xã hội nhóm trong giáo dục kỹ năng sống cho trẻ em mồ côi tại Trung tâm bảo trợ Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh
535	Đại học	Đánh giá việc thực hiện chính sách ưu đãi xã hội cho Người có công với cách mạng tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình	Lê Hoàng Thúy Hạnh	Tiêu Thị Minh Hường	Cơ sở lý luận về chính sách ưu đãi xã hội cho Người có công với cách mạng. Thực trạng và một số giải pháp đánh giá việc thực hiện chính sách ưu đãi xã hội cho Người có công với cách mạng tại huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình
536	Đại học	Hoạt động hỗ trợ việc làm cho Phụ nữ nghèo tại xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu	Lò Thị Hiện	Tiêu Thị Minh Hường	Cơ sở lý luận về hỗ trợ việc làm. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động hỗ trợ việc làm cho Phụ nữ nghèo tại xã Ta Gia, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu
537	Đại học	Hoạt động hỗ trợ việc làm cho phụ nữ nông thôn tại xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.	Lương Sỹ Hùng	Tiêu Thị Minh Hường	Cơ sở lý luận về hỗ trợ việc làm . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động hỗ trợ việc làm cho phụ nữ nông thôn tại xã Xuân Phú, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
538	Đại học	Hoạt động truyền thông hỗ trợ phòng chống bạo lực gia đình đối với Phụ nữ H'Mông qua thực tiễn tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái	Giàng Thị Là	Tiêu Thị Minh Hằng	Cơ sở lý luận về truyền thông . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động truyền thông hỗ trợ phòng chống bạo lực gia đình đối với Phụ nữ H'Mông qua thực tiễn tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái
539	Đại học	Thực trạng bạo lực gia đình với phụ nữ tại xã Thụy An, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Diệu Linh	Nguyễn Kim Loan	Cơ sở lý luận về bạo lực gia đình với phụ nữ tại. Thực trạng và một số giải pháp
540	Đại học	Vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong trợ giúp trẻ khuyết tật tại Trung tâm Bảo trợ xã hội huyện Tiên Lữ- tỉnh Hưng Yên	Nguyễn Thùy Linh	Nguyễn Kim Loan	Cơ sở lý luận về . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng bạo lực gia đình với phụ nữ tại xã Thụy An, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
541	Đại học	Nhu cầu chăm sóc sức khỏe sinh sản của phụ nữ khuyết tật tại Xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.	Trần Thị Lý	Nguyễn Kim Loan	Cơ sở lý luận về chăm sóc sức khỏe sinh sản . Thực trạng và một số giải pháp nhu cầu chăm sóc sức khỏe sinh sản của phụ nữ khuyết tật tại Xã Hùng Dũng, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.
542	Đại học	Vai trò của nhân viên xã hội trong hỗ trợ tạo việc làm cho người khuyết tật tại huyện Đan Phượng, Hà Nội.	Nguyễn Thị Phương Mai	Nguyễn Kim Loan	Cơ sở lý luận về hỗ trợ tạo việc làm . Thực trạng và một số giải pháp vai trò của nhân viên xã hội trong hỗ trợ tạo việc làm cho người khuyết tật tại huyện Đan Phượng, Hà Nội.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
543	Đại học	Thực trạng hoạt động giảm nghèo tại xã Kim Phú, huyện Yên Sơn tỉnh Tuyên Quang	Trần Thị Nga	Nguyễn Kim Loan	Cơ sở lý luận về hoạt động giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp vai trò của nhân viên xã hội trong hỗ trợ tạo việc làm cho người khuyết tật tại huyện Đan Phượng, Hà Nội.
544	Đại học	Vai trò của Nhân viên công tác xã hội trong hoạt động trợ giúp người cao tuổi tại xã Kim Đức thành phố Việt Trì tỉnh Phú Thọ.	Trịnh Minh Ngọc	Nguyễn Kim Loan	Cơ sở lý luận về hoạt động trợ giúp người cao tuổi. Thực trạng và một số giải pháp vai trò của Nhân viên công tác xã hội trong hoạt động trợ giúp người cao tuổi tại xã Kim Đức thành phố Việt Trì tỉnh Phú Thọ.
545	Đại học	Thực trạng triển khai hoạt động trợ giúp giảm nghèo tại xã Mường Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu	Lò Thị Ninh	Nguyễn Kim Loan	Cơ sở lý luận về trợ giúp giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng triển khai hoạt động trợ giúp giảm nghèo tại xã Mường Than huyện Than Uyên tỉnh Lai Châu
546	Đại học	Nhu cầu việc làm cho người khuyết tật tại huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn	Đinh Thị Hồng Nhung	Nguyễn Kim Loan	Cơ sở lý luận về Nhu cầu việc làm cho người khuyết tật . Thực trạng và một số giải pháp nhu cầu việc làm cho người khuyết tật tại huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn
547	Đại học	Nhu cầu tham gia sinh hoạt nhóm của người cao tuổi tại phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, Hà Nội.	Trần Thị Nhung	Nguyễn Kim Loan	Cơ sở lý luận về nhóm. Thực trạng và một số giải pháp nhu cầu tham gia sinh hoạt nhóm của người cao tuổi tại phường Tứ Liên, quận Tây Hồ, Hà Nội.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
548	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách vay vốn cho hộ nghèo tại xã Côn Minh huyện Na Rì tỉnh Bắc Kạn.	Triệu Như Quỳnh	Nguyễn Kim Loan	Cơ sở lý luận về chính sách. Thực trạng và một số giải pháp thực trạng thực hiện chính sách vay vốn cho hộ nghèo tại xã Côn Minh huyện Na Rì tỉnh Bắc Kạn.
549	Đại học	Công tác xã hội trong trợ giúp tâm lý cho Người cao tuổi tại xã Nhật Tân, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.	Nguyễn Thị Thảo	Nguyễn Kim Loan	Cơ sở lý luận về tâm lý . Thực trạng và một số giải pháp công tác xã hội trong trợ giúp tâm lý cho Người cao tuổi tại xã Nhật Tân, huyện Tiên Lữ, tỉnh Hưng Yên.
550	Đại học	Thực trạng công tác phòng chống ma túy với thanh niên tại thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh	Đoàn Thị Thu Thủy	Nguyễn Thị Liên	Cơ sở lý luận về gia đình. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động CTXH trong phòng chống bạo lực gia đình tại thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Tp Hà Nội
551	Đại học	Hoạt động CTXH trong phòng chống bạo lực gia đình tại thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Tp Hà Nội	Nguyễn Thu Thủy	Nguyễn Thị Liên	Cơ sở lý luận về CTXH trong phòng chống bạo lực gia đình . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động CTXH trong phòng chống bạo lực gia đình tại thị trấn Tây Đằng, huyện Ba Vì, Tp Hà Nội
552	Đại học	Hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho trẻ vị thành niên tại trường THPT Cao Bình, tỉnh Cao Bằng	Trần Thị Trinh	Nguyễn Thị Liên	Cơ sở lý luận về giáo dục sức khỏe sinh sản cho trẻ vị thành niên . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho trẻ vị thành niên tại trường THPT Cao Bình, tỉnh Cao Bằng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
553	Đại học	Vai trò của nhân viên CTXH trong hỗ trợ giảm nghèo tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên	Quàng Thị Vân	Nguyễn Thị Liên	Cơ sở lý luận về nhân viên CTXH . Thực trạng và một số giải pháp về vai trò của nhân viên CTXH trong hỗ trợ giảm nghèo tại huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên
554	Đại học	Hoạt động CTXH với trẻ khuyết tật tại trung tâm nuôi dưỡng người già và trẻ tàn tật Hà Nội, xã Thụy An, huyện Ba Vì, TP.Hà Nội	Vũ Hồng Vân	Nguyễn Thị Liên	Cơ sở lý luận về CTXH với trẻ khuyết tật . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động CTXH với trẻ khuyết tật tại trung tâm nuôi dưỡng người già và trẻ tàn tật Hà Nội, xã Thụy An, huyện Ba Vì, TP.Hà Nội
555	Đại học	Thực trạng hỗ trợ giảm nghèo cho đồng bào dân tộc Tày tại xã Thượng Lâm, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang	Nông Thị Hoa Xuân	Nguyễn Thị Liên	Cơ sở lý luận về hỗ trợ giảm nghèo cho đồng bào dân tộc. Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hỗ trợ giảm nghèo cho đồng bào dân tộc Tày tại xã Thượng Lâm, huyện Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang
556	Đại học	Thực trạng bạo lực gia đình với trẻ em tại xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá	Hà Thị Trang	Nguyễn Thị Liên	Cơ sở lý luận về bạo lực gia đình với trẻ em . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng bạo lực gia đình với trẻ em tại xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hoá
557	Đại học	Thực trạng triển khai các chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững xã Thanh Quân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa	Vi Thị Tươi	Nguyễn Thị Liên	Cơ sở lý luận về chính sách hỗ trợ giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng triển khai các chính sách hỗ trợ giảm nghèo bền vững xã Thanh Quân, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
558	Đại học	Thực trạng bạo lực gia đình với phụ nữ tại xã Nam Chính, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	Trương Văn Dạng	Nguyễn Thị Liên	Cơ sở lý luận về bạo lực gia đình . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng bạo lực gia đình với phụ nữ tại xã Nam Chính, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình
559	Đại học	Thực trạng chăm sóc sức khỏe cho NCT tại xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	Nguyễn Thị Quỳnh Duyên	Nguyễn Thị Liên	Cơ sở lý luận về chăm sóc sức khỏe cho NCT. Thực trạng và một số giải pháp
560	Đại học	Thực trạng công tác thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo việc làm cho hộ nghèo tại xã Đức Hợp, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên	Lê Thị Thu Hiền	Đặng Quang Trung	Cơ sở lý luận về . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng chăm sóc sức khỏe cho NCT tại xã Bảo Hà, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai
561	Đại học	Công tác thực hiện chính sách trợ giúp xã hội với người cao tuổi tại phường Văn Chương, quận Đống Đa, Hà Nội	Ngô Phương Hiền	Đặng Quang Trung	Cơ sở lý luận về chính sách trợ giúp xã hội . Thực trạng và một số giải pháp công tác thực hiện chính sách trợ giúp xã hội với người cao tuổi tại phường Văn Chương, quận Đống Đa, Hà Nội
562	Đại học	Hoạt động công tác trợ giúp giảm nghèo tại xã Hoàng Khê, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa	Doãn Phương Hoa	Đặng Quang Trung	Cơ sở lý luận về trợ giúp giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động công tác trợ giúp giảm nghèo tại xã Hoàng Khê, huyện Hoàng Hóa, tỉnh Thanh Hóa

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
563	Đại học	Hoạt động chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ, Hà Nội	Trần Thị Thu Hoài	Đặng Quang Trung	Cơ sở lý luận về chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ, Hà Nội
564	Đại học	Hoạt động trợ giúp xã hội thường xuyên đối với người cao tuổi tại xã Lê Hồ, huyện Kim Bảo, tỉnh Hà Nam	Phạm Thị Thùy Hương	Đặng Quang Trung	Cơ sở lý luận về trợ giúp xã hội . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động trợ giúp xã hội thường xuyên đối với người cao tuổi tại xã Lê Hồ, huyện Kim Bảo, tỉnh Hà Nam
565	Đại học	Dịch vụ công tác xã hội trong hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai	Phùng Thị Hương	Đặng Quang Trung	Cơ sở lý luận về tác xã hội trong hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi . Thực trạng và một số giải pháp dịch vụ công tác xã hội trong hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại thị trấn Bát Xát, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai
566	Đại học	Nhu cầu giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên của học sinh THPT (nghiên cứu tại trường THPT Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu)	Vũ Thị Hương	Đặng Quang Trung	Cơ sở lý luận về sức khỏe sinh sản vị thành niên . Thực trạng và một số giải pháp nhu cầu giáo dục sức khỏe sinh sản vị thành niên của học sinh THPT (nghiên cứu tại trường THPT Tân Uyên, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu)
567	Đại học	Hoạt động chăm sóc sức khỏe đối với người tâm thần tại Trung tâm điều dưỡng tâm thần kinh Hưng Yên	Lê Hoàng Huy	Đặng Quang Trung	Cơ sở lý luận về sức khỏe đối với người tâm thần . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động chăm sóc sức khỏe đối với người tâm thần tại Trung tâm điều dưỡng tâm thần kinh Hưng Yên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
568	Đại học	Vai trò của nhân viên công tác xã hội trong hoạt động hỗ trợ tâm lí cho trẻ em mồ côi tại huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La	Lê Thị Khánh Linh	Đặng Quang Trung	Cơ sở lý luận về công tác xã hội trong hoạt động hỗ trợ tâm lí cho trẻ em mồ côi . Thực trạng và một số giải pháp vai trò của nhân viên công tác xã hội trong hoạt động hỗ trợ tâm lí cho trẻ em mồ côi tại huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La
569	Đại học	Thực trạng hoạt động công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất ,tp Hà Nội	Nguyễn Thuý Linh	Nguyễn Phương Anh	Cơ sở lý luận về công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hoạt động công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại xã Thạch Xá, huyện Thạch Thất ,tp Hà Nội
570	Đại học	Thực trạng các mô hình trợ giúp người có công với cách mạng tại xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	Nguyễn Thị Loan	Nguyễn Phương Anh	Cơ sở lý luận về trợ giúp người có công với cách mạng . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng các mô hình trợ giúp người có công với cách mạng tại xã Thanh Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam
571	Đại học	Thực trạng hoạt động trợ giúp giảm nghèo tại xã Phụng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.	Nguyễn Thị Thanh Loan	Nguyễn Phương Anh	Cơ sở lý luận về hoạt động trợ giúp giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hoạt động trợ giúp giảm nghèo tại xã Phụng Lâu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.
572	Đại học	Thực trạng hoạt động công tác xã hội với người cao tuổi tại địa bàn huyện Lộc Bình tỉnh Lạng Sơn	Triệu Thị Loan	Nguyễn Phương Anh	Cơ sở lý luận về công tác xã hội với người cao tuổi . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hoạt động công tác xã hội với người cao tuổi tại địa bàn huyện Lộc Bình tỉnh Lạng Sơn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
573	Đại học	Thực trạng hoạt động công tác xã hội với trẻ Tự kỷ tại Trung tâm hỗ trợ trẻ em hòa nhập Năng Mai, Thị xã Sơn Tây, Hà Nội	Khuất Thị Luận	Nguyễn Phương Anh	Cơ sở lý luận về công tác xã hội với trẻ Tự kỷ. Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hoạt động công tác xã hội với trẻ Tự kỷ tại Trung tâm hỗ trợ trẻ em hòa nhập Năng Mai, Thị xã Sơn Tây, Hà Nội
574	Đại học	Thực trạng và ảnh hưởng của áp lực thi cử đối với học sinh trường THPT Mỹ Hào, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.	Hoàng Văn Lương	Nguyễn Phương Anh	Cơ sở lý luận về CTXH . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng và ảnh hưởng của áp lực thi cử đối với học sinh trường THPT Mỹ Hào, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.
575	Đại học	Thực trạng hoạt động Công tác xã hội với người khuyết tật tại Trung tâm Giáo dục- dạy nghề người khuyết tật (xóm 8 xã Nghi Phú, tp. Vinh, Nghệ an)	Lương Thị Mỹ Ly	Nguyễn Phương Anh	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội với người khuyết tật . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hoạt động Công tác xã hội với người khuyết tật tại Trung tâm Giáo dục- dạy nghề người khuyết tật (xóm 8 xã Nghi Phú, tp. Vinh, Nghệ an)
576	Đại học	Thực trạng hỗ trợ đào tạo nghề và việc làm cho phụ nữ nghèo tại xã Gia Hưng huyện Gia Viễn tỉnh Ninh Bình	Đinh Thị Hồng Ngọc	Nguyễn Phương Anh	Cơ sở lý luận về hỗ trợ đào tạo nghề và việc làm cho phụ nữ . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hỗ trợ đào tạo nghề và việc làm cho phụ nữ nghèo tại xã Gia Hưng huyện Gia Viễn tỉnh Ninh Bình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
577	Đại học	Thực trạng hoạt động Công tác xã hội với người cao tuổi tại Trung tâm BTXH Tỉnh Lai Châu	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Nguyễn Phương Anh	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hoạt động Công tác xã hội với người cao tuổi tại Trung tâm BTXH Tỉnh Lai Châu
578	Đại học	Hoạt động Công tác xã hội trong phòng chống kỳ thị và phân biệt đối xử với người nhiễm HIV/AIDS tại Xã Quang Thiện, huyện Kim Sơn,tỉnh Ninh Bình	Nguyễn Thị Minh Phương	Nguyễn Phương Anh	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội trong phòng chống kỳ thị và phân biệt đối xử. Thực trạng và một số giải pháp Hoạt động Công tác xã hội trong phòng chống kỳ thị và phân biệt đối xử với người nhiễm HIV/AIDS tại Xã Quang Thiện, huyện Kim Sơn,tỉnh Ninh Bình
579	Đại học	Thực trạng thực hiện chương trình giảm nghèo tại xã Hà Vĩ, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2018.	Hà Thị Lương Quỳnh	Đỗ Văn Trãi	Cơ sở lý luận về giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng thực hiện chương trình giảm nghèo tại xã Hà Vĩ, huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2015-2018.
580	Đại học	Thực trạng chương trình xóa đói giảm nghèo tại xã Yên Tập, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2016-2018.	Đặng Thị Thanh	Đỗ Văn Trãi	Cơ sở lý luận về xóa đói giảm nghèo. Thực trạng và một số giải pháp thực trạng chương trình xóa đói giảm nghèo tại xã Yên Tập, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2016-2018.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
581	Đại học	Thực trạng triển khai chính sách giảm nghèo tại xã Hạnh Sơn, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2015-2020.	Lò Thị Thao	Đỗ Văn Trài	Cơ sở lý luận về chính sách giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng triển khai chính sách giảm nghèo tại xã Hạnh Sơn, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2015-2020.
582	Đại học	Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại trường THCS Đức Long, xã Đức Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.	Quách Phương Thảo	Đỗ Văn Trài	Cơ sở lý luận về giáo dục kỹ năng sống . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh tại trường THCS Đức Long, xã Đức Long, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình.
583	Đại học	Thực trạng công tác thực hiện chính sách ưu đãi với người có công với cách mạng tại xã Hoàng Anh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2018.	Nguyễn Thị Thùy	Đỗ Văn Trài	Cơ sở lý luận về công tác thực hiện chính sách. Thực trạng và một số giải pháp thực trạng công tác thực hiện chính sách ưu đãi với người có công với cách mạng tại xã Hoàng Anh, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2016-2018.
584	Đại học	Thực trạng chương trình giảm nghèo tại thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2018.	Phạm Ngọc Thủy	Đỗ Văn Trài	Cơ sở lý luận về giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng chương trình giảm nghèo tại thị trấn Phố Ràng, huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai giai đoạn 2016-2018.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
585	Đại học	Hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ người nghiện ma túy tại cơ sở điều trị Methadone huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình	Bùi Huyền Trang	Nguyễn Thị Huệ	Cơ sở lý luận về công tác xã hội trong hỗ trợ người nghiện ma túy . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ người nghiện ma túy tại cơ sở điều trị Methadone huyện Lạc Thủy, tỉnh Hoà Bình
586	Đại học	Dịch vụ công tác xã hội đối với người tâm thần tại bệnh viện tâm thần tỉnh Bắc Ninh	Lường Thị Huyền Trang	Nguyễn Thị Huệ	Cơ sở lý luận về công tác xã hội đối với người tâm thần . Thực trạng và một số giải pháp dịch vụ công tác xã hội đối với người tâm thần tại bệnh viện tâm thần tỉnh Bắc Ninh
587	Đại học	Hoạt động công tác xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình đối với phụ nữ tại phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên	Quách Thị Thu Uyên	Nguyễn Thị Huệ	Cơ sở lý luận về công tác xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động công tác xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình đối với phụ nữ tại phường An Tảo, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên
588	Đại học	Thực trạng đời sống của người cao tuổi tại thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang	Phùng Thị Hồng Vân	Nguyễn Lê Trang	Cơ sở lý luận về đời sống của người cao tuổi . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng đời sống của người cao tuổi tại thị trấn Vĩnh Lộc, huyện Chiêm Hoá, tỉnh Tuyên Quang
589	Đại học	Thực trạng đời sống của người cao tuổi tại thị xã Sơn Tây, thành Phố Hà Nội giai đoạn 2016-2018.	Lê Thị Thủy	Đỗ Văn Trãi	Cơ sở lý luận về CTXH . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng đời sống của người cao tuổi tại thị xã Sơn Tây, thành Phố Hà Nội giai đoạn 2016-2018.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
590	Đại học	Hoạt động công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại xã Cẩm Lương huyện Cẩm Thủy tỉnh Thanh Hoá	Trương Ngọc Linh	Nguyễn Phương Anh	Cơ sở lý luận về công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Thực trạng và một số giải pháp
591	Đại học	Hoạt động hỗ trợ việc làm cho phụ nữ nghèo nông thôn tại xã Cẩm Long, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Lam Chiêu	Nguyễn Thị Liên	Cơ sở lý luận về . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại xã Cẩm Lương huyện Cẩm Thủy tỉnh Thanh Hoá
592	Đại học	Nhu cầu chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người cao tuổi tại xã Phú Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Phan Lan Anh	Nguyễn Lê Trang	Cơ sở lý luận về CTXH. Thực trạng và một số giải pháp nhu cầu chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người cao tuổi tại xã Phú Châu, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
593	Đại học	Thực trạng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng	Hoàng Thị Biên	Nguyễn Lê Trang	Cơ sở lý luận về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại xã Ngọc Khê, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
594	Đại học	Vai trò của nhân viên công tác xã hội trong việc hỗ trợ phụ nữ bị bạo hành tại Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân Hà Nội	Lê Ngọc Diệp	Nguyễn Lê Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp vai trò của nhân viên công tác xã hội trong việc hỗ trợ phụ nữ bị bạo hành tại Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân Hà Nội
595	Đại học	Thực trạng chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại xã Đông Anh huyện Đông Sơn tỉnh Thanh Hoá	Phan Thị Dung	Nguyễn Lê Trang	Cơ sở lý luận về chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi. Thực trạng và một số giải pháp thực trạng chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại xã Đông Anh huyện Đông Sơn tỉnh Thanh Hoá
596	Đại học	Nhu cầu giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên tại trường THCS Đông Yên- xã Đông Yên- Huyện Quốc Oai- Thành phố Hà Nội	Đỗ Thị Duyên	Nguyễn Lê Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp nhu cầu giáo dục giới tính cho trẻ vị thành niên tại trường THCS Đông Yên- xã Đông Yên- Huyện Quốc Oai- Thành phố Hà Nội
597	Đại học	Nhu cầu chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người cao tuổi tại xã Ninh Xuân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình	Lê Đàm Thu Huệ	Nguyễn Lê Trang	Cơ sở lý luận về chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người cao tuổi . Thực trạng và một số giải pháp nhu cầu chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người cao tuổi tại xã Ninh Xuân, huyện Hoa Lư, tỉnh Ninh Bình
598	Đại học	Nhu cầu hỗ trợ tạo việc làm của người khuyết tật tại thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn Tỉnh Quảng Ninh	Phạm Ninh Hương	Nguyễn Huyền Linh	Cơ sở lý luận về việc làm của người khuyết tật . Thực trạng và một số giải pháp nhu cầu hỗ trợ tạo việc làm của người khuyết tật tại thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn Tỉnh Quảng Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
599	Đại học	Thực trạng hoạt động giảm nghèo tại thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện Tỉnh Hải Dương	Phạm Thị Hương	Nguyễn Huyền Linh	Cơ sở lý luận về hoạt động giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hoạt động giảm nghèo tại thị trấn Thanh Miện, huyện Thanh Miện Tỉnh Hải Dương
600	Đại học	Thực trạng chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại trung tâm BTXH 3, Hà Nội	Đặng Thị Hải Linh	Nguyễn Huyền Linh	Cơ sở lý luận về chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi. Thực trạng và một số giải pháp thực trạng chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại trung tâm BTXH 3, Hà Nội
601	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách hỗ trợ giảm nghèo tại Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai , Hà Nội	Lê Thảo Nghi	Nguyễn Huyền Linh	Cơ sở lý luận về chính sách hỗ trợ giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng thực hiện chính sách hỗ trợ giảm nghèo tại Phường Thịnh Liệt, Quận Hoàng Mai , Hà Nội
602	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách giảm tại xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát , Tỉnh Lào Cai	Ngô Thị Mai	Nguyễn Huyền Linh	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng thực hiện chính sách giảm tại xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát , Tỉnh Lào Cai
603	Đại học	Hoạt động CTXH trong chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ nghèo tại xã Chất Bình, huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình	Trần Thị Nguyệt	Nguyễn Huyền Linh	Cơ sở lý luận về công tác xã hội. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động CTXH trong chăm sóc sức khỏe cho phụ nữ nghèo tại xã Chất Bình, huyện Kim Sơn, Tỉnh Ninh Bình
604	Đại học	Hoạt động CTXH trong phòng chống BLGĐ tại xã Thanh Phú, huyện Sa Pa, Tỉnh Lào Cai	Sèn Thị Oai	Nguyễn Huyền Linh	Cơ sở lý luận về CTXH trong phòng chống BLGĐ . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động CTXH trong phòng chống BLGĐ tại xã Thanh Phú, huyện Sa Pa, Tỉnh Lào Cai

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
605	Đại học	Thực trạng giáo dục giới tính cho học sinh THCS Phổ Hải tại huyện Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh	Cao Thị Ngọc Quỳnh	Nguyễn Huyền Linh	Cơ sở lý luận về CTXH. Thực trạng và một số giải pháp thực trạng giáo dục giới tính cho học sinh THCS Phổ Hải tại huyện Nghi Xuân, Tỉnh Hà Tĩnh
606	Đại học	Vai trò của CTXH trong trợ giúp trẻ khuyết tật trí tuệ tại trung tâm CTXH tỉnh Hòa Bình	Nguyễn Như Quỳnh	Nguyễn Huyền Linh	Cơ sở lý luận về CTXH. Thực trạng và một số giải pháp vai trò của CTXH trong trợ giúp trẻ khuyết tật trí tuệ tại trung tâm CTXH tỉnh Hòa Bình
607	Đại học	Thực trạng công tác thực hiện chính sách giảm nghèo tại xã Liêu Xá huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên	Trần Ngọc Quỳnh	Nguyễn Huyền Linh	Cơ sở lý luận về CTXH. Thực trạng và một số giải pháp thực trạng công tác thực hiện chính sách giảm nghèo tại xã Liêu Xá huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên
608	Đại học	Hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh trường trung học phổ thông Sơn Động 1, tỉnh Bắc Giang	Vì Diệu Thắng	Nguyễn Thị Hương	Cơ sở lý luận về CTXH . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động giáo dục sức khỏe sinh sản cho học sinh trường trung học phổ thông Sơn Động 1, tỉnh Bắc Giang
609	Đại học	Hoạt động chăm sóc người có công với cách mạng trên địa bàn huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh	Điệp Thị Phương Thảo	Nguyễn Thị Hương	Cơ sở lý luận về chăm sóc người có công với cách mạng . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động chăm sóc người có công với cách mạng trên địa bàn huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
610	Đại học	Công tác xã hội trong chăm sóc người có công tại thị trấn Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Thảo	Nguyễn Thị Hương	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội trong chăm sóc người có công. Thực trạng và một số giải pháp công tác xã hội trong chăm sóc người có công tại thị trấn Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa
611	Đại học	Thực trạng chăm sóc trẻ tự kỷ tại gia đình trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.	Nguyễn Thị Thủy	Nguyễn Thị Hương	Cơ sở lý luận về chăm sóc trẻ tự kỷ . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng chăm sóc trẻ tự kỷ tại gia đình trên địa bàn quận Hà Đông, thành phố Hà Nội
612	Đại học	Hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại xã Yên Luật, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ.	Vũ Thị Thúy	Nguyễn Thị Hương	Cơ sở lý luận về chăm sóc sức khỏe người cao tuổi . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại xã Yên Luật, huyện Hạ Hòa, tỉnh Phú Thọ
613	Đại học	Dịch vụ công tác xã hội đối với người nghèo trên địa bàn thành phố Hải Dương.	Lê Thị Thủy	Nguyễn Thị Hương	Cơ sở lý luận về công tác xã hội đối với người nghèo. Thực trạng và một số giải pháp dịch vụ công tác xã hội đối với người nghèo trên địa bàn thành phố Hải Dương.
614	Đại học	Công tác xã hội trong hỗ trợ bạo lực học đường đối với học sinh trường trung học phổ thông Trần Phú, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc	Vũ Thị Phương Thủy	Nguyễn Thị Hương	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp Công tác xã hội trong hỗ trợ bạo lực học đường đối với học sinh trường trung học phổ thông Trần Phú, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
615	Đại học	Thực trạng bạo lực gia đình đối với phụ nữ dân tộc thiểu số tại xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Trang	Nguyễn Thị Hương	Cơ sở lý luận về bạo lực gia đình đối với phụ nữ . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng bạo lực gia đình đối với phụ nữ dân tộc thiểu số tại xã Thượng Ninh, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa
616	Đại học	Nhu cầu dịch vụ công tác xã hội của học sinh trong trường THCS Nguyễn Công Trứ, thành phố Hà Nội	Mai Thu Trang	Nguyễn Thị Hương	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp nhu cầu dịch vụ công tác xã hội của học sinh trong trường THCS Nguyễn Công Trứ, thành phố Hà Nội
617	Đại học	Công tác xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình cho trẻ vị thành niên tại Thanh Liêm, Hà Nam.	Vũ Thị Việt Trinh	Nguyễn Thị Hương	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp Công tác xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình cho trẻ vị thành niên tại Thanh Liêm, Hà Nam.
618	Đại học	Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần đối với người cao tuổi tại xã Minh Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.	Tạ Thị Vương	Nguyễn Thị Hương	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần . Thực trạng và một số giải pháp công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần đối với người cao tuổi tại xã Minh Hòa, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình.
619	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách giảm nghèo tại xã Nậm Cắn, huyện Kỳ Sơn, Tỉnh Nghệ An	Hồ Y Súa	Nguyễn Huyền Linh	Cơ sở lý luận về chính sách . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng thực hiện chính sách giảm nghèo tại xã Nậm Cắn, huyện Kỳ Sơn, Tỉnh Nghệ An

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
620	Đại học	Công tác xã hội trong hỗ trợ việc làm cho người khuyết tật tại phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa	Bùi Thị Dương Anh	Đỗ Thị An	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp Công tác xã hội trong hỗ trợ việc làm cho người khuyết tật tại phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa
621	Đại học	Thực trạng triển khai hoạt động xóa đói giảm nghèo tại địa bàn xã Thông Nguyên, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang	Trần Thị Lan Anh	Đỗ Thị An	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng triển khai hoạt động xóa đói giảm nghèo tại địa bàn xã Thông Nguyên, huyện Hoàng Su Phì, tỉnh Hà Giang
622	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách ưu đãi xã hội đối với người có công với cách mạng tại xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	Vũ Thị Ngọc Bích	Đỗ Thị An	Cơ sở lý luận về chính sách . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng thực hiện chính sách ưu đãi xã hội đối với người có công với cách mạng tại xã Tân Hòa, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình
623	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách ưu đãi xã hội đối với người có công với cách mạng tại xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu	Tần Mỹ Chải	Đỗ Thị An	Cơ sở lý luận về chính sách . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng thực hiện chính sách ưu đãi xã hội đối với người có công với cách mạng tại xã Tả Phìn, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
624	Đại học	Công tác xã hội với trẻ em khuyết tật vận động tại phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Quỳnh Chi	Đỗ Thị An	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội với trẻ em . Thực trạng và một số giải pháp Công tác xã hội với trẻ em khuyết tật vận động tại phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh
625	Đại học	Thực trạng dịch vụ chăm sóc trẻ khuyết tật tại trung tâm nuôi dưỡng trẻ khuyết tật huyện Chương Mỹ, Hà Nội	Lò Thị Chím	Đỗ Thị An	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội với trẻ em. Thực trạng và một số giải pháp thực trạng dịch vụ chăm sóc trẻ khuyết tật tại trung tâm nuôi dưỡng trẻ khuyết tật huyện Chương Mỹ, Hà Nội
626	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách trợ giúp xã hội với người khuyết tật tại xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang	Nguyễn Hương Giang	Đỗ Thị An	Cơ sở lý luận về trợ giúp xã hội . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng thực hiện chính sách trợ giúp xã hội với người khuyết tật tại xã Yên Thuận, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang
627	Đại học	Thực trạng triển khai chính sách giảm nghèo tại xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	Nguyễn Thị Giang	Phạm Hồng Trang	Cơ sở lý luận về chính sách . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng triển khai chính sách giảm nghèo tại xã Đồng Yên, huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
628	Đại học	Tìm hiểu hoạt động công tác xã hội trong việc thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình tại xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	Đặng Thị Hà	Phạm Hồng Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp tìm hiểu hoạt động công tác xã hội trong việc thực hiện chính sách dân số - kế hoạch hóa gia đình tại xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
629	Đại học	Tìm hiểu hoạt động giảm nghèo tại xã Lương Hạ, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn	Hoàng Thu Hà	Phạm Hồng Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp tìm hiểu hoạt động giảm nghèo tại xã Lương Hạ, huyện Na Rì, tỉnh Bắc Kạn
630	Đại học	Thực trạng chăm sóc người cao tuổi tại xã Đồng Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên	Vũ Thị Hằng	Phạm Hồng Trang	Cơ sở lý luận về chăm sóc người cao tuổi . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng chăm sóc người cao tuổi tại xã Đồng Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên
631	Đại học	Tìm hiểu hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên tại xã Thanh Tùng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An	Phạm Thị Hoa	Phạm Hồng Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên tại xã Thanh Tùng, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An
632	Đại học	Thực trạng hoạt động trợ giúp người khuyết tật tại xã Đồng Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên	Phạm Thị Hoài	Phạm Hồng Trang	Cơ sở lý luận về trợ giúp người khuyết tật . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hoạt động trợ giúp người khuyết tật tại xã Đồng Thanh, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
633	Đại học	Thực trạng chính sách việc làm cho lao động nông thôn tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	Vũ Thị Hồng	Phạm Hồng Trang	Cơ sở lý luận về chính sách . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng chính sách việc làm cho lao động nông thôn tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
634	Đại học	Thực trạng hoạt động công tác xã hội với người cao tuổi tại xã Cách Linh, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng	Trần Thị Huế	Phạm Hồng Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội với người cao tuổi . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hoạt động công tác xã hội với người cao tuổi tại xã Cách Linh, huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng
635	Đại học	Thực trạng nhu cầu của người nghèo tại thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái	Lương Thị Thu Hương	Vũ Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng nhu cầu của người nghèo tại thị trấn Cổ Phúc, huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái
636	Đại học	Thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vị thành niên trên địa bàn xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai	Vàng Minh Huyền	Vũ Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về kỹ năng sống . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng giáo dục kỹ năng sống cho trẻ vị thành niên trên địa bàn xã Quang Kim, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai
637	Đại học	Hoạt động chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại xã Chính Tâm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình	Nguyễn Thị Lan	Vũ Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động chăm sóc sức khỏe cho người cao tuổi tại xã Chính Tâm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
638	Đại học	Hoạt động hỗ trợ tạo việc làm cho phụ nữ nghèo nông thôn tại xã Bản Xèo, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai	Lương Thị Linh	Vũ Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về hỗ trợ tạo việc làm. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động hỗ trợ tạo việc làm cho phụ nữ nghèo nông thôn tại xã Bản Xèo, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai
639	Đại học	Thực trạng hoạt động kết nối việc làm của người nghèo tại xã Viên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An	Phan Diệu Linh	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hoạt động kết nối việc làm của người nghèo tại xã Viên Thành, huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An
640	Đại học	Thực trạng hoạt động giảm nghèo tại xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.	Trần Thị Linh	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về hoạt động giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hoạt động giảm nghèo tại xã Trịnh Tường, huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai.
641	Đại học	Thực trạng việc đáp ứng nhu cầu của người nghèo tại xã Cách Linh, huyện Phúc Hòa, tỉnh Cao Bằng.	Ma Thị Lụng	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng việc đáp ứng nhu cầu của người nghèo tại xã Cách Linh, huyện Phúc Hòa, tỉnh Cao Bằng.
642	Đại học	Thực trạng việc thực hiện chính sách cho NCC với cách mạng tại xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ.	Vi Ngọc Mai	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về chính sách cho NCC với cách mạng . Thực trạng và một số giải pháp việc thực hiện chính sách cho NCC với cách mạng tại xã Hương Sơn, huyện Bình Xuyên, tỉnh Phú Thọ.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
643	Đại học	CTXH trong chăm sóc sức khỏe NCT tại xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.	Đỗ Thị Mận	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về CTXH. Thực trạng và một số giải pháp CTXH trong chăm sóc sức khỏe NCT tại xã Tam Phúc, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phú
644	Đại học	Thực trạng trợ giúp giảm nghèo tại xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.	Đoàn Thị Nhi	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về trợ giúp giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp trợ giúp giảm nghèo tại xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.
645	Đại học	Vai trò nhân viên CTXH trong việc phòng ngừa bạo lực gia đình tại xã Chu Minh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.	Nguyễn Thị Hồng Nhung	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về CTXH . Thực trạng và một số giải pháp vai trò nhân viên CTXH trong việc phòng ngừa bạo lực gia đình tại xã Chu Minh, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.
646	Đại học	Thực trạng các hoạt động tuyên truyền giảm kỳ thị đối với người nghèo tại huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Cạn.	Nông Thị Cẩm Nhung	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về hoạt động tuyên truyền . Thực trạng và một số giải pháp các hoạt động tuyên truyền giảm kỳ thị đối với người nghèo tại huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Cạn.
647	Đại học	Hoạt động chăm sóc SKTT đối với trẻ vị thành niên tại trường THPT Nam Trực, tỉnh Nam Định.	Trần Hồng Nhung	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về chăm sóc SKTT đối với trẻ vị thành niên . Thực trạng và một số giải pháp chăm sóc SKTT đối với trẻ vị thành niên tại trường THPT Nam Trực, tỉnh Nam Định.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
648	Đại học	Thực trạng việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với NKT tại Thị trấn Sông Thao, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.	Trần Chi Phương	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về sách trợ giúp xã hội . Thực trạng và một số giải pháp việc thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với NKT tại Thị trấn Sông Thao, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.
649	Đại học	Thực trạng hoạt động hỗ trợ phát triển kinh tế cho người nghèo tại xã Đại Hợp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.	Nguyễn Công Quý	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về CTXH. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động hỗ trợ phát triển kinh tế cho người nghèo tại xã Đại Hợp, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.
650	Đại học	Hoạt động CTXH trong việc hỗ trợ việc làm cho NKT vận động tại xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.	Phí Thị Thắm	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về Hoạt động CTXH. Thực trạng và một số giải pháp CTXH trong việc hỗ trợ việc làm cho NKT vận động tại xã Ngọc Liệp, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.
651	Đại học	Nhu cầu giáo dục giới tính của học sinh THPT Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang	Tạ Thị Thúy	Đặng Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về CTXH. Thực trạng và một số giải pháp nhu cầu giáo dục giới tính của học sinh THPT Vị Xuyên, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
652	Đại học	Hoạt động CTXH trong việc phòng ngừa ma túy học đường tại trường THPT Nguyễn Thiện Thuật, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.	Đào Thu Thủy	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về hoạt động CTXH. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động CTXH trong việc phòng ngừa ma túy học đường tại trường THPT Nguyễn Thiện Thuật, huyện Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên.
653	Đại học	Hoạt động chăm sóc trẻ mồ côi tại trung tâm bảo trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh	Lưu Thị Thủy	Đặng Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về hoạt động CTXH. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động chăm sóc trẻ mồ côi tại trung tâm bảo trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt tỉnh Quảng Ninh
654	Đại học	Hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh trường THPT Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ	Bùi Thị Quỳnh Trang	Đặng Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về hoạt động CTXH. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh trường THPT Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ
655	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai	Lê Quỳnh Trang	Đặng Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về chính sách trợ giúp xã hội. Thực trạng và một số giải pháp thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với người cao tuổi tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
656	Đại học	Hoạt động trợ giúp xã hội với người cao tuổi tại xã Đại Đồng, huyện Thạch Thất, Hà Nội	Vũ Thị Minh Yến	Đặng Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về chính sách trợ giúp xã hội. Thực trạng và một số giải pháp trợ giúp xã hội với người cao tuổi tại xã Đại Đồng, huyện Thạch Thất, Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
657	Đại học	Hoạt động Công tác Xã hội trong phòng chống bạo lực học đường cho học sinh THCS Hà Vĩ, tỉnh Bắc Kạn	Nông Thị Thủy	Đặng Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về hoạt động CTXH. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động CTXH trong phòng chống bạo lực học đường cho học sinh THCS Hà Vĩ, tỉnh Bắc Kạn
658	Đại học	Thực trạng nhận thức của phụ nữ về bạo hành gia đình tại xã Bảo Toàn, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng	Nông Văn Chuyên	Đỗ Thị An	Cơ sở lý luận về hoạt động CTXH. Thực trạng và một số giải pháp nhận thức của phụ nữ về bạo hành gia đình tại xã Bảo Toàn, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng
659	Đại học	Thực trạng hỗ trợ việc làm cho người dân tộc thiểu số ở xã Bát Mọt huyện Thường Xuân tỉnh Thanh Hoá	Lang Văn Nghĩa	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về hỗ trợ việc làm . Thực trạng và một số giải pháp hỗ trợ việc làm cho người dân tộc thiểu số ở xã Bát Mọt huyện Thường Xuân tỉnh Thanh Hoá
660	Đại học	Thực trạng việc kết nối nguồn lực trong việc hỗ trợ giảm nghèo tại xã Yên Dương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Cạn.	Triệu Thị Sen	Nguyễn Trung Hải 79	Cơ sở lý luận về hoạt động CTXH . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng việc kết nối nguồn lực trong việc hỗ trợ giảm nghèo tại xã Yên Dương, huyện Ba Bể, tỉnh Bắc Cạn.
661	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách trợ giúp xã hội với người cao tuổi tại huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	Kiều Thị Anh	Đặng Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về chính sách trợ giúp xã hội . Thực trạng và một số giải pháp thực hiện chính sách trợ giúp xã hội với người cao tuổi tại huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
662	Đại học	Thực trạng giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục cho học sinh trường THCS Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội	Phạm Tuấn Anh	Đặng Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về hoạt động CTXH . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục cho học sinh trường THCS Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội
663	Đại học	Thực trạng giáo dục giới tính cho học sinh trường TPPT Lê Hoàn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa	Trịnh Thị Ngọc Anh	Đặng Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về hoạt động CTXH . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng giáo dục giới tính cho học sinh trường TPPT Lê Hoàn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa
664	Đại học	Hoạt động trợ giúp giảm nghèo tại xã Thiện Long, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn	Nông Thị Bắc	Đặng Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về trợ giúp . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động trợ giúp giảm nghèo tại xã Thiện Long, huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn
665	Đại học	Hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh trường THCS Xuân Phú, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang	Mông Thị Chinh	Đặng Thị Lan Anh	Cơ sở lý luận về giáo dục giới tính cho học sinh . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động giáo dục giới tính cho học sinh trường THCS Xuân Phú, huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang
666	Đại học	Hoạt động trợ giúp người nghèo tại Thành Phố Cao Bằng (nghiên cứu trường hợp tại phường Hòa Chung và Duyệt Trung)	Sầm Ngọc Chung	Nguyễn Hồng Linh	Cơ sở lý luận về trợ giúp . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động trợ giúp người nghèo tại Thành Phố Cao Bằng (nghiên cứu trường hợp tại phường Hòa Chung và Duyệt Trung)

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
667	Đại học	Một số hoạt động về công tác thực hiện Xóa đói giảm nghèo tại huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh	Triệu Thị Hương Giang	Nguyễn Hồng Linh	Cơ sở lý luận về Xóa đói giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp một số hoạt động về công tác thực hiện Xóa đói giảm nghèo tại huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh
668	Đại học	Thực trạng công tác giảm nghèo tại xã Thanh Xuân, huyện Quan Hoa, tỉnh Thanh Hóa	Lò Thị Hằng	Nguyễn Hồng Linh	Cơ sở lý luận về công tác giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp công tác giảm nghèo tại xã Thanh Xuân, huyện Quan Hoa, tỉnh Thanh Hóa
669	Đại học	Một số hoạt động chăm sóc Người có công với Cách Mạng tại huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.	Đoàn Thị Hiền	Nguyễn Hồng Linh	Cơ sở lý luận về chăm sóc Người có công với Cách Mạng . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động chăm sóc Người có công với Cách Mạng tại huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định.
670	Đại học	Thực trạng bạo lực gia đình tại xã Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.	Hoàng Thị Hiền	Nguyễn Hồng Linh	Cơ sở lý luận về bạo lực gia đình . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng bạo lực gia đình tại xã Diễn Châu, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An.
671	Đại học	Hoạt động giáo dục, chăm sóc trẻ em tại trung tâm Bảo trợ xã hội 4, Tây Đằng, Ba Vì – Hà Nội.	Bùi Thị Hương	Nguyễn Hồng Linh	Cơ sở lý luận về giáo dục, chăm sóc trẻ em. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động giáo dục, chăm sóc trẻ em tại trung tâm Bảo trợ xã hội 4, Tây Đằng, Ba Vì – Hà Nội.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
672	Đại học	Công tác giáo dục và định hướng việc làm cho người nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh Hòa Bình.	Nguyễn Thị Hương	Nguyễn Hồng Linh	Cơ sở lý luận về Công tác giáo dục . Thực trạng và một số giải pháp công tác giáo dục và định hướng việc làm cho người nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện ma túy số 1, tỉnh Hòa Bình.
673	Đại học	Thực trạng tham gia hoạt động xã hội của người cao tuổi tại phường Trung Tự, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.	Nguyễn Thị Thu Hương	Nguyễn Hồng Linh	Cơ sở lý luận về tham gia hoạt động xã hội của người cao tuổi . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng tham gia hoạt động xã hội của người cao tuổi tại phường Trung Tự, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
674	Đại học	Vai trò của nhân viên công tác xã hội trong hỗ trợ người nghèo tại huyện Bình Gia , tỉnh Lạng Sơn.	Nông Thị Hương	Nguyễn Hồng Linh	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp về vai trò của nhân viên công tác xã hội trong hỗ trợ người nghèo tại huyện Bình Gia , tỉnh Lạng Sơn.
675	Đại học	Thực trạng trợ giúp xã hội đối với Người khuyết tật tại huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	Nguyễn Hồng Linh	Cơ sở lý luận về trợ giúp xã hội . Thực trạng và một số giải pháp trợ giúp xã hội đối với Người khuyết tật tại huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ.
676	Đại học	Hoạt động hỗ trợ việc làm cho người sau cai nghiện ma túy tại xã Xuân Tân, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định	Phạm Thị Nhật Lệ	Chu Thị Huyền Yến	Cơ sở lý luận về hỗ trợ việc làm. Thực trạng và một số giải pháp hỗ trợ việc làm cho người sau cai nghiện ma túy tại xã Xuân Tân, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
677	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách ưu đãi xã hội với người có công tại xã Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc	Dương Thị Diệu Linh	Chu Thị Huyền Yến	Cơ sở lý luận về chính sách ưu đãi xã hội . Thực trạng và một số giải pháp thực hiện chính sách ưu đãi xã hội với người có công tại xã Bá Hiến, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc
678	Đại học	Hoạt động trợ giúp người cao tuổi tại thành phố Việt Trì, tỉnh Vĩnh Phúc	Lê Mỹ Linh	Chu Thị Huyền Yến	Cơ sở lý luận về trợ giúp người cao tuổi. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động trợ giúp người cao tuổi tại thành phố Việt Trì, tỉnh Vĩnh Phúc
679	Đại học	Công tác thực hiện chính sách trợ giúp giảm nghèo tại phường Nam Hoà, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Thị Ngọc Linh	Chu Thị Huyền Yến	Cơ sở lý luận về chính sách trợ giúp giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp thực hiện chính sách trợ giúp giảm nghèo tại phường Nam Hoà, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh
680	Đại học	Thực trạng giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục cho học sinh tại trường tiểu học Nguyễn Du, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội	Nguyễn Tuấn Linh	Chu Thị Huyền Yến	Cơ sở lý luận về giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục cho học sinh . Thực trạng và một số giải pháp Thực trạng giáo dục kỹ năng phòng chống xâm hại tình dục cho học sinh tại trường tiểu học Nguyễn Du, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội
681	Đại học	Hoạt động phòng chống bạo lực học đường đối với học sinh trường Trung học phổ thông thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	Trần Thị Thùy Linh	Chu Thị Huyền Yến	Cơ sở lý luận về phòng chống bạo lực học đường đối với học sinh . Thực trạng và một số giải pháp phòng chống bạo lực học đường đối với học sinh trường Trung học phổ thông thị trấn Đồng Đăng, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
682	Đại học	Hoạt động hỗ trợ việc làm cho người khuyết tật tại huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	Chu Thị Huyền Yến	Cơ sở lý luận về hỗ trợ việc làm . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động hỗ trợ việc làm cho người khuyết tật tại huyện Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang
683	Đại học	Hoạt động hỗ trợ người nghiện ma túy tại xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Như Nguyệt	Chu Thị Huyền Yến	Cơ sở lý luận về hỗ trợ người nghiện. Thực trạng và một số giải pháp hoạt động hỗ trợ người nghiện ma túy tại xã Đốc Tín, huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội
684	Đại học	Hoạt động thực hiện chính sách trợ giúp xã hội với người nghèo tại xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu	Lò Thị Phương	Chu Thị Huyền Yến	Cơ sở lý luận về chính sách trợ giúp. Thực trạng và một số giải pháp thực hiện chính sách trợ giúp xã hội với người nghèo tại xã Phúc Khoa, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu
685	Đại học	Hoạt động hỗ trợ phụ nữ bị bạo lực gia đình tại xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	Đỗ Thị Thanh Thanh	Chu Thị Huyền Yến	Cơ sở lý luận về bạo lực gia đình . Thực trạng và một số giải pháp hỗ trợ phụ nữ bị bạo lực gia đình tại xã Bình Phú, huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
686	Đại học	Hoạt động Công tác xã hội trong hỗ trợ việc làm đối với người khuyết tật tại Huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Thảo	Nguyễn Thị Hiền	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội trong hỗ trợ việc làm . Thực trạng và một số giải pháp Công tác xã hội trong hỗ trợ việc làm đối với người khuyết tật tại Huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
687	Đại học	Thực trạng trợ giúp xã hội thường xuyên đối với trẻ mồ côi tại huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội	Nguyễn Thúy Hiền Thơ	Nguyễn Thị Hiền	Cơ sở lý luận về trợ giúp xã hội . Thực trạng và một số giải pháp trợ giúp xã hội thường xuyên đối với trẻ mồ côi tại huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội
688	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách hỗ trợ người nghèo sản xuất nông nghiệp tại Huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	Trần Kim Thu	Nguyễn Thị Hiền	Cơ sở lý luận về chính sách hỗ trợ người nghèo . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng thực hiện chính sách hỗ trợ người nghèo sản xuất nông nghiệp tại Huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình
689	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên với người cao tuổi tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai	Lự Thị Thùy	Nguyễn Thị Hiền	Cơ sở lý luận về chính sách trợ giúp xã hội . Thực trạng và một số giải pháp thực hiện chính sách trợ giúp xã hội thường xuyên với người cao tuổi tại huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai
690	Đại học	Vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ bị bạo lực gia đình tại thị xã Sơn Tây, Hà Nội	Nguyễn Thành Trung	Nguyễn Thị Hiền	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp của nhân viên Công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ bị bạo lực gia đình tại thị xã Sơn Tây, Hà Nội
691	Đại học	Thực trạng chăm sóc sức khỏe tâm thần đối với người cao tuổi tại Huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang	Nguyễn Thị Tuần	Nguyễn Thị Hiền	Cơ sở lý luận về chăm sóc sức khỏe tâm thần đối với người cao tuổi . Thực trạng và một số giải pháp chăm sóc sức khỏe tâm thần đối với người cao tuổi tại Huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
692	Đại học	Một số yếu tố ảnh hưởng tới việc giáo dục giới tính cho học sinh trường trung học cơ sở Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương	Đoàn Thị Loan	Chu Thị Huyền Yến	Cơ sở lý luận về giáo dục giới tính cho học sinh . Thực trạng và một số giải pháp một số yếu tố ảnh hưởng tới việc giáo dục giới tính cho học sinh trường trung học cơ sở Quang Minh, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương
693	Đại học	Công tác thực hiện chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp cho hộ nghèo tại huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Hoàng Văn Hợp	Nguyễn Hồng Linh	Cơ sở lý luận về chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp . Thực trạng và một số giải pháp thực hiện chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp cho hộ nghèo tại huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng
694	Đại học	Thực trạng trợ giúp xã hội thường xuyên đối với người khuyết tật tại Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội	Vũ Trường An	Nguyễn Thị Hiền	Cơ sở lý luận về trợ giúp xã hội . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng trợ giúp xã hội thường xuyên đối với người khuyết tật tại Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội
695	Đại học	Thực trạng hoạt động hỗ trợ phục hồi chức năng đối với trẻ khuyết tật tại trung tâm phục hồi chức năng Việt Hàn, Quốc Oai, thành phố Hà Nội	Vũ Minh Châu	Nguyễn Thị Hiền	Cơ sở lý luận về Công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động hỗ trợ phục hồi chức năng đối với trẻ khuyết tật tại trung tâm phục hồi chức năng Việt Hàn, Quốc Oai, thành phố Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
696	Đại học	Thực trạng các hoạt động CTXH trong việc giảm nghèo tại xã Phúc Lộc, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái	Hoàng Thị Bích Đào	Thành Thu Trang	Cơ sở lý luận về hoạt động CTXH . Thực trạng và một số giải pháp các hoạt động CTXH trong việc giảm nghèo tại xã Phúc Lộc, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái
697	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách ưu đãi người có công với Cách mạng trên địa bàn huyện Phúc Thọ- Thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Hồng Diễm	Nguyễn Thị Hiền	Cơ sở lý luận về chính sách ưu đãi người có công với Cách mạng . Thực trạng và một số giải pháp thực hiện chính sách ưu đãi người có công với Cách mạng trên địa bàn huyện Phúc Thọ- Thành phố Hà Nội
698	Đại học	Thực trạng thực hiện công tác giảm nghèo bền vững tại xã Cao Xá, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	Cao Ngọc Duy	Thành Thu Trang	Cơ sở lý luận về công tác giảm nghèo . Thực trạng và một số giải pháp thực hiện công tác giảm nghèo bền vững tại xã Cao Xá, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ
699	Đại học	Hoạt động công tác xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình tại xã Ba Vì, huyện Ba Vì , thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Hằng	Thành Thu Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình . Thực trạng và một số giải pháp công tác xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình tại xã Ba Vì, huyện Ba Vì , thành phố Hà Nội
700	Đại học	Thực trạng hoạt động giảm nghèo bền vững tại huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh	Đoàn Thúy Hiền	Thành Thu Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động giảm nghèo bền vững tại huyện Đầm Hà, tỉnh Quảng Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
701	Đại học	Vai trò của nhân viên xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình đối với phụ nữ xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên , Hà Tĩnh	Phùng Thị Thu Hiền	Thành Thu Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp vai trò của nhân viên xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình đối với phụ nữ xã Cẩm Bình, huyện Cẩm Xuyên , Hà Tĩnh
702	Đại học	Thực trạng hoạt động giảm nghèo tại huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái	Đinh Ngọc Khải	Thành Thu Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng hoạt động giảm nghèo tại huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái
703	Đại học	Hoạt động hỗ trợ vật nuôi cho hộ nghèo tại xã Đông Các - huyện Đông Hưng- tỉnh Thái Bình	Nguyễn Thị Lệ	Nguyễn Trung Hải 76	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp hỗ trợ vật nuôi cho hộ nghèo tại xã Đông Các - huyện Đông Hưng- tỉnh Thái Bình
704	Đại học	Hoạt động công tác xã hội với học sinh bị bạo lực học đường tại trường THPT Nam Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên	Đào Thị Sao Mai	Nguyễn Trung Hải 76	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp công tác xã hội với học sinh bị bạo lực học đường tại trường THPT Nam Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
705	Đại học	Hoạt động hỗ trợ vay vốn phát triển kinh tế cho người nghèo tại xã Thượng Kiệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.	Trần Thị Thanh Mai	Nguyễn Trung Hải 76	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp hỗ trợ vay vốn phát triển kinh tế cho người nghèo tại xã Thượng Kiệm, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
706	Đại học	Hoạt động hỗ trợ giảm thiểu bạo lực học đường ở trường THPT Hòn Gai	Bùi Bích Nguyệt	Nguyễn Trung Hải 76	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp hỗ trợ giảm thiểu bạo lực học đường ở trường THPT Hòn Gai
707	Đại học	Hoạt động hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho người có công tại xã Hải Ninh huyện Tĩnh Gia tỉnh Thanh Hóa	Nguyễn Thị Nguyệt	Nguyễn Trung Hải 76	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp hỗ trợ chăm sóc sức khỏe cho người có công tại xã Hải Ninh huyện Tĩnh Gia tỉnh Thanh Hóa
708	Đại học	Hoạt động triển khai mô hình phòng chống HIV/Aids dành cho thanh niên tại xã Vũ Chính, TP.Thái Bình	Đoàn Thị Minh Phương	Nguyễn Trung Hải 76	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp triển khai mô hình phòng chống HIV/Aids dành cho thanh niên tại xã Vũ Chính, TP.Thái Bình
709	Đại học	Hoạt động hỗ trợ tiếp cận dịch vụ y tế dành cho người nghèo tại huyện Chương Mỹ, Hà Nội	Nguyễn Thị Phương	Nguyễn Trung Hải 76	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp hỗ trợ tiếp cận dịch vụ y tế dành cho người nghèo tại huyện Chương Mỹ, Hà Nội
710	Đại học	Hoạt động hỗ trợ vay vốn sản xuất cho hộ nghèo tại xã Quy Hậu huyện tân lạc tỉnh hoà bình	Đoàn Thị Thảo	Nguyễn Trung Hải 76	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp hỗ trợ vay vốn sản xuất cho hộ nghèo tại xã Quy Hậu huyện tân lạc tỉnh hoà bình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
711	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững tại xã Thanh Kỳ huyện Như Thanh tỉnh Thanh Hóa.	Vi Thị Thuận	Phạm Thị Thu Trang	Cơ sở lý luận về chính sách. Thực trạng và một số giải pháp thực trạng thực hiện chính sách giảm nghèo bền vững tại xã Thanh Kỳ huyện Như Thanh tỉnh Thanh Hóa.
712	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách tạo việc làm cho hộ nghèo tại xã Vĩnh Ninh huyện Quảng Ninh tỉnh Quảng Bình.	Phạm Thị Tâm Tình	Phạm Thị Thu Trang	Cơ sở lý luận về chính sách . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng thực hiện chính sách tạo việc làm cho hộ nghèo tại xã Vĩnh Ninh huyện Quảng Ninh tỉnh Quảng Bình.
713	Đại học	Hoạt động hỗ trợ phát triển kinh tế cho người nghèo tại xã Bình Phú huyện Thạch Thất thành phố Hà Nội.	Cần Thị Thùy Trang	Phạm Thị Thu Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp hỗ trợ phát triển kinh tế cho người nghèo tại xã Bình Phú huyện Thạch Thất thành phố Hà Nội.
714	Đại học	Hoạt động Công tác xã hội trong Công tác Bảo vệ và Chăm sóc Trẻ em tại thành phố Tuyên Quang.	Đỗ Thị Thảo Trang	Phạm Thị Thu Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp Công tác xã hội trong Công tác Bảo vệ và Chăm sóc Trẻ em tại thành phố Tuyên Quang.
715	Đại học	Thực trạng các hoạt động giảm nghèo bền vững tại xã Tam Kim huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng.	Nông Thị Huyền Trang	Phạm Thị Thu Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp các hoạt động giảm nghèo bền vững tại xã Tam Kim huyện Nguyên Bình tỉnh Cao Bằng.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
716	Đại học	Hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ người khuyết tật tại Trung tâm Bảo trợ Xã hội tỉnh Thái Bình.	Phạm Huyền Trang	Phạm Thị Thu Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp công tác xã hội trong hỗ trợ người khuyết tật tại Trung tâm Bảo trợ Xã hội tỉnh Thái Bình.
717	Đại học	Thực trạng các hoạt động trợ giúp giảm nghèo tại huyện Lý Nhân tỉnh Hà Nam.	Ngô Xuân Trường	Phạm Thị Thu Trang	Cơ sở lý luận về trợ giúp . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng các hoạt động trợ giúp giảm nghèo tại huyện Lý Nhân tỉnh Hà Nam.
718	Đại học	Thực trạng các hoạt động trợ giúp giảm nghèo tại xã Bằng Lang huyện Quang Bình Hà Giang.	Sùng Seo Vu	Phạm Thị Thu Trang	Cơ sở lý luận về trợ giúp . Thực trạng và một số giải pháp Thực trạng các hoạt động trợ giúp giảm nghèo tại xã Bằng Lang huyện Quang Bình Hà Giang.
719	Đại học	Thực trạng thực hiện chính sách giảm nghèo tại xã Hữu Vinh huyện Yên Minh tỉnh Hà Giang.	Séo Thị Xuyên	Phạm Thị Thu Trang	Cơ sở lý luận về chính sách. Thực trạng và một số giải pháp thực hiện chính sách giảm nghèo tại xã Hữu Vinh huyện Yên Minh tỉnh Hà Gian
720	Đại học	Thực trạng hoạt động công tác xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình tại xã Cách Linh, huyện Phục Hóa, tỉnh Cao Bằng	Long Quốc Huân	Thành Thu Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp hoạt động công tác xã hội trong phòng chống bạo lực gia đình tại xã Cách Linh, huyện Phục Hóa, tỉnh Cao Bằng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
721	Đại học	Thực trạng công tác giảm nghèo tại xã Đình Phùng, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.	Đàm Thị Lệ Thu	Phạm Thị Thu Trang	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp công tác giảm nghèo tại xã Đình Phùng, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.
722	Đại học	Hoạt động hỗ trợ vay vốn sản xuất dành cho hộ nghèo tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.	Sùng A Lăng	Nguyễn Trung Hải 76	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp hỗ trợ vay vốn sản xuất dành cho hộ nghèo tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.
723	Đại học	Thực trạng các mô hình giảm nghèo tại huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2010- 2020	Hoàng Bá Đình	Nguyễn Thị Hiền	Cơ sở lý luận về công tác xã hội . Thực trạng và một số giải pháp thực trạng các mô hình giảm nghèo tại huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái giai đoạn 2010- 2020
724	Đại học	Thực trạng công tác triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm dầu khí PVI Hà Thành Hà Nội giai đoạn 2014-2018	Vũ Lê Diễm Hằng	TS. Hoàng Bích Hồng	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại Công ty bảo hiểm dầu khí PVI Hà Thành Hà Nội giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại Công ty bảo hiểm dầu khí PVI Hà Thành Hà Nội
725	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2014 - 2018	Bùi Thúy An	Ths. Mai Thị Hương	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Quảng Xương.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
726	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Chương Mỹ giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Hạnh Anh	Ths. Mai Thị Dung	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu tại cơ quan BHXH huyện Chương Mỹ giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Chương Mỹ
727	Đại học	Công tác quản lý thu BHXH tại cơ quan BHXH huyện Yên Dũng tỉnh Bắc Giang Giai đoạn 2014-2018	Trần Phương Anh	TS. Phạm Hải Hưng	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu tại cơ quan BHXH huyện Yên Dũng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Yên Dũng tỉnh Bắc Giang
728	Đại học	Thực trạng khai thác sản phẩm An Phúc Hưng Thịnh tại Dai-ichi Cầu Giấy giai đoạn 2014-2018	Nông Thị Bội	Ths. Trần Ngọc Hà	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu tại Dai-ichi Cầu Giấy giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại Dai-ichi Cầu Giấy
729	Đại học	Tình hình tham gia BHXH tại TPBank chi nhánh Hội Sở giai đoạn 2014-2018.	Đặng Ngọc Đức	TS. Phạm Hải Hưng	Một số lý luận chung về BHXH ở Ngân hàng TMCP Tiên Phong. Tình hình thực hiện BHXH tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm thực hiện tốt hơn BHXH tại Ngân hàng TMCP Tiên Phong

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
730	Đại học	Tình hình thực hiện quản lý thu BHXH tại cơ quan BHXH huyện Gia Viễn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2014-2018.	Vũ Thị Hiền	TS. Phạm Hải Hưng	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu tại cơ quan BHXH huyện Gia Viễn tỉnh Ninh Bình giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Gia Viễn tỉnh Ninh Bình
731	Đại học	Tình hình triển khai hệ thống kênh phân phối bảo hiểm tại Công ty BHNT Dai-ichi Life Việt Nam giai đoạn 2014-2018	Trần Thị Hoài	Ths. Tô Thị Hồng	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu tại Công ty BHNT Dai-ichi Life Việt Nam giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại Công ty BHNT Dai-ichi Life Việt Nam
732	Đại học	Thực trạng phát triển kênh phân phối Bancassurance của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội -MIC giai đoạn 2014-2018 và giải pháp.	Lê Thị Vũ Hương	Ths. Tô Thị Hồng	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội -MIC giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc của Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Quân đội -MIC
733	Đại học	Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo hiểm PVI giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Hương	Ths. Nguyễn Thị Hữu Ái	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu tại Công ty Bảo hiểm PVI giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại Công ty Bảo hiểm PVI

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
734	Đại học	Công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội khối doanh nghiệp tại BHXH quận Ngô Quyền – Thành phố Hải Phòng giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Minh Hương	TS. Hoàng Bích Hồng	Lý luận chung về BHXH và Công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội khối doanh nghiệp tại BHXH quận Ngô Quyền – Thành phố Hải Phòng giai đoạn 2014-2018.Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH quận Ngô Quyền – Thành phố Hải Phòng
735	Đại học	Thực trạng triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo Việt Hà Nội giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Hương	Ths. Nguyễn Thị Hữu Ái	Lý luận chung về BHXH.Thực trạng triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo Việt Hà Nội giai đoạn 2014-2018..Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc thu baot hiểm xe cơ giới tại Công ty Bảo Việt Hà Nội giai đoạn 2014-2018
736	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH tại cơ quan BHXH huyện Kim Thành - tỉnh Hải Dương giai đoạn 2014-2018	Lương Thu Huyền	TS. Hoàng Bích Hồng	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH.Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Kim Thành - tỉnh Hải Dương giai đoạn 2014 - 2018.Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Kim Thành - tỉnh Hải Dương
737	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH tại cơ quan BHXH huyện Vị Xuyên - tỉnh Hà Giang giai đoạn 2014 - 2018	Phạm Thị Thanh Huyền	Ths. Hoàng Minh Tuấn	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH.Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Vị Xuyên - tỉnh Hà Giang giai đoạn 2014 - 2018.Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Vị Xuyên - tỉnh Hà Giang

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
738	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Thanh Oai giai đoạn 2014-2018	Lê Thị Thùy Linh	Ths. Hoàng Minh Tuấn	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Thanh Oai giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Thanh Oai
739	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH tại BHXH huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Diệu Linh	Ths. Phạm Đức Trọng	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Hải Hậu tỉnh Nam Định
740	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH tại BHXH Thành phố Yên Bái tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thảo Linh	Ths. Nguyễn Thị Vân Anh	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH Thành phố Yên Bái tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH Thành phố Yên Bái tỉnh Yên Bái
741	Đại học	Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo hiểm MIC Thăng Long giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Ths. Mai Thị Hương	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
742	Đại học	Tình hình thực hiện Bảo hiểm thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Nam giai đoạn 2014-2018	Trần Thị Thúy Phương	TS. Phạm Đỗ Dũng	
743	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH quận Ba Đình giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Hoàng Quân	Ths. Trần Thị Thanh	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH quận Ba Đình giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH quận Ba Đình
744	Đại học	Thực trạng tình hình thực hiện BHXH tại Công ty TNHH MPT giai đoạn 2014-2018	Đỗ Xuân Quỳnh	Ths. Trần Thị Thanh	Cơ sở lý luận chung về BHXH và thực hiện BHXH. Tình hình thực hiện BHXH tại Công ty TNHH Thiết bị khoa học và y tế MPT giai đoạn 2016 -2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm thực hiện tốt công tác BHXH tại Công ty TNHH Thiết bị khoa học và y tế MPT chi nhánh Hà Nội.
745	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXHBB tại cơ quan BHXH huyện Văn Chấn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Hương Thảo	Ths. Nguyễn Thị Vân	Cơ sở lý luận chung về BHXH và thực hiện BHXH. Tình hình thực hiện BHXH tại cơ quan BHXH huyện Văn Chấn tỉnh Yên Bái giai đoạn 2016 -2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm thực hiện tốt công tác BHXH tại cơ quan BHXH huyện Văn Chấn tỉnh Yên Bái

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
746	Đại học	Thực trạng công tác quản lý chi trả BHXH bắt buộc tại BHXH tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Duy Tiến	Ths. Hà Thị Nhung	Cơ sở lý luận chung về BHXH và thực hiện BHXH. Thực trạng công tác quản lý chi trả BHXH bắt buộc tại BHXH tỉnh Yên Bái giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm thực hiện tốt công tác chi trả BHXH bắt buộc tại BHXH tỉnh Yên Bái
747	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH Quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2014 - 2018	Trần Minh Tuấn	Ths. Hà Thị Nhung	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH Quận Hai Bà Trưng giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH Quận Hai Bà Trưng
748	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH Huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2014 - 2018	Lê Thị Xuyên	Ths. Hà Thị Nhung	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH Huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp, khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH Huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa
749	Đại học	Thực trạng triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo hiểm Bảo Việt Hà Nội giai đoạn 2014 -2018	Đặng Phương Yên	Ths. Nguyễn Thị Hữu Ái	Cơ sở lý luận chung Bảo hiểm vật chất xe cơ giới. Thực trạng triển khai nghiệp vụ Bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại công ty Bảo Việt Hà Nội giai đoạn 2014 -2018. Một số kiến nghị và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại công ty Bảo Việt Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
750	Đại học	Thực trạng công tác quản lý quỹ bảo hiểm y tế tại BHXH tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2014-2018	Lý Thị Hòa	TS. Đỗ Thùy Dung	Cơ sở lý luận chung Bảo hiểm. Thực trạng công tác quản lý quỹ bảo hiểm y tế tại BHXH tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2014-2018. Một số kiến nghị và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai nghiệp vụ bảo hiểm y tế tại BHXH tỉnh Bắc Kạn
751	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH tại BHXH thành phố Lạng Sơn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2014-2018	Nông Thị Nguyệt	TS. Đỗ Thùy Dung	Những lý luận chung về bảo hiểm xã hội và công tác thu bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội thành phố Lạng Sơn giai đoạn 2014- 2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội thành phố Lạng Sơn.
752	Đại học	Thực trạng triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại PVI Hà Nội giai đoạn 2014 - 2018	Bùi Thế Anh	Ths. Trần Ngọc Hà	Cơ sở lý luận chung Bảo hiểm vật chất xe cơ giới. Thực trạng triển khai nghiệp vụ Bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại PVI Hà Nội giai đoạn 2014 -2018. Một số kiến nghị và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại PVI Hà Nội
753	Đại học	Thực trạng triển khai nghiệp vụ bảo hiểm TNDS của chủ xe cơ giới với người thứ 3 tại PTI giai đoạn 2014-2018	Lê Hồng Anh	Ths. Trần Ngọc Hà	Những lý luận chung về bảo hiểm xã hội. Thực trạng triển khai nghiệp vụ bảo hiểm TNDS của chủ xe cơ giới với người thứ 3 tại PTI giai đoạn 2014-2018. Một số kiến nghị và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai nghiệp vụ bảo hiểm TNDS của chủ xe cơ giới với người thứ 3 tại PTI

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
754	Đại học	Tình hình khai thác nghiệp vụ bảo hiểm xây dựng-lắp đặt tại Công ty bảo hiểm BIDV Đông Đô giai đoạn 2014-2018 và giải pháp	Phạm Quỳnh Anh	Ths. Nguyễn Thị Hữu Ái	Những lý luận chung về bảo hiểm xã hội. Tình hình khai thác nghiệp vụ bảo hiểm xây dựng-lắp đặt tại Công ty bảo hiểm BIDV Đông Đô giai đoạn 2014-2018. Một số kiến nghị và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả nghiệp vụ bảo hiểm xây dựng-lắp đặt tại Công ty bảo hiểm BIDV Đông Đô
755	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH trên địa bàn huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam giai đoạn 2014 – 2018	Phạm Thị Phương Anh	Ths. Trịnh Khánh Chi	Lý luận chung về BHXH và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác thu BHXH trên địa bàn huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam giai đoạn 2014 – 2018. Một số kiến nghị và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác thu BHXH trên địa bàn huyện Lý Nhân
756	Đại học	Thực trạng thu BHXH Bắt buộc tại BHXH thành phố Bắc Ninh – tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2014 – 2018	Cao Thị Ngọc Ánh	Ths. Trịnh Khánh Chi	Một số lý luận chung về công tác thu BHXH Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH thành phố Bắc Ninh – tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc ở BHXH thành phố Bắc Ninh – tỉnh Bắc Ninh.
757	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH khối doanh nghiệp tại BHXH huyện Yên Minh tỉnh Hà Giang giai đoạn 2014 - 2018	Nguyễn Kiên Cường	Ths. Phạm Đức Trọng	Một số lý luận chung về công tác thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH khối doanh nghiệp tại BHXH huyện Yên Minh tỉnh Hà Giang giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH tại BHXH huyện Yên Minh tỉnh Hà Giang

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
758	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH khối doanh nghiệp tại BHXH tỉnh Nam Định giai đoạn 2014 - 2018	Nguyễn Thị Duyên	Ths. Phạm Đức Trọng	Lý luận chung về công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội đối với khối doanh nghiệp. Công tác quản lý thu Bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với khối doanh nghiệp ở Bảo hiểm xã hội tỉnh Nam Định giai đoạn 2014 – 2018. . Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu Bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với khối doanh nghiệp ở Bảo hiểm xã hội tỉnh Nam Định.
759	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH khối doanh nghiệp tại BHXH huyện Cẩm Giàng - tỉnh Hải Dương giai đoạn 2014 - 2018	Hoàng Thị Hương Giang	Ths. Phạm Đức Trọng	Một số lý luận chung về công tác thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH khối doanh nghiệp tại BHXH huyện Cẩm Giàng - tỉnh Hải Dương giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu Bảo hiểm xã hội tại BHXH huyện Cẩm Giàng - tỉnh Hải Dương
760	Đại học	Tình hình thực hiện nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo Việt Bắc Ninh	Hoàng Thu Hà	TS. Hoàng Bích Hồng	Những vấn đề lý luận chung về công tác giám định, bồi thường bảo hiểm thiệt hại vật chất xe cơ giới. Thực trạng công tác giám định, bồi thường trong bảo hiểm thiệt hại vật chất xe cơ giới tại công ty Bảo Việt Bắc Ninh giai đoạn 2014-2018. Giải pháp hoàn thiện công tác giám định bồi thường bảo hiểm thiệt hại vật chất xe cơ giới tại công ty Bảo Việt Bắc Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
761	Đại học	Thực trạng triển khai nghiệp vụ bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới đối với người thứ 3 tại PVI Hà Nội	Trương Ngọc Hân	Ths. Nguyễn Thị Hữu Ái	Cơ sở lý luận chung bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới. Thực trạng triển khai nghiệp vụ bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới đối với người thứ 3 tại PVI Hà Nội giai đoạn 2014 -2018. Một số kiến nghị và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả triển khai nghiệp vụ bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới đối với người thứ 3 tại PVI Hà Nội
762	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mường Ảng - tỉnh Điện Biên giai đoạn 2014 - 2018	Đinh Thị Hạnh	Ths. Mai Thị Dung	Lý luận chung về công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mường Ảng - tỉnh Điện Biên giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH tại BHXH huyện Mường Ảng - tỉnh Điện Biên
763	Đại học	Thực trạng triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm Liên hiệp giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thu Hiền	TS. Lục Mạnh Hiện	Lý luận chung về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới. Thực trạng triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo hiểm Liên Hiệp (giai đoạn 2014- 2018). Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm triển khai tốt hơn nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo hiểm Liên Hiệp trong thời gian tới.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
764	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định giai đoạn 2014 - 2018	Trần Thị Hồng Lê	TS. Phạm Đỗ Dũng	Một số lý luận chung về bảo hiểm xã hội và công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH Bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm thực hiện tốt công tác quản lý thu BHXH Bắt Buộc tại cơ quan BHXH huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.
765	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình giai đoạn 2014 - 2018	Nguyễn Thị Thanh Mai	TS. Hoàng Bích Hồng	Cơ sở lý luận về công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Quỳnh Phụ giai đoạn 2014- 2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc trên địa bàn huyện Quỳnh Phụ.
766	Đại học	Thực trạng hoạt động khai thác các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ tại Công ty trách nhiệm hữu hạn bảo hiểm nhân thọ Cathay chi nhánh Hà Nội giai đoạn 2016-2018.	Nguyễn Thúy Mai	Ths. Đào Hồng Chuyên	Lý luận chung về hoạt động khai thác các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ. Thực trạng hoạt động khai thác các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ tại Công ty trách nhiệm hữu hạn bảo hiểm nhân thọ Cathay chi nhánh Hà Nội giai đoạn 2016-2018. Một số giải pháp nhằm khai thác các sản phẩm bảo hiểm nhân thọ tại Công ty trách nhiệm hữu hạn bảo hiểm nhân thọ Cathay chi nhánh Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
767	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2014 - 2018	Hoàng Thị Mến	Ths. Trần Thị Thanh	Cơ sở lý luận về công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn
768	Đại học	Thực trạng triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại PTI Thăng Long giai đoạn 2014 2018	Phạm Thị Nga	Ths. Mai Thị Dung	Cơ sở lý luận chung về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới.: Tình hình kinh doanh nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại công ty Cổ phần bảo hiểm Bưu điện Thăng Long. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm triển khai tốt hơn nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại bảo hiểm Bưu điện Thăng Long
769	Đại học	Thực trạng công tác triển khai bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Chi nhánh Bảo Hiểm Bảo Việt Sóc Sơn giai đoạn năm 2014-2018 và giải pháp	Nguyễn Thị Ngát	Ths. Trần Thị Thanh	Lý luận chung về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới. Thực trạng công tác triển khai bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Chi nhánh Bảo Hiểm Bảo Việt Sóc Sơn giai đoạn năm 2014-2018 và giải pháp .Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm triển khai tốt hơn nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Chi nhánh Bảo Hiểm Bảo Việt Sóc Sơn
770	Đại học	Thực trạng công tác giám định bồi thường nghiệp vụ xe cơ giới tại Tổng Công ty bảo hiểm Quân đội giai đoạn 2014-2018 và giải pháp	Lê Thị Nhân	Ths. Nguyễn Thị Thía	

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
771	Đại học	Thực trạng triển khai bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại BIC Hà Nội giai đoạn 2014- 2018	Phạm Hồng Nhung	Ths. Nguyễn Thị Thía	Lý luận chung về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới. Thực trạng triển khai bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại BIC Hà Nội giai đoạn 2014- 2018 và giải pháp .Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm triển khai tốt hơn nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại BIC Hà Nội
772	Đại học	Tình hình thực hiện thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình giai đoạn 2014 - 2018	Đinh Thị Phương	Ths. Trần Thị Thanh	Cơ sở lý luận về công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình
773	Đại học	Thực Trạng khai thác nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo hiểm Bưu Điện Thủ Đô giai đoạn 2014-2018	Trần Thị Thu Phương	Ths. Nguyễn Thị Hữu Ái	Lý luận chung về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới. Thực trạng triển khai bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo hiểm Bưu Điện Thủ Đô giai đoạn 2014- 2018 và giải pháp .Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm triển khai tốt hơn nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo hiểm Bưu Điện Thủ Đô
774	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Quốc Oai - TP.Hà Nội giai đoạn 2014- 2018	Doãn Phương Thảo	Ths. Nguyễn Thị Vân	Cơ sở lý luận về công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Quốc Oai - TP.Hà Nội giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Quốc Oai - TP.Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
775	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXHBB tại cơ quan BHXH thành phố Lào Cai giai đoạn 2014-2018	Lê Huyền Trang	Ths. Nguyễn Thị Vân	Cơ sở lý luận về công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH thành phố Lào Cai giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH thành phố Lào Cai
776	Đại học	Thực trạng công tác chi trả các chế độ BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Đoàn Hùng giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thuỳ Trang	Ths. Nguyễn Thị Vân	Cơ sở lý luận về công tác chi trả các chế độ BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác chi trả các chế độ BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Đoàn Hùng giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác chi trả các chế độ BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Đoàn Hùng
777	Đại học	Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm PVI Sông Hồng giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Vũ Mai Trang	Ths. Tô Thị Hồng	Lý luận chung về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới. Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm PVI Sông Hồng giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm PVI Sông Hồng
778	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH tại BHXH Thành phố Nam Định giai đoạn 2014 - 2018	Đỗ Hà Vy	Ths. Nguyễn Thị Vân Anh	Cơ sở lý luận về quản lý thu bảo hiểm xã hội. Thực trạng quản lý thu bảo hiểm xã hội tại bảo hiểm xã hội thành phố Nam Định giai đoạn 2014 – 2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý công tác thu bảo hiểm xã hội tại bảo hiểm xã hội thành phố Nam Định

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
779	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH huyện Thường Xuân giai đoạn 2014-2018	Đỗ Thị Lan Anh	Ths. Phạm Đức Trọng	Lý luận chung về công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc ở BHXH huyện Thường Xuân giai đoạn 2014 - 2018. Giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH bắt buộc ở BHXH huyện Thường Xuân
780	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Mỹ Đức- TP. Hà Nội giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Anh	TS. Đỗ Thùy Dung	Cơ sở lý luận về quản lý thu bảo hiểm xã hội. Thực trạng quản lý thu bảo hiểm xã hội tại BHXH huyện Mỹ Đức- TP. Hà Nội giai đoạn 2014 – 2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý công tác thu bảo hiểm xã hội tại BHXH huyện Mỹ Đức- TP. Hà Nội
781	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Đông Triều- Tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Hà	TS. Đỗ Thùy Dung	Khái niệm chung về Bảo Hiểm Xã Hội và công tác quản lý thu Bảo hiểm Xã hội.: Thực trạng công tác quản lý thu Bảo Hiểm Xã Hội bắt buộc tại Bảo Hiểm Xã Hội huyện Đông Triều- tỉnh Quảng Ninh giai đoạn 2014 – 2018. Một số biện pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu Bảo hiểm Xã hội tại Bảo Hiểm Xã Hội huyện Đông Triều- Tỉnh Quảng Ninh.
782	Đại học	Tình hình kinh doanh bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo Việt Hà Nội	Vũ Thị Hạnh	Ths. Nguyễn Thị Hữu Ái	Lý luận chung về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới. kinh doanh bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo Việt Hà Nội giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác kinh doanh bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo Việt Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
783	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Thanh Oai - Thành phố Hà Nội giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Phương Hoa	Ths. Trần Thị Thanh	Khái niệm chung về Bảo Hiểm Xã Hội và công tác quản lý thu Bảo hiểm Xã hội.: Thực trạng công tác quản lý thu Bảo Hiểm Xã Hội bắt buộc tại BHXH huyện Thanh Oai - Thành phố Hà Nội giai đoạn 2014 – 2018.Một số biện pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu Bảo hiểm Xã hội tại BHXH huyện Thanh Oai - Thành phố Hà Nội
784	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng và đào tạo của Công ty BHNT Manulife Việt Nam giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Hoa Mai	Ths. Tô Thị Hồng	Lý luận chung về công tác tuyển dụng và đào tạo.Thực trạng công tác tuyển dụng và đào tạo của Công ty BHNT Manulife Việt Nam giai đoạn 2014-2018.Một số biện pháp nhằm hoàn thiện công tác tuyển dụng và đào tạo của Công ty BHNT Manulife Việt Nam
785	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXHBB tại BHXH huyện Phú Xuyên giai đoạn 2014-2018	Lê Thị Ngát	Ths. Nguyễn Thị Vân	Khái niệm chung về Bảo Hiểm Xã Hội và công tác quản lý thu Bảo hiểm Xã hội.: Thực trạng công tác quản lý thu Bảo Hiểm Xã Hội bắt buộc tại BHXH huyện Phú Xuyên giai đoạn 2014 – 2018.Một số biện pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu Bảo hiểm Xã hội tại BHXH huyện Phú Xuyên
786	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH tại BHXH Thành phố Thanh hóa giai đoạn 2014_ 2018	Nguyễn Thị Phương Nhung	TS. Phạm Đỗ Dũng	Khái niệm chung về Bảo Hiểm Xã Hội và công tác quản lý thu Bảo hiểm Xã hội.: Thực trạng công tác quản lý thu Bảo Hiểm Xã Hội bắt buộc tại BHXH Thành phố Thanh hóa giai đoạn 2014 – 2018.Một số biện pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu Bảo hiểm Xã hội tại tại BHXH Thành phố Thanh hóa

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
787	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Đan Phượng - Thành phố Hà Nội giai đoạn 2014-2018	Phan Công Sơn	TS. Phạm Đỗ Dũng	Khái niệm chung về Bảo Hiểm Xã Hội và công tác quản lý thu Bảo hiểm Xã hội.: Thực trạng công tác quản lý thu Bảo Hiểm Xã Hội bắt buộc tại BHXH huyện Đan Phượng - Thành phố Hà Nội giai đoạn 2014 – 2018.Một số biện pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu Bảo hiểm Xã hội tại tại BHXH huyện Đan Phượng - Thành phố Hà Nội
788	Đại học	Thực trạng triển khai bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm Bảo Việt Hà Nội giai đoạn 2014-2018 và giải pháp	Trần Thị Thanh	Ths. Nguyễn Thị Thía	Lý luận chung về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới.Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giớitại Công ty bảo hiểm Bảo Việt Hà Nội giai đoạn 2014-2018.Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm Bảo Việt Hà Nội
789	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý tại Công ty TNHH MTV Hưng Thịnh Đại Phát giai đoạn 2014 - 2018	Phan Thu Thảo	Ths. Hoàng Minh Tuấn	Lý luận chung về BHNT và công tác tuyển dụng, đào tạo đại lý BHNT.Thực trạng công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý BHNT tại Công ty TNHH MTV Hưng Thịnh Đại Phát.: Một số kiến nghị trong công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý tại công ty TNHH MTV Hưng Thịnh Đại Phát.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
790	Đại học	Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển tại Công ty Bảo hiểm Bảo Việt Hà Nội giai đoạn 2016-2018	Lê Thị Thanh Thúy	Ths. Đào Hồng Chuyên	Lý luận chung về triển khai nghiệp vụ bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển. Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển tại Công ty Bảo hiểm Bảo Việt Hà Nội giai đoạn 2016-2018. Một số biện pháp nhằm hoàn thiện công tác triển khai nghiệp vụ bảo hiểm hàng hóa xuất nhập khẩu bằng đường biển tại Công ty Bảo hiểm Bảo Việt Hà Nội
791	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH tại BHXH huyện SaPa tỉnh Lào Cai giai đoạn 2014- 2018	Phạm Thị Thủy	Ths. Nguyễn Thị Vân Anh	Lý luận chung về công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện SaPa tỉnh Lào Cai giai đoạn 2014 - 2018. Giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện SaPa tỉnh Lào Cai
792	Đại học	Tình hình thực hiện quản lý thu BHXH tại cơ quan BHXH huyện Lâm Thao tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2014-2018.	Nguyễn Thu Trang	TS. Phạm Hải Hưng	Lý luận chung về công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Lâm Thao tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2014 - 2018. Giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Lâm Thao tỉnh Phú Thọ
793	Đại học	Tình hình khai thác nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm PJIco Hà Nội giai đoạn 2014 - 2018	Lê Thị Tú	Ths. Tô Thị Hồng	Lý luận chung về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới. Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm PJIco Hà Nội giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm PJIco Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
794	Đại học	Công tác thu bảo hiểm xã hội tại bảo hiểm xã hội huyện Sapa	Vũ Thị Hà Uyên	TS. Hoàng Bích Hồng	Lý luận chung về công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại huyện Sapa giai đoạn 2014 - 2018. Giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại huyện Sapa
795	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Thường Tín-Thành phố Hà Nội giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Vân	Ths. Mai Thị Hương	Lý luận chung về công tác quản lý thu BHXH. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Thường Tín-Thành phố Hà Nội giai đoạn 2014 - 2018. Giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Thường Tín-Thành phố Hà Nội
796	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý tại Công ty TNHH bảo hiểm Manulife giai đoạn 2014-2018 và giải pháp	Bùi Thị Yên	Ths. Nguyễn Thị Thía	Lý luận chung về công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý. Thực trạng công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý tại Công ty TNHH bảo hiểm Manulife giai đoạn 2014-2018. Giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý tại Công ty TNHH bảo hiểm Manulife
797	Đại học	Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo hiểm PVI Hà Thành giai đoạn 2014-2018	Bùi Dương Tú An	TS. Hoàng Bích Hồng	Những lý luận chung về bảo hiểm vật chất xe cơ giới. Tình hình triển khai nghiệp vụ Bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo hiểm PVI Hà Thành giai đoạn 2014 – 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm triển khai tốt hơn nghiệp vụ Bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty Bảo hiểm PVI Hà Thành

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
798	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2014 - 2018	Đỗ Thị Phương Anh	TS. Hoàng Bích Hồng	Lý luận chung về công tác thu bảo hiểm xã hội bắt buộc. Thực trạng công tác thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên.
799	Đại học	Tình hình thực hiện công tác thu BHXH tại cơ quan BHXH thành phố Ninh Bình giai đoạn 2014-2018.	Nguyễn Thị Ngọc Anh	TS. Phạm Hải Hưng	Lý luận chung về công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH thành phố Ninh Bình giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH tại cơ quan BHXH thành phố Ninh Bình
800	Đại học	Tình hình thực hiện quản lý thu BHXH tại cơ quan BHXH quận Nam Từ Liêm- Hà Nội giai đoạn 2014-2018.	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	TS. Phạm Hải Hưng	Lý luận chung về công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH quận Nam Từ Liêm- Hà Nội giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH tại cơ quan BHXH quận Nam Từ Liêm- Hà Nội
801	Đại học	Công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý BHNT tại Công ty Bảo hiểm nhân thọ Dai-ichi life Việt Nam giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Diễm Hằng	Ths. Tô Thị Hồng	Lý luận chung về BHNT và công tác tuyển dụng, đào tạo đại lý BHNT. Thực trạng công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý tại công ty bảo hiểm nhân thọ Dai-ichi Life Việt Nam giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý tại công ty bảo hiểm nhân thọ Dai-ichi Life Việt Nam.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
802	Đại học	Tình hình triển khai sản phẩm an sinh giáo dục của Công ty TNHH BHNT AVITA Việt Nam	Kiều Thị Hoà	Ths. Tô Thị Hồng	Lý luận chung về triển khai sản phẩm an sinh giáo dục. Tình hình triển khai sản phẩm an sinh giáo dục của Công ty TNHH BHNT AVITA Việt Nam. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác triển khai sản phẩm an sinh giáo dục của Công ty TNHH BHNT AVITA Việt Nam.
803	Đại học	Tình hình thực hiện BHXH tại Công ty TNHH đầu tư thương mại và dịch vụ Hoàng Cương giai đoạn 2014-2018	Cao Thị Thanh Hương	TS. Phạm Đỗ Dũng	Lý luận chung về BHXH. Tình hình thực hiện BHXH tại Công ty TNHH đầu tư thương mại và dịch vụ Hoàng Cương giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm hoàn thiện thực hiện BHXH tại Công ty TNHH đầu tư thương mại và dịch vụ Hoàng Cương
804	Đại học	Công tác quản lý thu BHXH tại huyện Gia Bình tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2014-2018	Ngô Thị Hương	TS. Phạm Đỗ Dũng	Một số lý luận cơ bản về Bảo hiểm xã hội và công tác quản lý thu Bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác quản lý thu Bảo hiểm xã hội bắt buộc tại Bảo hiểm xã hội huyện Gia Bình tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp nhằm góp phần hoàn thiện công tác quản lý thu Bảo hiểm xã hội bắt buộc tại địa bàn huyện Gia Bình tỉnh Bắc Ninh.
805	Đại học	Thực trạng công tác quản lý đối tượng tham gia BHXH bắt buộc tại BHXH quận Nam Từ Liêm giai đoạn 2014 – 2018	Nguyễn Thị Thanh Hương	TS. Phạm Đỗ Dũng	Một số lý luận cơ bản về Bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác quản lý đối tượng tham gia BHXH bắt buộc tại BHXH quận Nam Từ Liêm giai đoạn 2014 – 2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý đối tượng tham gia BHXH bắt buộc tại BHXH quận Nam Từ Liêm

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
806	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình giai đoạn 2014-2018	Phan Thị Thanh Huyền	TS. Hoàng Bích Hồng	Lý luận chung về công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH tại BHXH huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình
807	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH quận Bắc Từ Liêm giai đoạn 2014 - 2018	Nguyễn Nhật Linh	TS. Hoàng Bích Hồng	Lý luận chung về công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH quận Bắc Từ Liêm giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH tại cơ quan BHXH quận Bắc Từ Liêm
808	Đại học	Thực trạng triển khai bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội giai đoạn 2014 - 2018	Nguyễn Phương Linh	Ths. Nguyễn Thị Thía	Lý luận chung về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới. Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Tổng Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn - Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
809	Đại học	Tình hình khai thác sản phẩm An phát hưng thịnh tại Công ty TNHH MTV Đại Hưng Gia phát	Phạm Phương Linh	TS. Lục Mạnh Hiện	Lý luận chung về bảo hiểm nhân thọ và công tác khai thác sản phẩm bảo hiểm nhân thọ. Thực trạng khai thác sản phẩm bảo hiểm An Phúc Hưng Thịnh của công ty TNHH MTV Đại Tiến Hưng Phát giai đoạn 2014-2018.: Một số giải pháp đẩy mạnh khai thác sản phẩm An Phúc Hưng Thịnh tại công ty TNHH MTV Đại Tiến Hưng Phát.
810	Đại học	Thực trạng Công tác thu BHXH tại cơ quan BHXH huyện Phúc Thọ - Hà Nội giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Hương Ly	Ths. Hoàng Minh Tuấn	Lý luận chung về công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại huyện Phúc Thọ - Hà Nội giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH tại huyện Phúc Thọ - Hà Nội
811	Đại học	Tình hình thực hiện BHXH tại Công ty cổ phần ISN giai đoạn 2014 - 2018	Hà Thị Phương Mai	Ths. Hoàng Minh Tuấn	Lý luận chung về bảo hiểm xã hội. Tình hình thực hiện BHXH tại công ty cổ phần ISN giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm thực hiện tốt BHXH tại công ty cổ phần ISN
812	Đại học	Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam giai đoạn 2014-2018	Vũ Thị Tuyết Nhung	Ths. Đào Hồng Chuyên	Lý luận chung về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới. Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
813	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH tại cơ quan BHXH quận Nam Từ Liêm giai đoạn 2014-2018.	Nguyễn Thị Thảo	Ths. Mai Thị Hương	Lý luận chung về công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH quận Nam Từ Liêm giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH tại cơ quan BHXH quận Nam Từ Liêm
814	Đại học	Tình hình triển khai sản phẩm bảo hiểm An phúc hưng thịnh của Công ty BHNT Dai-ichi Life Việt Nam giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Phương Thoa	Ths. Nguyễn Thị Hữu Ái	Lý luận chung về bảo hiểm xã hội. Tình hình triển khai sản phẩm bảo hiểm An phúc hưng thịnh của Công ty BHNT Dai-ichi Life Việt Nam giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm thực hiện tốt triển khai sản phẩm bảo hiểm An phúc hưng thịnh của Công ty BHNT Dai-ichi Life Việt Nam
815	Đại học	Thực trạng công tác quản lý đối tượng tham gia BHXH Bắt buộc tại BHXH huyện Kỳ Sơn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2014 – 2018	Vừ Hoài Thu	Ths. Trịnh Khánh Chi	Một số lý luận cơ bản về Bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác quản lý đối tượng tham gia BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Kỳ Sơn tỉnh Nghệ An giai đoạn 2014 – 2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý đối tượng tham gia BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Kỳ Sơn tỉnh Nghệ An
816	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH tỉnh Hà Giang giai đoạn 2014 - 2018	Lý Thị Thúy	Ths. Trịnh Khánh Chi	Lý luận chung về công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH tỉnh Hà Giang giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH tại BHXH tỉnh Hà Giang

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
817	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH quận Hà Đông giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Huyền Trang	Ths. Trịnh Khánh Chi	Khái niệm chung về Bảo Hiểm Xã Hội. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH quận Hà Đông giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH quận Hà Đông
818	Đại học	Hoạt động khai thác nhóm sản phẩm liên kết chung tại Công ty BHNT Dai-ichi life Việt Nam giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Uyên	Ths. Tô Thị Hồng	Một số lý luận cơ bản về BHNT. Hoạt động khai thác nhóm sản phẩm liên kết chung tại Công ty BHNT Dai-ichi life Việt Nam giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác khai thác nhóm sản phẩm liên kết chung tại Công ty BHNT Dai-ichi life Việt Nam
819	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH Huyện Thạch Hà - Tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Khánh Vy	Ths. Mai Thị Dung	Lý luận chung về công tác quản lý thu bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH Huyện Thạch Hà - Tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH tại BHXH Huyện Thạch Hà - Tỉnh Hà Tĩnh
820	Đại học	thực trạng công tác thu BHXH tại cơ quan BHXH quận nam từ liêm giai đoạn 2014-2018	Ma Thị Yên	TS. Hoàng Bích Hồng	Lý luận chung về công tác thu BHXH. Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH quận Nam Từ Liêm giai đoạn 2014-2018. Giải pháp nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc trong thời gian tới tại cơ quan BHXH quận Nam Từ Liêm.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
821	Đại học	Thực trạng công tác quản lý đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội Quận Nam Từ Liêm giai đoạn 2014-2018	Lê Thị Hải Yến	Ths. Bùi Thị Thu Hà	Lý luận chung về BHXH. Thực trạng công tác quản lý đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội Quận Nam Từ Liêm giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp về công tác quản lý đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc tại bảo hiểm xã hội Quận Nam Từ Liêm
822	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý tại Công ty TNHH bảo hiểm Nhân Thọ Cathay chi nhánh Hà Nội giai đoạn 2014-2018 và giải pháp	Nguyễn Thị Hiền Anh	Ths. Nguyễn Thị Thía	Một số lý luận cơ bản về BHNT. Thực trạng công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý tại Công ty TNHH bảo hiểm Nhân Thọ Cathay chi nhánh Hà Nội giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp về công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý tại Công ty TNHH bảo hiểm Nhân Thọ Cathay chi nhánh Hà Nội
823	Đại học	Hoàn thiện công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý bảo hiểm phi nhân thọ tại Công ty bảo hiểm PJICO Thăng Long năm 2014-2018	Trần Văn Anh	Ths. Đào Hồng Chuyên	Một số lý luận cơ bản về BHNT. Hoàn thiện công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý bảo hiểm phi nhân thọ tại Công ty bảo hiểm PJICO Thăng Long năm 2014-2018. Một số giải pháp về công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý tại Công ty bảo hiểm PJICO Thăng Long
824	Đại học	Giải pháp hỗ trợ giải quyết việc làm cho người lao động đang hưởng bảo hiểm thất nghiệp ở Tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2014 - 2018	Hồ Thùy Dương	Ths. Bùi Thị Thu Hà	Một số lý luận cơ bản về BHTN. Giải pháp hỗ trợ giải quyết việc làm cho người lao động đang hưởng bảo hiểm thất nghiệp ở Tỉnh Phú Thọ giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp về công tác hỗ trợ giải quyết việc làm cho người lao động đang hưởng bảo hiểm thất nghiệp ở Tỉnh Phú Thọ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
825	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Nghĩa Hưng - Nam Định giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Thị Hà	Ths. Bùi Thị Thu Hà	Lý luận chung về công tác thu BHXH. Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Nghĩa Hưng - Nam Định giai đoạn 2014-2018. Giải pháp nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc trong thời gian tới tại BHXH huyện Nghĩa Hưng - Nam Định
826	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH thành phố Ninh Bình, giai đoạn 2014 - 2018	Hoàng Hồng Hạnh	Ths. Lê Thị Xuân Hương	Lý luận chung về Bảo hiểm xã hội và công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại thành phố Ninh Bình giai đoạn 2014- 2018. Một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH thành phố Ninh Bình.
827	Đại học	Tình hình thực hiện chế độ BHXH tại Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại Phượng Hoàng, giai đoạn 2014 - 2018	Nguyễn Hồng Hạnh	Ths. Lê Thị Xuân Hương	Lý luận chung về Bảo hiểm xã hội. Tình hình thực hiện chế độ BHXH tại Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại Phượng Hoàng, giai đoạn 2014 - 2018. Một số giải pháp và kiến nghị thực hiện chế độ BHXH tại Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại Phượng Hoàng
828	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Thường Tín thành phố Hà Nội giai đoạn 2014-2018.	Nguyễn Thị Hoàn	Ths. Hà Thị Nhung	Lý luận chung về Bảo hiểm xã hội và công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Thường Tín thành phố Hà Nội giai đoạn 2014- 2018. Một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Thường Tín thành phố Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
829	Đại học	Tình hình thực hiện chế độ BHXH tại Công ty cổ phần đầu tư và thương mại TNG giai đoạn 2013-2018	Phạm Thị Khánh Linh	Ths. Nguyễn Thị Vân Anh	Lý luận chung về Bảo hiểm xã hội . Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Thường Tín thành phố Hà Nội giai đoạn 2014- 2018.Một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Thường Tín thành phố Hà Nội
830	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH quận Hoàng Mai thành phố Hà Nội giai đoạn 2014-2018	Đỗ Thị Mai Phương	Ths. Lê Thị Xuân Hương	Lý luận chung về bảo hiểm xã hội, thu bảo hiểm xã hội bắt buộc.Thực trạng công tác thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại cơ quan BHXH quận Hoàng Mai thành phố Hà Nội giai đoạn 2014 – 2018.Một số giải pháp nhằm thực hiện tốt công tác thu Bảo hiểm xã hội tại bảo hiểm xã hội quận Hoàng Mai thành phố Hà Nội
831	Đại học	Thực trạng công tác thu bảo hiểm xã hội bắt buộc tại cơ quan bảo hiểm xã hội huyện Trảng Định giai đoạn 2014-2018	Đặng Thị Tâm	Ths. Lê Thị Xuân Hương	Lý luận chung về BHXH và công tác thu BHXH bắt buộc.Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Trảng Định giai đoạn 2014 – 2018.Một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Trảng Định

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
832	Đại học	Thực trạng triển khai bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn - Hà nội chi nhánh Quảng Ninh giai đoạn 2014 - 2018	Lục Phương Thảo	Ths. Nguyễn Thị Thía	Tổng quan về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe ô tô. Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe ô tô tại Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn - Hà nội chi nhánh Quảng Ninh giai đoạn 2014-2018.: Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe ô tô tại Công ty cổ phần bảo hiểm Sài Gòn - Hà nội chi nhánh Quảng Ninh
833	Đại học	Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe ô tô tại Công ty cổ phần bảo hiểm ngân hàng Nông nghiệp (ABIC) giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Hoài Thom	Ths. Đào Hồng Chuyên	Tổng quan về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe ô tô. Tình hình triển khai nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe ô tô tại Công ty cổ phần Bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp ABIC giai đoạn 2014-2018.: Một số giải pháp và khuyến nghị nhằm nâng cao hiệu quả kinh doanh nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe ô tô tại ABIC.
834	Đại học	Thực trạng công tác giám định bồi thường nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty cổ phần bảo hiểm ngân hàng nông nghiệp chi nhánh hải phòng giai đoạn 2016-2018.	Bùi Thị Thuý	Ths. Bùi Thị Thu Hà	Lý luận chung về nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới và Công tác giám định bồi thường nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới. Thực trạng Công tác giám định bồi thường trong nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty cổ phần Bảo hiểm ngân hàng nông nghiệp ABIC. Một số giải pháp nhằm hoàn thiện công tác giám định bồi thường trong nghiệp vụ bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại ABIC.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
835	Đại học	Thực trạng công tác tuyển dụng, đào tạo và sử dụng đại lý bảo hiểm phi nhân thọ tại Công ty Bảo hiểm Vietinbank giai đoạn 2014-2018	Phạm Thị Thanh Tú	Ths. Trần Ngọc Hà	Một số lý luận cơ bản về BHNT. Thực trạng công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý tại Công ty Bảo hiểm Vietinbank giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp về công tác tuyển dụng và đào tạo đại lý tại Công ty Bảo hiểm Vietinbank
836	Đại học	Thực trạng công tác giám định, bồi thường bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm Bưu Điện Thăng Long giai đoạn 2014-2018.	Phạm Thị Tú Anh	Ths. Trần Ngọc Hà	Một số lý luận cơ bản về công tác giám định, bồi thường bảo hiểm vật chất xe cơ giới. Thực trạng công tác giám định, bồi thường bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm Bưu Điện Thăng Long giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp về công tác giám định, bồi thường bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm Bưu Điện Thăng Long
837	Đại học	Thực trạng công tác quản lý thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH Thành phố Thanh Hóa, giai đoạn 2014 - 2018	Nguyễn Minh Tiến	Ths. Lê Thị Xuân Hương	Lý luận chung về Bảo hiểm xã hội và công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH Thành phố Thanh Hóa giai đoạn 2014- 2018. Một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH Thành phố Thanh Hóa
838	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2014 - 2018	Trần Thị Hà	Ths. Lê Thị Xuân Hương	Lý luận chung về Bảo hiểm xã hội và công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2014- 2018. Một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
839	Đại học	Thực trạng công tác quản lý cấp sổ BHXH, thẻ BHYT trên địa bàn huyện Thọ Xuân tỉnh Thanh Hóa	Lê Thị Kiều Oanh	Ths. Mai Thị Hương	Lý luận chung về Bảo hiểm xã hội. Thực trạng công tác quản lý cấp sổ BHXH, thẻ BHYT trên địa bàn huyện Thọ Xuân tỉnh Thanh Hóa. Một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác quản lý cấp sổ BHXH, thẻ BHYT trên địa bàn huyện Thọ Xuân tỉnh Thanh Hóa
840	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Lục Ngạn giai đoạn 2014-2018	Thang Thị Nga	Ths. Mai Thị Dung	Lý luận chung về Bảo hiểm xã hội và công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Lục Ngạn giai đoạn 2014- 2018. Một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Lục Ngạn
841	Đại học	Công tác chi trả BHXH tại BHXH tỉnh Nam Định	Bùi Khánh Ly	Ths. Phạm Đức Trọng	Lý luận chung về Bảo hiểm xã hội và công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác Công tác chi trả BHXH tại BHXH tỉnh Nam Định giai đoạn 2014- 2018. Một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác công tác chi trả BHXH tại BHXH tỉnh Nam Định
842	Đại học	Thực trạng triển khai bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm Bảo Việt Đông Đô giai đoạn 2014-2018	Mai Thị Dung	Ths. Nguyễn Thị Thía	Lý luận chung về Bảo hiểm xã hội. Thực trạng triển khai bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm Bảo Việt Đông Đô giai đoạn 2014-2018. Một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác triển khai bảo hiểm vật chất xe cơ giới tại Công ty bảo hiểm Bảo Việt Đông Đô

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
843	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2014 – 2018.	Triệu Văn Thắng	Ths. Lê Thị Xuân Hương	Lý luận chung về Bảo hiểm xã hội và công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2014- 2018.Một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang
844	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH huyện Ứng Hòa, Hà Nội, giai đoạn 2014-2018	Nguyễn Quỳnh Giang	Ths. Lê Thị Xuân Hương	Lý luận chung về Bảo hiểm xã hội và công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Ứng Hòa, Hà Nội giai đoạn 2014- 2018.Một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại BHXH huyện Ứng Hòa, Hà Nội
845	Đại học	Thực trạng công tác thu BHXH tại cơ quan BHXH huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2014 - 2018	Phạm Hoàng Vũ	Ths. Lê Thị Xuân Hương	Lý luận chung về Bảo hiểm xã hội và công tác thu BHXH bắt buộc. Thực trạng công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên giai đoạn 2014- 2018.Một số giải pháp và kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác thu BHXH bắt buộc tại cơ quan BHXH huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên
846	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Dược phẩm và vật tư y tế Phương Anh	Vũ Khánh Ly	Th.s Mai Thị Nga	Tổng quan về Công ty Dược phẩm và vật tư y tế Phương Anh.Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Dược phẩm và vật tư y tế Phương Anh.Các giải pháp hoàn thiện công tác kế toán tại công ty Dược phẩm và vật tư y tế Phương Anh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
847	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty kinh doanh than Hà Nội	Bùi Minh Yên	Ths. Ngô Quang Hùng	Tổng quan về Công ty kinh doanh than Hà Nội .Thực trạng công tác Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty kinh doanh than Hà Nội .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty kinh doanh than Hà Nội
848	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Long Luân	Tào Văn Thiện	Ths. Ngô Quang Hùng	Tổng quan về Công ty TNHH Long Luân.Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Long Luân.Các giải pháp hoàn thiện công tác kế toán tại công ty TNHH Long Luân
849	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty cổ phần xây dựng thương mại Tuấn Hải	Hoàng Xuân Hiệp	TS. Đào Mạnh Huy	Tổng quan về Công ty cổ phần xây dựng thương mại Tuấn Hải.Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty cổ phần xây dựng thương mại Tuấn Hải.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần xây dựng thương mại Tuấn Hải
850	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh của công ty cổ phần viễn thông Giang Nam	Vũ Thắng Việt	Ths. Trần Thị Thu Hà	Tổng quan về Công ty cổ phần viễn thông Giang Nam.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh của công ty cổ phần viễn thông Giang Nam.Các giải pháp hoàn thiện công tác kế toán tại công ty cổ phần viễn thông Giang Nam
851	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH dịch vụ thương mại Đại Việt	Nguyễn Thị Quyên	Ths. Ngô Quang Hùng	Tổng quan về Công ty TNHH dịch vụ thương mại Đại Việt.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH dịch vụ thương mại Đại Việt.Các giải pháp hoàn thiện công tác kế toán tại Công ty TNHH dịch vụ thương mại Đại Việt

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
852	Đại học	Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Granite & Marble TPS	Lê Thị Thanh Hiền	Ths. Ngô Thị Thu Giang	Tổng quan về Công ty cổ phần Granite & Marble TPS .Thực trạng công tác hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Granite & Marble TPS .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần Granite & Marble TPS
853	Đại học	Kế toán tài sản cố định tại công ty TNHH vận tải và dịch vụ thương mại Rạng Đông	Nguyễn Hải An	TS. Lê Thị Thanh Hương	Tổng quan về Công ty TNHH vận tải và dịch vụ thương mại Rạng Đông Thực trạng công tác kế toán tài sản cố định tại công ty TNHH vận tải và dịch vụ thương mại Rạng Đông Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại TNHH vận tải và dịch vụ thương mại Rạng Đông
854	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần thương mại khách sạn tỉnh Sơn La	Nguyễn Phương Anh	TS. Lê Thị Thanh Hương	Tổng quan về Công ty cổ phần thương mại khách sạn tỉnh Sơn La.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần thương mại khách sạn tỉnh Sơn La.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần thương mại khách sạn tỉnh Sơn La
855	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại CTCP Đầu tư & Phát triển Minh Anh	Nguyễn Thị Kiều Anh	TS. Lê Thị Thanh Hương	Tổng quan về Công ty CP Đầu tư & Phát triển Minh Anh .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại CTCP Đầu tư & Phát triển Minh Anh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CP Đầu tư & Phát triển Minh Anh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
856	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại CTCP xây lắp Đại Lợi	Nguyễn Thị Lan Anh	TS. Lê Thị Thanh Hương	Tổng quan về Công ty CTCP xây lắp Đại Lợi. Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại CTCP xây lắp Đại Lợi. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CTCP xây lắp Đại Lợi
857	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại CTCP Vận tải biển & Xuất nhập khẩu Quảng Ninh	Phạm Thị Kim Anh	TS. Lê Thị Thanh Hương	Tổng quan về Công ty CP Vận tải biển & Xuất nhập khẩu Quảng Ninh. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại CTCP Vận tải biển & Xuất nhập khẩu Quảng Ninh. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CP Vận tải biển & Xuất nhập khẩu Quảng Ninh
858	Đại học	Kế toán tài sản cố định tại CTCP xây dựng thương mại & vận tải Sao Việt	Vũ Thị Nguyệt Anh	TS. Lê Thị Thanh Hương	Tổng quan về Công ty xây dựng thương mại & vận tải Sao Việt. Thực trạng công tác Kế toán tài sản cố định tại CTCP xây dựng thương mại & vận tải Sao Việt. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CTCP xây dựng thương mại & vận tải Sao Việt
859	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH thương mại và dịch vụ Ngọc Tùng	Đinh Ngọc Minh Châu	TS. Lê Thị Thanh Hương	Tổng quan về Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Ngọc Tùng. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH thương mại và dịch vụ Ngọc Tùng. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại TNHH thương mại và dịch vụ Ngọc Tùng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
860	Đại học	Kế toán bàn hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH thương mại và dịch vụ xe điện Hà Nội	Nguyễn Thị Chung	TS. Lê Thị Thanh Hương	Tổng quan về Công ty TNHH thương mại và dịch vụ xe điện Hà Nội. Thực trạng công tác kế toán bàn hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH thương mại và dịch vụ xe điện Hà Nội. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại TNHH thương mại và dịch vụ xe điện Hà Nội
861	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH một thành viên Thành Dung	Đỗ Thị Dung	TS. Lê Thị Thanh Hương	Tổng quan về Công ty TNHH một thành viên Thành Dung. Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH một thành viên Thành Dung. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại TNHH một thành viên Thành Dung
862	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại CTCP đầu tư & phát triển xây dựng Công Nghiệp	Phan Thị Hà	TS. Lê Thị Thanh Hương	Tổng quan về Công ty CP đầu tư & phát triển xây dựng Công Nghiệp. Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại CTCP đầu tư & phát triển xây dựng Công Nghiệp. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CP đầu tư & phát triển xây dựng Công Nghiệp
863	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại CTCP Kinh doanh và Phát triển Sơn Hà	Điệp Thị Hoàng	TS. Bùi Thị Ngọc	Tổng quan về Công ty CP đầu tư và xây dựng hạ tầng viễn thông tin học. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại CTCP Kinh doanh và Phát triển Sơn Hà. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CTCP đầu tư và xây dựng hạ tầng viễn thông tin học

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
864	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại CTCP đầu tư và xây dựng hạ tầng viễn thông tin học	Đặng Thị Huệ	TS. Bùi Thị Ngọc	Tổng quan về CTCP đầu tư và xây dựng hạ tầng viễn thông tin học .Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại CTCP đầu tư và xây dựng hạ tầng viễn thông tin học.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CTCP đầu tư và xây dựng hạ tầng viễn thông tin học
865	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại CTCP xe khách Bắc Giang	Đào Thu Hương	TS. Bùi Thị Ngọc	Tổng quan về CTCP xe khách Bắc Giang .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại CTCP xe khách Bắc Giang.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CTCP xe khách Bắc Giang
866	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại CT TNHH Thương mại dịch vụ Hùng Phát	Nguyễn Thu Hường	TS. Bùi Thị Ngọc	Tổng quan về CT TNHH Thương mại dịch vụ Hùng Phát .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại CT TNHH Thương mại dịch vụ Hùng Phát.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CT TNHH Thương mại dịch vụ Hùng Phát
867	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại CTCP Xây Dựng Số 68 Thăng Long	Bùi Thị Ngọc Huyền	TS. Bùi Thị Ngọc	Tổng quan vềCTCP Xây Dựng Số 68 Thăng Long .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại CTCP Xây Dựng Số 68 Thăng Long.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CTCP Xây Dựng Số 68 Thăng Long

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
868	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại CTCP Cơ Khí và Cao Su kỹ thuật Tân Hoàng Minh	Tổng Thị Lệ	TS. Bùi Thị Ngọc	Tổng quan về CTCP Cơ Khí và Cao Su kỹ thuật Tân Hoàng Minh .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại CTCP Cơ Khí và Cao Su kỹ thuật Tân Hoàng Minh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CTCP Cơ Khí và Cao Su kỹ thuật Tân Hoàng Minh
869	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại CT TNHH Vifotex Việt Nam	Phan Thị Loan	TS. Bùi Thị Ngọc	Tổng quan về CT TNHH Vifotex Việt Nam .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại CT TNHH Vifotex Việt Nam .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CT TNHH Vifotex Việt Nam
870	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại CT TNHH Phúc Anh	Phạm Thị Thảo Ly	TS. Bùi Thị Ngọc	Tổng quan về CT TNHH Phúc Anh.Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại CT TNHH Phúc Anh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CT TNHH Phúc Anh
871	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại CT TNHH Hệ Thống SOVI	Chu Tuấn Mạnh	TS. Bùi Thị Ngọc	Tổng quan về CT TNHH Hệ Thống SOVI .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại CT TNHH Hệ Thống SOVI.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại CT TNHH Hệ Thống SOVI

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
872	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty TNHH thương mại tổng hợp Nguyễn Thái	Nguyễn Hằng Nga	Th.s Nguyễn Thị Thúy Nga	Tổng quan về công ty TNHH thương mại tổng hợp Nguyễn Thái .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty TNHH thương mại tổng hợp Nguyễn Thái .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH thương mại tổng hợp Nguyễn Thái
873	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH dược phẩm Á Âu	Lê Thùy Nhung	Th.s Nguyễn Thị Thúy Nga	Tổng quan về công ty TNHH dược phẩm Á Âu .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH dược phẩm Á Âu.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH dược phẩm Á Âu
874	Đại học	Kế toán chi BHXH tại cơ quan BHXH huyện Yên Bình-tỉnh Yên Bái	Nguyễn Hồng Nhung	Th.s Nguyễn Thị Thúy Nga	Tổng quan về cơ quan BHXH huyện Yên Bình-tỉnh Yên Bái .Thực trạng công tác kế toán chi BHXH tại cơ quan BHXH huyện Yên Bình-tỉnh Yên Bái .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại cơ quan BHXH huyện Yên Bình-tỉnh Yên Bái
875	Đại học	Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần 36.55	Nguyễn Thị Phương	Th.s Nguyễn Thị Thúy Nga	Tổng quan về công ty cổ phần 36.55 .Thực trạng công tác kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần 36.55.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần 36.5
876	Đại học	Hoàn thiện kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật	Nguyễn Thu Phương	Th.s Nguyễn Thị Thúy Nga	Tổng quan về công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật.Thực trạng công tác hoàn thiện kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
877	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Liên Minh	Nguyễn Thị Thu Quỳnh	Th.s Nguyễn Thị Thúy Nga	Tổng quan về công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Liên Minh. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Liên Minh. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Liên Minh
878	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần quốc tế Hà Chi	Bùi Thị Thanh	Th.s Nguyễn Thị Thúy Nga	Tổng quan về . Thực trạng công tác . Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại
879	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần khoáng sản và vật liệu xây dựng Hưng Long	Lê Thị Thảo	Th.s Nguyễn Thị Thúy Nga	Tổng quan về công ty cổ phần khoáng sản và vật liệu xây dựng Hưng Long . Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần khoáng sản và vật liệu xây dựng Hưng Long . Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần khoáng sản và vật liệu xây dựng Hưng Long
880	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần cơ khí và cao su kỹ thuật Tân Hoàng Minh	Lương Thị Thu	Th.s Nguyễn Thị Thúy Nga	Tổng quan về công ty cổ phần cơ khí và cao su kỹ thuật Tân Hoàng Minh . Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần cơ khí và cao su kỹ thuật Tân Hoàng Minh. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần cơ khí và cao su kỹ thuật Tân Hoàng Minh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
881	Đại học	Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần Mopha	Nguyễn Thị Thanh Thúy	Th.s Nguyễn Thị Thúy Ngà	Tổng quan về cổ phần Mopha .Thực trạng công tác kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần Mopha.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại cổ phần Mopha
882	Đại học	Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần xe khách Bắc Ninh	Trần Thu Thủy	Th.s Nguyễn Thị Thúy Ngà	Tổng quan về công ty cổ phần xe khách Bắc Ninh .Thực trạng công tác kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần xe khách Bắc Ninh .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần xe khách Bắc Ninh
883	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần thủy sản và du lịch Quan Sơn	Nguyễn Thị Hà Trang	Ths. Ngô Quang Hùng	Tổng quan về công ty cổ phần thủy sản và du lịch Quan Sơn .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần thủy sản và du lịch Quan Sơn .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần thủy sản và du lịch Quan Sơn
884	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH xây dựng và kinh doanh nội thất tổng hợp Xuân Cảnh	Nguyễn Thị Thủy Trang	Ths. Ngô Quang Hùng	Tổng quan về công ty TNHH xây dựng và kinh doanh nội thất tổng hợp Xuân Cảnh.Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH xây dựng và kinh doanh nội thất tổng hợp Xuân Cảnh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH xây dựng và kinh doanh nội thất tổng hợp Xuân Cảnh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
885	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty cổ phần kiến trúc và xây dựng Titan	Nguyễn Thu Trang	Ths. Ngô Quang Hùng	Tổng quan về công ty cổ phần kiến trúc và xây dựng Titan .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty cổ phần kiến trúc và xây dựng Titan .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần kiến trúc và xây dựng Titan
886	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại Công ty nhà máy bê tông amaccao	Nguyễn Thị Tuyết	Ths. Ngô Quang Hùng	Tổng quan về Công ty nhà máy bê tông amaccao.Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại Công ty nhà máy bê tông amaccao.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty nhà máy bê tông amaccao
887	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty cổ phần xuất nhập khẩu Quảng Bình	Trần Thị Tường Vân	Ths. Ngô Quang Hùng	Tổng quan về công ty cổ phần xuất nhập khẩu Quảng Bình.Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty cổ phần xuất nhập khẩu Quảng Bình.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần xuất nhập khẩu Quảng Bình
888	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần phát triển thương mại và xây lắp Bình Minh	Hoàng Thị Yên	Ths. Ngô Quang Hùng	Tổng quan về công ty cổ phần phát triển thương mại và xây lắp Bình Minh .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần phát triển thương mại và xây lắp Bình Minh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần phát triển thương mại và xây lắp Bình Minh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
889	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần nông nghiệp xanh Hà Nội.	Lê Thị Hải Yên	Ths. Ngô Quang Hùng	Tổng quan về công ty cổ phần nông nghiệp xanh Hà Nội. .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần nông nghiệp xanh Hà Nội..Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần nông nghiệp xanh Hà Nội.
890	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty CP TV XD TM Phú Tài	Lê Phương Anh	TS. Trần Thị Dự	Tổng quan về .Thực trạng công tác .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại
891	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty TNHH hạ tầng viễn thông miền Bắc	Lê Thị Mai Anh	TS. Trần Thị Dự	Tổng quan về công ty TNHH hạ tầng viễn thông miền Bắc .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty TNHH hạ tầng viễn thông miền Bắc.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH hạ tầng viễn thông miền Bắc
892	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh	Ng. Hoàng Phương Anh	TS. Trần Thị Dự	Tổng quan về Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH một thành viên Lâm nghiệp Hoành Bồ, tỉnh Quảng Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
893	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH XNK TM và DV Quang Trung	Nguyễn Thị Hải Anh	TS. Trần Thị Dự	Tổng quan về công ty TNHH XNK TM và DV Quang Trung .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH XNK TM và DV Quang Trung .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH XNK TM và DV Quang Trung
894	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh công ty TNHH Phong Vượng	Vương Quỳnh Anh	TS. Trần Thị Dự	Tổng quan về công ty TNHH Phong Vượng .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh công ty TNHH Phong Vượng .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Phong Vượng
895	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH SYCA	Trần Thị Ánh	TS. Trần Thị Dự	Tổng quan về .Thực trạng công tác .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại
896	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thương mại và XNK Hoàng Long	Lương Thùy Dung	TS. Trần Thị Dự	Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại và XNK Hoàng Long .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thương mại và XNK Hoàng Long.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương mại và XNK Hoàng Long
897	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty TNHH đầu tư và phát triển Huy Tùng	Trần Thị Mỹ Duyên	TS. Trần Thị Dự	Tổng quan về công ty TNHH đầu tư và phát triển Huy Tùng .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty TNHH đầu tư và phát triển Huy Tùng .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH đầu tư và phát triển Huy Tùng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
898	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần đầu tư và phát triển xây dựng công nghiệp	Nguyễn Thị Minh Hạnh	TS. Trần Thị Dự	Tổng quan về Công ty cổ phần đầu tư và phát triển xây dựng công nghiệp .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần đầu tư và phát triển xây dựng công nghiệp .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần đầu tư và phát triển xây dựng công nghiệp
899	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH sản xuất và thương mại Tuấn Dương	Bùi Thu Hiền	TS. Trần Thị Dự	Tổng quan về công ty TNHH sản xuất và thương mại Tuấn Dương .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH sản xuất và thương mại Tuấn Dương .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH sản xuất và thương mại Tuấn Dương
900	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Công nghệ TTHD Việt Nam	Trịnh Hồng Hiền	TS. Trần Thị Dự	Tổng quan về công ty TNHH Công nghệ TTHD Việt Nam .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Công nghệ TTHD Việt Nam.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Công nghệ TTHD Việt Nam
901	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Công nghệ và thương mại VTEC	Nguyễn Minh Huệ	TS. Trần Thị Dự	Tổng quan về Công ty Cổ phần Công nghệ và thương mại VTEC .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Công nghệ và thương mại VTEC .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Công nghệ và thương mại VTEC

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
902	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần giáo dục EDUFIT	Đàm Thị Diễm Hương	Th.s Nguyễn Thúy Vinh	Tổng quan về Công ty Cổ phần giáo dục EDUFI .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần giáo dục EDUFIT .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần giáo dục EDUFI
903	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty CP Công nghệ HTSV Việt Nam	Đinh Thị Thu Hương	Th.s Nguyễn Thúy Vinh	Tổng quan về CP Công nghệ HTSV Việt Nam .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty CP Công nghệ HTSV Việt Nam .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CP Công nghệ HTSV Việt Nam
904	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Hoa Yên	Ngô Thị Thanh Hương	Th.s Nguyễn Thúy Vinh	Tổng quan về Công ty TNHH Hoa Yên.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Hoa Yên.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Hoa Yên
905	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh Công ty TNHH Công nghệ và Thương mại Vũ Hoàng	Vũ Thị Mai Hương	Th.s Nguyễn Thúy Vinh	Tổng quan về Công ty TNHH Công nghệ và Thương mại Vũ Hoàng .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh Công ty TNHH Công nghệ và Thương mại Vũ Hoàng.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Công nghệ và Thương mại Vũ Hoàng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
906	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH đầu tư thương mại và xây dựng Hải Phương	Trần Thị Thu Huyền	Th.s Nguyễn Thúy Vinh	Tổng quan về Công ty TNHH đầu tư thương mại và xây dựng Hải Phương .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH đầu tư thương mại và xây dựng Hải Phương .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH đầu tư thương mại và xây dựng Hải Phương
907	Đại học	Kế toán Tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Thương Mại Và Dịch Vụ Sức Sống Mới	Chu Hồng Liên	TS. Trương Đức Định	Tổng quan về Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Thương Mại Và Dịch Vụ Sức Sống Mới.Thực trạng công tác kế toán Tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Thương Mại Và Dịch Vụ Sức Sống Mới.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Thương Mại Và Dịch Vụ Sức Sống Mới
908	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần ECOBA Việt Nam	Nguyễn Thùy Linh	Th.s Nguyễn Thúy Vinh	Tổng quan về Công ty Cổ phần ECOBA Việt Nam .Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần ECOBA Việt Nam.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần ECOBA Việt Nam
909	Đại học	Kế toán chi BHXH của BHXH huyện Lý Nhân	Trịnh Thị Ngọc Linh	Th.s Nguyễn Thúy Vinh	Tổng quan về BHXH huyện Lý Nhân.Thực trạng công tác kế toán chi BHXH của BHXH huyện Lý Nhân .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại BHXH huyện Lý Nhân

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
910	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Đầu Tư Và Xuất Nhập Khẩu Hiền Vinh	Nguyễn Hằng Nga	TS. Trương Đức Định	Tổng quan về Công ty TNHH Đầu Tư Và Xuất Nhập Khẩu Hiền Vinh .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Đầu Tư Và Xuất Nhập Khẩu Hiền Vinh .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Đầu Tư Và Xuất Nhập Khẩu Hiền Vinh
911	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần Dược Vương	Nguyễn Quỳnh Nga	TS. Trương Đức Định	Tổng quan về công ty cổ phần Dược Vương.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần Dược Vương.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần Dược Vương
912	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Âu Lạc Thương mại Đầu tư và Tư vấn	Nguyễn Thu Nga	TS. Trương Đức Định	Tổng quan về Công ty TNHH Âu Lạc Thương mại Đầu tư và Tư vấn .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Âu Lạc Thương mại Đầu tư và Tư vấn.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Âu Lạc Thương mại Đầu tư và Tư vấn
913	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Công nghiệp	Nguyễn Hoàng Phương	TS. Trương Đức Định	Tổng quan về công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Công nghiệp .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Công nghiệp.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty Cổ phần Vật tư và Thiết bị Công nghiệp

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
914	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Kiểm toán KSi Việt Nam	Tạ Thị Thái	TS. Trương Đức Định	Tổng quan về công ty TNHH Kiểm toán KSi Việt Nam .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Kiểm toán KSi Việt Nam.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Kiểm toán KSi Việt Nam
915	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại cty TNHH thương mại và dịch vụ kim khí Tiến Thành	Chữ Phương Thảo	TS. Trương Đức Định	Tổng quan về cty TNHH thương mại và dịch vụ kim khí Tiến Thành.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại cty TNHH thương mại và dịch vụ kim khí Tiến Thành.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại cty TNHH thương mại và dịch vụ kim khí Tiến Thành
916	Đại học	Kế toán tài sản bằng tiền và các nghiệp vụ thanh toán tại công ty TNHH SYCA	Lương Thu Thảo	TS. Trương Đức Định	Tổng quan về công ty TNHH SYCA.Thực trạng công tác kế toán tài sản bằng tiền và các nghiệp vụ thanh toán tại công ty TNHH SYCA .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH SYCA
917	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu và thanh toán với người bán tại Công ty CP Xây dựng số 9	Ngô Thị Phương Thảo	Ths. Vũ Thị Thê	Tổng quan về Công ty CP Xây dựng số 9 .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu và thanh toán với người bán tại Công ty CP Xây dựng số 9.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty CP Xây dựng số 9

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
918	Đại học	Kế toán lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Hưng Thịnh	Bùi Thị Thơm	TS. Trương Đức Định	Tổng quan về công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Hưng Thịnh. Thực trạng công tác kế toán lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Hưng Thịnh. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Hưng Thịnh
919	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty CP Ô tô Vận tải Hà Tây	Nguyễn Thị Ngọc Thu	Ths. Vũ Thị Thê	Tổng quan về . Thực trạng công tác . Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại
920	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu và thanh toán với người bán tại công ty CP Thương mại Đầu tư và phát triển Công nghệ Đại Hải	Đặng Kim Trang	Ths. Vũ Thị Thê	Tổng quan về công ty CP Thương mại Đầu tư và phát triển Công nghệ Đại Hải. Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu và thanh toán với người bán tại công ty CP Thương mại Đầu tư và phát triển Công nghệ Đại Hải. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty CP Thương mại Đầu tư và phát triển Công nghệ Đại Hải
921	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại Long Anh	Lâm Thị Trang	Ths. Vũ Thị Thê	Tổng quan về công ty TNHH thương mại Long Anh. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại Long Anh. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH thương mại Long Anh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
922	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH thương mại Thăng Huyền	Trần Thị Hà Vĩ	Ths. Vũ Thị Thê	Tổng quan về công ty TNHH thương mại Thăng Huyền. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH thương mại Thăng Huyền .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH thương mại Thăng Huyền
923	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty CP Cấp nước Hà Tĩnh	Dương Thị Hải Yến	Ths. Vũ Thị Thê	Tổng quan về công ty CP Cấp nước Hà Tĩnh. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty CP Cấp nước Hà Tĩnh .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty CP Cấp nước Hà Tĩnh
924	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty CP Gổ An Cường	Hoàng Hải Yến	Ths. Vũ Thị Thê	Tổng quan về công ty CP Gổ An Cường. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty CP Gổ An Cường .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty CP Gổ An Cường
925	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu và thanh toán với người bán tại công ty TNHH Cơ khí và xây dựng Tân Thành An	Bùi Thị Vân Anh	Ths. Vũ Thị Thê	Tổng quan về công ty TNHH Cơ khí và xây dựng Tân Thành An .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu và thanh toán với người bán tại công ty TNHH Cơ khí và xây dựng Tân Thành An .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Cơ khí và xây dựng Tân Thành An
926	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH Kỹ nghệ Phúc Anh	Đỗ Lan Anh	Ths. Vũ Thị Thê	Tổng quan về công ty TNHH Kỹ nghệ Phúc Anh .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH Kỹ nghệ Phúc Anh .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Kỹ nghệ Phúc Anh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
927	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích nộp theo lương tại công ty CP May và Xuất khẩu Lao động Phú Thọ	Lê Ngọc Anh	Ths. Vũ Thị Thê	Tổng quan về công ty CP May và Xuất khẩu Lao động Phú Thọ. Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích nộp theo lương tại công ty CP May và Xuất khẩu Lao động Phú Thọ. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty CP May và Xuất khẩu Lao động Phú Thọ
928	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu và thanh toán với người bán tại công ty CP công nghệ VAPEC	Lê Thị Tú Anh	Ths. Vũ Thị Thê	Tổng quan về công ty CP công nghệ VAPEC. Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu và thanh toán với người bán tại công ty CP công nghệ VAPEC. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty CP công nghệ VAPEC
929	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần ICSN Việt Nam	Nguyễn Thị Chiên	Ths. Trần Thị Kim Chi	Tổng quan về công ty cổ phần ICSN Việt Nam. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần ICSN Việt Nam. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần ICSN Việt Nam
930	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH nhân sâm Hàn Quốc nghìn năm	Đinh Công Minh Đức	Ths. Trần Thị Kim Chi	Tổng quan về Công ty TNHH nhân sâm Hàn Quốc nghìn năm. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH nhân sâm Hàn Quốc nghìn năm. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH nhân sâm Hàn Quốc nghìn năm

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
931	Đại học	kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty cổ phần xây dựng số 1 Hà nội	La Thị Dung	Ths. Trần Thị Kim Chi	Tổng quan về Công ty cổ phần xây dựng số 1 Hà nội .Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty cổ phần xây dựng số 1 Hà nội.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần xây dựng số 1 Hà nội
932	Đại học	Hoàn thiện kế toán tsqd tại công ty cổ phần than núi béo - vinacomin	Bùi Thùy Duyên	Ths. Trần Thị Kim Chi	Tổng quan về công ty cổ phần than núi béo - vinacomin .Thực trạng công tác hoàn thiện kế toán tsqd tại công ty cổ phần than núi béo - vinacomin .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần than núi béo - vinacomin
933	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ của công ty tamiha	Nguyễn Thị Duyên	Ths. Trần Thị Kim Chi	Tổng quan về công ty tamiha.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ của công ty tamiha .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty tamiha
934	Đại học	Hoàn thiện công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH Thạch Thủy 79	Bùi Thị Ngân Hà	Ths. Trần Thị Kim Chi	Tổng quan về công ty TNHH Thạch Thủy 79 .Thực trạng công tác hoàn thiện công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH Thạch Thủy 79 .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Thạch Thủy 79

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
935	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần đầu tư phát triển công nghệ tài nguyên và môi trường Việt Nam	Nguyễn Thị Hạnh	Ths. Trần Thị Kim Chi	Tổng quan về công ty cổ phần đầu tư phát triển công nghệ tài nguyên và môi trường Việt Nam. Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần đầu tư phát triển công nghệ tài nguyên và môi trường Việt Nam. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần đầu tư phát triển công nghệ tài nguyên và môi trường Việt Nam
936	Đại học	Tổ chức kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Tân Trường Sơn	Đinh Thị Như Hào	Ths. Trần Thị Thu Hà	Tổng quan về Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Tân Trường Sơn. Thực trạng công tác tổ chức kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Tân Trường Sơn. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Tân Trường Sơn
937	Đại học	Tổ chức kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Nội thất và Xây dựng Phú Hà	Nguyễn Minh Hiền	Ths. Trần Thị Thu Hà	Tổng quan về Công ty TNHH Nội thất và Xây dựng Phú Hà. Thực trạng công tác tổ chức kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Nội thất và Xây dựng Phú Hà. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Nội thất và Xây dựng Phú Hà
938	Đại học	Tổ chức kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Doanh nghiệp Tư nhân Thành Hương – Nghĩa Lộ	Vũ Mai Hiền	Ths. Trần Thị Thu Hà	Tổng quan về Doanh nghiệp Tư nhân Thành Hương. Thực trạng công tác tổ chức kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Doanh nghiệp Tư nhân Thành Hương – Nghĩa Lộ. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Doanh nghiệp Tư nhân Thành Hương

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
939	Đại học	Tổ chức kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Thanh Hà	Đỗ Thị Ánh Hồng	Ths. Trần Thị Thu Hà	Tổng quan về Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Thanh Hà. Thực trạng công tác tổ chức kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Thanh Hà. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Sản xuất – Xuất nhập khẩu Thanh Hà
940	Đại học	Tổ chức kế toán bán hàng và xác định quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần bán lẻ kỹ thuật số FPT	Lương Thị Huyền	Ths. Trần Thị Thu Hà	Tổng quan về Công ty Cổ phần bán lẻ kỹ thuật số FPT . Thực trạng công tác tổ chức kế toán bán hàng và xác định quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần bán lẻ kỹ thuật số FPT . Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần bán lẻ kỹ thuật số FPT
941	Đại học	Tổ chức kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Thành Hồng	Nguyễn Thanh Huyền	Ths. Trần Thị Thu Hà	Tổng quan về Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Thành Hồng. Thực trạng công tác tổ chức kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Thành Hồng. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Thành Hồng
942	Đại học	Tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần thông tin tín hiệu Đường sắt Hà Nội	Nguyễn Thúy Huyền	Ths. Trần Thị Thu Hà	Tổng quan về Công ty Cổ phần thông tin tín hiệu Đường sắt Hà Nội. Thực trạng công tác tổ chức kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần thông tin tín hiệu Đường sắt Hà Nội. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần thông tin tín hiệu Đường sắt Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
943	Đại học	Kế toán Bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH chiếu sáng điện tử ứng dụng	Nguyễn Phương Linh	Th.s Nguyễn Thị Thu Lệ	Tổng quan về Công ty TNHH chiếu sáng điện tử ứng dụng. Thực trạng công tác kế toán Bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH chiếu sáng điện tử ứng dụng. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH chiếu sáng điện tử ứng dụng
944	Đại học	Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp tại Trường THCS Song Giang	Nguyễn Thị Linh	Th.s Nguyễn Thị Thu Lệ	Tổng quan về đơn vị hành chính sự nghiệp tại Trường THCS Song Giang. Thực trạng công tác hoàn thiện tổ chức công tác kế toán trong đơn vị hành chính sự nghiệp tại Trường THCS Song Giang. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại đơn vị hành chính sự nghiệp tại Trường THCS Song Giang
945	Đại học	Kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thiếu bị chiếu sáng Vạn Niên	Phạm Thị Mỹ Linh	Th.s Nguyễn Thị Thu Lệ	Tổng quan về Công ty TNHH thiếu bị chiếu sáng Vạn Niên. Thực trạng công tác ế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thiếu bị chiếu sáng Vạn Niên. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH thiếu bị chiếu sáng Vạn Niên
946	Đại học	Kế toán Bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Tiến Đạt	Trần Thị Cẩm Linh	Th.s Nguyễn Thị Thu Lệ	Tổng quan về Công ty cổ phần Tiến Đạt. Thực trạng công tác kế toán Bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Tiến Đạt. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần Tiến Đạt

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
947	Đại học	Kế toán tiêu thụ sản phẩm và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Cường Đức	Nguyễn Thị Khánh Ly	Th.s Nguyễn Thị Thu Lệ	Tổng quan về Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Cường Đức .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ sản phẩm và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Cường Đức .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Cường Đức
948	Đại học	Kế toán Bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Ngọc Sơn	Đào Thanh Mai	Th.s Nguyễn Thị Thu Lệ	Tổng quan về Công ty TNHH Ngọc Sơn.Thực trạng công tác kế toán Bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Ngọc Sơn.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Ngọc Sơn
949	Đại học	Kế toán thanh toán và một số biện pháp tăng cường quản lý thanh toán tại công ty tại Công ty TNHH một thành viên xi măng Hạ Long	Hoàng Thị Thúy Ngọc	Th.s Nguyễn Thị Thu Lệ	Tổng quan về .Thực trạng công tác .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại
950	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH H&T Thành Phát	Ngô Đức Nguyễn	Th.s Nguyễn Hoài Anh	Tổng quan về công ty tại Công ty TNHH một thành viên xi măng Hạ Long.Thực trạng công tác kế toán thanh toán và một số biện pháp tăng cường quản lý thanh toán tại công ty tại Công ty TNHH một thành viên xi măng Hạ Long.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty tại Công ty TNHH một thành viên xi măng Hạ Long

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
951	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Chi nhánh Vật tư ông nghiệp Phố Yên - CTCP Vật tư nông nghiệp Thái Nguyên	Nguyễn Phương Thảo	Th.s Nguyễn Hoài Anh	Tổng quan về .Thực trạng công tác .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại
952	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Công nghệ và dịch vụ Bắc Nam	Nguyễn Thị Thu Thảo	Th.s Nguyễn Hoài Anh	Tổng quan về Công ty TNHH Công nghệ và dịch vụ Bắc Nam.Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Công nghệ và dịch vụ Bắc Nam.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Công nghệ và dịch vụ Bắc Nam
953	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty CP ABC Bắc Ninh	Trần Thị Thoa	Th.s Nguyễn Hoài Anh	Tổng quan về Công ty CP ABC Bắc Ninh .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty CP ABC Bắc Ninh .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty CP ABC Bắc Ninh
954	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần thương mại Xwatch quốc tế.	Trần Thị Kim Thúy	Th.s Nguyễn Quốc Hưng	Tổng quan về Công ty cổ phần thương mại Xwatch quốc tế. .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần thương mại Xwatch quốc tế. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần thương mại Xwatch quốc tế.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
955	Đại học	Kế toán bán hàng tại công ty TNHH Chế biến thực phẩm Đông Đô	Đào Hồng Thủy	Th.s Nguyễn Quốc Hưng	Tổng quan về công ty TNHH Chế biến thực phẩm Đông Đô .Thực trạng công tác kế toán bán hàng tại công ty TNHH Chế biến thực phẩm Đông Đô .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Chế biến thực phẩm Đông Đô
956	Đại học	Kế toán NVL,CCDC tại Cổ phần tư vấn và Đầu tư xây dựng Sơn-Bảo-Dương	Nguyễn Viết Tùng	Th.s Nguyễn Quốc Hưng	Tổng quan về Cổ phần tư vấn và Đầu tư xây dựng Sơn-Bảo-Dương .Thực trạng công tác kế toán NVL,CCDC tại Cổ phần tư vấn và Đầu tư xây dựng Sơn-Bảo-Dương.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Cổ phần tư vấn và Đầu tư xây dựng Sơn-Bảo-Dương
957	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH DK UIL Việt Nam.	Nguyễn Thị Xuyên	Th.s Nguyễn Quốc Hưng	Tổng quan về Công ty TNHH DK UIL Việt Nam..Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH DK UIL Việt Nam. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH DK UIL Việt Nam.
958	Đại học	Kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH E- Cargoway Logistics Việt Nam	Lê Thị Minh Yến	Th.s Nguyễn Quốc Hưng	Tổng quan về Công ty TNHH E- Cargoway Logistics Việt Nam.Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại Công ty TNHH E- Cargoway Logistics Việt Nam .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH E- Cargoway Logistics Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
959	Đại học	Kế toán xác định và phân tích kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH một thành viên Hòa Thu	Mai Thị Trâm Anh	Th.s Nguyễn Quốc Hưng	Tổng quan về .Thực trạng công tác .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại
960	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần hội chợ và xúc tiến thương mại Á Châu	Nguyễn Thị Vân Anh	Th.s Nguyễn Quốc Hưng	Tổng quan về Công ty cổ phần hội chợ và xúc tiến thương mại Á Châu .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần hội chợ và xúc tiến thương mại Á Châu .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần hội chợ và xúc tiến thương mại Á Châu
961	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Dững Lai	Hoàng Thị Bi Bi	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Dững Lai .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Dững Lai .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Dững Lai
962	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần An Sinh.	Ngô Thị Bích	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về Công ty Cổ phần An Sinh. .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần An Sinh..Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần An Sinh.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
963	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Smile Việt Nam	Nguyễn Thị Kiều Chinh	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Smile Việt Nam .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Smile Việt Nam .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Smile Việt Nam
964	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Trường mầm non Lý Thái Tổ 2	Lê Thùy Dung	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về Trường mầm non Lý Thái Tổ 2 .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Trường mầm non Lý Thái Tổ 2 .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Trường mầm non Lý Thái Tổ 2
965	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH ALSTECH	Lương Thị Duyên	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về Công ty TNHH ALSTECH.Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH ALSTECH.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH ALSTECH
966	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Thương mại Đầu tư Khang Đức	Lê Thị Thu Hạnh	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại Đầu tư Khang Đức .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Thương mại Đầu tư Khang Đức.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương mại Đầu tư Khang Đức

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
967	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty cổ phần kỹ thuật và sinh học ứng dụng Việt Nam	Nguyễn Thị Hạnh	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về Công ty cổ phần kỹ thuật và sinh học ứng dụng Việt Nam. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty cổ phần kỹ thuật và sinh học ứng dụng Việt Nam. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần kỹ thuật và sinh học ứng dụng Việt Nam
968	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ Phần Bia Hà Nội- Nam Định	Vũ Hồng Hạnh	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về Công ty Cổ Phần Bia Hà Nội- Nam Định. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ Phần Bia Hà Nội- Nam Định. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ Phần Bia Hà Nội- Nam Định
969	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH thương mại điện lạnh Minh Anh	Đặng Thị Thu Hiền	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về Công ty TNHH thương mại điện lạnh Minh Anh. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH thương mại điện lạnh Minh Anh. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH thương mại điện lạnh Minh Anh
970	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH dầu nhờn Hạ Long	Nguyễn Việt Hùng	Th.s Nguyễn Minh Trang	Tổng quan về công ty TNHH dầu nhờn Hạ Long. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH dầu nhờn Hạ Long. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH dầu nhờn Hạ Long

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
971	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH XNK vật tư khoa học quốc tế	Mai Thị Huyền	Th.s Nguyễn Minh Trang	Tổng quan về công ty TNHH XNK vật tư khoa học quốc tế .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH XNK vật tư khoa học quốc tế.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH XNK vật tư khoa học quốc tế
972	Đại học	Kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH thương mại xây dựng vận tải XNK Thịnh Phát	Bùi Thị Thùy Linh	Th.s Nguyễn Minh Trang	Tổng quan về công ty TNHH thương mại xây dựng vận tải XNK Thịnh Phát.Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty TNHH thương mại xây dựng vận tải XNK Thịnh Phát.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH thương mại xây dựng vận tải XNK Thịnh Phát
973	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH XNK hạt giống Việt Thái	Đỗ Thị Mỹ Linh	Th.s Nguyễn Minh Trang	Tổng quan về công ty TNHH XNK hạt giống Việt Thái.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH XNK hạt giống Việt Thái .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH XNK hạt giống Việt Thái
974	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần đầu tư và hợp tác quốc tế Vietsun	Kim Thu Linh	Th.s Nguyễn Minh Trang	Tổng quan về công ty cổ phần đầu tư và hợp tác quốc tế Vietsun.Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần đầu tư và hợp tác quốc tế Vietsun.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần đầu tư và hợp tác quốc tế Vietsun

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
975	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư xây dựng Thành Nam	Lê Thị Hà Linh	Th.s Vũ Thị Kim Dương	Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư xây dựng Thành Nam. Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư xây dựng Thành Nam. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư xây dựng Thành Nam
976	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Doanh nghiệp Cường Thịnh	Lê Thị Thùy Linh	Th.s Vũ Thị Kim Dương	Tổng quan về Doanh nghiệp Cường Thịnh. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Doanh nghiệp Cường Thịnh. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Doanh nghiệp Cường Thịnh
977	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần Giáo dục và Phát triển Tri thức Việt	Nguyễn Diệu Linh	Th.s Vũ Thị Kim Dương	Tổng quan về Công ty Cổ phần Giáo dục và Phát triển Tri thức Việt. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần Giáo dục và Phát triển Tri thức Việt. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Giáo dục và Phát triển Tri thức Việt
978	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Hải Huyền	Nguyễn Thị Linh	Th.s Vũ Thị Kim Dương	Tổng quan về Công ty TNHH Hải Huyền. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Hải Huyền. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Hải Huyền
979	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty Cổ phần xây dựng Cường Sơn	Nguyễn Thị Diệu Linh	Th.s Vũ Thị Kim Dương	Tổng quan về Công ty Cổ phần xây dựng Cường Sơn. Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu tại Công ty Cổ phần xây dựng Cường Sơn. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần xây dựng Cường Sơn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
980	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần Hoá dược Quốc tế Hà Nội	Phạm Chí Linh	Th.s Vũ Thị Kim Dương	Tổng quan về Công ty Cổ phần Hoá dược Quốc tế Hà Nội .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần Hoá dược Quốc tế Hà Nội.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Hoá dược Quốc tế Hà Nội
981	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần hương mại - Dịch vụ Phong Vũ	Nguyễn Thiên Lý	Th.s Vũ Thị Kim Dương	Tổng quan về Công ty Cổ phần hương mại - Dịch vụ Phong Vũ .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần hương mại - Dịch vụ Phong Vũ.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần hương mại - Dịch vụ Phong Vũ
982	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần thương mại và Vận tải biển Khắc Ánh	Trần Công Minh	Th.s Vũ Thị Kim Dương	Tổng quan về Công ty Cổ phần thương mại và Vận tải biển Khắc Ánh.Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần thương mại và Vận tải biển Khắc Ánh .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần hương mại và Vận tải biển Khắc Ánh
983	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Đông Á	Dương Hoàng Nghĩa	Th.s Vũ Thị Kim Dương	Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Đông Á .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Đông Á .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Kỹ thuật Đông Á

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
984	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Kẹo Hà Nội	Đặng Thị Ngọc	Th.s Vũ Thị Kim Dương	Tổng quan về Công ty TNHH Kẹo Hà Nội .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Kẹo Hà Nội .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Kẹo Hà Nội
985	Đại học	Kế toán tiền lương tại công ty TNHH Hoàng Ngân	Bùi Thị Mỹ Nhường	TS. Đào Mạnh Huy	Tổng quan về công ty TNHH Hoàng Ngân .Thực trạng công tác kế toán tiền lương tại công ty TNHH Hoàng Ngân .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Hoàng Ngân
986	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần công nghiệp và truyền thông HD việt Nam	Bùi Minh Phương	TS. Đào Mạnh Huy	Tổng quan về Công ty cổ phần công nghiệp và truyền thông HD việt Nam .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần công nghiệp và truyền thông HD việt Nam .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần công nghiệp và truyền thông HD việt Nam
987	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Một Thành Viên LSQC	Nguyễn Thị Như Quỳnh	TS. Đào Mạnh Huy	Tổng quan về Công ty TNHH Một Thành Viên LSQC.Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Một Thành Viên LSQC.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Một Thành Viên LSQC
988	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Hải Đăng - KB	Đặng Thị Hồng Thanh	TS. Đào Mạnh Huy	Tổng quan về Công ty TNHH Hải Đăng - KB.Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Hải Đăng - KB .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Hải Đăng - KB

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
989	Đại học	Hoàn thiện kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Nhựa Thiên Phú	Lê Thị Thu Thành	TS. Đào Mạnh Huy	Tổng quan về Công ty TNHH Nhựa Thiên Phú. Thực trạng công tác hoàn thiện kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Nhựa Thiên Phú. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Nhựa Thiên Phú
990	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần thiết bị Lê Phan	Phan Thị Thủy	TS. Đào Mạnh Huy	Tổng quan về Công ty Cổ phần thiết bị Lê Phan. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần thiết bị Lê Phan. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần thiết bị Lê Phan
991	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH MTV bảo hộ lao động Hoa Phát Vina	Vũ Thị Trang	TS. Đào Mạnh Huy	Tổng quan về công ty TNHH MTV bảo hộ lao động Hoa Phát Vina. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH MTV bảo hộ lao động Hoa Phát Vina. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH MTV bảo hộ lao động Hoa Phát Vina
992	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH MTV vận tải - sản xuất - thương mại Đông Anh HD	Dương Thị Bảo	TS. Lê Thị Tú Oanh	Tổng quan về Công ty TNHH MTV vận tải - sản xuất - thương mại Đông Anh HD. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH MTV vận tải - sản xuất - thương mại Đông Anh HD. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH MTV vận tải - sản xuất - thương mại Đông Anh HD
993	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại	Lê Thị Chi	TS. Lê Thị Tú Oanh	Tổng quan về Công ty cổ phần và thương mại Thái Dương. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
		Công ty cổ phần và thương mại Thái Dương			Công ty cổ phần và thương mại Thái Dương .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần và thương mại Thái Dương
994	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH sản xuất và đầu tư thương mại Hà Phương	Trần Thị Thùy Dương	TS. Lê Thị Tú Oanh	Tổng quan về Công ty TNHH sản xuất và đầu tư thương mại Hà Phương .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH sản xuất và đầu tư thương mại Hà Phương .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH sản xuất và đầu tư thương mại Hà Phương
995	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Quảng cáo T&T	Lê Thị Thu Hằng	TS. Lê Thị Tú Oanh	Tổng quan về Công ty TNHH Quảng cáo T&T.Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Quảng cáo T&T.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Quảng cáo T&T
996	Đại học	Kế toán vốn bằng tiền và các khoản thanh toán tại Công ty Cổ phần Máy tính Mạnh Quân	Phạm Minh Hằng	TS. Lê Thị Tú Oanh	Tổng quan về Công ty Cổ phần Máy tính Mạnh Quân .Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền và các khoản thanh toán tại Công ty Cổ phần Máy tính Mạnh Quân .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Máy tính Mạnh Quân
997	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH sản xuất kinh doanh Thành Lộc	Lại Thị Hoa	TS. Lê Thị Tú Oanh	Tổng quan về Công ty TNHH sản xuất kinh doanh Thành Lộc .Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH sản xuất kinh doanh Thành Lộc .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH sản xuất kinh doanh Thành Lộc

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
998	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Hana E&C	Phạm Thị Thu Hương	TS. Lê Thị Tú Oanh	Tổng quan về Công ty TNHH Hana E&C .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Hana E&C.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Hana E&C
999	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH TM &DV Lan Phương	Hoàng Thanh Huyền	TS. Lê Thị Tú Oanh	Tổng quan về Công ty TNHH TM &DV Lan Phương .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH TM &DV Lan Phương .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH TM &DV Lan Phương
1000	Đại học	Kế toán vốn bằng tiền và các khoản thanh toán tại Công ty TNHH Thương mại và sản xuất An Thi	Nguyễn Thị Huyền	TS. Lê Thị Tú Oanh	Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại và sản xuất An Thi .Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền và các khoản thanh toán tại Công ty TNHH Thương mại và sản xuất An Thi .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương mại và sản xuất An Thi
1001	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Bellsystem24hoaSao.	Nguyễn Thị Thu Huyền	TS. Lê Thị Tú Oanh	Tổng quan về Công ty Cổ phần Bellsystem24hoaSao..Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Bellsystem24hoaSao..Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Bellsystem24hoaSao.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1002	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Việt Đức	Trịnh Mai Lan	TS. Lê Thị Tú Oanh	Tổng quan về Công ty Cổ phần Dược phẩm Việt Đức .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Việt Đức .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Việt Đức
1003	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại thép Xuân Thuận	Nguyễn Thanh Lộc	Ths. Trần Anh Quang	Tổng quan về Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại thép Xuân Thuận .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại thép Xuân Thuận .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại thép Xuân Thuận
1004	Đại học	Kế toán vốn bằng tiền tại công ty CP đầu tư thương mại quốc tế Mặt Trời Đỏ	Bùi Thị Thanh Mai	Ths. Trần Anh Quang	Tổng quan về công ty CP đầu tư thương mại quốc tế Mặt Trời Đỏ .Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền tại công ty CP đầu tư thương mại quốc tế Mặt Trời Đỏ .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty CP đầu tư thương mại quốc tế Mặt Trời Đỏ
1005	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu tại công ty CP tư vấn đầu tư xây dựng Hoàng Phát	Nguyễn Thị Mai	Ths. Trần Anh Quang	Tổng quan về công ty CP tư vấn đầu tư xây dựng Hoàng Phát .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu tại công ty CP tư vấn đầu tư xây dựng Hoàng Phát.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty CP tư vấn đầu tư xây dựng Hoàng Phát

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1006	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại công ty CP xây dựng Thăng Long	Dương Thị Thúy Nga	Ths. Trần Anh Quang	Tổng quan về công ty CP xây dựng Thăng Long .Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại công ty CP xây dựng Thăng Long.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty CP xây dựng Thăng Long
1007	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu tại công ty CP xây dựng và thương mại Thanh niên xung phong Thủ Đô	Lưu Thị Kim Ngân	Ths. Trần Anh Quang	Tổng quan về công ty CP xây dựng và thương mại Thanh niên xung phong Thủ Đô .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu tại công ty CP xây dựng và thương mại Thanh niên xung phong Thủ Đô.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty CP xây dựng và thương mại Thanh niên xung phong Thủ Đô
1008	Đại học	Kế toán tiền lương các khoản trích theo lương tại chi nhánh công ty CP đầu tư và xây dựng Long Thành khu vực miền trung	Nguyễn Thị Hoa Ngân	Ths. Trần Anh Quang	Tổng quan về công ty CP đầu tư và xây dựng Long Thành khu vực miền trung.Thực trạng công tác kế toán tiền lương các khoản trích theo lương tại chi nhánh công ty CP đầu tư và xây dựng Long Thành khu vực miền trung.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty CP đầu tư và xây dựng Long Thành khu vực miền trung
1009	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại và đầu tư xây dựng Thiên Phú	Vũ Thị Hồng Ngọc	Th.s Cao Mai Quỳnh	Tổng quan về công ty TNHH thương mại và đầu tư xây dựng Thiên Phú.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại và đầu tư xây dựng Thiên Phú .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH thương mại và đầu tư xây dựng Thiên Phú

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1010	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam	Nguyễn Thúy Quỳnh	Th.s Cao Mai Quỳnh	Tổng quan về công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần dịch vụ đường cao tốc Việt Nam
1011	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH Nam Sơn	Phan Thị Sáng	Th.s Cao Mai Quỳnh	Tổng quan về công ty TNHH Nam Sơn. Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH Nam Sơn. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Nam Sơn
1012	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần hóa chất Nhựa Việt Đức	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Th.s Mai Thị Nga	Tổng quan về công ty cổ phần hóa chất Nhựa Việt Đức. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần hóa chất Nhựa Việt Đức. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần hóa chất Nhựa Việt Đức
1013	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Cổ phần THương Mại sao Việt	Nguyễn Quang Thành	Th.s Mai Thị Nga	Tổng quan về công ty Cổ phần THương Mại sao Việt. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Cổ phần THương Mại sao Việt. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty Cổ phần THương Mại sao Việt

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1014	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Cổ phần CITY PAINT Việt Nam	Nguyễn Thị Phương Thảo	Th.s Mai Thị Nga	Tổng quan về công ty Cổ phần CITY PAINT Việt Nam .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Cổ phần CITY PAINT Việt Nam .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty Cổ phần CITY PAINT Việt Nam
1015	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Dược phẩm Hồng Dương	Bùi Thị Thương	Th.s Mai Thị Nga	Tổng quan về công ty TNHH Dược phẩm Hồng Dương .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Dược phẩm Hồng Dương .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Dược phẩm Hồng Dương
1016	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại chi nhánh công ty CP XNK tổng hợp Hà Nội tại Quảng Ninh	Vũ Thu Thủy	Th.s Mai Thị Nga	Tổng quan về chi nhánh công ty CP XNK tổng hợp Hà Nội tại Quảng Ninh .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại chi nhánh công ty CP XNK tổng hợp Hà Nội tại Quảng Ninh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại chi nhánh công ty CP XNK tổng hợp Hà Nội tại Quảng Ninh
1017	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Cổ phần xây dựng và thiết bị BILICO	Cao Thị Trang	Th.s Mai Thị Nga	Tổng quan về công ty Cổ phần xây dựng và thiết bị BILICO .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Cổ phần xây dựng và thiết bị BILICO.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty Cổ phần xây dựng và thiết bị BILICO

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1018	Đại học	Kế toán tiêu thụ hàng hoá và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Thương mại Huy Linh.	Đặng Thị Quỳnh Trang	TS. Hoàng Khánh Vân	Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại Huy Linh..Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ hàng hoá và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Thương mại Huy Linh..Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương mại Huy Linh.
1019	Đại học	Kế toán tiêu thụ hàng hoá và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty cổ phần đầu tư thương mại quốc tế Mặt Trời Đỏ.	Đinh Huyền Trang	TS. Hoàng Khánh Vân	Tổng quan về Công ty cổ phần đầu tư thương mại quốc tế Mặt Trời Đỏ..Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ hàng hoá và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty cổ phần đầu tư thương mại quốc tế Mặt Trời Đỏ..Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần đầu tư thương mại quốc tế Mặt Trời Đỏ.
1020	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ truyền thông Gia Minh.	Đỗ Thị Thu Trang	TS. Hoàng Khánh Vân	Tổng quan về Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ truyền thông Gia Minh. .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ truyền thông Gia Minh. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần thương mại và dịch vụ truyền thông Gia Minh.
1021	Đại học	Kế toán cung cấp dịch vụ và xác định kết quả kinh doanh trong Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo GCCI.	Nguyễn Thiên Trang	TS. Hoàng Khánh Vân	Tổng quan về Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo GCCI..Thực trạng công tác kế toán cung cấp dịch vụ và xác định kết quả kinh doanh trong Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo GCCI. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Tư vấn và Đào tạo GCCI.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1022	Đại học	Kế toán tiêu thụ hàng hoá và xác định kết quả kinh doanh của Công ty TNHH Thương Thứ.	Phạm Thị Tươi	TS. Hoàng Khánh Vân	Tổng quan về Công ty TNHH Thương Thứ..Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ hàng hoá và xác định kết quả kinh doanh của Công ty TNHH Thương Thứ. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương Thứ.
1023	Đại học	Kế toán tiêu thụ hàng hoá và xác định kết quả tiêu thụ hàng hoá tại Công ty TNHH Việt Cường.	Bùi Thị Hải Yến	TS. Hoàng Khánh Vân	Tổng quan về Công ty TNHH Việt Cường..Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ hàng hoá và xác định kết quả tiêu thụ hàng hoá tại Công ty TNHH Việt Cường..Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Việt Cường.
1024	Đại học	Kế toán tiêu thụ hàng hoá và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Tuệ Linh.	Vũ Thị Huyền Trang	TS. Hoàng Khánh Vân	Tổng quan về Công ty TNHH Tuệ Linh..Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ hàng hoá và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Tuệ Linh..Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Tuệ Linh.
1025	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Ichikawa.	Đỗ Thị Lan Anh	TS. Hoàng Khánh Vân	Tổng quan về Công ty Cổ phần Ichikawa..Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Ichikawa. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Ichikawa.
1026	Đại học	Kế toán tiêu thụ hàng hoá và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần kiến trúc và nội thất phong cách mới.	Hoàng Thị Lâm Anh	TS. Hoàng Khánh Vân	Tổng quan về Công ty Cổ phần kiến trúc và nội thất phong cách mới. .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ hàng hoá và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần kiến trúc và nội thất phong cách mới. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần kiến trúc và nội thất phong cách mới.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1027	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương của Công ty TNHH Saturn.	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	TS. Hoàng Khánh Vân	Tổng quan về Công ty TNHH Saturn. .Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương của Công ty TNHH Saturn. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Saturn.
1028	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Sao Hà Thành	Trịnh Tú Anh	Ths. Tô Thị Thu Trang	Tổng quan về Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Sao Hà Thành.Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Sao Hà Thành.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Sao Hà Thành
1029	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần đầu tư đô thị Hà Nội	Vũ Mai Ngọc Ánh	Ths. Tô Thị Thu Trang	Tổng quan về công ty cổ phần đầu tư đô thị Hà Nội.Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần đầu tư đô thị Hà Nội .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần đầu tư đô thị Hà Nội
1030	Đại học	Kế toán doanh thu cung cấp dịch vụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Tư vấn giải pháp kế toán Việt Nam	Nguyễn Linh Chi	Ths. Tô Thị Thu Trang	Tổng quan về công ty TNHH Tư vấn giải pháp kế toán Việt Nam.Thực trạng công tác kế toán doanh thu cung cấp dịch vụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Tư vấn giải pháp kế toán Việt Nam .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Tư vấn giải pháp kế toán Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1031	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần Pico	Lê Thị Ngọc Dung	Ths. Tô Thị Thu Trang	Tổng quan về công ty cổ phần Pico .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần Pico.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần Pico
1032	Đại học	Kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Kỹ thương Duy Hưng	Ngô Ngọc Hân	Ths. Tô Thị Thu Trang	Tổng quan về Công ty TNHH Kỹ thương Duy Hưng.Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Kỹ thương Duy Hưng.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Kỹ thương Duy Hưng
1033	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại công ty cổ phần công trình giao thông Thăng Long	Nguyễn Phương Hảo	Ths. Tô Thị Thu Trang	Tổng quan về công ty cổ phần công trình giao thông Thăng Long .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại công ty cổ phần công trình giao thông Thăng Long .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần công trình giao thông Thăng Long
1034	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần hợp tác Thành Công	Lại Thị Hiền	Ths. Tô Thị Thu Trang	Tổng quan về công ty cổ phần hợp tác Thành Công .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần hợp tác Thành Công .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần hợp tác Thành Công

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1035	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần công nghiệp Khai Minh	Lê Thị Huệ	Ths. Tô Thị Thu Trang	Tổng quan về công ty cổ phần công nghiệp Khai Minh. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần công nghiệp Khai Minh. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần công nghiệp Khai Minh
1036	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần xây dựng vận tải Thành Sơn	Hoàng Mai Hương	Ths. Tạ Thị Thúy Hằng	Tổng quan về Công ty Cổ phần xây dựng vận tải Thành Sơn. Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần xây dựng vận tải Thành Sơn. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần xây dựng vận tải Thành Sơn
1037	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng số 18.3	Nguyễn Thu Huyền	Ths. Tạ Thị Thúy Hằng	Tổng quan về Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng số 18.3. Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng số 18.3. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần đầu tư và Xây dựng số 18.3
1038	Đại học	Công ty Cổ phần thương mại và Dịch vụ TTC VN	Lê Thị Tuyết Lan	Ths. Tạ Thị Thúy Hằng	Tổng quan về Công ty Cổ phần thương mại và Dịch vụ TTC VN. Thực trạng công tác kế toán tại Công ty Cổ phần thương mại và Dịch vụ TTC VN. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần thương mại và Dịch vụ TTC VN

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1039	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Việt Nam	Lê Mai Khánh Linh	Ths. Tạ Thị Thúy Hằng	Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Việt Nam. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Việt Nam .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Việt Nam
1040	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Sotaville	Nguyễn Thùy Linh	Ths. Tạ Thị Thúy Hằng	Tổng quan về Công ty Cổ phần Sotaville. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Sotaville .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Sotaville
1041	Đại học	Kế toán vật liệu và công cụ dụng cụ tại Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Xây dựng Tòng Oanh	Phạm Thị Diệu Linh	Ths. Tạ Thị Thúy Hằng	Tổng quan về Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Xây dựng Tòng Oanh .Thực trạng công tác kế toán vật liệu và công cụ dụng cụ tại Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Xây dựng Tòng Oanh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ và Xây dựng Tòng Oanh
1042	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thương mại và sản xuất nội thất Đức Huy	Phan Thị Thuý Linh	Ths. Tạ Thị Thúy Hằng	Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại và sản xuất nội thất Đức Huy. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thương mại và sản xuất nội thất Đức Huy .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương mại và sản xuất nội thất Đức Huy

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1043	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Hải Huyền	Trần Thị Hiền Mai	Ths. Tạ Thị Thúy Hằng	Tổng quan về Công ty TNHH Hải Huyền. Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Hải Huyền. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Hải Huyền
1044	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Tân Hà.	Hoàng Thu Nga	TS. Tô Thị Ngọc Lan	Tổng quan về công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Tân Hà. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Tân Hà. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH thương mại xuất nhập khẩu Tân Hà.
1045	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH An Đông Sài Gòn.	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	TS. Tô Thị Ngọc Lan	Tổng quan về công ty TNHH An Đông Sài Gòn. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH An Đông Sài Gòn. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH An Đông Sài Gòn.
1046	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn.	Đoàn Thị Hồng Nhung	TS. Tô Thị Ngọc Lan	Tổng quan về công ty cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn. Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần xi măng VICEM Bút Sơn.
1047	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần Tiên Hưng.	Vũ Hồng Nhung	TS. Tô Thị Ngọc Lan	Tổng quan về công ty cổ phần Tiên Hưng. Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần Tiên Hưng. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần Tiên Hưng.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1048	Đại học	Kế toán tài sản cố định tại công ty TNHH thương mại truyền thông và dịch vụ du lịch Scandivina.	Phạm Đào Quyên	TS. Tô Thị Ngọc Lan	Tổng quan về công ty TNHH thương mại truyền thông và dịch vụ du lịch Scandivina..Thực trạng công tác kế toán tài sản cố định tại công ty TNHH thương mại truyền thông và dịch vụ du lịch Scandivina..Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH thương mại truyền thông và dịch vụ du lịch Scandivina.
1049	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Đông Đô.	Nguyễn Thị Như Quỳnh	TS. Tô Thị Ngọc Lan	Tổng quan về công ty TNHH Đông Đô..Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Đông Đô..Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Đông Đô.
1050	Đại học	Kế toán chi bảo hiểm xã hội tại BHXH huyện Trấn Yên.	Vũ Thu Thủy	TS. Tô Thị Ngọc Lan	Tổng quan về BHXH huyện Trấn Yên..Thực trạng công tác kế toán chi bảo hiểm xã hội tại BHXH huyện Trấn Yên. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại BHXH huyện Trấn Yên.
1051	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần sản xuất - xây lắp - Thương mại Đại An	Nguyễn Thị Trang	Th.s Nguyễn Văn Thụ	Tổng quan về công ty cổ phần sản xuất - xây lắp - Thương mại Đại An .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần sản xuất - xây lắp - Thương mại Đại An .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần sản xuất - xây lắp - Thương mại Đại An

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1052	Đại học	Kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần phát triển môi trường HTN Việt Nam	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	Th.s Nguyễn Văn Thụ	Tổng quan về công ty cổ phần phát triển môi trường HTN Việt Nam .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần phát triển môi trường HTN Việt Nam.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần phát triển môi trường HTN Việt Nam
1053	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần Puzolan Sơn Tây	Trương Thị Huyền Trang	Th.s Nguyễn Văn Thụ	Tổng quan về công ty cổ phần Puzolan Sơn Tây .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần Puzolan Sơn Tây .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần Puzolan Sơn Tây
1054	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Vạn Liên	Lê Thị Phương Anh	Th.s Nguyễn Văn Thụ	Tổng quan về công ty TNHH Vạn Liên.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Vạn Liên .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Vạn Liên
1055	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần vật liệu xây dựng Sông Đáy	Nguyễn Lê Anh	Th.s Nguyễn Văn Thụ	Tổng quan về công ty cổ phần vật liệu xây dựng Sông Đáy .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần vật liệu xây dựng Sông Đáy .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần vật liệu xây dựng Sông Đáy

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1056	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển năng lượng Bắc Việt	Nguyễn Thị Vân Anh	Th.s Nguyễn Văn Thụ	Tổng quan về công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển năng lượng Bắc Việt. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển năng lượng Bắc Việt. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển năng lượng Bắc Việt
1057	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THÀNH ĐẠT.	Chu Thị Ngọc Ánh	Th.s Nguyễn Văn Thụ	Tổng quan về CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THÀNH ĐẠT. . Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THÀNH ĐẠT. . Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI THÀNH ĐẠT.
1058	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Thương mại Hùng Cường	Đinh Thị Ba	Th.s Nguyễn Văn Thụ	Tổng quan về Công ty TNHH MTV Đầu tư Thương mại Hùng Cường. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Thương mại Hùng Cường. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH MTV Đầu tư Thương mại Hùng Cường
1059	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Đoàn Minh Công	Lê Thị Thùy Dung	Ths. Nguyễn Thị Linh	Tổng quan về Công ty Cổ phần Đoàn Minh Công. Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Đoàn Minh Công. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Đoàn Minh Công

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1060	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty CP và TM XNK Gia Phát	Vũ Thị Dung	Ths. Nguyễn Thị Linh	Tổng quan về công ty CP và TM XNK Gia Phát. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty CP và TM XNK Gia Phát .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty CP và TM XNK Gia Phát
1061	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH dệt may Chung Tiến	Hoàng Thị Thu Hà	Ths. Nguyễn Thị Linh	Tổng quan về công ty TNHH dệt may Chung Tiến .Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH dệt may Chung Tiến .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH dệt may Chung Tiến
1062	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại Công ty Cổ phần đầu tư Long Biên	Nguyễn Thị Thanh Hằng	Ths. Nguyễn Thị Linh	Tổng quan về Công ty Cổ phần đầu tư Long Biên. Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại Công ty Cổ phần đầu tư Long Biên. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần đầu tư Long Biên
1063	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần thương mại nội thất Thiên Minh	Nguyễn Thị Mỹ Hạnh	Ths. Nguyễn Thị Linh	Tổng quan về Công ty Cổ phần thương mại nội thất Thiên Minh. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần thương mại nội thất Thiên Minh .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần thương mại nội thất Thiên Minh
1064	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại Công ty TNHH MTV số 28	Bùi Thị Hậu	Ths. Nguyễn Thị Linh	Tổng quan về Công ty TNHH MTV số 28 .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại Công ty TNHH MTV số 28 .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH MTV số 28

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1065	Đại học	Kế toán tài sản bằng tiền và các nghiệp vụ thanh toán tại Công ty Cổ phần thiết kế nội thất Home Việt	Tạ Thu Hiền	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về Công ty Cổ phần thiết kế nội thất Home Việt. Thực trạng công tác kế toán tài sản bằng tiền và các nghiệp vụ thanh toán tại Công ty Cổ phần thiết kế nội thất Home Việt. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần thiết kế nội thất Home Việt
1066	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH đầu tư và phát triển nội thất Nhã Anh	Nguyễn Thị Huệ	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về Công ty TNHH đầu tư và phát triển nội thất Nhã Anh. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH đầu tư và phát triển nội thất Nhã Anh. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH đầu tư và phát triển nội thất Nhã Anh
1067	Đại học	Kế toán tài sản cố định tại Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hà Thành Ninh Bình	Đào Mai Hương	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hà Thành Ninh Bình. Thực trạng công tác kế toán tài sản cố định tại Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hà Thành Ninh Bình. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH xây dựng và thương mại Hà Thành Ninh Bình
1068	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần đầu tư Tâm Đạt	Phạm Thu Hương	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về Công ty Cổ phần đầu tư Tâm Đạt. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần đầu tư Tâm Đạt. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần đầu tư Tâm Đạt

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1069	Đại học	Kế toán hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần Vinnet	Nguyễn Khánh Huyền	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về Công ty Cổ phần Vinnet .Thực trạng công tác kế toán hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần Vinnet .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Vinnet
1070	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nấm Việt	Nguyễn Thanh Huyền	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nấm Việt.Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nấm Việt.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Cổ phần Sản xuất và Thương mại Nấm Việt
1071	Đại học	Kế toán hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ Phúc Thanh	Nguyễn Thị Thu Huyền	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ Phúc Thanh .Thực trạng công tác kế toán hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ Phúc Thanh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Đầu tư và Dịch vụ Phúc Thanh
1072	Đại học	Kế toán hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và Xây dựng Đức Hà	Phạm Thanh Huyền	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và Xây dựng Đức Hà .Thực trạng công tác kế toán hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và Xây dựng Đức Hà.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương mại dịch vụ và Xây dựng Đức Hà

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1073	Đại học	Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH Getech Việt Nam	Nguyễn Thị Ngọc Lan	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về công ty TNHH Getech Việt Nam .Thực trạng công tác kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH Getech Việt Nam .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Getech Việt Nam
1074	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Cổ phần xuất nhập khẩu và đầu tư công nghệ Hà Nội	Nguyễn Thị Ngọc Liệu	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về Cổ phần xuất nhập khẩu và đầu tư công nghệ Hà Nội .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Cổ phần xuất nhập khẩu và đầu tư công nghệ Hà Nội.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Cổ phần xuất nhập khẩu và đầu tư công nghệ Hà Nội
1075	Đại học	Kế toán hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần đầu tư Đức Quang Minh	Nguyễn Gia Linh	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về Công ty Cổ phần đầu tư Đức Quang Minh.Thực trạng công tác kế toán hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần đầu tư Đức Quang Minh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần đầu tư Đức Quang Minh
1076	Đại học	Kế toán thu, chi hoạt động của trường THCS Phong Huy Lĩnh	Nguyễn Thảo Linh	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về trường THCS Phong Huy Lĩnh .Thực trạng công tác kế toán thu, chi hoạt động của trường THCS Phong Huy Lĩnh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại trường THCS Phong Huy Lĩnh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1077	Đại học	Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần cơ khí lắp máy Lilama	Phạm Thùy Linh	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về Công ty Cổ phần cơ khí lắp máy Lilama .Thực trạng công tác kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần cơ khí lắp máy Lilama .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần cơ khí lắp máy Lilama
1078	Đại học	Kế toán hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần T-martstores.	Hoàng Thị Lường	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga	Tổng quan về Công ty Cổ phần T-martstores. .Thực trạng công tác kế toán hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần T-martstores. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần T-martstores.
1079	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH xây dựng Nam Ninh	Phạm Thị Mai	Ths. Mai Thị Hà	Tổng quan về công ty TNHH xây dựng Nam Ninh .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH xây dựng Nam Ninh .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH xây dựng Nam Ninh
1080	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Dịch Vụ Công Nghệ Toàn Cầu	Bùi Phương Nga	Ths. Mai Thị Hà	Tổng quan về Công ty TNHH Dịch Vụ Công Nghệ Toàn Cầu.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Dịch Vụ Công Nghệ Toàn Cầu.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Dịch Vụ Công Nghệ Toàn Cầu
1081	Đại học	Kế toán vốn bằng tiền của công ty Kinh Doanh tổng hợp Huy Hùng	Hoàng Thị Nguyệt	Ths. Mai Thị Hà	Tổng quan về công ty Kinh Doanh tổng hợp Huy Hùng .Thực trạng công tác kế toán vốn bằng tiền của công ty Kinh Doanh tổng hợp Huy Hùng .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty Kinh Doanh tổng hợp Huy Hùng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1082	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Công nghệ Sota Việt Nam	Nguyễn Khánh Phụng	Ths. Mai Thị Hà	Tổng quan về Công ty Cổ phần Công nghệ Sota Việt Nam .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Công nghệ Sota Việt Nam .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Công nghệ Sota Việt Nam
1083	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Anh Linh	Hoàng Hồng Quân	Ths. Mai Thị Hà	Tổng quan về Công ty TNHH Anh Linh .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Anh Linh .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Anh Linh
1084	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Công nghệ Dhcom	Đồng Thị Phương Thảo	Ths. Đỗ Đức Tài	Tổng quan về Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Công nghệ Dhcom.Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Công nghệ Dhcom .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Công nghệ Dhcom
1085	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại công ty tại Công ty Cổ phần Thức ăn Chăn Nuôi Kiên Hà	Lê Thị Thu Thảo	Ths. Đỗ Đức Tài	Tổng quan về công ty tại Công ty Cổ phần Thức ăn Chăn Nuôi Kiên Hà .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại công ty tại Công ty Cổ phần Thức ăn Chăn Nuôi Kiên Hà.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty tại Công ty Cổ phần Thức ăn Chăn Nuôi Kiên Hà

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1086	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu An Phước.	Nguyễn Phương Thảo	Ths. Đỗ Đức Tài	Tổng quan về Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu An Phước. .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu An Phước..Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển sản xuất và xuất nhập khẩu An Phước.
1087	Đại học	Kế toán bán hàng và thanh toán với người mua tại Công ty TNHH vật liệu Xây dựng và chống thấm Nghệ An	Nguyễn Thị Ngân Thảo	Ths. Đỗ Đức Tài	Tổng quan về Công ty TNHH vật liệu Xây dựng và chống thấm Nghệ An.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và thanh toán với người mua tại Công ty TNHH vật liệu Xây dựng và chống thấm Nghệ An .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH vật liệu Xây dựng và chống thấm Nghệ An
1088	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng tại Công ty cổ phần cơ khí và thương mại Nam Hà	Vũ Thị Thu	Ths. Đỗ Đức Tài	Tổng quan về Công ty cổ phần cơ khí và thương mại Nam Hà.Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng tại Công ty cổ phần cơ khí và thương mại Nam Hà.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần cơ khí và thương mại Nam Hà
1089	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty cổ phần Cơ khí, Xây dựng Hồng Phúc	Lê Thị Thúy	Ths. Đỗ Đức Tài	Tổng quan về Công ty cổ phần Cơ khí, Xây dựng Hồng Phúc.Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty cổ phần Cơ khí, Xây dựng Hồng Phúc.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần Cơ khí, Xây dựng Hồng Phúc

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1090	Đại học	Kế toán Tài sản cố định tại Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV	Đỗ Thị Đan Thùy	Ths. Đỗ Đức Tài	Tổng quan về Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV .Thực trạng công tác kế toán Tài sản cố định tại Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Tuyển than Cửa Ông - TKV
1091	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại Công ty cổ phần nghiên cứu và chế tạo công nghiệp Ruler	Lê Huyền Trang	Ths. Đỗ Đức Tài	Tổng quan về Công ty cổ phần nghiên cứu và chế tạo công nghiệp Ruler.Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại Công ty cổ phần nghiên cứu và chế tạo công nghiệp Ruler.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần nghiên cứu và chế tạo công nghiệp Ruler
1092	Đại học	Kế toán tài sản bằng tiền và các nghiệp vụ thanh toán tại Công ty TNHH thiết bị Sao Mai	Trần Thị Thu Trang	Ths. Đỗ Đức Tài	Tổng quan về Công ty TNHH thiết bị Sao Mai .Thực trạng công tác kế toán tài sản bằng tiền và các nghiệp vụ thanh toán tại Công ty TNHH thiết bị Sao Mai.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH thiết bị Sao Mai
1093	Đại học	Kế toán bán hàng và thanh toán với người mua tại Công ty TNHH Phát Triển Công Nghệ và Thương Mại Tôn Vinh	Trần Thu Trang	Ths. Đỗ Đức Tài	Tổng quan về Công ty TNHH Phát Triển Công Nghệ và Thương Mại Tôn Vinh.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và thanh toán với người mua tại Công ty TNHH Phát Triển Công Nghệ và Thương Mại Tôn Vinh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Phát Triển Công Nghệ và Thương Mại Tôn Vinh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1094	Đại học	Kế toán hoạt động thu, chi tại cơ quan Bảo Hiểm huyện Văn Yên- tỉnh Yên Bái	Vũ Minh Trang	Ths. Đỗ Đức Tài	Tổng quan về cơ quan Bảo Hiểm huyện Văn Yên- tỉnh Yên Bái. Thực trạng công tác kế toán hoạt động thu, chi tại cơ quan Bảo Hiểm huyện Văn Yên- tỉnh Yên Bái. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại cơ quan Bảo Hiểm huyện Văn Yên- tỉnh Yên Bái
1095	Đại học	Kế toán bán hàng và thanh toán với người mua tại Công ty cổ phần phát triển xây dựng và công nghệ Á Châu	Vũ Thị Quỳnh Trang	Ths. Đỗ Đức Tài	Tổng quan về Công ty cổ phần phát triển xây dựng và công nghệ Á Châu. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và thanh toán với người mua tại Công ty cổ phần phát triển xây dựng và công nghệ Á Châu . Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần phát triển xây dựng và công nghệ Á Châu
1096	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Hồng Thái	Nguyễn Văn Tuấn	Ths. Lê Thị Hương Trâm	Tổng quan về Công ty cổ phần Hồng Thái. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Hồng Thái . Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần Hồng Thái
1097	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH vận tải biển Công Minh	Phạm Phương Anh	Ths. Lê Thị Hương Trâm	Tổng quan về Công ty TNHH vận tải biển Công Minh. Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH vận tải biển Công Minh . Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH vận tải biển Công Minh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1098	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Fan Si Pang	Trịnh Tuấn Anh	Ths. Lê Thị Hương Trâm	Tổng quan về Công ty TNHH Fan Si Pang. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Fan Si Pang. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Fan Si Pang
1099	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại chi nhánh Công ty TN NHH MTV ứng dụng công nghệ mới và du lịch	Ngô Ngọc Diệp	Ths. Trần Thị Thu Thủy	Tổng quan về Công ty TN NHH MTV ứng dụng công nghệ mới và du lịch. Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại chi nhánh Công ty TN NHH MTV ứng dụng công nghệ mới và du lịch. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TN NHH MTV ứng dụng công nghệ mới và du lịch
1100	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại Công ty cổ phần GAP Việt Nam	Mai Thùy Dương	Ths. Trần Thị Thu Thủy	Tổng quan về Công ty cổ phần GAP Việt Nam. Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại Công ty cổ phần GAP Việt Nam. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần GAP Việt Nam
1101	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần thương mại dịch vụ và đầu tư Ánh Bình Minh	Phạm Thị Dương	Ths. Đặng Thị Thùy Giang	Tổng quan về công ty cổ phần thương mại dịch vụ và đầu tư Ánh Bình Minh. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần thương mại dịch vụ và đầu tư Ánh Bình Minh. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần thương mại dịch vụ và đầu tư Ánh Bình Minh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1102	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần iNET	Bùi Thị Kim Giang	Ths. Đặng Thị Thùy Giang	Tổng quan về công ty cổ phần iNET. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần iNET . Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần iNET
1103	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ của công ty cổ phần tư vấn xây dựng và thương mại Thanh Xuân	Nguyễn Thị Hà	Ths. Đặng Thị Thùy Giang	Tổng quan về công ty cổ phần tư vấn xây dựng và thương mại Thanh Xuân . Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ của công ty cổ phần tư vấn xây dựng và thương mại Thanh Xuân. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần tư vấn xây dựng và thương mại Thanh Xuân
1104	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần dược phẩm liên doanh USA	Nguyễn Thị Hằng	Ths. Đặng Thị Thùy Giang	Tổng quan về công ty cổ phần dược phẩm liên doanh USA. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần dược phẩm liên doanh USA . Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần dược phẩm liên doanh USA
1105	Đại học	Kế toán tiêu thụ sản phẩm và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần giải pháp Đệ Nhất	Nguyễn Thị Thu Hằng	Ths. Đặng Thị Thùy Giang	Tổng quan về công ty cổ phần giải pháp Đệ Nhất . Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ sản phẩm và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần giải pháp Đệ Nhất . Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần giải pháp Đệ Nhất

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1106	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần xây dựng và phát triển nhà Hà Nội	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	Ths. Đặng Thị Thùy Giang	Tổng quan về công ty cổ phần xây dựng và phát triển nhà Hà Nội .Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần xây dựng và phát triển nhà Hà Nội.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần xây dựng và phát triển nhà Hà Nội
1107	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thực phẩm H.E.R.O	Trịnh Thị Hiền	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về Công ty TNHH thực phẩm H.E.R.O.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thực phẩm H.E.R.O .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH thực phẩm H.E.R.O
1108	Đại học	Kế Toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần May Vietdaz	Lê Minh Hiếu	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về Công ty Cổ phần May Vietdaz .Thực trạng công tác kế Toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần May Vietdaz .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần May Vietdaz
1109	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần đầu tư Nguyễn Vũ Gia	Trần Thị Huệ	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về Công ty cổ phần đầu tư Nguyễn Vũ Gia .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần đầu tư Nguyễn Vũ Gia .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần đầu tư Nguyễn Vũ Gia
1110	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại Công Ty Cổ Phần Sách Thái Hà	Lưu Thị Lan Hương	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về Công Ty Cổ Phần Sách Thái Hà.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả tiêu thụ tại Công Ty Cổ Phần Sách Thái Hà .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công Ty Cổ Phần Sách Thái Hà

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1111	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại Công ty Cổ phần In hàng không	Nguyễn Thái Lan Hương	Th.s Phạm Thị Thanh Hòa	Tổng quan về Công ty Cổ phần In hàng không .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại Công ty Cổ phần In hàng không.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần In hàng không
1112	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại Việt Thái	Bùi Thị Ngọc Huyền	Ths. Đỗ Thị Lan Anh	Tổng quan về Công ty TNHH thương mại Việt Thái .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại Việt Thái .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH thương mại Việt Thái
1113	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Nguyễn Khoa Hà Nam	Lưu Thị Thu Huyền	Ths. Đỗ Thị Lan Anh	Tổng quan về Công ty TNHH Nguyễn Khoa Hà Nam.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Nguyễn Khoa Hà Nam .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Nguyễn Khoa Hà Nam
1114	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại Công ty cổ phần nền móng Đông Dương	Nguyễn Minh Khuê	Ths. Đỗ Thị Lan Anh	Tổng quan về Công ty cổ phần nền móng Đông Dương .Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại Công ty cổ phần nền móng Đông Dương .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần nền móng Đông Dương

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1115	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Trung tâm y tế thành phố Điện Biên Phủ	Giang Nhật Linh	Ths. Đỗ Thị Lan Anh	Tổng quan về Trung tâm y tế thành phố Điện Biên Phủ. Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Trung tâm y tế thành phố Điện Biên Phủ. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Trung tâm y tế thành phố Điện Biên Phủ
1116	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Mạnh Tùng	Đỗ Thị Hương Ly	Ths. Đỗ Thị Lan Anh	Tổng quan về Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Mạnh Tùng. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Mạnh Tùng. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Mạnh Tùng
1117	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Hường	Trần Thị Hương Ly	Ths. Đỗ Thị Lan Anh	Tổng quan về Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Hường. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Hường. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Doanh nghiệp tư nhân Nguyễn Hường
1118	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Sản xuất bao bì và Kinh doanh thương mại T&H	Nguyễn Thị Phương Mai	Ths. Đỗ Thị Lan Anh	Tổng quan về. Thực trạng công tác Công ty TNHH Sản xuất bao bì và Kinh doanh thương mại T&H. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Sản xuất bao bì và Kinh doanh thương mại T&H

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1119	Đại học	Kế toán chi hoạt động từ nguồn ngân sách cấp tại Trường tiểu học Ngọc Tảo	Đỗ Thị Kim Ngân	Ths. Đỗ Thị Lan Anh	Tổng quan về Trường tiểu học Ngọc Tảo. Thực trạng công tác kế toán chi hoạt động từ nguồn ngân sách cấp tại Trường tiểu học Ngọc Tảo .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Trường tiểu học Ngọc Tảo
1120	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại Tân Hồng Phát.	Ng. Phương Hồng Ngọc	TS. Đoàn Thị Quỳnh Anh	Tổng quan về công ty TNHH thương mại Tân Hồng Phát.. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại Tân Hồng Phát. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH thương mại Tân Hồng Phát.
1121	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty bảo hiểm BSH Hà Nội	Nguyễn Thị Ánh Ngọc	TS. Đoàn Thị Quỳnh Anh	Tổng quan về công ty bảo hiểm BSH Hà Nội. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty bảo hiểm BSH Hà Nội .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty bảo hiểm BSH Hà Nội
1122	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Ủy ban nhân dân thị xã Thái Hòa – Nghệ An	Trương Thị Bích Ngọc	TS. Đoàn Thị Quỳnh Anh	Tổng quan về Ủy ban nhân dân thị xã Thái Hòa – Nghệ An. Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Ủy ban nhân dân thị xã Thái Hòa – Nghệ An .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Ủy ban nhân dân thị xã Thái Hòa – Nghệ An
1123	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty CP xây dựng và thương mại Phú Cường	Nguyễn Thị Hà Phương	TS. Đoàn Thị Quỳnh Anh	Tổng quan về công ty CP xây dựng và thương mại Phú Cường. Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty CP xây dựng và thương mại Phú Cường .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty CP xây dựng và thương mại Phú Cường

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1124	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Kim Hưng.	Nguyễn Ngọc Quỳnh	TS. Đoàn Thị Quỳnh Anh	Tổng quan về công ty TNHH Kim Hưng..Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Kim Hưng. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Kim Hưng.
1125	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu ngành in SJC	Nguyễn Thị Thắm	Ths. Lê Thị Hương Trâm	Tổng quan về Công ty cổ phần xuất nhập khẩu ngành in SJC.Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu ngành in SJC.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu ngành in SJC
1126	Đại học	Kế toán bán hàng và thanh toán với người mua tại Công ty cổ phần Toàn Thắng	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Ths. Lê Thị Hương Trâm	Tổng quan về Công ty cổ phần Toàn Thắng .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và thanh toán với người mua tại Công ty cổ phần Toàn Thắng .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần Toàn Thắng
1127	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và quảng cáo K &N	Trần Thị Thủy	Ths. Lê Thị Hương Trâm	Tổng quan về Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và quảng cáo K &N .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và quảng cáo K &N .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần Xây dựng thương mại và quảng cáo K &N

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1128	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần đầu tư và khai thác khoáng sản yên phú	Nguyễn Thị Trang	Ths. Lê Thị Hương Trầm	Tổng quan về Công ty cổ phần đầu tư và khai thác khoáng sản yên phú. Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần đầu tư và khai thác khoáng sản yên phú. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần đầu tư và khai thác khoáng sản yên phú
1129	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Thanh Lịch.	Bùi Thị Lan Anh	Ths. Ngô Thị Thu Giang	Tổng quan về Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Thanh Lịch. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Thanh Lịch. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Thanh Lịch.
1130	Đại học	Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Phương Hà.	Lê Thị Yến Anh	Ths. Ngô Thị Thu Giang	Tổng quan về Công ty TNHH Phương Hà. Thực trạng công tác hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Phương Hà. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Phương Hà.
1131	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại công ty TNHH đầu tư xây dựng Đức Tuấn	Nguyễn Thu Cúc	Ths. Trần Thị Thu Thủy	Tổng quan về công ty TNHH đầu tư xây dựng Đức Tuấn. Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại công ty TNHH đầu tư xây dựng Đức Tuấn. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH đầu tư xây dựng Đức Tuấn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1132	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại CTCP bánh mứt kẹo Bảo Minh	Phạm Phương Dung	Ths. Trần Thị Thu Thủy	Tổng quan về CTCP bánh mứt kẹo Bảo Minh .Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại CTCP bánh mứt kẹo Bảo Minh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại CTCP bánh mứt kẹo Bảo Minh
1133	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại công ty TNHH Một thành viên Duyên Hải	Trần Thị Hồng Giang	Ths. Trần Thị Thu Thủy	Tổng quan về công ty TNHH Một thành viên Duyên Hải .Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại công ty TNHH Một thành viên Duyên Hải .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Một thành viên Duyên Hải
1134	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại Tổng công ty LICOGI - CTCP	Hoàng Việt Hà	Ths. Trần Thị Thu Thủy	Tổng quan về Tổng công ty LICOGI - CTCP .Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại Tổng công ty LICOGI - CTCP.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Tổng công ty LICOGI - CTCP
1135	Đại học	Kế toán tiêu thụ sản phẩm và xác định kết quả tiêu thụ tại Công Ty TNHH OUDIS Việt Nam.	Vũ Thị Hạ	Ths. Đặng Thị Thùy Giang	Tổng quan về Công Ty TNHH OUDIS Việt Nam..Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ sản phẩm và xác định kết quả tiêu thụ tại Công Ty TNHH OUDIS Việt Nam. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công Ty TNHH OUDIS Việt Nam.
1136	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Lắp và Khai Thác Cảng.	Ngô Thúy Hằng	Ths. Đặng Thị Thùy Giang	Tổng quan về Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Lắp và Khai Thác Cảng.Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Lắp và Khai Thác Cảng. .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Lắp và Khai Thác Cảng.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1137	Đại học	Kế toán bán hàng và thanh toán với người mua tại công Ty Cổ Phần Sách và Thiết Bị Giáo Dục Thăng Long.	Lê Thị Thanh Hiền	Ths. Đặng Thị Thùy Giang	Tổng quan về công Ty Cổ Phần Sách và Thiết Bị Giáo Dục Thăng Long..Thực trạng công tác kế toán bán hàng và thanh toán với người mua tại công Ty Cổ Phần Sách và Thiết Bị Giáo Dục Thăng Long..Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công Ty Cổ Phần Sách và Thiết Bị Giáo Dục Thăng Long.
1138	Đại học	Kế toán bán hàng và thanh toán với người mua Tại Công Ty TNHH Thương mại Thăng Huyền .	Đỗ Thị Thuý Hoa	Ths. Đặng Thị Thùy Giang	Tổng quan về Công Ty TNHH Thương mại Thăng Huyền .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và thanh toán với người mua Tại Công Ty TNHH Thương mại Thăng Huyền ..Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công Ty TNHH Thương mại Thăng Huyền .
1139	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần Việt An	Lê Thị Huyền	TS. Phan Thị Thu Mai	Tổng quan về công ty cổ phần Việt An.Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần Việt An .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần Việt An
1140	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại công ty sản xuất tôn màu Poshaco	Nguyễn Thị Thanh Huyền	TS. Phan Thị Thu Mai	Tổng quan về công ty sản xuất tôn màu Poshaco.Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại công ty sản xuất tôn màu Poshaco.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty sản xuất tôn màu Poshaco
1141	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần Constraco	Lưu Thị Huyền Linh	TS. Phan Thị Thu Mai	Tổng quan về công ty cổ phần Constraco.Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần Constraco .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần Constraco

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1142	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần phát hành sách và thiết bị trường học Hưng Yên	Nguyễn Phương Mai	TS. Phan Thị Thu Mai	Tổng quan về công ty cổ phần phát hành sách và thiết bị trường học Hưng Yên. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần phát hành sách và thiết bị trường học Hưng Yên. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần phát hành sách và thiết bị trường học Hưng Yên
1143	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Apatit Việt Nam	Hoàng Văn Minh	TS. Phan Thị Thu Mai	Tổng quan về công ty Apatit Việt Nam. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Apatit Việt Nam. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty Apatit Việt Nam
1144	Đại học	Kế toán thu chi ngân sách tại xã Liên Hòa, Huyện Lạc Thủy tỉnh Hòa Bình	Vũ Thị Hồng Như	TS. Phan Thị Thu Mai	Tổng quan về xã Liên Hòa, Huyện Lạc Thủy tỉnh Hòa Bình. Thực trạng công tác kế toán thu chi ngân sách tại xã Liên Hòa, Huyện Lạc Thủy tỉnh Hòa Bình. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại xã Liên Hòa, Huyện Lạc Thủy tỉnh Hòa Bình
1145	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản Thanh Hóa	Lê Hồng Nhung	TS. Phan Thị Thu Mai	Tổng quan về công ty cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản Thanh Hóa. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản Thanh Hóa. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần xuất nhập khẩu thủy sản Thanh Hóa

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1146	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long	Hà Thị Phương Thảo	TS. Phan Thị Thu Mai	Tổng quan về công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long
1147	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH tích hợp hệ thống Hoàng Gia	Nguyễn Hồng Thảo	TS. Phan Thị Thu Mai	Tổng quan về công ty TNHH tích hợp hệ thống Hoàng Gia. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH tích hợp hệ thống Hoàng Gia. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH tích hợp hệ thống Hoàng Gia
1148	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần Sói biển Trung Thực	Nguyễn Thu Thảo	TS. Nguyễn Thị Nga	Tổng quan về công ty cổ phần Sói biển Trung Thực. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty cổ phần Sói biển Trung Thực. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần Sói biển Trung Thực
1149	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Đạt Tiến	Nguyễn Thị Toàn	TS. Nguyễn Thị Nga	Tổng quan về Công ty TNHH Đạt Tiến. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Đạt Tiến. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Đạt Tiến
1150	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Tôn thép Minh Phát	Đồng Thị Trang	TS. Nguyễn Thị Nga	Tổng quan về Công ty TNHH Tôn thép Minh Phát. Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Tôn thép Minh Phát. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Tôn thép Minh Phát

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1151	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH Cơ khí Mạnh Quang	Mai Quỳnh Trang	TS. Nguyễn Thị Nga	Tổng quan về công ty TNHH Cơ khí Mạnh Quang. Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH Cơ khí Mạnh Quang .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Cơ khí Mạnh Quang
1152	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần đầu tư Phan Anh	Nguyễn Minh Trang	TS. Nguyễn Thị Nga	Tổng quan về Công ty cổ phần đầu tư Phan Anh .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần đầu tư Phan Anh .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần đầu tư Phan Anh
1153	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH đầu tư và xây dựng Minh Vũ	Đỗ Hải Triều	TS. Nguyễn Thị Nga	Tổng quan về công ty TNHH đầu tư và xây dựng Minh Vũ .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH đầu tư và xây dựng Minh Vũ .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH đầu tư và xây dựng Minh Vũ
1154	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH chế biến dầu thực vật và thực phẩm Việt Nam	Trần Quốc Trung	TS. Nguyễn Thị Nga	Tổng quan về Công ty TNHH chế biến dầu thực vật và thực phẩm Việt Nam .Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH chế biến dầu thực vật và thực phẩm Việt Nam.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH chế biến dầu thực vật và thực phẩm Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1155	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty cổ phần phát triển điện lực và chuyển giao công nghệ	Trần Thị Tươi	TS. Nguyễn Thị Nga	Tổng quan về Công ty cổ phần phát triển điện lực và chuyển giao công nghệ. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty cổ phần phát triển điện lực và chuyển giao công nghệ. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần phát triển điện lực và chuyển giao công nghệ
1156	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương công ty TNHH MTV TM và DV Quảng cáo Lợi Loan	Cung Thị Hải Yến	TS. Nguyễn Thị Nga	Tổng quan về công ty TNHH MTV TM và DV Quảng cáo Lợi Loan. Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương công ty TNHH MTV TM và DV Quảng cáo Lợi Loan. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH MTV TM và DV Quảng cáo Lợi Loan
1157	Đại học	Kế toán Nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại Cty TNHH Tin học C&T	Phùng Thị Minh Lý	Ths. Đoàn Thị Nguyệt Ngọc	Tổng quan về Cty TNHH Tin học C&T. Thực trạng công tác kế toán Nguyên vật liệu và công cụ dụng cụ tại Cty TNHH Tin học C&T. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Cty TNHH Tin học C&T
1158	Đại học	Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm tại Cty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cà Mau	Trần Thu Uyên	Ths. Đoàn Thị Nguyệt Ngọc	Tổng quan về Cty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cà Mau. Thực trạng công tác kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm tại Cty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cà Mau. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Cty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Cà Mau

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1159	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty cổ phần K.I.P Việt Nam	Đào Thị Thúy Nga	Ths. Đoàn Thị Nguyệt Ngọc	Tổng quan về Công ty cổ phần K.I.P Việt Nam.Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty cổ phần K.I.P Việt Nam.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần K.I.P Việt Nam
1160	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Thương mại và Tổng hợp Phúc Hương	Cao Thị Bích Ngọc	Ths. Đoàn Thị Nguyệt Ngọc	Tổng quan về Công ty Cổ phần Thương mại và Tổng hợp Phúc Hương.Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Thương mại và Tổng hợp Phúc Hương .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Thương mại và Tổng hợp Phúc Hương
1161	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần kỹ thuật môi trường và xây dựng CEEN	Nguyễn Hoàng Nam	Ths. Đoàn Thị Nguyệt Ngọc	Tổng quan về Công ty cổ phần kỹ thuật môi trường và xây dựng CEEN.Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần kỹ thuật môi trường và xây dựng CEEN .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần kỹ thuật môi trường và xây dựng CEEN
1162	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần SX & TM Phụ liệu Ngành may Tam Niên	Nguyễn Hương Giang	Ths. Đoàn Thị Nguyệt Ngọc	Tổng quan về Công ty Cổ phần SX & TM Phụ liệu Ngành may Tam Niên .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần SX & TM Phụ liệu Ngành may Tam Niên.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần SX & TM Phụ liệu Ngành may Tam Niên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1163	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH sản xuất thương mại An Gia	Lê Thị Thu	Ths. Đoàn Thị Nguyệt Ngọc	Tổng quan về Công ty TNHH sản xuất thương mại An Gia.Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH sản xuất thương mại An Gia .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH sản xuất thương mại An Gia
1164	Đại học	Kế toán tiêu thụ sản phẩm và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH May Tinh Lợi	Hoàng Thị Hiền	Th.s Đoàn Tất Thành	Tổng quan về công ty TNHH May Tinh Lợi.Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ sản phẩm và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH May Tinh Lợi .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH May Tinh Lợi
1165	Đại học	Kế toán tài sản cố định tại Công ty cổ phần công trình đô thị Nam Định	Nguyễn Thị Bích Ngọc	Th.s Đoàn Tất Thành	Tổng quan về Công ty cổ phần công trình đô thị Nam Định .Thực trạng công tác kế toán tài sản cố định tại Công ty cổ phần công trình đô thị Nam Định.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần công trình đô thị Nam Định
1166	Đại học	Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành tại Công ty cổ phần gạch gói Vĩnh Phúc	Ngô Thị Hạnh	Th.s Đoàn Tất Thành	Tổng quan về Công ty cổ phần gạch gói Vĩnh Phúc.Thực trạng công tác kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành tại Công ty cổ phần gạch gói Vĩnh Phúc.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần gạch gói Vĩnh Phúc

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1167	Đại học	Kế toán doanh thu bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thương Mại Hoa Phúc Dương VP	Nguyễn Thị Vân Khánh	Th.s Đoàn Tất Thành	Tổng quan về Công ty TNHH Thương Mại Hoa Phúc Dương VP. Thực trạng công tác kế toán doanh thu bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thương Mại Hoa Phúc Dương VP. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương Mại Hoa Phúc Dương VP
1168	Đại học	Kế toán doanh thu bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần SPACEX	Trần Thị Mỹ Hạnh	Th.s Đoàn Tất Thành	Tổng quan về Công ty cổ phần SPACEX. Thực trạng công tác kế toán doanh thu bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần SPACEX. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần SPACEX
1169	Đại học	Kế toán doanh thu bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại Đào Dương	Ngô Thị Vân Anh	Th.s Đoàn Tất Thành	Tổng quan về Công ty TNHH thương mại Đào Dương. Thực trạng công tác kế toán doanh thu bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại Đào Dương. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH thương mại Đào Dương
1170	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty CP cấp nước Điện Biên	Phạm Thị Thương Thương	Th.s Nguyễn Hoài Anh	Tổng quan về Công ty CP cấp nước Điện Biên. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty CP cấp nước Điện Biên. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty CP cấp nước Điện Biên
1171	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty IMC Sài Gòn	Đinh Thị Ngọc Mai	Th.s Nguyễn Hoài Anh	Tổng quan về Công ty IMC Sài Gòn. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty IMC Sài Gòn. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty IMC Sài Gòn

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1172	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần Đồ chơi – Thiết bị Mầm non Hà Nội	Trịnh Thanh Huyền	Th.s Nguyễn Minh Trang	Tổng quan về công ty cổ phần Đồ chơi – Thiết bị Mầm non Hà Nội. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần Đồ chơi – Thiết bị Mầm non Hà Nội. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty cổ phần Đồ chơi – Thiết bị Mầm non Hà Nội
1173	Đại học	Kế toán tài sản bằng tiền tại công ty Cổ phần tập đoàn Hà Đô	Vũ Thị Kiều Mai	Th.s Cao Mai Quỳnh	Tổng quan về công ty Cổ phần tập đoàn Hà Đô. Thực trạng công tác kế toán tài sản bằng tiền tại công ty Cổ phần tập đoàn Hà Đô. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty Cổ phần tập đoàn Hà Đô
1174	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Lincon Light	Phạm Thị Ánh Ngọc	Th.s Cao Mai Quỳnh	Tổng quan về công ty Lincon Light. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Lincon Light. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty Lincon Light
1175	Đại học	Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Xuất nhập khẩu Hải Đức Bảo	Nguyễn Thị Kiều Trinh	Ths. Nguyễn Thu Thảo	Tổng quan về công ty TNHH Xuất nhập khẩu Hải Đức Bảo. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Xuất nhập khẩu Hải Đức Bảo. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Xuất nhập khẩu Hải Đức Bảo

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1176	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Cổ phần Ao Vua chi nhánh Du Lịch Đảo Ngọc Xanh	Chu Thị Phương Thảo	Ths. Nguyễn Thu Thảo	Tổng quan về công ty Cổ phần Ao Vua chi nhánh Du Lịch Đảo Ngọc Xanh .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Cổ phần Ao Vua chi nhánh Du Lịch Đảo Ngọc Xanh.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty Cổ phần Ao Vua chi nhánh Du Lịch Đảo Ngọc Xanh
1177	Đại học	Kế toán Nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Nama C&T Vina	Nguyễn Thị Kiều Trang	Ths. Nguyễn Thu Thảo	Tổng quan về Công ty TNHH Nama C&T Vina .Thực trạng công tác kế toán Nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Nama C&T Vina.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Nama C&T Vina
1178	Đại học	Thực trạng kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại và đầu tư Đông Hiệp.	Bùi Thúy Hằng	Ths. Ngô Thị Thu Giang	Tổng quan về Công ty TNHH thương mại và đầu tư Đông Hiệp. .Thực trạng công tácg kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại và đầu tư Đông Hiệp..Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH thương mại và đầu tư Đông Hiệp.
1179	Đại học	Thực trạng kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH xuất nhập khẩu hóa chất và thiết bị HDT.	Vũ Thị Thu Hoài	Ths. Ngô Thị Thu Giang	Tổng quan về .Thực trạng công tác .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1180	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương của công ty TNHH Phương Mai	Dương Thị Ánh Nguyệt	Ths. Nguyễn Thu Thảo	Tổng quan về công ty TNHH Phương Mai. Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương của công ty TNHH Phương Mai. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Phương Mai
1181	Đại học	Thực trạng kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần đầu tư và sản xuất Hoàng Việt.	Nguyễn Thị Hằng	Ths. Ngô Thị Thu Giang	Tổng quan về Công ty cổ phần đầu tư và sản xuất Hoàng Việt.. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần đầu tư và sản xuất Hoàng Việt.. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty cổ phần đầu tư và sản xuất Hoàng Việt.
1182	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Gia Khoa	Đỗ Thị Hà	Ths. Nguyễn Thu Thảo	Tổng quan về Công ty TNHH Gia Khoa. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Gia Khoa . Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Gia Khoa
1183	Đại học	Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần phát triển Tây Hà Nội	Nguyễn Thị Lý	Ths. Nguyễn Thu Thảo	Tổng quan về Công ty Cổ phần phát triển Tây Hà Nội. Thực trạng công tác kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần phát triển Tây Hà Nội. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần phát triển Tây Hà Nội
1184	Đại học	Kế toán Nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Minh Ngọc	Lưu Thanh Hương	Ths. Nguyễn Thu Thảo	Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Minh Ngọc. Thực trạng công tác kế toán Nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Minh Ngọc . Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Minh Ngọc

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1185	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Một thành viên Lâm Tuyển	Trần Thị Hằng	Ths. Nguyễn Thu Thảo	Tổng quan về công ty TNHH Một thành viên Lâm Tuyển. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Một thành viên Lâm Tuyển .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Một thành viên Lâm Tuyển
1186	Đại học	Kế toán Nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Vương Đô	Phan Thị Thúy Hồng	Ths. Nguyễn Thu Thảo	Tổng quan về Công ty TNHH Vương Đô .Thực trạng công tác kế toán Nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Vương Đô .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Vương Đô
1187	Đại học	Kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần tập đoàn telin	Trần Công Thành Long	Ths. Trần Thị Hương	Tổng quan về Công ty Cổ phần tập đoàn telin. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần tập đoàn teli .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần tập đoàn telin
1188	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Một thành viên Thiết bị điện Chính Thái	Đỗ Thị Thanh Huyền	Ths. Trần Thị Hương	Tổng quan về công ty TNHH Một thành viên Thiết bị điện Chính Thái. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Một thành viên Thiết bị điện Chính Thái .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH Một thành viên Thiết bị điện Chính Thái

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1189	Đại học	Kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ hàng hóa tại Công ty TNHH Thương mại vận tải Anh Phương Nam	Tô Thị Hồng Phương	Ths. Trần Thị Hương	Tổng quan về Công ty TNHH Thương mại vận tải Anh Phương Nam .Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ hàng hóa tại Công ty TNHH Thương mại vận tải Anh Phương Nam .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Thương mại vận tải Anh Phương Nam
1190	Đại học	Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Việt Phát	Nguyễn Thị Ly	Ths. Trần Thị Hương	Tổng quan về Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Việt Phát.Thực trạng công tác kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Việt Phát.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH tư vấn thiết kế và xây dựng Việt Phát
1191	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần Karofi Việt Nam	Lưu Thị Dung	Ths. Trần Thị Hương	Tổng quan về Công ty Cổ phần Karofi Việt Nam.Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần Karofi Việt Nam.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần Karofi Việt Nam
1192	Đại học	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành dịch vụ tư vấn kỹ thuật tại Công ty Cổ phần tư vấn kỹ thuật quốc tế	Phạm Thị Phương	Ths. Trần Thị Hương	Tổng quan về Công ty Cổ phần tư vấn kỹ thuật quốc tế.Thực trạng công tác kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành dịch vụ tư vấn kỹ thuật tại Công ty Cổ phần tư vấn kỹ thuật quốc tế .Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần tư vấn kỹ thuật quốc tế

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1193	Đại học	Kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ hàng hóa tại Công ty CP vận chuyển và dịch vụ Petrolimex Hà Taya	Ngô Minh Hà	Ths. Trần Thị Hương	Tổng quan về Công ty CP vận chuyển và dịch vụ Petrolimex Hà Taya. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ hàng hóa tại Công ty CP vận chuyển và dịch vụ Petrolimex Hà Taya. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty CP vận chuyển và dịch vụ Petrolimex Hà Taya
1194	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần hương mại sản xuất và xuất nhập khẩu Phương Đông	Trần Thu Thảo	Ths. Trần Thị Hương	Tổng quan về Công ty Cổ phần hương mại sản xuất và xuất nhập khẩu Phương Đông. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần hương mại sản xuất và xuất nhập khẩu Phương Đông. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty Cổ phần hương mại sản xuất và xuất nhập khẩu Phương Đông
1195	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Công Nghệ KIS	Nguyễn Thị Bích Liên	Ths. Trần Thị Hương	Tổng quan về Công ty TNHH Công Nghệ KIS. Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Công Nghệ KIS. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Công Nghệ KIS
1196	Đại học	Kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ hàng hóa tại Công ty TNHH Một thành viên 43	Nguyễn Thị Hương Giang	Ths. Trần Thị Hương	Tổng quan về Công ty TNHH Một thành viên 43. Thực trạng công tác kế toán tiêu thụ hàng hóa và xác định kết quả tiêu thụ hàng hóa tại Công ty TNHH Một thành viên 43. Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại Công ty TNHH Một thành viên 43

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
1197	Đại học	Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH sản xuất và thương mại quốc tế Rossy Việt Nam	Phạm Thị Hồng Thu	Ths. Trần Thị Hương	Tổng quan về công ty TNHH sản xuất và thương mại quốc tế Rossy Việt Nam .Thực trạng công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH sản xuất và thương mại quốc tế Rossy Việt Nam.Các giải pháp hoàn thiện kế toán tại công ty TNHH sản xuất và thương mại quốc tế Rossy Việt Nam
TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Thạc sĩ	Tiến trình phát triển cộng đồng trong việc phân bổ đất lâm trường giao trả cho người dân tại huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình	Lê Văn Việt	TS. Nguyễn Trung Hải	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Tiến trình phát triển cộng đồng . '- Đánh giá thực trạng Tiến trình phát triển cộng đồng trong việc phân bổ đất lâm trường giao trả cho người dân tại huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình '- Đề xuất các giải pháp cải thiện và nâng cao Tiến trình phát triển cộng đồng trong việc phân bổ đất lâm trường giao trả cho người dân tại huyện Đà Bắc, tỉnh Hòa Bình
2	Thạc sĩ	Hỗ trợ học nghề đối với người khuyết tật từ thực tiễn Trung tâm dạy nghề - Phục hồi chức năng cho người tàn tật tỉnh Bắc Ninh.	Nguyễn Thị Thuý Dương	TS. Hà Thị Thư	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Hỗ trợ học nghề đối với người khuyết tật tại tổ chức . '- Đánh giá thực trạng hoạt động hỗ trợ học nghề đối với người khuyết tật từ thực tiễn Trung tâm dạy nghề - Phục hồi chức năng cho người tàn tật tỉnh Bắc Ninh. '- Đề xuất các giải pháp cải thiện và nâng cao hoạt động hỗ trợ học nghề đối với người khuyết tật từ thực tiễn Trung tâm dạy nghề - Phục hồi chức năng cho người tàn tật tỉnh Bắc Ninh.
3	Thạc sĩ	Hoạt động Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần người có công với cách mạng tại Trung tâm Nuôi dưỡng và Điều dưỡng người có công số 2 Hà Nội	Lê Thị Trà Giang	TS. Nguyễn Thị Hiền	- Hệ thống hóa lý luận về hoạt động CTXH trong chăm sóc sức khỏe tâm thần người có công với cách mạng tại tổ chức - Đánh giá thực trạng Hoạt động Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần người có công với cách mạng tại Trung tâm Nuôi dưỡng và Điều dưỡng người có công số 2 Hà Nội - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả Hoạt động Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần người có công với cách mạng tại Trung tâm Nuôi dưỡng và Điều dưỡng người có công số 2 Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
4	Thạc sĩ	Hoạt động Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tinh thần người có công với cách mạng tại huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.	Nguyễn Thuỳ Giang	TS. Nguyễn Hiệp Thương	- Hệ thống hóa lý luận về hoạt động CTXH trong chăm sóc sức khỏe tinh thần người có công với cách mạng tại tổ chức - Đánh giá thực trạng Hoạt động Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tinh thần người có công với cách mạng tại huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội. - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả Hoạt động Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tinh thần người có công với cách mạng tại huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội.
5	Thạc sĩ	Vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong hỗ trợ học sinh sử dụng Facebook (nghiên cứu trường hợp tại Trường Trung học cơ sở Chu Văn An tỉnh Thái Nguyên)	Nguyễn Đào Thái Hải	PGS.TS. Nguyễn Thanh Bình	- Hệ thống hóa lý luận vai trò của nhân viên công tác xã hội trong hỗ trợ học sinh sử dụng Facebook tại tổ chức - Đánh giá thực trạng vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong hỗ trợ học sinh sử dụng Facebook (nghiên cứu trường hợp tại Trường Trung học cơ sở Chu Văn An tỉnh Thái Nguyên) - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong hỗ trợ học sinh sử dụng Facebook (nghiên cứu trường hợp tại Trường Trung học cơ sở Chu Văn An tỉnh Thái Nguyên)
6	Thạc sĩ	Dịch vụ công tác xã hội với trẻ em khuyết tật tại Trung tâm phục hồi chức năng người khuyết tật Thụy An	Nguyễn Thị Thúy Hằng	TS. Nguyễn Hải Hữu	- Hệ thống hóa lý luận về dịch vụ công tác xã hội với trẻ em khuyết tật - Đánh giá thực trạng dịch vụ công tác xã hội với trẻ em khuyết tật tại Trung tâm phục hồi chức năng người khuyết tật Thụy An - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả dịch vụ công tác xã hội với trẻ em khuyết tật tại Trung tâm phục hồi chức năng người khuyết tật Thụy An
7	Thạc sĩ	Hoạt động công tác xã hội trong hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật tại huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh	Nguyễn Việt Hòa	TS. Nguyễn Thị Vân	- Hệ thống hóa lý luận về hoạt động CTXH trong hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật - phân tích, đánh giá thực trạng Hoạt động Công tác xã hội trong hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật tại huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả Hoạt động Công tác xã hội trong hỗ trợ sinh kế đối với người khuyết tật tại huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
8	Thạc sĩ	Vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ nghèo đơn thân tại xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình	Nguyễn Thị Ánh Hoàn	TS. Đặng Thị Lan Anh	- Hệ thống hóa lý luận vai trò của NVCTXH trong hỗ trợ phụ nữ nghèo đơn thân; - Đánh giá thực trạng vai trò của NVCTXH trong hỗ trợ phụ nữ nghèo đơn thân; - Đánh giá một số yếu tố ảnh hưởng tới vai trò của NVCTXH trong hỗ trợ phụ nữ nghèo đơn thân tại xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình; - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong hỗ trợ phụ nữ nghèo đơn thân tại xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình
9	Thạc sĩ	Hoạt động Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần cho người cao tuổi tại xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Thu Hương	TS. Đặng Thị Lan Anh	- Hệ thống hóa lý luận về hoạt động CTXH trong chăm sóc sức khỏe tâm thần Người cao tuổi. - Đánh giá thực trạng Hoạt động Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần cho người cao tuổi tại xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả Hoạt động Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tâm thần cho người cao tuổi tại xã An Khánh, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
10	Thạc sĩ	Vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong thực hiện chính sách giảm nghèo tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Tuyết Mai	TS. Nguyễn Hải Hữu	- Hệ thống hóa lý luận vai trò của nhân viên công tác xã hội trong thực hiện chính sách giảm nghèo tại tổ chức - Đánh giá thực trạng vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong thực hiện chính sách giảm nghèo tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong thực hiện chính sách giảm nghèo tại huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội
11	Thạc sĩ	Mô hình Công tác xã hội từ thực tiễn Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Ngô Ánh Minh	TS Nguyễn Thái Lan	- Hệ thống hóa lý luận mô hình Công tác xã hội - Đánh giá thực trạng hoạt động mô hình Công tác xã hội từ thực tiễn Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ - Đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện mô hình Công tác xã hội từ thực tiễn Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ
12	Thạc sĩ	Hoạt động Công tác xã hội trong hỗ trợ học nghề đối với người khuyết tật, từ thực tiễn Trung tâm dạy nghề từ thiện Quỳnh Hoa, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội	Nguyễn Tuấn Nam	TS. Hà Thị Thu	- Hệ thống hóa lý luận về hoạt động CTXH trong hỗ trợ học nghề đối với người khuyết tật - Phân tích, đánh giá thực trạng Hoạt động Công tác xã hội trong hỗ trợ học nghề đối với người khuyết tật, từ thực tiễn Trung tâm dạy nghề từ thiện Quỳnh Hoa, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả Hoạt động Công tác xã hội trong hỗ trợ học nghề đối với người khuyết tật, từ thực tiễn Trung tâm dạy nghề từ thiện Quỳnh Hoa, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
13	Thạc sĩ	Nhiệm vụ Công tác xã hội trong việc hỗ trợ người bệnh ung thư tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh	Phạm Bảo Ngọc	PGS.TS. Đỗ Thị Vân Anh	- Hệ thống hóa lý luận Nhiệm vụ Công tác xã hội trong việc hỗ trợ người bệnh ung thư tại tổ chức - Đánh giá thực trạng nhiệm vụ Công tác xã hội trong việc hỗ trợ người bệnh ung thư tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả nhiệm vụ Công tác xã hội trong việc hỗ trợ người bệnh ung thư tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bắc Ninh
14	Thạc sĩ	Vai trò của nhân viên công tác xã hội trong hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy tái hoà nhập cộng đồng tại huyện Gia Lâm - Thành phố Hà Nội	Nguyễn Long Nhật	TS. Tiêu Thị Minh Hương	- Hệ thống hóa lý luận vai trò của NVCTXH trong hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy tái hoà nhập cộng đồng; - Đánh giá thực trạng vai trò của nhân viên công tác xã hội trong hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy tái hoà nhập cộng đồng tại huyện Gia Lâm - Thành phố Hà Nội; - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện vai trò của nhân viên công tác xã hội trong hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy tái hoà nhập cộng đồng tại huyện Gia Lâm - Thành phố Hà Nội
15	Thạc sĩ	Vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong việc hỗ trợ học sinh khuyết tật tại Trường Trung cấp nghề cho người khuyết tật tỉnh Thái Bình	Bùi Nam Thắng	TS. Nguyễn Trung Hải	- Hệ thống hóa lý luận vai trò của NVCTXH trong việc hỗ trợ học sinh khuyết tật; - Đánh giá thực trạng vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong việc hỗ trợ học sinh khuyết tật tại Trường Trung cấp nghề cho người khuyết tật tỉnh Thái Bình; - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong việc hỗ trợ học sinh khuyết tật tại Trường Trung cấp nghề cho người khuyết tật tỉnh Thái Bình
16	Thạc sĩ	Vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong hỗ trợ chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người cao tuổi tại xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Thuý	TS. Phạm Tiến Nam	- Hệ thống hóa lý luận vai trò của nhân viên công tác xã hội trong hỗ trợ chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người cao tuổi; - Đánh giá thực trạng vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người cao tuổi tại xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội; - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong chăm sóc sức khỏe tinh thần cho người cao tuổi tại xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội
17	Thạc sĩ	Nhiệm vụ của nhân viên Công tác xã hội tại Trung tâm Phục hồi chức năng Bệnh viện Bạch Mai, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Lệ Thuý	TS. Nguyễn Trung Hải	- Hệ thống hóa lý luận nhiệm vụ của nhân viên Công tác xã hội tại tổ chức; - Đánh giá thực trạng Nhiệm vụ của nhân viên Công tác xã hội tại Trung tâm Phục hồi chức năng Bệnh viện Bạch Mai, thành phố Hà Nội - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả Nhiệm vụ của nhân viên Công tác xã hội tại Trung tâm Phục hồi chức năng Bệnh viện Bạch Mai, thành phố Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
18	Thạc sĩ	Vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong việc giảm thiểu hành vi gây hấn của học sinh trung học cơ sở tại thành phố Hà Nội	Phùng Thị Thu Trang	TS. Nguyễn Thị Hương	- Hệ thống hóa lý luận vai trò của nhân viên công tác xã hội trong việc giảm thiểu hành vi gây hấn của học sinh THCS - Đánh giá thực trạng vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong việc giảm thiểu hành vi gây hấn của học sinh trung học cơ sở tại thành phố Hà Nội; - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện vai trò của nhân viên Công tác xã hội trong việc giảm thiểu hành vi gây hấn của học sinh trung học cơ sở tại thành phố Hà Nội
19	Thạc sĩ	Dịch vụ công tác xã hội đối với người nghèo trên địa bàn thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội	Đỗ Thị Tuyền	TS. Bùi Thị Mai Đông	- Hệ thống hóa lý luận về dịch vụ công tác xã hội đối với người nghèo - Đánh giá thực trạng dịch vụ công tác xã hội đối với người nghèo trên địa bàn thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội - Đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả dịch vụ công tác xã hội đối với người nghèo trên địa bàn thị trấn Quang Minh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội
20	Thạc sĩ	Hoàn thiện kiểm soát nội bộ chi kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình	Phạm Thị Quốc Bình	TS. Lê Thị Tú Oanh	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kiểm soát nội bộ chi kinh phí tại tổ chức '- phân tích, đánh giá thực trạng kiểm soát nội bộ chi kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình '- Đề xuất các giải pháp nhằm Hoàn thiện kiểm soát nội bộ chi kinh phí thực hiện chính sách ưu đãi người có công tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Thái Bình
21	Thạc sĩ	Vận dụng thủ tục phân tích trong kiểm toán báo cáo tài chính tại các đơn vị hành chính sự nghiệp do Kiểm toán nhà nước thực hiện	Nguyễn Tất Dũng	TS. Đào Mạnh Huy	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về thủ tục phân tích trong kiểm toán báo cáo tài chính '- phân tích, đánh giá thực trạng về vận dụng thủ tục phân tích trong kiểm toán báo cáo tài chính tại các đơn vị hành chính sự nghiệp do Kiểm toán nhà nước thực hiện '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện vận dụng thủ tục phân tích trong kiểm toán báo cáo tài chính tại các đơn vị hành chính sự nghiệp do Kiểm toán nhà nước thực hiện
22	Thạc sĩ	Kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại Công ty Truyền thông điều khiển Hoa Ban	Đinh Thị Luyến	TS. Bùi Thị Ngọc	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại DN '- phân tích, đánh giá thực trạng kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại Công ty Truyền thông điều khiển Hoa Ban '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại Công ty Truyền thông điều khiển Hoa Ban

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
23	Thạc sĩ	Kiểm soát quản lý thuế Thu nhập doanh nghiệp tại Chi cục thuế huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội	Nguyễn Hồng Trang	TS. Lê Thị Tú Oanh	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kiểm soát quản lý thuế Thu nhập doanh nghiệp tại tổ chức '- phân tích, đánh giá thực trạng kiểm soát quản lý thuế Thu nhập doanh nghiệp tại Chi cục thuế huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm Hoàn thiện kiểm soát quản lý thuế Thu nhập doanh nghiệp tại Chi cục thuế huyện Thanh Trì, Thành phố Hà Nội
24	Thạc sĩ	Tổ chức công tác kế toán tại Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh	Hoàng Hữu Điền	TS. Đào Mạnh Huy	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về tổ chức công tác kế toán tại doanh nghiệp '- Đánh giá thực trạng tổ chức công tác kế toán tại Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh '- Đề xuất các giải pháp nhằm Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại Công ty Cổ phần Đầu tư Năng lượng Trường Thịnh
25	Thạc sĩ	Hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần Vinadelta	Phạm Việt Đức	PGS.TS. Trần Mạnh Dũng	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại DN '- Đánh giá thực trạng kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm Công ty Cổ phần Vinadelta '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm Công ty Cổ phần Vinadelta
26	Thạc sĩ	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm xây lắp tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Lanmak	Đỗ Thị Thu Hà	PGS.TS. Nghiêm Văn Lợi	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại DN '- Đánh giá thực trạng kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm xây lắp tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Lanmak '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm xây lắp tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Bất động sản Lanmak
27	Thạc sĩ	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm xây lắp tại Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng Tân Hưng	Đinh Thị Hằng	PGS.TS. Nghiêm Văn Lợi	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại DN '- Đánh giá thực trạng kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm xây lắp tại Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng Tân Hưng '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm xây lắp tại Công ty TNHH Một thành viên Xây dựng Tân Hưng

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
28	Thạc sĩ	Hoàn thiện tổ chức kế toán tại Bệnh viện Đại học Quốc gia Hà Nội	Bùi Thị Huệ	TS. Lê Thị Thanh Hương	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về tổ chức công tác kế toán tại tổ chức '- Đánh giá thực trạng tổ chức công tác kế toán tại Bệnh viện Đại học Quốc gia Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại Bệnh viện Đại học Quốc gia Hà Nội
29	Thạc sĩ	Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Một thành viên Hồng Kông Sơn La	Cao Thị Mai Hương	PGS.TS. Phan Trung Kiên	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại DN '- phân tích, đánh giá thực trạng kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Một thành viên Hồng Kông Sơn La '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Một thành viên Hồng Kông Sơn La
30	Thạc sĩ	Hoàn thiện kiểm toán nội bộ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt	Giang Lương Kiên	TS. Vũ Thị Thanh Thủy	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kiểm toán nội bộ tại DN '- Phân tích, đánh giá thực trạng kiểm toán nội bộ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện kiểm toán nội bộ tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bảo Việt
31	Thạc sĩ	Hoàn thiện tổ chức kế toán tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên	Trương Trung Kiên	TS. Bùi Thị Ngọc	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về tổ chức công tác kế toán tại tổ chức '- Đánh giá thực trạng tổ chức công tác kế toán tại tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên '- Đề xuất các giải pháp nhằm Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại Bảo hiểm xã hội tỉnh Hưng Yên
32	Thạc sĩ	Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Vũ Thị Hương Lan	PGS.TS. Trần Mạnh Dũng	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về hệ thống kiểm soát nội bộ tại DN '- Phân tích, đánh giá thực trạng hệ thống kiểm soát nội bộ tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ tại Ngân hàng Phát triển Việt Nam
33	Thạc sĩ	Kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước tại Kho bạc Nhà nước Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang	Nguyễn Thị Thảo Linh	TS. Đào Mạnh Huy	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về Kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước tại tổ chức '- Phân tích, đánh giá thực trạng kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước tại Kho bạc Nhà nước Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang '- Đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường kiểm soát chi thường xuyên ngân sách Nhà nước tại Kho bạc Nhà nước Hiệp Hoà, tỉnh Bắc Giang

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
34	Thạc sĩ	Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại Học viện An ninh nhân dân	Trần Lê Linh	PGS.TS. Đặng Thái Hùng	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về tổ chức công tác kế toán tại DN '- Đánh giá thực trạng tổ chức công tác kế toán tại Học viện An ninh nhân dân '- Đề xuất các giải pháp nhằm Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại Học viện An ninh nhân dân
35	Thạc sĩ	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành tại Công ty TNHH SH Tech Vina	Vũ Thị Vân Linh	PGS.TS. Nghiêm Văn Lợi	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại DN '- Phân tích, đánh giá thực trạng kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH SH Tech Vina '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH SH Tech Vina
36	Thạc sĩ	Hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH in Hồ Gươm	Vũ Thị Minh	TS. Vũ Thị Thanh Thủy	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại DN '- Đánh giá thực trạng kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH in Hồ Gươm '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH in Hồ Gươm
37	Thạc sĩ	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần 199	Nguyễn Thị Nga	TS. Trần Thị Dự	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại DN '- Phân tích, đánh giá thực trạng kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần 199 '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần 199
38	Thạc sĩ	Phân tích báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng công trình Mai Linh	Nguyễn Thị Huyền Nga	TS. Trần Thị Dự	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về Phân tích báo cáo tài chính của DN '- Phân tích báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng công trình Mai Linh '- Đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng công trình Mai Linh

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
39	Thạc sĩ	Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp tại Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ tổng hợp Tân Hưng Hà	Vũ Thị Kim Oanh	TS. Lê Thị Tú Oanh	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong DN '- Phân tích Kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp tại Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ tổng hợp Tân Hưng Hà '- Đề xuất các giải pháp hoàn thiện kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp tại Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ tổng hợp Tân Hưng Hà
40	Thạc sĩ	Hoàn thiện phân tích tài chính khách hàng doanh nghiệp trong hoạt động cho vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hoàn Kiếm	Nguyễn Khánh Phương	TS. Bùi Thị Ngọc	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về phân tích tài chính khách hàng doanh nghiệp tại DN '- Phân tích tài chính khách hàng doanh nghiệp trong hoạt động cho vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hoàn Kiếm '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện phân tích tài chính khách hàng doanh nghiệp trong hoạt động cho vay của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hoàn Kiếm
41	Thạc sĩ	Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần Minh Dũng	Nguyễn Thị Lan Phương	TS. Phan Thị Thu Mai	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại DN '- Phân tích, đánh giá thực trạng kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần Minh Dũng '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần Minh Dũng
42	Thạc sĩ	Hoàn thiện tổ chức kế toán tại Cục dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nội	Phí Thị Phương Thảo	PGS.TS. Phan Trung Kiên	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về tổ chức công tác kế toán tại tổ chức '- Đánh giá thực trạng tổ chức công tác kế toán tại Cục dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại Cục dự trữ Nhà nước khu vực Hà Nội
43	Thạc sĩ	Hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần Vinatea Mộc Châu	Trần Thị Hồng Thu	TS. Đoàn Quỳnh Anh	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại DN '- Phân tích, đánh giá thực trạng kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần Vinatea Mộc Châu '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần Vinatea Mộc Châu

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
44	Thạc sĩ	Tổ chức kế toán tại Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Thất	Kiều Thị Thu	TS. Phan Thị Thu Mai	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về tổ chức công tác kế toán tại tổ chức '- Đánh giá thực trạng tổ chức công tác kế toán tại Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Thất '- Đề xuất các giải pháp nhằm Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại Bệnh viện Đa khoa huyện Thạch Thất
45	Thạc sĩ	Phân tích báo cáo tài chính của Công ty Mía đường I - Công ty Cổ phần	Nguyễn Thanh Thủy	PGS.TS. Phan Trung Kiên	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về Phân tích báo cáo tài chính của DN '- Phân tích báo cáo tài chính của Công ty Mía đường I - Công ty Cổ phần '- Đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện tình hình tài chính của Công ty Mía đường I - Công ty Cổ phần
46	Thạc sĩ	Hoàn thiện tổ chức kế toán tại Bưu điện Trung tâm I - Bưu điện Thành phố Hà Nội	Cần Thị Minh Trang	TS. Lê Thị Thanh Hương	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về tổ chức công tác kế toán tại tổ chức '- Đánh giá thực trạng tổ chức công tác kế toán tại Bưu điện Trung tâm I - Bưu điện Thành phố Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại Bưu điện Trung tâm I - Bưu điện Thành phố Hà Nội
47	Thạc sĩ	Gian lận trong báo cáo tài chính của các công ty xây dựng niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	Nguyễn Thị Thu Trang	TS. Vũ Thị Thanh Thủy	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về gian lận trong báo cáo tài chính của DN '- Đánh giá thực trạng gian lận trong báo cáo tài chính của các công ty xây dựng niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm hạn chế gian lận trong báo cáo tài chính của các công ty xây dựng niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam
48	Thạc sĩ	Phân tích báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội - Kinh Bắc	Bùi Đức Trung	PGS.TS. Trần Mạnh Dũng	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về Phân tích báo cáo tài chính của DN '- Phân tích báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội - Kinh Bắc '- Đề xuất các giải pháp nhằm cải thiện tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Nông nghiệp và Thực phẩm Hà Nội - Kinh Bắc
49	Thạc sĩ	Kiểm soát chi vốn đầu tư xây dựng cơ bản qua Kho bạc Nhà nước Thạch Thất	Đỗ Quang Vinh	TS. Lê Thị Tú Oanh	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về kiểm soát chi vốn đầu tư xây dựng cơ bản tại tổ chức '- Đánh giá thực trạng kiểm soát chi vốn đầu tư xây dựng cơ bản qua Kho bạc Nhà nước Thạch Thất '- Đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường kiểm soát chi vốn đầu tư xây dựng cơ bản qua Kho bạc Nhà nước Thạch Thất
50	Thạc sĩ	Tạo việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên	Trần Ngọc Huyền My	TS. Đoàn Thị Yên	- Nghiên cứu, hệ thống hóa các vấn đề lý luận cơ bản về tạo việc làm cho lao động nông thôn '- Đánh giá thực trạng tạo việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
51	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Quốc gia	Trịnh Hồng Nhung	PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Nhân	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tuyển dụng nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Quốc gia '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Dược phẩm Quốc gia
52	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội	Trần Việt Phương	TS. Bùi Thị Phương Thảo	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội - Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn - Hà Nội
53	Thạc sĩ	Hoàn thiện quy chế trả lương tại Ngân hàng Thương mại Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên aiĐ Dương	Vũ Kim Thành	PGS.TS. Phạm Thúy Hương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quy chế trả lương trong doanh nghiệp. '- Phân tích thực trạng quy chế trả lương tại Ngân hàng Thương mại Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên aiĐ Dương '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện quy chế trả lương tại Ngân hàng Thương mại Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên aiĐ Dương
54	Thạc sĩ	Tạo động lực lao động tại Hệ thống giáo dục Vinschool	Trần Công Tú	TS. Ngô Anh Cường	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực lao động tại DN '- Phân tích thực trạng tạo động lực lao động tại Hệ thống giáo dục Vinschool '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo động lực lao động tại Hệ thống giáo dục Vinschool
55	Thạc sĩ	Nâng cao năng lực đội ngũ thanh tra viên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Nguyễn Anh Tuấn	PGS.TS. Phạm Công Đoàn	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về năng lực nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng năng lực đội ngũ thanh tra viên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực đội ngũ thanh tra viên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
56	Thạc sĩ	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Sơn Dương tỉnh Tuyên Quang	Lê Hải Yến	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nghề cho lao động nông thôn '- Phân tích thực trạng đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Sơn Dương tỉnh Tuyên Quang '- Đề xuất các giải pháp đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Sơn Dương tỉnh Tuyên Quang
57	Thạc sĩ	Đào tạo nghề phù hợp cho lao động đi làm việc ở thị trường Hàn Quốc	Bùi Lan Anh	TS. Bùi Sỹ Tuấn	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nghề cho lao động đi làm việc ở nước ngoài '- Phân tích thực trạng đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Sơn Dương tỉnh Tuyên Quang '- Đề xuất các giải pháp đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Sơn Dương tỉnh Tuyên Quang
58	Thạc sĩ	Tạo động lực lao động cho đội ngũ bác sĩ tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hoà Bình	Bùi Phương Anh	TS. Doãn Thị Mai Hương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực cho nhân viên tại tổ chức '- Phân tích thực trạng tạo động lực lao động cho đội ngũ bác sĩ tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hoà Bình '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo động lực lao động cho đội ngũ bác sĩ tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hoà Bình
59	Thạc sĩ	Tạo động lực lao động cho đội ngũ nhân viên thông qua chính sách đãi ngộ tại Công ty Cổ phần Eurowindow	Đặng Phương Anh	TS. Lê Anh Tuấn	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực cho nhân viên tại DN '- Phân tích thực trạng tạo động lực lao động cho đội ngũ nhân viên thông qua chính sách đãi ngộ tại Công ty Cổ phần Eurowindow '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo động lực lao động cho đội ngũ nhân viên thông qua chính sách đãi ngộ tại Công ty Cổ phần Eurowindow

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
60	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức của Bảo hiểm xã hội thành phố Lào Cai	Lê Thị Ngọc Anh	TS. Phạm Hải Hưng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chất lượng đội ngũ viên chức của Bảo hiểm xã hội thành phố Lào Cai '- Phân tích thực trạng chất lượng đội ngũ viên chức của Bảo hiểm xã hội thành phố Lào Cai '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức của Bảo hiểm xã hội thành phố Lào Cai
61	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức của Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Ninh	Nguyễn Thị Lan Anh	TS. Bùi Sỹ Tuấn	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chất lượng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng chất lượng đội ngũ viên chức của Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Ninh '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức của Bảo hiểm xã hội tỉnh Bắc Ninh
62	Thạc sĩ	Tuyển dụng nhân lực tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á	Nguyễn Thị Ngọc Anh	PGS.TS. Bùi Văn Huyền	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Tuyển dụng nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tuyển dụng nhân lực tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á
63	Thạc sĩ	Đào tạo, bồi dưỡng công chức tại Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn	Nguyễn Tuấn Anh	TS. Hoàng Bích Hồng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Đào tạo, bồi dưỡng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng đào tạo, bồi dưỡng công chức tại Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động đào tạo, bồi dưỡng công chức tại Cục Hải quan tỉnh Lạng Sơn
64	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng nhân lực tại Công ty Cổ phần Sông Cầu Hà Bắc.	Đỗ Văn Ban	PGS.TS. Nguyễn Thị Minh Nhàn	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng nhân lực tại Công ty Cổ phần Sông Cầu Hà Bắc '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nhân lực tại Công ty Cổ phần Sông Cầu Hà Bắc.

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
65	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng tuyển dụng nhân viên khối kinh doanh tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng	Nguyễn Đăng Hoàng Cương	PGS.TS. Mạc Văn Tiến	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng tuyển dụng nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng tuyển dụng nhân viên khối kinh doanh tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng tuyển dụng nhân viên khối kinh doanh tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng
66	Thạc sĩ	Tạo động lực lao động cho đội ngũ kiến trúc sư tại Viện Kiến trúc Quốc gia	Nguyễn Mạnh Cường	TS. Phạm Ngọc Thành	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực cho nhân viên tại tổ chức '- Phân tích thực trạng tạo động lực lao động cho đội ngũ kiến trúc sư tại Viện Kiến trúc Quốc gia '- Đề xuất các giải pháp nhằmTạo động lực lao động cho đội ngũ kiến trúc sư tại Viện Kiến trúc Quốc gia
67	Thạc sĩ	Tạo động lực lao động cho đội ngũ kỹ sư tại Công ty Cổ phần Xây dựng FLC FAROS	Cầm Kim Dung	TS. Thân Thanh Sơn	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực cho nhân viên tại tổ chức '- Phân tích thực trạng tạo động lực lao động cho đội ngũ kỹ sư tại Công ty Cổ phần Xây dựng FLC FAROS '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo động lực lao động cho đội ngũ kỹ sư tại Công ty Cổ phần Xây dựng FLC FAROS
68	Thạc sĩ	Vận dụng mô hình KirkPatrick đánh giá kết quả đào tạo tại Công ty Cổ phần May Sơn Hà	Kiều Trung Dũng	PGS.TS. Mai Quốc Chánh	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đánh giá kết quả đào tạo tại doanh nghiệp '- Phân tích việc vận dụng mô hình KirkPatrick đánh giá kết quả đào tạo tại Công ty Cổ phần May Sơn Hà '- Đề xuất các giải pháp khi vận dụng mô hình KirkPatrick đánh giá kết quả đào tạo tại Công ty Cổ phần May Sơn Hà

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
69	Thạc sĩ	Đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần BTH Hà nội	Nguyễn Tiến Dũng	TS. Phạm Ngọc Thành	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Đào tạo nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng Đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần BTH Hà nội '- Đề xuất các giải pháp đào tạo nhân lực tại công ty cổ phần BTH Hà nội
70	Thạc sĩ	Đào tạo lao động quản lý tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Lộc	Nguyễn Thị Thuỳ Dương	PGS.TS. Lê Thanh Hà	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Đào tạo nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng đào tạo lao động quản lý tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Lộc '- Đề xuất các giải pháp đào tạo lao động quản lý tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Phúc Lộc
71	Thạc sĩ	Đào tạo viên chức của Đài truyền hình Việt Nam	Trần Quang Đạo	TS. Đỗ Thị Tuyết	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Đào tạo nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng đào tạo viên chức của Đài truyền hình Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp đào tạo viên chức của Đài truyền hình Việt Nam
72	Thạc sĩ	Tạo động lực lao động tại Trung tâm Quốc gia về Dịch vụ Việc làm	Hà Thị Linh Giang	PGS.TS. Lê Thanh Hà	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực cho nhân viên tại tổ chức '- Phân tích thực trạng tạo động lực lao động tại Trung tâm Quốc gia về Dịch vụ Việc làm '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo động lực lao động tại Trung tâm Quốc gia về Dịch vụ Việc làm
73	Thạc sĩ	Giải quyết việc làm đối với lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Hoà Bình	Nguyễn Thị Hương Giang	TS. Doãn Thị Mai Hương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về giải quyết việc làm đối với lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp '- Phân tích thực trạng giải quyết việc làm đối với lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Hoà Bình '- Đề xuất các giải pháp nhằm giải quyết việc làm đối với lao động đang hưởng trợ cấp thất nghiệp trên địa bàn tỉnh Hoà Bình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
74	Thạc sĩ	Tuyển dụng công nhân kỹ thuật tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Điện tử Meiko Việt Nam	Nguyễn Trường Giang	PGS.TS. Trần Xuân Cầu	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tuyển dụng nhân lực, công nhân kỹ thuật tại DN '- Phân tích thực trạng tuyển dụng công nhân kỹ thuật tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Điện tử Meiko Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện tuyển dụng công nhân kỹ thuật tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Điện tử Meiko Việt Nam
75	Thạc sĩ	Đào tạo lao động sản xuất tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xuất nhập khẩu hàng may mặc Adulazad Hoa	Phạm Đức Giang	PGS.TS. Lê Thanh Hà	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng đào tạo lao động sản xuất tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xuất nhập khẩu hàng may mặc Adulazad Hoa '- Đề xuất các giải pháp đào tạo lao động sản xuất tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Xuất nhập khẩu hàng may mặc Adulazad Hoa
76	Thạc sĩ	Chất lượng công chức làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên	Vũ Trường Giang	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chất lượng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng chất lượng công chức làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công chức làm việc tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trên địa bàn tỉnh Hưng Yên
77	Thạc sĩ	Hiệu quả sử dụng nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sojitz Việt Nam	Lê Thanh Hải	TS. Nguyễn Thị Liên	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Hiệu quả sử dụng nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng hiệu quả sử dụng nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sojitz Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sojitz Việt Nam
78	Thạc sĩ	Đào tạo công nhân may tại Công ty Cổ phần May Sơn Hà	Phùng Thị Thu Hằng	TS. Lương Xuân Dương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng đào tạo công nhân may tại Công ty Cổ phần May Sơn Hà '- Đề xuất các giải pháp đào tạo công nhân may tại Công ty Cổ phần May Sơn Hà

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
79	Thạc sĩ	Hoàn thiện tổ chức nơi làm việc tại Nhà máy In tiền Quốc gia	Hoàng Thị Nguyệt Hạnh	TS. Bùi Tôn Hiến	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng đào tạo công nhân may tại Công ty Cổ phần May Sơn Hà '- Đề xuất các giải pháp đào tạo công nhân may tại Công ty Cổ phần May Sơn Hà
80	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng đội ngũ công nhân kỹ thuật tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thông tin M3	Nguyễn Thị Vân Hạnh	TS. Bùi Tôn Hiến	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng đội ngũ công nhân kỹ thuật tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thông tin M3 '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ công nhân kỹ thuật tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Thông tin M3
81	Thạc sĩ	Tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng BMT miền Bắc	Trần Thị Hạnh	PGS.TS. Phạm Công Đoàn	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tuyển dụng nhân lực cho DN '- Phân tích thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng BMT miền Bắc '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng BMT miền Bắc
82	Thạc sĩ	Hoàn thiện vị trí việc làm tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước	Hoàng Minh Hiến	TS. Đoàn Thị Yên	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về vị trí việc làm tại tổ chức '- Phân tích thực trạng vị trí việc làm tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện vị trí việc làm tại Tổng cục Dự trữ Nhà nước
83	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức giáo dục tỉnh Phú Thọ	Hoàng Thị Thu Hiền	TS. Hoàng Bích Hồng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức giáo dục tỉnh Phú Thọ '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức giáo dục tỉnh Phú Thọ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
84	Thạc sĩ	Đãi ngộ tài chính cho người lao động tại Tổng Công ty Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp Quốc phòng	Hoàng Thúy Hiền	TS. Võ Nhất Trí	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đãi ngộ tài chính trong DN '- Phân tích thực trạng đãi ngộ tài chính cho người lao động tại Tổng Công ty Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp Quốc phòng '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện đãi ngộ tài chính cho người lao động tại Tổng Công ty Kinh tế Kỹ thuật Công nghiệp Quốc phòng
85	Thạc sĩ	Chất lượng đội ngũ công chức thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội	Nguyễn Minh Hiếu	TS. Trần Thị Lộc	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về chất lượng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng đội ngũ công chức thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao đội ngũ công chức thuộc Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội
86	Thạc sĩ	Đãi ngộ tài chính tại Công ty Cổ phần May Sơn Hà	Nguyễn Thị Hoài	PGS.TS. Mai Thanh Lan	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Đãi ngộ tài chính trong DN '- Phân tích thực trạng đãi ngộ tài chính tại Công ty Cổ phần May Sơn Hà '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện đãi ngộ tài chính tại Công ty Cổ phần May Sơn Hà
87	Thạc sĩ	Phát triển thị trường lao động ngoài nước đối với các nghề chất lượng cao	Trịnh Vũ Hoàng	TS. Bùi Sỹ Tuấn	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về phát triển thị trường lao động ngoài nước đối với các nghề chất lượng cao '- Phân tích thực trạng phát triển thị trường lao động ngoài nước đối với các nghề chất lượng cao '- Đề xuất các giải pháp nhằm phát triển thị trường lao động ngoài nước đối với các nghề chất lượng cao
88	Thạc sĩ	Hoàn thiện cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	Lê Thị Bích Hợp	TS. Hoàng Thanh Tùng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về cơ cấu bộ máy tổ chức của DN '- Phân tích thực trạng cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện cơ cấu bộ máy tổ chức của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
89	Thạc sĩ	Thu hút và giữ chân nhân tài tại Tổng Công ty Vận tải Hà Nội	Đỗ Thị Minh Hồng	TS. Đào Quang Vinh	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về thu hút và giữ chân nhân tài tại DN '- Phân tích thực trạng thu hút và giữ chân nhân tài tại Tổng Công ty Vận tải Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp thu hút và giữ chân nhân tài tại Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
90	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng nhân lực khối nghiệp vụ bảo hiểm tiền gửi tại Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam	Dur Thị Minh Hồng	TS. Đỗ Thị Tươi	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng khối nghiệp vụ bảo hiểm tiền gửi tại Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng khối nghiệp vụ bảo hiểm tiền gửi tại Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam
91	Thạc sĩ	Đào tạo nhân lực tại Công ty Điện lực Thanh Hóa	Nguyễn Quang Hùng	TS. Trịnh Việt Tiến	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng đào tạo nhân lực tại Công ty Điện lực Thanh Hóa '- Đề xuất các giải pháp đào tạo nhân lực tại Công ty Điện lực Thanh Hóa
92	Thạc sĩ	Đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản phẩm thép Việt Nam	Nguyễn Thế Hùng	TS. Vũ Thị Uyên	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng đào tạo nhân lực tại Công ty Điện lực Thanh Hóa '- Đề xuất các giải pháp đào tạo nhân lực tại Công ty Điện lực Thanh Hóa
93	Thạc sĩ	Sử dụng viên chức và người lao động tại cơ sở Sơn Tây Trường Đại học Lao động - Xã hội	Nguyễn Thủy Hương	TS. Trần Thị Minh Phương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về sử dụng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng sử dụng viên chức và người lao động tại cơ sở Sơn Tây Trường Đại học Lao động - Xã hội - Xã hội '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng viên chức và người lao động tại cơ sở Sơn Tây Trường Đại học Lao động - Xã hội
94	Thạc sĩ	Phát triển nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Xây dựng số 1	Phạm Thị Huyền	TS. Doãn Thị Mai Hương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về phát triển nguồn nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng phát triển nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Xây dựng số 1 '- Đề xuất các giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Xây dựng số 1

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
95	Thạc sĩ	Tạo động lực lao động thông qua văn hóa doanh nghiệp tại Tập đoàn Kim Liên Group khu vực Miền Bắc	Trần Thị Thanh Huyền	TS. Lê Xuân Cừ	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực cho nhân viên tại doanh nghiệp '- Phân tích thực trạng tạo động lực Tạo động lực lao động thông qua văn hóa doanh nghiệp tại Tập đoàn Kim Liên Group khu vực Miền Bắc '- Đề xuất các giải pháp nhằm Tạo động lực lao động thông qua văn hóa doanh nghiệp tại Tập đoàn Kim Liên Group khu vực Miền Bắc
96	Thạc sĩ	Tạo động lực lao động tại Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Hải	Bùi Đình Khánh	TS. Nguyễn Thị Hồng Cẩm	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực cho nhân viên tại doanh nghiệp '- Phân tích thực trạng tạo động lực tạo động lực lao động tại Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Hải '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo động lực lao động tại Công ty Cổ phần Đường sắt Hà Hải
97	Thạc sĩ	Đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Công nghệ Sapo	Cồ Như Khánh	TS. Ngô Sỹ Trung	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng đào tạo tại Công ty Cổ phần Công nghệ Sapo '- Đề xuất các giải pháp đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Công nghệ Sapo
98	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Khối văn phòng tại Cục Điều tra chống buôn lậu, Tổng cục Hải quan	Nguyễn Viết Khánh	TS. Hoàng Bích Hồng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Khối văn phòng tại Cục Điều tra chống buôn lậu, Tổng cục Hải quan '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực Khối văn phòng tại Cục Điều tra chống buôn lậu, Tổng cục Hải quan
99	Thạc sĩ	Tạo động lực lao động cho công nhân sản xuất tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên 86	Phạm Công Khiêm	TS. Trần Thị Minh Phương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực cho nhân viên tại doanh nghiệp '- Phân tích thực trạng tạo động lực tạo động lực cho công nhân sản xuất tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên 86 '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo động lực cho công nhân sản xuất tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên 86
100	Thạc sĩ	Đãi ngộ tài chính cho người lao động tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam	Nghiêm Thị Lâm	PGS.TS. Mai Thanh Lan	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Đãi ngộ tài chính cho người lao động trong DN '- Phân tích thực trạng đãi ngộ tài chính cho người lao động tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện đãi ngộ tài chính cho người lao động tại Tập đoàn Điện lực Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
101	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ giảng viên tại Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội	Nguyễn Thị Lạng	PGS.TS. Lê Thanh Hà	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về phát triển nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng phát triển đội ngũ giảng viên tại Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm phát triển đội ngũ giảng viên tại Trường Đại học Tài chính - Ngân hàng Hà Nội
102	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nước sạch Hà Nội	Vũ Hạnh Lê	TS. Phạm Thị Liên	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nước sạch Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nước sạch Hà Nội
103	Thạc sĩ	Đánh giá khả năng tạo động lực lao động thông qua chính sách đãi ngộ tại Cơ quan điều hành Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam	Phan Thuý Liên	TS. Nguyễn Thị Minh Hòa	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực lao động tại DN '- Phân tích thực trạng đánh giá khả năng tạo động lực lao động thông qua chính sách đãi ngộ tại Cơ quan điều hành Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp tăng cường khả năng tạo động lực lao động thông qua chính sách đãi ngộ tại Cơ quan điều hành Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
104	Thạc sĩ	Phát triển nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Tập đoàn MIKGroup Việt Nam	Lê Yến Linh	TS. Lục Mạnh Hiện	- Hệ thống hóa lý luận cơ sở và thực tiễn về phát triển nguồn nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng phát triển đội nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Tập đoàn MIKGroup Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Tập đoàn MIKGroup Việt Nam
105	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng tới sự hài lòng trong công việc của đội ngũ công chức tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Nguyễn Thị Thuý Linh	TS. Hoàng Thanh Tùng	- Hệ thống hóa những vấn đề lý luận liên quan đến sự hài lòng của NLD trong công việc tại DN '- Phân tích các nhân tố ảnh hưởng tới sự hài lòng trong công việc của đội ngũ công chức tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao sự hài lòng trong công việc của đội ngũ công chức tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
106	Thạc sĩ	Đánh giá thực hiện công việc tại Trung tâm Tân Đạt - Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội	Nguyễn Thùy Linh	PGS.TS. Lê Thanh Hà	- Hệ thống hóa lí luận cơ sở và thực tiễn về Đánh giá thực hiện công việc tại DN '- Phân tích thực trạng đánh giá thực hiện công việc tại Trung tâm Tân Đạt - Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện đánh giá thực hiện công việc tại Trung tâm Tân Đạt - Chi nhánh Tổng Công ty Vận tải Hà Nội
107	Thạc sĩ	Tạo động lực lao động cho công nhân sản xuất tại Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc	Phương Diệu Linh	TS. Bùi Thị Huế	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực cho nhân viên tại doanh nghiệp '- Phân tích thực trạng tạo động lực tạo động lực cho công nhân sản xuất tại Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo động lực cho công nhân sản xuất tại Công ty Cổ phần Vận tải và Chế biến than Đông Bắc
108	Thạc sĩ	Tổ chức thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi khối dịch vụ thông tin dẫn đường, giám sát tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật quản lý bay	Trần Thị Phương Loan	TS. Nguyễn Thị Hồng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tổ chức thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi '- Phân tích thực trạng tổ chức thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi khối dịch vụ thông tin dẫn đường, giám sát tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật quản lý bay '- Đề xuất các giải pháp tổ chức thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi khối dịch vụ thông tin dẫn đường, giám sát tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kỹ thuật quản lý bay
109	Thạc sĩ	Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nhân lực tại Sở Xây dựng tỉnh Hải Dương	Phạm Cửu Long	PGS.TS. Nguyễn Nam Phương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng Các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng nguồn nhân lực tại Sở Xây dựng tỉnh Hải Dương '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng chất lượng nguồn nhân lực tại Sở Xây dựng tỉnh Hải Dương
110	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng đội ngũ công chức tại Ủy ban dân tộc	Phạm Quỳnh Ly	TS. Trần Thị Lộc	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng đội ngũ công chức tại Ủy ban dân tộc '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ công chức tại Ủy ban dân tộc
111	Thạc sĩ	Hoàn thiện quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà	Lê Thị Hà My	PGS.TS. Vũ Hoàng Ngân	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quy chế trả lương trong doanh nghiệp. '- Phân tích thực trạng quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần Công nghiệp Thương mại Sông Đà

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
112	Thạc sĩ	Các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của chuyên viên tại Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội	Nguyễn Thị Diễm My	TS. Lưu Thị Minh Ngọc	- Hệ thống hóa những vấn đề lý luận liên quan đến động lực làm việc của NLĐ tại DN '- Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của chuyên viên tại Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp tạo động lực làm việc của chuyên viên tại Trường Đại học Công nghệ, Đại học Quốc gia Hà Nội
113	Thạc sĩ	Hoàn thiện đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Cổ phần Robot Tosy	Nguyễn Minh Nga	TS. Phạm Thị Bích Ngọc	- Hệ thống hóa những vấn đề lý luận liên quan đến đánh giá thực hiện công việc tại DN '- Phân tích thực trạng đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Cổ phần Robot Tosy '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Cổ phần Robot Tosy
114	Thạc sĩ	Đào tạo dựa trên khung năng lực cho đội ngũ nhân viên bán hàng Khối khách hàng Tổ chức - Doanh nghiệp tại Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông VNPT VinaPhone	Nguyễn Quỳnh Nga	TS. Nguyễn Thị Hồng	- Hệ thống hóa những vấn đề lý luận liên quan đến Đào tạo dựa trên khung năng lực cho nhân viên tại DN '- Phân tích thực trạng đào tạo dựa trên khung năng lực cho đội ngũ nhân viên bán hàng Khối khách hàng Tổ chức - Doanh nghiệp tại Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông VNPT VinaPhon '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hoạt động đào tạo dựa trên khung năng lực cho đội ngũ nhân viên bán hàng Khối khách hàng Tổ chức - Doanh nghiệp tại Tổng Công ty Dịch vụ Viễn thông VNPT VinaPhon
115	Thạc sĩ	Đãi ngộ nhân lực tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội.	Vũ Thị Hồng Ngân	PGS.TS. Phạm Công Đoàn	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Đãi ngộ nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng đãi ngộ nhân lực tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội. '- Đề xuất các giải pháp hoàn thiện đãi ngộ nhân lực tại Công ty Cổ phần Sách và Thiết bị trường học Hà Nội.
116	Thạc sĩ	Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã tại huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	Vũ Thị Kim Ngân	TS. Nguyễn Tiến Hưng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo, bồi dưỡng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã tại huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình '- Đề xuất các giải pháp đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã tại huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
117	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh	Phạm Thị Ngát	TS. Phạm Thị Bích Ngọc	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp xã thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh
118	Thạc sĩ	Đào tạo nghề cho phạm nhân tại Trại giam Ninh Khánh tỉnh Ninh Bình	Lê Tuấn Ngọc	PGS.TS. Ngô Xuân Bình	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nghề tại tổ chức '- Phân tích thực trạng đào tạo nghề cho phạm nhân tại Trại giam Ninh Khánh tỉnh Ninh Bình '- Đề xuất các giải pháp đào tạo nghề cho phạm nhân tại Trại giam Ninh Khánh tỉnh Ninh Bình
119	Thạc sĩ	Hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc tại Viện Khoa học Lao động và Xã hội	Ninh Hiếu Ngọc	TS. Bùi Tôn Hiến	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về công tác đánh giá thực hiện công việc tại tổ chức '- Phân tích thực trạng công tác đánh giá thực hiện công việc tại Viện Khoa học Lao động và Xã hội '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc tại Viện Khoa học Lao động và Xã hội
120	Thạc sĩ	Đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC	Đặng Thị Phương Nhiên	TS. Lương Xuân Dương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC '- Đề xuất các giải pháp đào tạo nhân lực tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Công nghệ CMC
121	Thạc sĩ	Đánh giá năng lực của nhân viên y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình	Bùi Thị Cẩm Nhung	PGS.TS. Mai Quốc Chánh	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đánh giá năng lực của nhân viên tại tổ chức '- Phân tích thực trạng đánh giá năng lực của nhân viên y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình '- Đề xuất các giải pháp hoàn thiện công tác đánh giá năng lực của nhân viên y tế tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hòa Bình
122	Thạc sĩ	Hoàn thiện công tác đào tạo cán bộ, viên chức của Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Hồng Nhung	TS. Phạm Thị Liên	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng công tác đào tạo cán bộ, viên chức của Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp hoàn thiện công tác đào tạo cán bộ, viên chức của Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
123	Thạc sĩ	Hoàn thiện đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Cổ phần Thời trang thể thao chuyên nghiệp Giao Thủy	Vũ Thị Tuyết Nhung	TS. Trần Ngọc Diễm	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về công tác đánh giá thực hiện công việc tại DN '- Phân tích thực trạng công tác đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Cổ phần Thời trang thể thao chuyên nghiệp Giao Thủy '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Cổ phần Thời trang thể thao chuyên nghiệp Giao Thủy
124	Thạc sĩ	Đánh giá thực hiện công việc tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam chi nhánh Ba Đình	Bùi Châu Nương	TS. Trần Ngọc Diễm	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về công tác đánh giá thực hiện công việc tại DN '- Phân tích thực trạng công tác đánh giá thực hiện công việc tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam chi nhánh Ba Đình '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Xuất nhập khẩu Việt Nam chi nhánh Ba Đình
125	Thạc sĩ	Hoàn thiện công tác đào tạo nguồn nhân lực tại Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP	Mai Thị Oanh	TS. Nguyễn Tiến Hưng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về công tác đào tạo nguồn nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng công tác đào tạo nguồn nhân lực tại Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác đào tạo nguồn nhân lực tại Tổng công ty Tư vấn Xây dựng Thủy lợi Việt Nam - CTCP
126	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Sở Giao dịch I- Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Cao Hồng Phong	TS. Phạm Ngọc Thành	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Sở Giao dịch I- Ngân hàng Phát triển Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Sở Giao dịch I- Ngân hàng Phát triển Việt Nam
127	Thạc sĩ	Hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Cổ phần Xi măng Tân Quang - VVMI	Hoàng Thảo Phương	TS. Lục Mạnh Hiên	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về công tác đánh giá thực hiện công việc tại DN '- Phân tích thực trạng công tác đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Cổ phần Xi măng Tân Quang - VVMI '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Cổ phần Xi măng Tân Quang - VVMI

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
128	Thạc sĩ	Ứng dụng KPIs trong đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam	Nguyễn Thị Phương	PGS.TS. Phạm Thúy Hương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Ứng dụng KPIs trong đánh giá thực hiện công việc tại DN '- Phân tích thực trạng ứng dụng KPIs trong đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp ứng dụng KPIs trong đánh giá thực hiện công việc tại Công ty Cổ phần Chế tác đá Việt Nam
129	Thạc sĩ	Tạo động lực lao động tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lũng Lô 3	Nguyễn Thị Hà Phương	TS. Nguyễn Thị Liên	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực cho nhân viên tại DN '- Phân tích thực trạng tạo động lực lao động tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lũng Lô '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo động lực lao động tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Một thành viên Lũng Lô
130	Thạc sĩ	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam	Nguyễn Thị Hoàng Quyên	TS. Đỗ Thị Tuyết	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về phát triển nguồn nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam
131	Thạc sĩ	Tạo động lực làm việc cho đội ngũ công chức cấp xã tại Thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Nguyễn Thị Thúy Quỳnh	PGS.TS. Nguyễn Quang Hồng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực cho nhân viên tại tổ chức '- Phân tích thực trạng tạo động lực làm việc cho đội ngũ công chức cấp xã tại Thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo động lực làm việc cho đội ngũ công chức cấp xã tại Thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
132	Thạc sĩ	Tạo việc làm cho thanh niên trên địa bàn thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	Lê Mạnh Tài	TS. Đỗ Thị Tươi	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Tạo việc làm cho thanh niên '- Phân tích thực trạng tạo việc làm cho thanh niên trên địa bàn thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo việc làm cho thanh niên trên địa bàn thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên
133	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội	Nguyễn Tuấn Tài	TS. Nguyễn Đức Tĩnh	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
134	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Hai Bốn Bảy	Nguyễn Thị Thanh Tâm	TS. Nguyễn Đức Tỉnh	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Hai Bốn Bảy '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Hai Bốn Bảy
135	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng đội ngũ lao động gián tiếp tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.	Nguyễn Thị Thảo	TS. Nguyễn Duy Phúc	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình. '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình.
136	Thạc sĩ	Hoàn thiện quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần xây lắp 1- Petrolimex	Vũ Thị Anh Thu	TS. Vũ Hồng Phong	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quy chế trả lương trong doanh nghiệp. '- Phân tích thực trạng quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần xây lắp 1- Petrolimex '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần xây lắp 1- Petrolimex
137	Thạc sĩ	Đánh giá thực hiện công việc tại Báo điện tử VTV News - Đài Truyền hình Việt Nam	Nguyễn Phương Thuý	TS. Phùng Thế Hùng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về công tác đánh giá thực hiện công việc tại DN '- Phân tích thực trạng công tác đánh giá thực hiện công việc tại Báo điện tử VTV News - Đài Truyền hình Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện công tác đánh giá thực hiện công việc tại Báo điện tử VTV News - Đài Truyền hình Việt Nam
138	Thạc sĩ	Tạo động lực lao động thông qua thù lao lao động tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Xây dựng Loan Thắng Phú Thọ	Nguyễn Thị Phương Thuý	TS. Trần Thị Minh Phương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực cho nhân viên tại DN '- Phân tích thực trạng tạo động lực lao động thông qua thù lao lao động tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Xây dựng Loan Thắng Phú Thọ '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo động lực lao động thông qua thù lao lao động tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Thương mại và Xây dựng Loan Thắng Phú Thọ
139	Thạc sĩ	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	Vũ Thị Phương Thuý	PGS.TS. Nguyễn Nam Phương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nghề cho lao động nông thôn '- Phân tích thực trạng đào tạo nghề cho lao động nông thôn huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
140	Thạc sĩ	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh	Chu Thanh Thủy	PGS.TS. Nguyễn Quang Hồng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nghề cho lao động nông thôn '- Phân tích thực trạng đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh '- Đề xuất các giải pháp đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh
141	Thạc sĩ	Đào tạo nguồn nhân lực tại Công ty Xăng dầu Hà Sơn Bình	Trần Thủy Tiên	TS. Phùng Thế Hùng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nguồn nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng đào tạo nguồn nhân lực tại Công ty Xăng dầu Hà Sơn Bình '- Đề xuất các giải pháp đào tạo nguồn nhân lực tại Công ty Xăng dầu Hà Sơn Bình
142	Thạc sĩ	Giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên	Nguyễn Văn Tiến	PGS.TS. Nguyễn Bá Ngọc	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về giải quyết việc làm cho lao động nông thôn '- Phân tích thực trạng giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên '- Đề xuất các giải pháp nhằm giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên
143	Thạc sĩ	Đào tạo nghề cho lao động nông thôn huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội	Nguyễn Văn Tiến	TS. Lê Xuân Sinh	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nghề cho lao động nông thôn '- Phân tích thực trạng đào tạo nghề cho lao động nông thôn huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp đẩy mạnh đào tạo nghề cho lao động nông thôn huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội
144	Thạc sĩ	Tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Quốc tế Mặt Trời Đỏ	Hoàng Văn Tông	PGS.TSKH. Nguyễn Việt Vượng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về Tuyển dụng nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Quốc tế Mặt Trời Đỏ '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả tuyển dụng nhân lực tại Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại Quốc tế Mặt Trời Đỏ

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
145	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ nhân viên kinh doanh tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Phân phối NVHomes	Đinh Thị Trang	TS. Thân Thanh Sơn	- Hệ thống hóa lí luận cơ sở và thực tiễn về phát triển đội ngũ nhân viên kinh doanh trong doanh nghiệp '- Phân tích thực trạng phát triển đội ngũ nhân viên kinh doanh tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Phân phối NVHomes '- Đề xuất các giải pháp nhằm phát triển đội ngũ nhân viên kinh doanh tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đầu tư và Phân phối NVHomes
146	Thạc sĩ	Hoàn thiện công tác đào tạo nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Thủy Tạ	Hoàng Huyền Trang	TS. Nguyễn Duy Phương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về công tác đào tạo nguồn nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng công tác đào tạo nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Thủy Tạ '- Đề xuất các giải pháp hoàn thiện công tác đào tạo nguồn nhân lực tại Công ty Cổ phần Thủy Tạ
147	Thạc sĩ	Nâng cao năng lực của cán bộ quản lý giáo dục bậc Tiểu học quận Bắc Từ Liêm	Nguyễn Thị Huyền Trang	TS. Nguyễn Xuân Hương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng, năng lực nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng nâng cao năng lực của cán bộ quản lý giáo dục bậc Tiểu học quận Bắc Từ Liêm '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực của cán bộ quản lý giáo dục bậc Tiểu học quận Bắc Từ Liêm
148	Thạc sĩ	Hoàn thiện quy chế trả lương tại Công ty cổ phần K.I.P Việt Nam	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	TS. Đoàn Thị Yên	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quy chế trả lương trong doanh nghiệp. '- Phân tích thực trạng quy chế trả lương tại Công ty cổ phần K.I.P Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện quy chế trả lương tại Công ty cổ phần K.I.P Việt Nam
149	Thạc sĩ	Thù lao tài chính tại Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai - Vimico	Trần Thu Trang	TS. Đoàn Thị Yên	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về thù lao tài chính trong doanh nghiệp. '- Phân tích thực trạng thù lao tài chính tại Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai - Vimico '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện thù lao tài chính tại Chi nhánh Mỏ tuyển đồng Sin Quyền, Lào Cai - Vimico

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
150	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Bảo hiểm xã hội quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội	Vũ Thị Kiều Trang	PGS.TS. Bùi Văn Huyền	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Bảo hiểm xã hội quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Bảo hiểm xã hội quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội
151	Thạc sĩ	Tạo động lực thông qua thù lao lao động tại khối văn phòng Công ty Cổ phần dịch vụ Hàng không sân bay Tân Sơn Nhất	Vũ Phương Tú	TS. Hoàng Thanh Tùng	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo động lực cho nhân viên tại doanh nghiệp '- Phân tích thực trạng tạo động lực thông qua thù lao lao động tại khối văn phòng Công ty Cổ phần dịch vụ Hàng không sân bay Tân Sơn Nhất '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo động lực thông qua thù lao lao động tại khối văn phòng Công ty Cổ phần dịch vụ Hàng không sân bay Tân Sơn Nhất
152	Thạc sĩ	Hoàn thiện quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Phú Xuân	Nguyễn Thanh Tùng	TS. Vũ Hồng Phong	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về quy chế trả lương trong doanh nghiệp. '- Phân tích thực trạng quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Phú Xuân '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện quy chế trả lương tại Công ty Cổ phần Tư vấn và Xây dựng Phú Xuân
153	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng nhân lực làm đại lý thu bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội	Cán Thị Tươi	TS. Nguyễn Thị Tuyết Vân	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng nhân lực làm đại lý thu bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nhân lực làm đại lý thu bảo hiểm y tế trên địa bàn huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội
154	Thạc sĩ	Đào tạo cán bộ, công chức tại Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa	Bùi Thị Khánh Vân	TS. Vũ Hồng Phong	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng đào tạo cán bộ, công chức tại Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa '- Đề xuất các giải pháp đào tạo cán bộ, công chức tại Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa
155	Thạc sĩ	Hoàn thiện thù lao tài chính tại Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp Việt Nam	Nguyễn Đình Việt	TS. Đỗ Thị Tươi	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về thù lao tài chính trong doanh nghiệp. '- Phân tích thực trạng thù lao tài chính tại Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp Việt Nam '- Đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện thù lao tài chính tại Tổng Công ty Cổ phần Xây dựng Công nghiệp Việt Nam

STT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ tên người thực hiện	Giảng viên hướng dẫn	NỘI DUNG TÓM TẮT
156	Thạc sĩ	Nâng cao chất lượng giám định viên bảo hiểm y tế tại Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội	Phùng Thị Vui	TS. Lưu Thị Minh Ngọc	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về nâng cao chất lượng nhân lực tại tổ chức '- Phân tích thực trạng nâng cao chất lượng giám định viên bảo hiểm y tế tại Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng giám định viên bảo hiểm y tế tại Bảo hiểm xã hội thành phố Hà Nội
157	Thạc sĩ	Tạo việc làm cho người lao động tại huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội	Nguyễn Thị Yến	PGS.TS. Nguyễn Nam Phương	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về tạo việc làm cho người lao động '- Phân tích thực trạng tạo việc làm cho người lao động tại huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội '- Đề xuất các giải pháp nhằm tạo việc làm cho người lao động tại huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội
158	Thạc sĩ	Hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hệ thống dây Sumi-Hanel	Phạm Thị Ngọc Yến	TS. Nguyễn Thị Anh Trâm	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về đào tạo nhân lực tại DN '- Phân tích thực trạng công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hệ thống dây Sumi-Hanel '- Đề xuất các giải pháp hoàn thiện công tác đào tạo nhân lực tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Hệ thống dây Sumi-Hanel
159	Thạc sĩ	Phát triển đội ngũ tư vấn giải pháp và phát triển phần mềm tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nextop	Vũ Thị Yến	TS. Nguyễn Thị Hồng	- Hệ thống hóa lý luận cơ sở và thực tiễn về phát triển nguồn nhân lực công nghệ trong doanh nghiệp Công nghệ thông tin '- Phân tích thực trạng phát triển đội ngũ tư vấn giải pháp và phát triển phần mềm tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nextop '- Đề xuất các giải pháp nhằm phát triển đội ngũ tư vấn giải pháp và phát triển phần mềm tại Công ty Trách nhiệm hữu hạn Nextop

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

STT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
1	Bệnh viện K	01	Ngắn hạn	Công tác xã hội	Cấp chứng chỉ
2	-				

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Hệ thống bảo hiểm xã hội đa tầng ở Việt Nam	7/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (Hà Nội)	70
2	Tài chính bảo hiểm xã hội	8/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (Hà Nội)	70
3	Thực trạng hệ thống giám sát hoạt động kinh doanh bảo hiểm thương mại tại Việt Nam hiện nay	3/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (Hà Nội)	70
4	Tác động của khoa học công nghiệp 4.0 tới hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam	11/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (Hà Nội)	70
5	Gắn kết lý luận và thực tiễn trong giảng dạy một số vấn đề cấp bách ở Việt Nam hiện nay	5/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (Hà Nội)	30
6	Quản trị nhân lực doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cách mạng công nghiệp 4.0	4/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (Hà Nội)	200
7	Tuyển dụng nhân lực trong điều kiện cách mạng công nghiệp 4.0	10/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (Hà Nội)	65
8	Đào tạo kế toán - kiểm toán đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0	11/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (Hà Nội)	150
9	Tâm lý học học đường	10/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (Hà Nội)	70
10	Quản lý căng thẳng với nhân viên công tác xã hội - Thực tiễn và thách thức trong đào tạo	10/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (Hà Nội)	70
11	Định hướng phát triển ngành tâm lý	7/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (CS II)	70
12	An sinh xã hội với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	11/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (CS II)	70
13	Cải cách chính sách bảo hiểm ở Việt Nam: Tác động và đề xuất	12/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (CS II)	70

STT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
14	Tác động của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến quan hệ lao động và chất lượng việc làm trong doanh nghiệp FDI Việt Nam hiện nay	5/2019	Trường Đại học Lao động – Xã hội (CS II)	200

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1	Nghiên cứu đổi mới quản lý nhà nước về tiền lương trong doanh nghiệp	Đoàn Thị Yến	Bộ LĐTBXH	2018-2019	150000000	Báo cáo đề tài và khuyến nghị với Bộ LĐTBXH để đổi mới công tác quản lý tiền lương trong doanh nghiệp
2	Giải pháp sử dụng hiệu quả lao động người cao tuổi	Doãn Thị Mai Hương	Bộ LĐTBXH	2018-2019	150000000	Báo cáo đề tài và khuyến nghị với Bộ LĐTBXH để sử dụng có hiệu quả lao động cao tuổi
3	Cơ sở lý luận và thực tiễn về xác định số giờ làm thêm phù hợp ở các ngành chế biến thủy sản, dệt may và da dày	Nguyễn Thị Hồng 77	Bộ LĐTBXH	2018-2019	150000000	Báo cáo đề tài và khuyến nghị với Bộ LĐTBXH để xác định số giờ làm thêm phù hợp
4	Đánh giá thực trạng nữ quản lý lãnh đạo và nữ trong diện quy hoạch các cấp; giải pháp, chính sách có liên quan đến công tác tạo nguồn quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, bổ nhiệm cán bộ nữ tại Thành phố Hồ Chí Minh	Nguyễn Thị Minh Hòa	TP. Hồ Chí Minh	2018-2019	710000000	Báo cáo đề tài và khuyến nghị với TH. Hồ Chí Minh để quy hoạch, bồi dưỡng, sử dụng hợp lý đội ngũ lao động nữ của Thành phố
5	Phát triển dịch vụ công tác xã hội hỗ trợ người nghiện ma túy	Tiêu Thị Minh Hương	Bộ LĐTBXH	2018-2019	150000000	Báo cáo đề tài và khuyến nghị với Bộ LĐTBXH để phát triển dịch vụ công tác xã hội hỗ trợ người nghiện ma túy
6	Ứng dụng mô hình kiểm soát hiệu suất	Nguyễn Duy Phương	Bộ LĐTBXH	2018-2019	150000000	Báo cáo đề tài và khuyến nghị

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong kỷ nguyên số					với Bộ LĐTĐ để kiểm soát hoạt động của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp thuộc Bộ
7	Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với giải quyết việc làm và đào tạo nghề theo tri trường lao động trên địa bàn tỉnh bình dương đến năm 2025, tầm nhìn 2030	Bùi Tôn Hiến	Bình Dương	2018-2019	802000000	Báo cáo đề tài và khuyến nghị với tỉnh Bình Dương để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực gắn với giải quyết việc làm và đào tạo nghề của Tỉnh
8	Đảm bảo chất lượng đào tạo đại học tiếp cận khung đảm bảo chất lượng của mạng lưới các trường đại học ASEAN (AUN-QA)	Lê Thanh Hà	Bộ LĐTĐ	2018-2019	150000000	Báo cáo đề tài và khuyến nghị với Bộ LĐTĐ để đảm bảo chất lượng đào tạo của các trường đại học thuộc Bộ
9	Nghiên cứu ảnh hưởng của đòn bẩy tài chính đến nguy cơ phá sản trong các công ty bất động sản niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	1. Nguyễn Thị Nga 2. Nguyễn Thị Hồng 3. Hoàng Minh Tuấn 4. Vũ Thị Thê 5. Đặng Thùy Giang 6. Lê Thị Nhu - Trường Đại học KTQD Hà Nội 7. Nguyễn Thị Mai Chi - Trường Đại học KTQD Hà Nội		2019	150000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu...
10	Tác động của các yếu tố cấu thành hệ thống thông tin kế toán đến chất lượng thông tin kế toán quỹ Bảo hiểm Y tế tại Bảo hiểm xã hội Việt Nam.	1. Nguyễn Thị Thanh Nga 2. Nguyễn Thị Thúy Nga 3. Phan Thị Thu Mai 4. Vũ Thị Thê 5. Ngô Anh Cường 6. Đinh Xuân Lương - BHXH Thành phố Hà Nội		2019	150000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
11	Kế toán quản trị chi phí trong các doanh nghiệp sản xuất sữa Việt Nam	1. Cao Mai Quỳnh 2. Trần Anh Quang 3. Lê Thị Tú Oanh 4. Nguyễn Thị Thu Lệ 5. Vũ Thị Kim Dương 6. Mai Thị Thúy - Trường Đại học Công đoàn 7. Nguyễn Anh Tú - Học viện Phụ nữ Việt Nam 8. Phùng Lê Thùy - Trường Đại học Công nghệ và Môi trường Hà Nội		2019	150000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
12	Đánh giá hiệu quả	1. Trương Đức Định		2019	150000000	Báo cáo đề tài,

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	hoạt động của các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn Hà Nội dựa trên thẻ điểm cân bằng	2. Đỗ Đức Tài 3. Nguyễn Thúc Vinh 4. Nguyễn Thị Kim Oanh 5. Nguyễn Thị Thu Thảo 6. Nguyễn Thị Hương - Trường Đại học Công đoàn				ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
13	Chuyển đổi báo cáo tài chính từ kế toán Việt Nam sang chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế trong các công ty đa quốc gia tại Việt Nam	1. Đỗ Đức Tài 2. Nguyễn Hoài Anh 3. Đoàn Thị Quỳnh Anh 4. Đoàn Thị Nguyệt Ngọc 5. Đặng Thùy Giang 6. Phạm Thanh Cương - Công ty TNHH Takahata Precision Việt Nam		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
14	Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại các bệnh viện tuyến huyện trực thuộc Sở Y tế Nghệ An	1. Lê Thị Thanh Hương 2. Nguyễn Thúc Vinh 3. Phan Thị Thu Mai 4. Nguyễn Anh Tấn 5. Lê Thị Kim Oanh 6. BSCKI. Nguyễn Thanh Ngọc - Sở Y tế Nghệ An		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
15	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến công bố thông tin trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	1. Tạ Thị Thúy Hằng 2. Tô Thị Ngọc Lan 3. Trần Thị Kim Chi 4. Mai Thị Nga 5. Phí Văn Trọng - Trường Đại học KTQD Hà Nội		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
16	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến kế toán thuế thu nhập doanh nghiệp trong các doanh nghiệp xây lắp trên địa bàn Thành phố Hà Nội	1. Trần Thị Hương 2. Hoàng Thu Trang 3. Lương Thị Huyền 4. Vũ Thị Thê 5. Tô Thị Thu Trang 6. Bùi Thái Hải An - Học viện Tài chính		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
17	Hoàn thiện phân tích báo cáo tài chính tại các doanh nghiệp sản xuất rượu trên địa bàn Thành phố Hà Nội	1. Nguyễn Thị Thúy Nga 2. Nguyễn Thị Thanh Nga 3. Lê Quang Trung 4. Nguyễn Hoài Anh 5. CN. Vũ Ngọc Huyền		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
18	Kế toán quản trị chi phí tại các trường đại học trực thuộc Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đáp ứng yêu cầu tự chủ tài chính	1. Đoàn Thị Quỳnh Anh 2. Đỗ Đức Tài 3. Vũ Văn Thoại 4. Trương Đức Định 5. Lê Quốc Diễm 6. Vũ Quang Huy - Bộ LĐTBXH		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
19	Nghiên cứu hiệu quả huy động vốn tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển	1. Ninh Thị Thúy Ngân 2. Vũ Thị Thanh Thủy 3. Hoàng Thu Trang 4. Lương Thị Huyền		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu...

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	nông thôn chi nhánh Láng Hạ	5. Đỗ Thị Lệ				để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
20	Các yếu tố ảnh hưởng đến tiền lương trong các doanh nghiệp chế biến, chế tạo trên địa bàn Hà Nội	1. Đỗ Thị Tươi 2. Nguyễn Thị Hồng (88) 3. Trần Thị Minh Phương 4. Nguyễn Thị Tố Như 5. Trần Ánh Tuyết		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
21	Năng lực cán bộ quản trị nhân lực trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn Hà Nội	1. Đoàn Thị Yến 2. Trương Thị Tâm 3. Đỗ Thị Tươi 4. Cấn Hữu Dạn 5. Đào Thị Thanh Trà 6. Trương Thị Miên - Công ty Goshu Kohsan		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
22	Tác động của bản chất công việc tới sự thỏa mãn trong công việc của giảng viên các trường đại học công lập trên địa bàn Hà Nội	1. Nguyễn Thị Cẩm Nhung 2. Nguyễn Thị Hằng 3. Trần Thị Minh Phương 4. Ngô Thị Mai 5. Đinh Thị Trâm 6. Phạm Huyền Trang - Học viện HCQG		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
23	Ảnh hưởng của phong cách lãnh đạo đến kết quả hoạt động chuyên môn của giảng viên tại các trường đại học trên địa bàn Thành phố Hà Nội	1. Vũ Thị Ánh Tuyết 2. Trương Thị Tâm 3. Ngô Thị Mai 4. Mai Khôi Linh 5. Nguyễn Thị Ánh Tuyết 6. Hoàng Thị Huệ - Trường Đại học KTQD Hà Nội		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
24	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến ý định nghỉ việc của người lao động tại các ngân hàng trên địa bàn Hà Nội	1. Lê Thúy Hằng 2. Vũ Thị Ánh Tuyết (80) 3. Trương Thị Tâm 4. Nguyễn Thị Hồng (88) 5. Ngô Thị Hồng Nhung 6. Vũ Thị Bích Hằng - Công ty cổ phần Quản trị NNL Mtalent		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
25	Tác động của khoa học công nghệ đến cầu lao động trong doanh nghiệp ngành công nghiệp chế biến chế tạo ở Việt Nam	1. Nghiêm Thị Ngọc Bích 2. Ngô Thị Mai 3. Nguyễn Thị Ánh Tuyết 4. Vũ Mạnh Thắng 5. Nguyễn Thị Hằng 6. Đào Liên Tiến - Khoa cơ khí- Đại học CNKT Thái Nguyên		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
26	Nâng cao chất lượng hoạt động của Công đoàn Trường Đại học Lao động - Xã hội	1. Đỗ Thị Duyên 2. Đào Thị Thu Hoài 3. Vũ Văn Thoại 4. Mai Thị Anh Đào 5. Trần Ánh Tuyết 6. Phùng Thị Cẩm Châu -		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		Trường Đại học Công đoàn				của Trường
27	Nghiên cứu tác động của Quản trị nguồn nhân lực đến kết quả hoạt động của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Thành phố Hà Nội	1. Đào Phương Hiền 2. Lưu Thu Hường 3. Nguyễn Thị Hồng 4. Vũ Thị Ánh Tuyết (80) 5. Lê Quang Anh		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
28	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến sự trung thành của nhân viên với tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn Hà Nội (Nghiên cứu trường hợp ở một số tổ chức công đoàn và doanh nghiệp)	1. Nguyễn Thị Minh Hòa 2. Nghiêm Thị Ngọc Bích 3. Bùi Thị Huệ 4. Vũ Mạnh Thắng 5. Phan Thị Vinh 6. Hà Tuấn Anh - Đại học KTQD Hà Nội		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
29	Nhu cầu thành đạt trong học tập của sinh viên Trường Đại học học Lao động - Xã hội	1. Nguyễn Hữu Hùng 2. Nguyễn Anh Tấn 3. Tiêu Thị Minh Hường 4. Nguyễn Hồng Linh 5. Đoàn Thị Quỳnh Anh 6. Lê Đàm Thu Lệ - Sinh viên Đ11.CT3		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
30	Thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng tại Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội	1. Phạm Hồng Trang 2. Phạm Hồng Nhung 3. Vũ Thị Lan Anh 4. Phạm Thị Thu Trang 5. Chu Thị Huyền Yên		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
31	Dịch vụ công tác xã hội với người cao tuổi tại Trung tâm Bảo trợ xã hội 3, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội	1. Nguyễn Thị Hiền 2. Đỗ Thị An 3. Nguyễn Thị Hương 4. Nguyễn Thị Liên 5. Nguyễn Thanh Huyền 6. Nguyễn Thị Thảo - D11.CT5		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
32	Thực trạng triển khai bảo hiểm nông nghiệp tại Tổng công ty Bảo hiểm Việt Nam giai đoạn 2014 - 2018. Ứng dụng hoàn thiện vào bài giảng Bảo hiểm nông nghiệp	1. Nguyễn Thị Thía 2. Tô Thị Hồng 3. Nguyễn Thị Hữu Ái 4. Trần Ngọc Hà 5. Đào Hồng Chuyên		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
33	Giải pháp hoàn thiện chính sách Bảo hiểm hưu trí tự nguyện cho lao động phi chính thức ở Việt Nam	1. Lê Thị Xuân Hương 2. Nguyễn Nguyễn Zen 3. Phạm Đỗ Dũng 4. Lê Thị Hương Trâm 5. Mai Thị Hồng Quyên		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
34	Phân tích tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bảo hiểm Bảo Việt	1. Trần Thị Thanh 2. Mai Thị Hương 3. Vũ Thị Hồng Nét 4. Nguyễn Thị Vân 5. Ngô Thị Liên		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
35	Nghiên cứu tác động các yếu tố con người đến quản lý nhà nước về Bảo hiểm xã hội ở Việt Nam	1. Hoàng Minh Tuấn 2. Nguyễn Thị Hữu Ái 3. Nguyễn Thị Nga 4. Nguyễn Thị Hồng 5. Nguyễn Nguyễn Zen 6. Bùi Sỹ Tuấn - Bộ LĐTBXH		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
36	Giải pháp tổ chức thực hiện chính sách bảo hiểm thất nghiệp tại Việt Nam	1. Phạm Hải Hưng 2. Mai Thị Hồng Quyên 3. Phạm Đỗ Dũng 4. Mai Thị Dung 5. Nguyễn Thị Vân Anh		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
37	Nghiên cứu tác động của chính sách tỷ giá đến kinh tế vĩ mô Việt Nam	1. Nguyễn Thị Vân Anh 2. Lương Xuân Dương 3. Hoàng Thanh Tùng 4. Tăng Anh Cường 5. Bùi Thị Hồng Nhung 6. Phí Trọng Hiền - Ngân hàng Ngân hàng nhà nước 7. Trần Văn Thời - Trường Đại học Công đoàn		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
38	Nâng cao chất lượng dạy và học từ vựng Tiếng Anh chuyên ngành Quản trị nhân lực cho sinh viên hệ đại học Trường Đại học Lao động- Xã hội	1. Phạm Thị Hồng Hạnh 2. Trịnh Thị Thủy 3. Kiều Linh 4. Nguyễn Thị Thanh Hương 5. Lê Thị Thu Thủy		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
39	Nghiên cứu về việc ứng dụng sơ đồ tư duy nhằm cải thiện Kỹ năng đọc- hiểu theo dạng bài thi TOEIC cho sinh viên Khoa Quản trị kinh doanh Trường Đại học Lao động- Xã hội	1. Đỗ Diệp Linh 2. Đàm Lan Hương 3. Hoàng Thị Hiền 4. Đào Thị Thu Hương		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
40	Một số biện pháp nâng cao hiệu quả công tác quản lý đào tạo chuẩn đầu ra Tiếng Anh cho sinh viên đại học chính qui Trường Đại học	1. Lương Xuân Dương 2. Nguyễn Kiên Cường 3. Vũ Văn Doanh 4. Bùi Thị Thu Hà 5. CN. Bùi Thị Tuyết 6. Trần Thị Mai Loan		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
	Lao động - Xã hội					
41	Đảng bộ Huyện Đan Phượng (Hà Nội) lãnh đạo xây dựng nông thôn mới hiện nay	1. Nguyễn Thị Phúc 2. Nguyễn Thị Thu 3. Đông Thị Hồng 4. Triệu Thị Trinh 5. Đỗ Thị Yên 6. Nguyễn Thị Lệ Thủy - Học viện Phụ nữ Việt Nam		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
42	Vận dụng quan điểm Hồ Chí Minh về người thầy trong bồi dưỡng đội ngũ giảng viên của Trường Đại học Lao động - Xã hội.	1. Đoàn Thanh Thủy 2. Phạm Thị Thủy 3. Đông Thị Hồng 4. Triệu Thị Trinh 5. Phạm Khánh Ngọc		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
43	Giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo vệ người sử dụng lao động trong quan hệ lao động	1. Khuất Thị Thu Hiền 2. CN. Lâm Thị Phương 3. Đỗ Thị Duyên 4. Phạm Thị Phương 5. Nguyễn Hải Thanh 6. Phạm Thị Thanh Việt - Bộ LĐTBXH 7. Phạm Minh Quốc - Trường Đại học Thương mại		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
44	Hoàn thiện khung pháp lý về đảm bảo quyền của người lao động theo pháp luật lao động Việt Nam	1. Nguyễn Thị Tuyết Vân 2. Nguyễn Việt Hồng 3. Vũ Thị Thanh Huyền 4. Nguyễn Thị Hồng Bình 5. CN. Đinh Thị Hường 6. Dương Quốc Hải - Tạp chí Lao động công đoàn 7. Nguyễn Thị Vân - Vụ Pháp chế - Bộ LĐTBXH 8. Bùi Thị Hào - Bộ LĐTBXH		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
45	Pháp luật về quan hệ lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế	1. Đào Xuân Hội 2. Trần Đức Thắng 3. Hà Nam Phong 4. Lê Xuân Cừ 5. Nguyễn Thị Nước 6. Đoàn Xuân Trường - Trường Đại học Luật Hà Nội 7. Nguyễn Thị Thoa - Trường Đại học Luật Hà Nội 8. Nguyễn Thị Thuận - Trường Đại học Luật Hà Nội		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
46	Thừa kế theo di chúc theo quy định của Bộ luật dân sự năm 2015	1. Vũ Thị Lan Hương 2. Nguyễn Thị Tuyết Vân 3. Vũ Thị Thanh Huyền 4. CN. Đinh Thị Hường 5. Nguyễn Đức Mạnh -		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường

STT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Đối tác trong nước và quốc tế	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
		Thành viên 6. Phùng Thị Cẩm Châu - Trường Đại học Công đoàn 7. Đỗ Thị Minh Phượng - Học viện Ngân hàng				lượng đào tạo của Trường
47	Bảo hộ quyền tác giả ở một số trường đại học khối văn hóa, nghệ thuật trên địa bàn Hà Nội	1. Trần Đức Thắng 2. Nguyễn Thị Hồng Bình 3. Nguyễn Thị Hoàng Yến 4. Trần Thị Lan Anh 5. Phạm Thị Thanh Huyền 6. Trần Nguyên Cường - Trường Đại học Mỹ thuật công nghiệp 7. Lại Thị Thanh Bình - Trường đại học Sân khấu điện ảnh 8. Trần Dũng Hải - Trường đại học Văn hóa Hà Nội		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
48	Giao dịch dân sự vô hiệu và hậu quả pháp lý của giao dịch dân sự vô hiệu theo pháp luật dân sự hiện hành	1. Vũ Thị Thanh Huyền 2. Vũ Thị Lan Hương 3. Nguyễn Thị Tuyết Vân 4. Lương Thị Huyền 5. Đoàn Thị Quỳnh Anh 6. Đỗ Thị Hằng - Trường CĐSP Trung Ương 7. Nguyễn Thị Hoàn - Trường đại học Nội vụ		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
49	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý của các doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn Hà Nội	1. Phạm Minh Tú 2. Mai Thị Hồng Quyên 3. Nguyễn Thị Sinh Chi 4. Vũ Thị Tuyết Lan 5. Nguyễn Nguyên Zen 6. Nguyễn Hữu Xuân Trường - Học viện tài chính		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
50	Các yếu tố ảnh hưởng đến tình trạng việc làm của sinh viên Trường Đại học Lao động - Xã hội	1. Đỗ Thị Thúy 2. Lưu Thị Duyên 3. Đặng Thị Lan Anh 4. Đinh Việt Hùng 5. Lê Thị Thu Trang 6. Vũ Anh Tuấn - Trường Đại học Thương Mại		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường
51	Các yếu tố tác động đến thu nhập của cán bộ, giảng viên Trường Đại học Lao động - Xã hội trong điều kiện tự chủ tài chính	1. Đỗ Thu Hương 2. Phạm Ngọc Yến 3. Vũ Văn Thoại 4. Vũ Hồng Phong 5. Đào Mai Phước 6. Đỗ Văn Huân - Trường Đại học KTQD Hà Nội		2019	15000000	Báo cáo đề tài, ứng dụng vào việc viết giáo trình, tài liệu... để nâng cao chất lượng đào tạo của Trường

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

ST T	Tên cơ sở đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1	Trường Đại học Lao động – Xã hội	1. Đoàn đánh giá ngoài tổ chức đánh giá sơ bộ: Từ ngày 30/10/2017 đến ngày 01/11/2017 2) Đoàn đánh giá ngoài tổ chức đánh giá chính thức: Từ ngày 28/11/2017 đến ngày 05/12/2017	Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài Trường Đại học Lao động - Xã hội đã thực hiện đánh giá chất lượng giáo dục Nhà trường theo đúng quy định hiện hành, độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả đánh giá phản ánh đúng hiện trạng của Nhà trường. Nhà trường cũng đồng ý với kết quả đánh giá chất lượng của Đoàn chuyên gia đánh giá ngoài. Kết quả cụ thể: Tiêu chuẩn 1: đạt 100% Tiêu chuẩn 2: đạt 71,4% Tiêu chuẩn 3: đạt 66,7% Tiêu chuẩn 4: đạt 85,7% Tiêu chuẩn 5: đạt 75,0% Tiêu chuẩn 6: đạt 88,9% Tiêu chuẩn 7: đạt 85,7% Tiêu chuẩn 8: đạt 100% Tiêu chuẩn 9: đạt 77,8% Tiêu chuẩn 10: đạt 66,7%	Nghị quyết số: 17/NQ- HĐKĐCL ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm KĐCLGD- ĐHQGHN)	Quyết định số 223/ QĐ- KĐCL của Trung tâm kiểm định chất lượng giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội: Công nhận trường Đại học Lao động -Xã hội đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành với tỷ lệ các tiêu chí đạt yêu cầu là 80,3%	30/06/2018	30/06/2021

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

PGS.TS Lê Thanh Hà